

Chỉ đạo biên soạn nội dung:

Đỗ Hoàng Linh

Phó Giám đốc Khu Di tích Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch

Nhóm sưu tầm, biên soạn:

ThS. Cao Hải Yến

ThS. Vũ Kim Yến

CN. Nguyễn Văn Dương



Nguyễn Ái Quốc khi đến Liên Xô, năm 1923

LỜI GIỚI THIỆU

Cách đây tròn 90 năm, ngày 30 tháng 6 năm 1923 Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh lần đầu đặt chân lên nước Nga, nơi đây đã chứng kiến bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Người: đó là tìm thấy trí tuệ của thời đại - chủ nghĩa Lênin. Từ đây, cách mạng Việt Nam bước sang một trang mới dưới sự dẫn dắt của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh và sự giúp đỡ nhiệt tình của người anh lớn, người bạn tốt - nước Nga Xôviết.

Tại quê hương Cách mạng Tháng Mười, Người đã tích cực học tập, tiếp thu nguyên lý chủ nghĩa Mác-Lênin, lý luận đấu tranh cách mạng vô sản và đấu tranh giải phóng dân tộc, tiếp thu những kinh nghiệm quý báu về xây dựng Nhà nước và chính quyền công nông, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thấm nhuần chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã tham gia tích cực vào các hoạt động của Quốc tế Cộng sản. Người đã hiểu rõ chính sách của Nhà nước Xôviết luôn ủng hộ mạnh mẽ phong trào đấu tranh của các dân tộc thuộc địa trên thế giới nhằm xóa bỏ gông xiềng áp bức. Người đã ý thức được rằng, nước Nga Xôviết luôn là chỗ dựa vững chắc, là niềm động viên to lớn đối với các dân tộc bị áp bức, trong đó có Việt Nam. Người cũng đã tìm thấy ở nước Nga những kinh nghiệm quý báu cho cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc của nhân dân Việt Nam.

Đất nước và người dân trên quê hương Cách mạng Tháng Mười luôn để lại những tình cảm sâu đậm và ấn tượng sâu sắc trong Người. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người đã có dịp đến thăm và làm việc ở hầu khắp các nước cộng hòa Liên bang Xôviết. Tại những nơi Người đến, người dân Liên Xô - từ những nhà lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước Liên Xô, cho tới những người lao động bình thường, các cháu thiếu nhi luôn dành cho Người những tình cảm quý mến và sự kính trọng đặc biệt mà ít Nguyên thủ Quốc gia nào có được. Người thực sự là kiến trúc sư vĩ đại, là biểu tượng

cao đẹp và trong sáng cho tình hữu nghị đặc biệt, mẫu mực giữa Việt Nam - Liên Xô trước đây và Việt Nam - Liên bang Nga ngày nay.

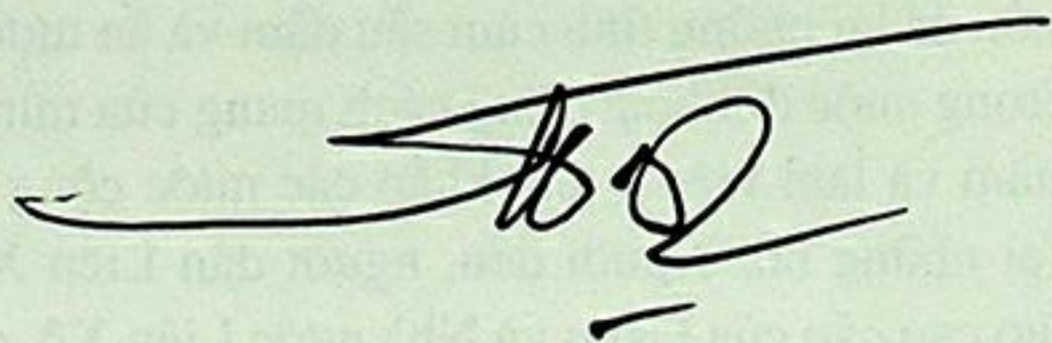
Nhân kỷ niệm 90 năm lần đầu tiên lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đến nước Nga, Tôi hoan nghênh Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông đã phối hợp cùng Khu Di tích Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch tổ chức biên soạn xuất bản cuốn sách “*Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh với nước Nga*”. Cuốn sách đã ghi lại dấu ấn của vị lãnh tụ kính yêu của nhân dân Việt Nam qua các biên niên sự kiện, các bài viết của Người về nước Nga cùng những bài viết và hồi ký của những người Nga đã từng gặp và làm việc với Người. Từng trang sách ghi đậm tình cảm thủy chung sâu sắc của Người đối với Lênin, với Cách mạng Tháng Mười, với nhân dân Nga theo đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, cũng như những tình cảm quý mến, sự kính trọng sâu sắc mà nhân dân Nga dành cho Người.

Tôi tin tưởng cuốn sách sẽ đóng góp thiết thực cho việc củng cố và phát triển tình hữu nghị Việt Nam - Liên bang Nga mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt nền móng và dày công vun đắp. Không ngừng phát triển mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai Nhà nước và nhân dân hai nước Việt Nam - Liên bang Nga, nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược toàn diện với quê hương Cách mạng Tháng Mười chắc chắn phù hợp với ước nguyện của Người.

Chúc cho tình hữu nghị thủy chung và gắn bó giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Liên bang Nga sẽ mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững!

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2013



TS. NGUYỄN BẮC SƠN

*Ủy viên BCH Trung ương Đảng,
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông*

Lời Nhà xuất bản

Đất nước Nga với nền văn hóa đồ sộ lâu đời, với nhiều bảo tàng và kiến trúc, nhiều thành phố cổ kính, cung điện, đền đài nguy nga tráng lệ chứa đựng biết bao huyền thoại gắn liền với vẻ đẹp hùng vĩ, thơ mộng, bao la của xứ sở cây bạch dương cùng bản sắc nhân ái, hào hùng của con người nơi đây.

Với quyết tâm ra đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã đi khắp năm châu bốn bể, bước chân ấy của Người không có điểm dừng khi tâm nguyện của Người chưa thành hiện thực. Điểm dừng chân đầu tiên của Người ở nước Nga chính là thành phố Pêtrôgrát, nay là S.Petéc-bua - cố đô, nơi khởi đầu của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại; chính nơi đây Người đã tìm thấy những bài học cách mạng quý báu và con đường giải phóng cho dân tộc mình...

Ngay những năm tháng đầu tiên đặt chân đến nước Nga, Người đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người dân Nga. Đó là những tình cảm rất chân thành, ấm áp, thủy chung và sâu nặng của nhân dân Nga với Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, với Việt Nam. Như nhà thơ O.Mandenxtem đã viết: *“Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải văn hóa Âu châu mà có lẽ là nền văn hóa tương lai... qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi thấy được ngày mai, thấy được viễn cảnh trời yên biển lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương”*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người đã đặt nền móng đầu tiên cho quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Liên Xô, nay là Liên bang Nga. Tình cảm, tình hữu nghị giữa hai dân tộc do Người dày công vun đắp luôn thủy chung, gắn bó suốt những thập niên qua, vượt lên những thời khắc sóng gió, chứa đựng những niềm tin mãnh liệt của hai dân tộc yêu chuộng hòa bình, đang ngày càng xanh tươi, đâm chồi nảy lộc.

Để bạn đọc hiểu rõ thêm về cuộc đời hoạt động cách mạng và tình cảm của Người với đất nước của Lênin, với nhân dân Liên Xô và những tình cảm thắm thiết mà người Nga dành cho Người; nhân dịp kỷ niệm 90 năm Bác Hồ đến nước Nga, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông xuất bản cuốn sách “*Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh với nước Nga*” do Khu Di tích Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch biên soạn. Nội dung cuốn sách gồm ba phần:

Phần 1: Biên niên sự kiện Hồ Chí Minh với nước Nga (1923 - 1969)

Phần 2: Người Nga viết về Hồ Chí Minh

Phần 3: Những hồi ức cảm động

Hy vọng cuốn sách sẽ đáp ứng được nhu cầu của độc giả trong nước cũng như ở nước ngoài khi tìm hiểu về cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, sẽ được biết thêm các tư liệu lịch sử quý giá ghi lại dấu ấn của Người trên đất nước Liên Xô rộng lớn trước đây và Liên bang Nga ngày nay, cũng như hình ảnh của Người được ghi đậm nét trong trái tim của mỗi người dân Xôviết.

Nhân dịp này, Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông cùng Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch trân trọng cảm ơn Hiệp hội các nhà Doanh nghiệp Việt Nam tại Liên bang Nga, gia đình ông bà Nguyễn Tiến Nam và Phạm Thị Thành - Công ty Du lịch N-Trans Tour Moscow và Công ty Postum Travel Hà Nội đã tài trợ một phần kinh phí cho việc xuất bản cuốn sách này.

Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông rất mong nhận được những đóng góp ý kiến của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần tái bản tiếp theo. Mọi ý kiến đóng góp của Quý bạn đọc xin gửi về Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông, số 9, ngõ 90, phố Ngụy Như Kon Tum, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Điện thoại: (844) 35772143; Fax: (844) 35579858; Email: nxb.tttt@mic.gov.vn.

Xin chân thành cảm ơn!

**NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

CON ĐƯỜNG DẪN TÔI ĐẾN CHỦ NGHĨA LÊNIN⁽¹⁾

*(Bài viết cho Tạp chí Các vấn đề phương Đông,
Liên Xô nhân kỷ niệm lần thứ 90 ngày sinh Lênin)*

Sau Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, tôi làm thuê ở Pari, khi thì làm cho một cửa hàng phóng đại ảnh, khi thì vẽ “đồ cổ mỹ nghệ Trung Hoa” (do một xưởng của người Pháp làm ra!). Hồi đó, tôi thường rải truyền đơn tố cáo tội ác bọn thực dân Pháp ở Việt Nam.

Lúc bấy giờ, tôi ủng hộ Cách mạng Tháng Mười chỉ là theo cảm tính tự nhiên. Tôi chưa hiểu hết tầm quan trọng lịch sử của nó. Tôi kính yêu Lênin vì Lênin là một người yêu nước vĩ đại đã giải phóng đồng bào mình; trước đó, tôi chưa hề đọc một quyển sách nào của Lênin viết.

Tôi tham gia Đảng Xã hội Pháp chẳng qua là vì các “ông bà” ấy (hồi đó tôi gọi các đồng chí của tôi như thế) đã tỏ ý đồng tình với tôi, với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Còn như Đảng là gì, công đoàn là gì, chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là gì, thì tôi chưa hiểu.

Hồi ấy, trong các chi bộ của Đảng Xã hội, người ta bàn cãi sôi nổi về vấn đề có nên ở lại trong Quốc tế thứ hai, hay là nên tổ chức một Quốc tế thứ hai rưỡi, hoặc tham gia Quốc tế thứ ba của Lênin? Tôi dự rất đều các cuộc họp một tuần hai hoặc ba lần. Tôi chăm chú

⁽¹⁾ Bài viết được báo Nhân dân ra ngày 22-4-1960 đăng lại toàn văn.

nghe những người phát biểu ý kiến. Lúc đầu, tôi không hiểu được hết. Tại sao người ta bàn cãi hăng như vậy? Với Quốc tế thứ hai, hoặc thứ hai rưỡi, hay là thứ ba, thì người ta cũng đều làm được cách mạng cả, sao lại phải cãi nhau? Và còn Quốc tế thứ nhất nữa, người ta đã làm gì với nó rồi?

Điều mà tôi muốn biết hơn cả và cũng chính là điều mà người ta không thảo luận trong cuộc họp là: vậy thì cái quốc tế nào bên vực nhân dân các nước thuộc địa?

Trong một cuộc họp, tôi đã nêu câu hỏi ấy lên, câu hỏi quan trọng nhất đối với tôi. Có mấy đồng chí đã trả lời: Đó là Quốc tế thứ ba, chứ không phải Quốc tế thứ hai. Và một đồng chí đã đưa cho tôi đọc Luận cương của Lênin về các vấn đề dân tộc và thuộc địa đăng trên báo Nhân đạo.

Trong Luận cương ấy, có những chữ chính trị khó hiểu. Nhưng cứ đọc đi đọc lại nhiều lần, cuối cùng tôi cũng hiểu được phần chính. Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao? Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”.

Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba.

Trước kia, trong các cuộc họp chi bộ tôi chỉ ngồi nghe người ta nói; tôi cảm thấy người nào cũng có lý cả, tôi không phân biệt được ai đúng và ai sai. Nhưng từ đó tôi cũng xông vào những cuộc tranh luận. Tôi tham gia thảo luận sôi nổi. Mặc dù chưa biết đủ tiếng Pháp để nói hết ý nghĩ của mình, tôi vẫn đập mạnh những lời lẽ chống lại Lênin, chống lại Quốc tế thứ ba. Lý lẽ duy nhất của tôi là: Nếu đồng chí không lên án chủ nghĩa thực dân, nếu đồng chí không bên vực các dân tộc thuộc địa thì đồng chí làm cái cách mạng gì?

Không chỉ tham gia các cuộc họp của chi bộ tôi mà thôi, tôi còn đến những chi bộ khác để bên vực lập trường “của tôi”. Ở đây, tôi cần nhắc thêm rằng các đồng chí Mácxen Casanh, Vayăng Cutuyariê,

Môngmút-xô và nhiều đồng chí khác đã giúp đỡ tôi hiểu biết thêm. Cuối cùng ở Đại hội thành phố Tua, tôi cùng các đồng chí ấy biểu quyết tán thành tham gia Quốc tế thứ ba.

Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác-Lênin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

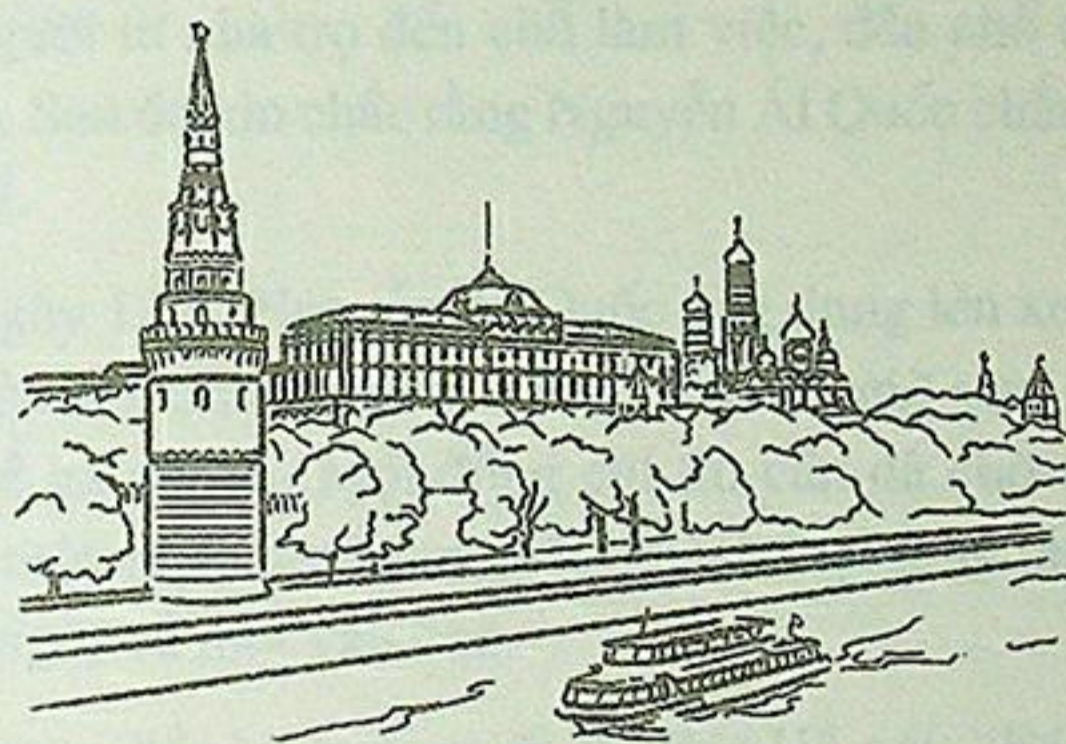
Ở nước ta và ở Trung Quốc cũng vậy, có câu chuyện đời xưa về cái “cắm nang” đầy phép lạ thần tình. Khi người ta gặp những khó khăn lớn, người ta mở cắm nang ra, thì thấy ngay cách giải quyết. Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cắm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

HỒ CHÍ MINH

PHẦN 1

BIÊN NIÊN SỰ KIỆN

**Hồ Chí Minh với nước Nga
(1923 - 1969)**



NĂM 1923

13-6-1923

Buổi tối, Nguyễn Ái Quốc bí mật rời Pari đi Liên Xô, đất nước mà Người mơ ước được đặt chân tới.

Để đi được trót lọt trong hoàn cảnh bị mật thám Pháp thường xuyên theo dõi, Nguyễn Ái Quốc đã mất một thời gian khá dài để chuẩn bị cho cuộc ra đi này. Người đã làm việc và sinh hoạt thật nề nếp: buổi sáng đi làm, buổi chiều đến thư viện, tối dự mít tinh, khuya về nhà ngủ, để mật thám Pháp quen với “quy luật hoạt động” của Nguyễn Ái Quốc.

Người cũng nắm vững “quy luật hoạt động” của chúng: chúng chỉ theo Người từ nhà trọ đến chỗ làm việc, đến chỗ đọc sách, đến nơi hội họp. Sau đó, tin chắc rằng Nguyễn Ái Quốc chẳng đi đâu mất, chúng ra về.

Tối ngày 13-6, Nguyễn Ái Quốc ung dung lên xe buýt đi tham gia một cuộc mít tinh ở ngoại ô Pari. Độ nửa giờ sau, Người lặng lẽ đi quanh về ga xe lửa. Một đồng chí tin cẩn đã chờ sẵn ở đó, trao cho Người một vé xe lửa hạng nhất (khách loại sang thường ít bị mật thám nghi ngờ) và một vali con.

Sau này, nhắc lại cuộc ra đi ấy, Bác Hồ nói: “Bác cố trấn tĩnh, nhưng đến khi xe lửa qua khỏi biên giới Pháp - Đức, trong ngực mới hết phập phồng”.

“Chắc chắn là bọn mật thám phụ trách gác Bác sẽ được quan thượng thư thuộc địa “thưởng” cho một mẻ nên thân! Mà chính quan thượng thư cũng tức mình đến “ung thư phát bối”⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Mật thám Đêdirê được giao nhiệm vụ theo dõi Nguyễn Ái Quốc đến ngày 15-6 báo cáo: “Nguyễn Ái Quốc đi đâu mất từ hôm 13, không mang theo hành lý gì cả”.

16-6-1923

Trên đất Đức, Nguyễn Ái Quốc được cơ quan đặc mệnh toàn quyền Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Liên bang Nga tại Béclin cấp cho giấy đi đường. Nguyên văn bằng tiếng Pháp, nội dung dịch như sau:

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Liên bang Nga

Giấy đi đường số 1829

Người mang giấy: CHEN VANG

Sinh ngày: 15 tháng 02 năm 1895 tại Đông Dương.

Nghề nghiệp: Thợ ảnh.

Đi đến: Nước Nga

Giấy này chỉ có giá trị trong khi đi đường.

Béclin, ngày 16 tháng 6 năm 1923

Đại diện đặc mệnh toàn quyền

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết

Liên bang Nga tại Đức.

Đã ký:

Xtêphan Brátman Bradốpxki.

18-6-1923

Nguyễn Ái Quốc, dưới bí danh Chen Vang, được Sở cảnh sát Béclin cấp giấy phép tạm trú và đi lại trên lãnh thổ Đức. Toàn văn giấy phép như sau:

GIẤY PHÉP

Số 5316 tháng 6 năm 1923

Có giá trị cho một chuyến đi từ Béclin qua các đồn biên phòng

Tên: CHEN VANG

Đi đâu: Ra nước ngoài

Mục đích: Về nhà

Thời hạn: Không thời hạn

Giấy này có giá trị từ ngày 18-6-1923 đến ngày 22-6-1923

Béclin, ngày 18-6-1923

Chánh cảnh sát

(Đã ký và đóng dấu)

SƠNÂMĐƠ

Phía cuối giấy phép có thêm dòng chữ mực đỏ:

“Tôi xác nhận đã chữa con số 22-6 thành 27-6. Sơnâmđơ”⁽¹⁾.

25-6-1923

Nguyễn Ái Quốc, dưới bí danh Chen Vang, nhận giấy thị thực nhập cảnh số 361370.

Nguyên văn như sau:

THỊ THỰC NHẬP CẢNH

Số 361370

Ông: CHEN VANG

Đến: Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Liên bang Nga.

Qua trạm biên phòng: Thương cảng Pêtrôgrát.

Mục đích chuyến đi: Công tác chuyên môn.

Thời gian ở Nga: 1 tháng

Béclin, ngày 25-6-1923

Ký thay

Đại diện đặc mệnh toàn quyền nước
Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết
Liên bang Nga tại Đức (ký không rõ tên - B.T).

Tháng 6 năm 1923, sau ngày 25, trước ngày 30

Nhờ sự giúp đỡ của cơ quan đại diện Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Liên bang Nga tại Béclin, Nguyễn Ái Quốc lên tàu Các Lípnhếch

⁽¹⁾ Trong những ngày cuối tháng 6-1923, công nhân cảng Hămbuốc (Hambourg) bãi công làm cho cảng tê liệt. Do đó, Nguyễn Ái Quốc không lên đường như dự định được, phải xin gia hạn tạm trú.

(Karl Liebnik) của Liên Xô khởi hành từ cảng Hăm-buốc (Hambourg) đi Pê-tơ-rô-grát.

30-6-1923

Nguyễn Ái Quốc đến cảng Pê-tơ-rô-grát. Lần đầu tiên Người đặt chân lên mảnh đất của Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết.

Người đã xuất trình hộ chiếu mang tên Chen Vang do bộ đội biên phòng đóng dấu thị thực nhập cảnh.

Đầu tháng 7-1923

Nguyễn Ái Quốc đến Mátxcơva sau một thời gian rất ngắn lưu lại Pê-tơ-rô-grát.

Tháng 8-1923

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc nhan đề “Ách áp bức không từ một chủng tộc nào”, đăng trên báo Le Paria, số 17.

Sau khi thuật lại đám tang của phái viên Xôviết bị bọn phát xít ám sát ở Lô-dan-ơ (Lausanne - Thụy Sĩ) và đám tang một công nhân người Tuynidi bị cảnh sát giết ở Pari, bài báo nêu nhận xét:

“Tất cả những liệt sĩ của giai cấp công nhân, người ở Lô-dan-ơ cũng như ở Pari, những người ở Havơ cũng như những người ở Máctiních, đều là những nạn nhân của một kẻ giết người: chủ nghĩa tư bản quốc tế. Và hương hồn của những người bị hi sinh này luôn tìm thấy nguồn an ủi cao cả nhất ở lòng tin vào sự nghiệp giải phóng những anh em của họ bị áp bức - không phân biệt chủng tộc hay xứ sở”.

Bài báo kết luận:

“Sau những bài học đau đớn này, những người bị áp bức ở tất cả các nước hẳn phải hiểu đâu là những người anh em thật sự và đâu là kẻ thù của họ”.

03-10-1923

Nguyễn Ái Quốc gặp Tưởng Giới Thạch và Trương Thái Lô tại Mátxcơva.

10-10-1923

Nguyễn Ái Quốc dự Hội nghị lần thứ nhất Quốc tế Nông dân khai mạc tại Cung Anđrâyépki trong Điện Kremli (Mátxcơva) với tư cách đại biểu chính thức của nông dân Đông Dương. Đại hội có 158 đại biểu, trong đó 122 là chính thức, gồm các lãnh tụ các Đảng Nông dân, các liên minh nông dân, đại biểu nông dân trong các nghị viện và chính phủ, tổng biên tập báo Nông dân.

Trong phiên họp đầu tiên này, sau lời chào của Calinin và phát biểu của Ganvan (Mêhicô) và Rưđolô (Tiệp Khắc), Nguyễn Ái Quốc được Đoàn Chủ tịch mời phát biểu ý kiến. Từ diễn đàn, Người đã tố cáo tội ác của thực dân Pháp đối với các thuộc địa, nêu lên nỗi khổ cực của người nông dân và kêu gọi:

“Thưa các đồng chí, khi các đồng chí được tổ chức lại, các đồng chí cần phải nêu gương cho chúng tôi, giúp đỡ chúng tôi, dang rộng cánh tay anh em đón chúng tôi để chúng tôi cũng có thể bước vào gia đình vô sản quốc tế”.

04-12-1923

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc nhan đề “*Tình hình ở Trung Quốc*”, đăng trên báo *L'Humanité*.

Sau khi nêu những nguyên nhân đã dẫn đến tình hình tồi tệ ở Trung Quốc lúc bấy giờ, tác giả viết: “rất may mắn là tiếng vang của cách mạng Nga hình như đã thức tỉnh thế hệ mới của Trung Quốc. Lực lượng trẻ mới ra đời có đầy nhiệt tình và sức sống. Điều này thể hiện đặc biệt rõ rệt nhất là Hội sinh viên cách mạng”.

Bài báo cũng giới thiệu hoạt động của tổ chức đó, đặc biệt là những nội dung cơ bản trong Cương lĩnh chính trị được thông qua tại Đại hội IV toàn Trung Quốc của Liên đoàn.

11-12-1923

Nguyễn Ái Quốc chuyển đến ở tại Khách sạn Luých, phòng 176, tạm thời thuộc biên chế Ban Phương Đông với khoản tiền phụ cấp hàng tháng từ 50 đến 60 rúp.

Tháng 12-1923, trước ngày 23

Nguyễn Ái Quốc gặp nhà thơ Xôviết Ôxíp Mandenxtam khi đang hoạt động ở Liên Xô.

Thuật lại cuộc gặp gỡ đó, nhà thơ đã viết một bài báo nhan đề “*Thăm một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản - Nguyễn Ái Quốc*”, đăng trên *Tạp chí Ogoniok* số 39, ghi lại những lời của Nguyễn Ái Quốc nói về nhân dân Việt Nam dưới ách thống trị của đế quốc Pháp. Khi nêu lên tinh thần đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống chính sách thực dân của Pháp, Nguyễn Ái Quốc nói:

“Thật thú vị là chính quyền Pháp đã dạy cho những người nông dân chúng tôi biết những từ “bôn-sê-vích” và “Lênin”. Chúng lùng bắt những người cộng sản trong dân chúng, trong khi chẳng có người cộng sản nào, hoàn toàn không có ngay cả trong ý niệm; và như vậy chính chúng đã tuyên truyền cho chủ nghĩa Bôn-sê-vích và Lênin”.

Nhà thơ cũng nói lên cảm tưởng của mình về Nguyễn Ái Quốc và dân tộc Việt Nam như sau:

“Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai”.

“Dân An Nam là một dân tộc giản dị và lịch thiệp. Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta nghe thấy ngày mai như thấy sự yên tĩnh mênh mang của tình hữu ái vô sản toàn thế giới”.

Khoảng cuối năm 1923

Nguyễn Ái Quốc vào học Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông (gọi tắt là Trường Đại học Phương Đông)⁽¹⁾ tại Mátxcơva.

⁽¹⁾ Trường Đại học Cộng sản của những người lao động Phương Đông được thành lập ngày 21-4-1921 (theo Hồng Hà: *Bác Hồ trên đất nước Lenin*). Nhiệm vụ của trường là đào tạo cán bộ cách mạng cho các nước thuộc địa và phụ thuộc. Phần lớn học viên là những người của các nước Cộng hòa Trung Á và Ngoại Cápcadơ. Sau đó, các nhà cách mạng các nước chủ yếu là từ châu Á, đến học ở trường này ngày một tăng.

Người đến Liên Xô để tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản, nhưng vì V.I.Lênin đang ốm nặng, đại hội phải hoãn họp, nên đã tranh thủ vào học lớp ngắn hạn của trường.

NĂM 1924

Tháng 01-1924, sau ngày 21

Tin Vladimira Ilích Lênin từ trần làm cho những người cộng sản và nhân dân lao động toàn thế giới tiếc thương vô hạn:

Điều mong ước của Nguyễn Ái Quốc muốn gặp Lênin không thực hiện được. Sau này, có lần Người đã kể lại sự kiện đau buồn đó:

“Vào một ngày tháng 01-1924, chúng tôi đang ăn bữa sáng tại quán cơm ở tầng dưới khách sạn⁽¹⁾ thì được tin Lênin mất. Không ai muốn tin điều đó, nhưng khi ngoảnh lại, chúng tôi thấy lá cờ của Xôviết Mátxcơva đã bỏ rủ. Một sự xúc động lớn xâm chiếm tâm hồn chúng tôi, bữa ăn bị bỏ dở, vì không ai thấy đói nữa: Lênin đã mất. Thế là tôi chưa được gặp Lênin và đó là một điều ân hận lớn trong đời tôi. Khi tôi đến nước Nga, Người đã ốm nặng và đang chữa bệnh ở Goócki, cho nên không đến thăm được”.

23-01-1924

Nguyễn Ái Quốc cùng một số học sinh Trường Đại học Phương Đông tham dự lễ tang Lênin do Đảng Cộng sản Liên Xô tổ chức.

27-01-1924

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc nhan đề “*Lênin và các dân tộc thuộc địa*”, đăng trên báo *Pravda* của Liên Xô.

Với tình cảm chân thành và niềm xúc động mạnh mẽ, Nguyễn Ái Quốc đã nêu rõ ý nghĩa vĩ đại của đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn của Lênin đối với vấn đề dân tộc thuộc địa. Thể hiện

⁽¹⁾ Khách sạn Lúych ở số 10 phố Tvécxkaia, nay là Khách sạn Xentơranaia ở phố Tver, Mátxcơva, Nga (B.T)

sâu sắc tình cảm của nhân dân bị áp bức ở Phương Đông và ở các thuộc địa đối với Lenin, bài báo có đoạn viết:

“... Từ những người nông dân An Nam đến người dân săn bắn trong các rừng Dahômây, cũng đã thầm nghe nói rằng ở một góc trời xa xăm có một dân tộc đã đánh đuổi được bọn chủ bóc lột họ và hiện đang tự quản lý lấy đất nước mình mà không cần tới bọn chủ và bọn toàn quyền. Họ cũng đã nghe nói rằng nước đó gọi là nước Nga, rằng có những người dũng cảm, mà người dũng cảm nhất là Lenin...”.

“Họ còn được biết rằng người lãnh tụ vĩ đại này sau khi giải phóng nhân dân mình, còn muốn giải phóng các dân tộc khác nữa. Người đã kêu gọi các dân tộc da trắng giúp đỡ các dân tộc da vàng và da đen thoát khỏi ách áp bức của bọn rumi⁽¹⁾, của tất cả bọn rumi: toàn quyền, công sứ, v.v... Và để thực hiện mục đích ấy, Người đã vạch ra một cương lĩnh cụ thể”.

“Khi còn sống, Người là người cha, thầy học, đồng chí và cố vấn của chúng ta. Ngày nay, Người là ngôi sao sáng chỉ đường cho chúng ta đi tới cách mạng xã hội”.

“Lenin bất diệt sẽ sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta”.

05-02-1924

Nguyễn Ái Quốc gửi thư cho một cán bộ của Quốc tế Cộng sản⁽²⁾. Toàn văn bức thư như sau:

“Đồng chí thân mến,

Tôi quê quán ở Đông Dương và là đảng viên Đảng Cộng sản Pháp. Chính với tư cách đó mà tôi mạo muội cảm ơn đồng chí về sự chú ý của đồng chí đến vấn đề thuộc địa tại Đại hội Liông.

Mặt khác, tôi sẽ sung sướng vì được thảo luận với đồng chí về vấn đề thuộc địa nếu đồng chí vui lòng cho gặp.

⁽¹⁾ Tiếng Ả-rập, nghĩa là người nước ngoài, kẻ đi nô dịch (B.T).

⁽²⁾ Căn cứ vào bức thư ngày 15-3-1924 của Nguyễn Ái Quốc gửi đồng chí Dinôviép, khi đó là Chủ tịch Quốc tế Cộng sản, nhắc lại nội dung bức thư trên. Chúng tôi phỏng đoán bức thư này cũng gửi cho Dinôviép (B.T).

Do mũi và các ngón tay bị lạnh trong khi dự tang lễ đồng chí Lênin, tôi không thể đi làm việc ở Quốc tế Cộng sản, vậy nên tôi sẽ rất cảm ơn, nếu đồng chí vui lòng trực tiếp viết thư cho tôi đến địa chỉ sau:

Khách sạn Luých, số 176.

Đồng chí thân mến, xin gửi đồng chí lời chào cộng sản anh em.

05-02-1924

Nguyễn Ái Quốc

Tháng 3-1924, trước ngày 15

Nguyễn Ái Quốc trả lời phỏng vấn của Giôvanni Giécmanétô, phóng viên báo L'Unità, cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Italia.

Trả lời câu hỏi: “Tại sao anh lại sang châu Âu?”, Nguyễn Ái Quốc đáp:

“Trước đây tôi có đọc một số tờ báo phát hành sang nước tôi, một vài tờ báo có tính chống đối ở An Nam, có những người lính lê dương do Poanhcarê (Poincaré) gửi sang để cải huấn. Những người lính lê dương này đọc đủ thứ. Họ là những kẻ chống đối về bản chất. Họ cho tôi đọc các báo Pháp. Vì thế tôi nảy ra ý muốn sang xem “mẫu quốc” ra sao và tôi đã tới Pari. Khi Trường Đại học Phương Đông ở Mátxcơva mở, tôi bèn xin học”.

Khi trả lời câu hỏi của nhà báo “Khi học xong, anh dự định làm gì?”, Nguyễn Ái Quốc nói:

“Dĩ nhiên là tôi sẽ trở về Tổ quốc tôi để đấu tranh cho sự nghiệp của chúng tôi. Ở bên chúng tôi có nhiều việc phải làm lắm...”

Chúng tôi đã đau khổ nhiều và chúng tôi còn phải đau khổ nữa. Những người “khai hóa” các nước chúng tôi không để chúng tôi tự do. Nhưng chúng tôi tiếp tục đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười đã vạch ra, chúng tôi sẽ vận dụng vào thực tiễn những bài học đã học được... Chúng tôi hiểu rõ là chúng tôi có trách nhiệm rất nặng nề, và tương lai của các dân tộc tùy thuộc vào sự tuyên truyền và tinh thần hy sinh của chúng tôi”.

30-4-1924

Nguyễn Ái Quốc nhận được thư mời tham dự lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động tổ chức tại Quảng trường Đỏ, Mátxcơva. Toàn văn bức thư như sau:

Quốc tế Cộng sản VÔ SẢN TẤT CẢ CÁC NƯỚC ĐOÀN KẾT LẠI
Ban Chấp hành Mátxcơva, ngày 30 tháng 4 năm 1924

Kính gửi: Đồng chí Nguyễn Ái Quốc

Theo đề nghị của Thành ủy Mátxcơva Đảng Cộng sản Nga, Ban Bí thư Quốc tế Cộng sản mời đồng chí ngày mai, 01 tháng 5, từ 12 giờ đến 2 giờ chiều có mặt tại Hồng trường để nói chuyện với những người biểu tình.

Tổng Bí thư Ban Chấp hành
Quốc tế Cộng sản
V. Côlarốp

Kèm theo thư mời là thẻ đi lại do Bộ Tư lệnh bộ đội bảo vệ Thủ đô Mátxcơva ký.

GIẤY PHÉP ĐƯỢC ĐI LẠI KHẮP NƠI

“Thẻ đi lại công tác, cấp cho đồng chí Nguyễn Ái Quốc, được quyền đi lại trên Quảng trường Đỏ trong ngày biểu dương lực lượng 01 tháng 5”.

16-5-1924

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc nhan đề “*Cách mạng Nga và các dân tộc thuộc địa*”, đăng trên báo *La Vie Ouvrière*.

Mở đầu bài báo viết:

“Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vòi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi kia

vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản; con vật vẫn tiếp tục sống và cái vòi bị cắt đứt sẽ lại mọc ra”.

Bài viết nêu rõ cách mạng Nga “không vừa lòng với việc đọc những bài diễn văn rỗng tuếch và viết ra những quyết định “nhân đạo” đối với các dân tộc bị áp bức, mà cách mạng Nga dạy cho họ đấu tranh, giúp đỡ họ bằng tinh thần và vật chất như Lenin đã tuyên bố trong luận cương của Người về vấn đề thuộc địa”.

Sự giúp đỡ mà nước Nga đã thực hiện qua một trong những việc quan trọng là thành lập Trường Đại học Phương Đông, nơi “sinh viên ăn, ở và mặc không phải mất tiền. Mỗi tháng mỗi sinh viên còn được lĩnh 5 đồng rúp vàng để tiêu vặt”...

“Người ta có thể nói không ngoa rằng “Trường Đại học Phương Đông ôm ấp dưới mái trường mình tất cả tương lai của các dân tộc thuộc địa”.

Bài viết nêu rõ những việc mà Trường Đại học Phương Đông đã làm được là:

- Giáo dục cho học viên nguyên lý đấu tranh giai cấp.
- Làm cho giai cấp vô sản các nước thuộc địa tiếp xúc mật thiết với giai cấp vô sản phương Tây.
- Làm cho các dân tộc thuộc địa hiểu biết nhau và đoàn kết với nhau.
- Nêu một tấm gương cho giai cấp vô sản những nước “chính quốc” có thể và cần phải làm vì những người anh em mà họ đang bị áp bức.

15-6-1924

Nguyễn Ái Quốc dự Đại hội lần thứ IV của Quốc tế Cộng sản Thanh niên họp ở Mátxcơva.

Cùng ngày, Nguyễn Ái Quốc cùng với các đại biểu về dự Đại hội V Quốc tế Cộng sản, tham dự cuộc gặp mặt giữa nhân dân Mátxcơva

với các đại biểu, tổ chức tại Đồi Lênin, Mátxcova. Nguyễn Ái Quốc đã gặp và nói chuyện với một thiếu niên Nga tên là V. Mácximốp⁽¹⁾.



Nguyễn Ái Quốc (ngồi hàng đầu tiên, bên trái) cùng với các đại biểu dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản tại Mátxcova năm 1924

01-7-1924

Nguyễn Ái Quốc dự phiên họp thứ 22 Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản.

Người phát biểu tham luận sau Xenliê (Sellier), Rốtxi (Rossi), Man (Mann) và Brao (Brown).

Sau khi nêu bật tầm quan trọng của vấn đề thuộc địa, Người đã phê bình Đảng Pháp, Đảng Anh, Đảng Hà Lan, Đảng Bỉ và các Đảng Cộng sản ở các nước có thuộc địa chưa thi hành một chính sách thật tích cực trong vấn đề thuộc địa, trong khi giai cấp tư sản các nước đó đã làm tất cả để kìm giữ các dân tộc bị chúng nô dịch trong vòng áp bức.

⁽¹⁾ Năm 1933, khi Nguyễn Ái Quốc học ở Trường quốc tế Lênin, Mácximốp có gặp lại Nguyễn tại quảng trường Arơbát và ở phố Vôrôpxki.

Năm 1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Mácximốp, có đoạn: “Tôi rất tiếc không thể gặp riêng đồng chí được. Tôi gửi đến đồng chí và gia đình lời chúc sức khỏe và hạnh phúc”.

Tiếp đó, Người nhấn mạnh đến vai trò của báo chí và kiến nghị năm biện pháp cụ thể để Đảng Cộng sản Pháp thực sự đóng góp vào sự nghiệp cao cả này.

Cuối cùng, Người kết luận:

“Thưa các đồng chí, vì chúng ta tự coi mình là học trò của Lênin, cho nên chúng ta cần phải tập trung tất cả sức lực và nghị lực để thực hiện trên thực tế những lời di huấn quý báu của Lênin đối với chúng ta về vấn đề thuộc địa cũng như các vấn đề khác”.

Tháng 7-1924

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc: “*Lênin và các dân tộc phương Đông*”, đăng trên báo *Le Paria*, số 27.

Nói về vai trò của Lênin đối với các dân tộc phương Đông, tác giả viết: “Không phải chỉ thiên tài của Người, mà chính là tính coi khinh sự xa hoa, tinh thần yêu lao động, đời tư trong sáng, nếp sống giản dị, tóm lại là đạo đức vĩ đại và cao đẹp của người thầy, đã ảnh hưởng lớn lao tới các dân tộc châu Á và đã khiến cho trái tim của họ hướng về Người, không gì ngăn cản nổi”... “Lênin là hiện thân của tình anh em bốn bể”.

NĂM 1925

Tháng 01-1925, trước ngày 21

Nhân kỷ niệm một năm ngày V.I.Lênin qua đời, Nguyễn Ái Quốc đã viết bài “*Lênin và các dân tộc thuộc địa*”, đăng trên *Tạp chí Đỏ* (Liên Xô) số 2 năm 1925.

Bài viết nêu bật những cống hiến lớn lao của Lênin đối với sự nghiệp cách mạng của các dân tộc thuộc địa.

Kết luận bài báo, tác giả viết: “Trong lịch sử cuộc đời khổ đau và bị mất quyền của các dân tộc thuộc địa, Lênin là người sáng tạo ra cuộc đời mới, là ngọn hải đăng chỉ dẫn con đường đi tới giải phóng cho toàn thể nhân loại bị áp bức”.

Trong năm 1925

Bài viết của Nguyễn Ái Quốc, cũng với nhan đề “*Lênin và các dân tộc thuộc địa*”, đăng trên báo *Bakinski Rabôtri* (Liên Xô), số 16.

Bài báo nêu rõ: mặc dù Lênin đã mất, nhưng còn có Đảng Cộng sản và Quốc tế Cộng sản tiếp tục sự nghiệp của Người. Nhân dân các dân tộc bị áp bức hiểu rằng, sự nghiệp của Lênin không bao giờ mất, và họ vẫn hy vọng được giải phóng vì vẫn còn Đảng của Lênin. Họ đặt hy vọng vào Đảng này, cũng như trước đây đã đặt hy vọng vào Lênin.

Kết luận, bài báo nhắc lại điều mà tác giả đã khẳng định trong bài *Lênin và các dân tộc thuộc địa*, đăng trên báo *Pravda*, ngày 27-01-1924.

“Khi còn sống, Lênin là người thầy, người cha của nhân dân bị áp bức. Sau khi mất, người là ngôi sao sáng chỉ đường tiến tới sự nghiệp giải phóng vĩ đại của nhân dân bị áp bức.

Lênin sống mãi trong lòng mọi người dân nô lệ ở các nước thuộc địa!”.

NĂM 1926

21-01-1926

Nhân kỷ niệm ngày mất của Lênin, Nguyễn Ái Quốc viết bài nhan đề “*Lênin và phương Đông*”, đăng trên báo *Gudok*, Cơ quan ngôn luận của ngành giao thông vận tải Liên Xô, xuất bản ở Mátxcơva.

Bài báo phê phán các lãnh tụ Quốc tế thứ II đã không đồng tình với cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước thuộc địa. Họ luôn luôn nhất trí với chính sách đế quốc mà bọn tư bản thực hiện ở các thuộc địa. Ngược lại, “Lênin là người đầu tiên đã đặt cơ sở cho một thời đại mới, thật sự cách mạng trong các nước thuộc địa”.

Một lần nữa, Nguyễn Ái Quốc khẳng định những đóng góp lớn lao của Lênin đối với phong trào giải phóng dân tộc, và kết luận:

“Đối với tất cả các dân tộc bị áp bức và bị nô dịch, Lênin đã thể hiện một bước ngoặt trong lịch sử cuộc đời đau khổ và mất quyền của họ, là tượng trưng cho một tương lai mới, xán lạn”.

22-7-1926

Từ Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc viết thư Gửi Ủy ban Trung ương thiếu nhi (Tức Ủy ban Trung ương Đội thiếu niên Tiền phong trực thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin - Liên Xô) về việc đề nghị cho gửi “một nhóm thiếu nhi Việt Nam” sang học ở Mátxcơva.

NĂM 1927

Đầu tháng 5-1927⁽¹⁾

Vào một đêm khuya, Nguyễn Ái Quốc được Trương Văn Lĩnh, một người Việt Nam tốt nghiệp Trường Quân sự Hoàng Phố đang làm việc ở Sở Công an của chính quyền Tưởng Giới Thạch, đến báo tin: “Chúng sắp bắt anh đấy! Tính thế nào, anh phải tính nhanh đi!”. Nguyễn Ái Quốc liền bí mật đi Hương Cảng. Đến Hồng Kông, Người bị Sở Mật thám Anh xét hỏi. Chúng buộc Người rời Hồng Kông trong 24 giờ. Nguyễn Ái Quốc đi Thượng Hải. Tại đây bọn Quốc dân Đảng cũng đang khủng bố gắt gao. Người phải vào ở khách sạn thật sang, ăn mặc thật đẹp để che mắt mật thám. Sau đó đáp tàu từ Thượng Hải đi Vladivôxtốc (Liên Xô).

NĂM 1930

28-02-1930

Nguyễn Ái Quốc viết *Thư gửi các đồng chí Liên Xô* nêu ý định giới thiệu về nước Nga cho những người Việt Nam chỉ biết tiếng Việt với một quyển sách có tên “*Những kỷ niệm về cuộc du lịch của tôi*” một cách “sinh động, hấp dẫn, dễ đọc và có nhiều mẩu chuyện”.

⁽¹⁾ Theo William Duiker là ngày 05-5-1927.

Người nêu Đề cương cuốn sách, gồm các phần: I. Trước cách mạng; II. Trong cuộc cách mạng; III. Ngày nay. Người yêu cầu cung cấp tài liệu theo địa chỉ: “Gửi ông Vícto Lobông, 123 - Đại lộ Cộng hòa, Pari, Pháp”, với câu ghi: “Nhờ chuyển ngay tức khắc”.

05-4-1930

Nguyễn Ái Quốc viết Thư gửi đồng chí ZAO⁽¹⁾ và các học sinh Việt Nam đang học ở Liên Xô.

Sau khi thông báo “trong nước bây giờ đã có Đảng thống nhất vững vàng, không còn những tệ chia lìa ấu trĩ như trước nữa”, Người báo tin sẽ có các đại biểu là công nhân sang Liên Xô dự Đại hội Quốc tế Lao động. Người yêu cầu đồng chí ZAO “phụ trách phần dịch cho các đại biểu đó” và gợi ý những việc phải làm để giúp các đại biểu hoàn thành nhiệm vụ.

Người còn căn dặn: “Tất cả anh em học sinh, nhất là người phụ trách, đối với đại biểu lao động phải tỏ tình rất thân mật. Chớ để người ta trông thấy sự phân biệt trí thức và vô sản”. Người yêu cầu: “làm sao cho anh em đại biểu hiểu, hăng hái, và yêu mến Xô-Nga, lại có cảm tình với anh em lao động các nước”. Và nhắc lại sau Đại hội phải gửi thư về báo cáo qua Ban Phương Đông.

NĂM 1934

Mùa xuân 1934, trước tháng 6

Vào một ngày xuân, trong bộ quần áo dài Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc bước lên một chiếc tàu hàng Xôviết ở Thượng Hải để đi Liên Xô. Sau mấy ngày, tàu cập cảng Vladivôxtốc (Liên Xô).

Tháng 6-1934

Nguyễn Ái Quốc đến Mátxcơva.

Khoảng cuối tháng 9-1934

Nguyễn Ái Quốc được Ban Phương Đông gửi đến điều dưỡng tại nhà an dưỡng Ximêít ở vùng Crưm.

⁽¹⁾ Đồng chí ZAO: đồng chí Bùi Công Trừng, thường được gọi là Giáo vì trước khi xuất dương có làm nghề dạy học (B.T).

Tháng 10-1934

Với bí danh Lin, Nguyễn Ái Quốc chính thức được nhận vào học Trường Quốc tế Lênin năm học 1934-1935 (theo Quyết định số 45, ngày 02-10-1934 của Ban Giám đốc Trường Quốc tế Lênin do Phó Giám đốc Lidốpxky và Chánh Văn phòng Makinhe thì Lin được Đảng Cộng sản Đông Dương gửi đến học).

Người được đăng ký trong danh sách sinh viên, số hiệu 375.

Tháng 10 đến tháng 12-1934

Ở Trường Quốc tế Lênin, lúc đầu Nguyễn Ái Quốc sinh hoạt trong nhóm tiếng Trung Quốc. Vài ngày sau, thấy không thích hợp, Người được chuyển sang sinh hoạt ở những nhóm tiếng Pháp.

Người thường gặp gỡ nhóm học sinh Việt Nam học ở Trường Đại học Cộng sản Phương Đông để giúp đỡ họ trong học tập lý luận cũng như trong sinh hoạt.

NĂM 1935

Từ 25-7 đến 20-8-1935

Nguyễn Ái Quốc dự Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ 7 với bí danh Lin.

Người tham dự với tư cách là đại biểu Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản và tham gia tích cực vào các công việc của Đại hội.

25-9-1935

Nguyễn Ái Quốc cùng với Nguyễn Thị Minh Khai, Tú Hưu⁽¹⁾ dự Đại hội lần thứ VI Quốc tế Thanh niên, khai mạc tại Trụ sở các công đoàn Liên Xô. Tại Đại hội, Nguyễn Ái Quốc đã trả lời nhà văn I.Êrenbua khi được hỏi cảm nghĩ về mùa xuân này: “Tôi chỉ có một mong ước là sớm trở về Tổ quốc tôi”.

⁽¹⁾ Tú Hưu: đồng chí Hoàng Văn Nộn (B.T).



157/22

С. СЕКРЕТНО.

Тов. *Лин*..... / Фам. на конгрессе / был делегатом
 УП-го Всемирного Конгресса Компартии с *соб.*..... голосом
 от *К. П. Недомкин* кандидат в... *157*....
 И. о. *Лин: Ман-Хван.*
 Кличка

У/Д/ЛО № *Недомкин*

Thẻ đại biểu dự Đại hội lần thứ VII quốc tế Cộng sản mang tên Lin của Nguyễn Ái Quốc, tháng 7 năm 1935

NĂM 1936

Mùa hè năm 1936

Nguyễn Ái Quốc tích cực chuẩn bị kế hoạch xin về nước. Người dự định sang Béclin rồi sang Pháp, và từ Pháp đi tàu về Đông Dương... Nếu gặp khó khăn thì đến Thượng Hải, nơi Quốc tế Cộng sản đã lập lại các cơ sở liên lạc của mình, rồi tìm đường về Việt Nam. Nguyễn Ái Quốc được Vụ Tổ chức cán bộ của Quốc tế Cộng sản mời đến làm tờ khai lý lịch, hộ chiếu, giấy đi đường... Song, chuyến đi này phải hủy bỏ vì tình hình thay đổi.

Trong khi chờ đợi một dịp khác, Nguyễn Ái Quốc vào làm việc tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa đặt trụ sở tại nhà số 25, đại lộ Tvécxkôi ở Mátxcơva.

Khoảng cuối năm 1936

Sau khi nhận công tác tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa, Nguyễn Ái Quốc (Lin) chuyển chỗ ở về phố Bansaia Brônnaia, nhà số 6a, phòng 417.

NĂM 1938

Tháng 10-1938

Vào một buổi chiều se lạnh, Nguyễn Ái Quốc đáp xe lửa ở ga Iarôxlapxki rời Mátxcơva đi về phương Đông.

NĂM 1941

Tháng 02-1941, sau ngày 8

Dùng tảng đá bên bờ suối Lênin làm bàn viết, Nguyễn Ái Quốc dịch tiếp (đã dịch một phần khi ở Trung Quốc) cuốn *Lịch sử Đảng Cộng sản Nga* (tóm tắt) ra tiếng Việt, để làm tài liệu huấn luyện đảng viên. Bản dịch nhấn mạnh những nội dung chủ yếu sau:

- Trước Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga, nhân dân Nga bị bọn địa chủ, tư sản bóc lột. Các dân tộc trong đế quốc Nga không bình đẳng; phụ nữ bị khinh rẻ, nông dân không có ruộng đất, nhà máy trong tay bọn tư sản.

- Đảng Cộng sản Nga là đảng kiểu mới, do V.I.Lênin sáng lập. Đảng chiến đấu cho sự nghiệp giải phóng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

- Cách mạng Tháng Mười do Đảng Cộng sản Nga lãnh đạo thành công đã lật đổ ách thống trị của Nga hoàng và chính quyền tư sản, giải phóng nhân dân khỏi mọi ách áp bức bóc lột, đem lại cho họ cuộc sống tự do, bình đẳng.

NĂM 1942

Khoảng tháng 6-1942

Ở một địa điểm gần Lũng Lừa, vào những buổi tối, Nguyễn Ái Quốc hướng dẫn cho các đồng chí cán bộ⁽¹⁾ học tập *Lịch sử Đảng Cộng sản Nga*.

NĂM 1945

27-10-1945

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Tổng thống Mỹ H. Tơruman, Nguyên soái Liên Xô J.Xtalın và Thủ tướng Anh M.Attlee...

⁽¹⁾ Các đồng chí Vũ Anh, Đặng Văn Cáp, Hoàng Văn Lộc, Vân Trình, Bình Dương (tức Khoa), Hồng My (tức Trương Nam Hiến), Xích Thắng (tức Dương Mạc Thạch) (B.T).

NĂM 1946

14-01-1946

Nhân dịp Liên hợp quốc đang họp ở Luân Đôn (Anh), Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới ông Hăngri Xpát - Chủ tịch Hội đồng Liên hợp quốc và các ông A.Grômucô - đại diện Liên Xô, J.Biếcơ - Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ, Bác sĩ Cố Duy Quân - đại diện Trung Quốc, đề nghị đưa vấn đề Việt Nam ra trước Hội đồng Liên hợp quốc, yêu cầu công nhận nền độc lập của Việt Nam và kết nạp Việt Nam vào Hội đồng Liên hợp quốc.

18-02-1946

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Công hàm tới Chính phủ các nước Trung Quốc, Mỹ, Liên Xô và Anh. Người vạch rõ âm mưu tái xâm lược của thực dân Pháp đối với Việt Nam, mở đầu bằng sự kiện ngày 23-9-1945 Pháp tấn công Sài Gòn, và khẩn thiết yêu cầu: 1- “Thực hiện tất cả những bước đi thích hợp để bằng sự can thiệp khẩn cấp ngăn chặn cuộc đổ máu đang diễn ra ở Nam Việt Nam, và đi tới một giải pháp cấp bách và hợp lý cho vấn đề Đông Dương... Trong khi tin tưởng chờ đón một biện pháp tích cực của các Chính phủ Oasinhtơn, Mátxcova, Luân Đôn và Trùng Khánh, chúng tôi đã xác định sẽ chiến đấu tới giọt máu cuối cùng chống lại việc tái lập chủ nghĩa đế quốc Pháp”; 2- “Đưa vấn đề Đông Dương ra trước tổ chức Liên hợp quốc, chúng tôi chỉ đòi hỏi nền độc lập hoàn toàn, nền độc lập mà cho tới nay đã là một thực tế, và nó sẽ cho phép chúng tôi hợp tác với các quốc gia khác trong việc xây dựng nên một thế giới tốt đẹp hơn và một nền hòa bình bền vững”.

03-5-1946

Bài viết Hồng quân với Liên Xô (ký bút danh Q.Th) của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đăng trên báo *Cứu quốc*, số 230, giới thiệu về những chiến công oanh liệt của Hồng quân Liên Xô. Theo tác giả, sở dĩ Hồng quân Liên Xô thu được những chiến công như vậy, ngoài tinh thần chiến đấu dũng cảm còn do những nguyên nhân:

1. Hồng quân Liên Xô “biết phép chiến đấu”.
2. Hồng quân Liên Xô “đã được hưởng thụ một nền văn hóa và giáo dục tốt đẹp”.
3. Quân dân nhất trí.
4. Quân đội Liên Xô có những vị chỉ huy tối cao sáng suốt và đủ tài đức.

Bài báo kết luận: “Chúng ta đương tổ chức quân đội quốc gia, chúng ta phải rút kinh nghiệm quý báu trong lịch sử kiến thiết quân đội của Liên Xô”.

21-7-1946

15 giờ, Người tiếp nhà văn Liên Xô Ilia Êrenbua (Ilia Erhenbourg) đến thăm.

15 giờ 15, Người cùng đại biểu quân sự các nước Anh, Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc dự ngày Hội Quân giới Pháp tại sân bay Vilacublay (Villacoublay) theo lời mời của Bộ trưởng Hàng không Pháp Tilông.

NĂM 1949

Tháng 11-1949, trước ngày 16

Chủ tịch Hồ Chí Minh điện gửi Đại Nguyên soái Xtalin chúc mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười.

Bức điện viết:

“Nhân dịp Quốc khánh Liên Xô, thay mặt Chính phủ và nhân dân Việt Nam và nhân danh cá nhân tôi, tôi gửi Ngài và Chính phủ và nhân dân Liên Xô lời chúc mừng hạnh phúc và thịnh vượng”.

NĂM 1950

02-01-1950

Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Tân Trào (châu Tự Do, Tuyên Quang) đi Trùng Khánh, bắt đầu chuyến sang thăm Trung Quốc và Liên Xô.

06-01-1950

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân danh nhân dân Việt Nam, Chính phủ Việt Nam và cá nhân, gửi điện mừng ngày sinh lần thứ 70 của Đại Nguyên soái I.V.Xtalin, “Chúc Đại Nguyên soái hạnh phúc và trường thọ”.

03-02-1950

Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Bắc Kinh, bí mật lên đường tiếp tục chuyến đi sang Mátxcơva bằng tàu hỏa liên vận của Trung Quốc. Ông Trần Đăng Ninh được cùng đi với Người, các đồng chí khác phải ở lại chờ.

Khoảng giữa tháng 02-1950

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Mátxcơva. Tại Mátxcơva, làm việc với các nhà lãnh đạo Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình bày rõ tình hình Việt Nam và yêu cầu bạn viện trợ vũ khí và đạn dược để đánh Pháp. Trước đây, Liên Xô không hiểu rõ tình hình Việt Nam, sau khi nghe Người trình bày, Xtalin tán thành đường lối chiến lược, sách lược của Đảng Cộng sản Việt Nam, tỏ thái độ đồng ý viện trợ cho Việt Nam thông qua Trung Quốc. Cũng trong thời gian ở Mátxcơva, Người đã gặp gỡ đại diện Đảng Cộng sản Pháp và nhiều tổ chức quốc tế để tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới đối với cuộc chiến đấu chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

16-02-1950

Tại Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự đại tiệc do Chính phủ Liên Xô tổ chức để mừng thắng lợi Hiệp ước hữu nghị tương trợ đồng minh Xô - Trung vừa được ký kết, cũng là bữa tiệc tiễn khách. Dự bữa tiệc này, có đầy đủ các nhà lãnh đạo Liên Xô: Xtalin, Malencốp, Môlôtốp, Khơrútsốp và nhiều nhân vật khác. Xtalin tự sắp xếp, ngồi gần với Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh và Chu Ân Lai. Trong không khí vui vẻ, thân tình của bữa tiệc, Người nói với Xtalin:

- Thưa đồng chí Xtalin, đồng chí còn có việc gì chỉ thị cho Việt Nam nữa không?

- Tôi làm sao chỉ thị cho đồng chí được! - Xtalin cười đáp - Đồng chí là Tổng thống, là Chủ tịch nước Việt Nam, quan chức còn lớn hơn cả tôi kia đấy!

Hồ Chí Minh nói tiếp:

- Các đồng chí đã ký Hiệp ước với Trung Quốc, nhân tôi đang có mặt ở đây, tôi cũng mong được các đồng chí ký một Hiệp ước như thế.

Xtalin:

- Đồng chí đến Liên Xô thăm chúng tôi lần này là chuyến đi bí mật. Nếu ký Hiệp ước, người ta hỏi đồng chí đột ngột ở đâu “hiện” ra, chúng tôi biết giải thích thế nào!

Hồ Chí Minh cười:

- Chuyện đó dễ lắm. Đồng chí cho chúng tôi lên máy bay bay một vòng rồi đáp xuống sân bay, cử một số đồng chí ra đón chúng tôi, cho các báo đưa tin này, thế là xong.

Xtalin cả cười:

- Quả là sức tưởng tượng độc đáo của người Phương Đông các đồng chí!

17-02-1950

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai đáp xe lửa liên vận rời Mátxcơva lên đường về nước.

23-02-1950

Nhân kỷ niệm lần thứ 32 Ngày thành lập Hồng quân Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ, quân đội và dân quân du kích Việt Nam gửi điện tới Chính phủ Liên Xô, nhiệt liệt chúc mừng Hồng quân Liên Xô và Đại Nguyên soái Xtalin.

11-3-1950

Chủ tịch Hồ Chí Minh lên đường về nước, kết thúc chuyến đi thăm Trung Quốc và Liên Xô.

06-11-1950

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới Đại nguyên soái Xtalin nhân kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười.

NĂM 1951

01-01-1951

Nhân dịp năm mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng với các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước các nước: Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên, Hunggari, Tiệp Khắc, Cộng hòa dân chủ Đức, Ba Lan, Anbani, Rumania.

11-02-1951

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đại biểu xem phim về đời hoạt động của V.I.Lênin. Sau đó, nói chuyện với các đại biểu, Người nêu cao gương đấu tranh, tác phong của Lênin và căn dặn cán bộ ta hết sức chú ý noi gương Lênin.

07-5-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Kinh tế Liên Xô thành công lớn*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 7, nhân dịp kỷ niệm ngày Liên Xô chiến thắng phát xít Đức (09-5). Bằng những dẫn chứng về kinh tế xã hội, tác giả khẳng định sự phát triển của Liên Xô “càng khuyến khích lòng tự tin hăng hái của nhân dân các nước dân chủ mới, gồm cả Việt Nam ta” và khuyến khích nhân dân ta “cố gắng theo gương thi đua của nhân dân Liên Xô”.

27-5-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề “*Hiện tình thế giới*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 10. Với những dẫn chứng cụ thể, Người chỉ rõ: “Mỹ, Anh, Pháp là thủ phạm gây chiến tranh thế giới”, “Liên Xô là thành trì hòa bình thế giới” và nêu lên sự phát triển mạnh mẽ của phong trào hòa bình trên toàn cầu. Đồng thời, Người nhấn mạnh: Việt Nam phải hăng hái ủng hộ phong trào hòa bình thế giới

bằng cách “ra sức kháng chiến để tiêu diệt thực dân Pháp và đánh đổ can thiệp Mỹ” và đẩy mạnh thi đua ái quốc làm cho kháng chiến mau thắng lợi. Cuối cùng, Người khẳng định: “Nguy cơ chiến tranh thế giới tuy to, nhưng chúng ta cố gắng, nhân dân toàn thế giới cố gắng, thì lực lượng gây chiến phe Mỹ sẽ thua, lực lượng dân chủ hòa bình phe ta sẽ thắng”.

21-6-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 13:

Bài “*Liên Xô vĩ đại*” ca ngợi đất nước, nhân dân Liên Xô đã chiến đấu và chiến thắng trong cuộc chiến tranh lớn nhất, khùng khiếp nhất trong lịch sử loài người và chiến thắng kẻ thù nguy hiểm nhất là phát xít Đức.

01-7-1951

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta dự lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Tại lễ kỷ niệm, Chủ tịch tuyên bố mình là “người sung sướng nhất thế giới vì tự mình đã được chứng kiến ba cuộc cách mạng thành công: lần thứ nhất là cách mạng Liên Xô, lần thứ hai là cách mạng Trung Quốc và lần thứ ba là cách mạng Việt Nam”.

03-7-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề “*Khổ tận cam lai*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1853. Tác giả cho biết từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, ở các nước tư bản kinh tế ngày thêm quẫn bách, đời sống nhân dân ngày càng khổ sở. Trong khi đó, ở Liên Xô, nhân dân được hưởng hạnh phúc, thái bình và Trung Quốc đang tiến lên con đường sung sướng. Sở dĩ có được như vậy là do nhân dân hai nước đã hy sinh xương máu, nhịn ăn, nhịn mặc để kiến thiết đất nước. Tác giả nhắc nhở: Chúng ta kháng chiến trường kỳ gian khổ, nhất định sẽ có ngày “*khổ tận cam lai*” như nhân dân Liên Xô và Trung Quốc. Cuối cùng tác giả kết luận:

“*Muốn ăn quả phải trồng cây*

Có cực khổ mới có ngày vẻ vang”.

11-7-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề “*Công trái*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1859, nêu lên hai cách tuyên truyền mua công trái của Liên Xô và của ta. Từ đó, tác giả chỉ rõ: “những khuyết điểm mà cán bộ ta mắc phải khi tuyên truyền là còn dùng cách quan liêu, mệnh lệnh” và kết luận “cán bộ ta phải tẩy cho sạch bệnh quan liêu, mệnh lệnh, nếu không sẽ bị dân “tẩy”.

02-9-1951

Trong ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết Lời giới thiệu cho cuốn “*Tình ủy bí mật*” của tác giả A.Phêđrốp (Liên Xô). Trong Lời giới thiệu có đoạn: “Du kích là một lực lượng cực kỳ to lớn trong chiến tranh giải phóng dân tộc”, “Du kích làm cho địch có mắt cũng như mù, có tai cũng như điếc, có chân tay cũng như què...”.

18-9-1951

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Ngoại giao Hoàng Minh Giám gửi điện tới Chủ tịch Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao các nước Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên và các nước Trung, Đông Âu, cảm ơn Chính phủ và các nước này đã gửi điện mừng nhân dân và Chính phủ Việt Nam nhân dịp Quốc khánh lần thứ 6 (02-9-1951).

06-10-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Một việc kỳ lạ*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1921. Bài báo trích dẫn báo cáo (28-8) của Liên hợp quốc thừa nhận sự khó khăn của kinh tế các nước Tây Âu và sự phát triển về công nghệ của Liên Xô và các nước Đông Âu ở thời kỳ này.

18-10-1951

Bài viết của Hồ Chí Minh “*Đùng.... Đùng*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 29, chỉ rõ sự hoang mang của Mỹ và đồng minh của Mỹ trước việc Liên Xô sản xuất được bom nguyên tử. Đồng thời, tác giả cũng khẳng định Liên Xô luôn luôn chủ trương hòa bình, vì Liên Xô đề nghị cấm dùng bom nguyên tử và đem sức nguyên tử dùng vào việc kinh tế, hòa bình.

05-11-1951

Hai bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 31:

- Bài “*Xã hội và văn hóa Mỹ*”, thông qua tin tức trên báo Mỹ, tác giả chỉ rõ tình trạng xã hội thối nát đầy rẫy tội ác và tệ phân biệt chủng tộc... với một nền văn hóa suy đồi “của bọn đại tư bản, bọn gây chiến tranh, bọn giết người”. Song tác giả cũng cho thấy “mầm mống văn hóa tương lai của Mỹ, văn hóa mới và chân chính, đang chớm nở trong giai cấp công nhân và dân tộc da đen và những bạn đồng minh của họ”.

- Bài “*Vài con số*”, thông qua những số liệu thống kê, bài báo vạch rõ Mỹ và Pháp là kẻ luôn chuẩn bị chiến tranh; Liên Xô là lực lượng bảo vệ hòa bình thế giới.

07-11-1951

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới Đại nguyên soái Xtalin, chúc mừng kỷ niệm lần thứ 34 của Cách mạng Tháng Mười Nga thành công (07/11/1917 - 07/11/1951).

19-11-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Tu-ma đầu bò*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1952. Bài báo trích dẫn từ báo nước ngoài câu chuyện tranh luận giữa hai người lính Liên Xô và Mỹ trên phân giới ở Thủ đô Béclin về dân chủ, tự do của nước mình, nhưng họ đều thống nhất về nhận xét đối với Tổng thống Mỹ như đầu bài báo đã nêu.

24-11-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Nam nữ bình quyền*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1956. Bài báo chỉ rõ các nước dân chủ mới đang tiến tới thực hiện nam nữ bình quyền thể hiện ở các số liệu về vị trí của người phụ nữ Liên Xô trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của đất nước và kết luận rằng: “Phụ nữ Liên Xô được như thế vì trong mọi công việc họ đều xung phong”.

25-12-1951

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Tóm tắt tình hình thế giới*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1978. Qua báo Mỹ và châu Âu, sau khi nêu lên thái độ của Liên Xô và Mỹ về việc cấm bom nguyên tử và giảm bớt binh bị, tác giả kết luận “Hòa bình Liên Xô chủ trương là hòa bình thật. Hòa bình phe Mỹ đưa ra là hòa bình giả”.

NĂM 1952

01-01-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng năm mới tới các vị lãnh đạo các nước Ba Lan, Hunggari, Mông Cổ, Triều Tiên, Rumani, Trung Quốc, Tiệp Khắc, Anbani, Bungari và Liên Xô.

18-01-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề “*Bốn lần anh hùng*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 1995, ca ngợi gương chiến đấu và lao động quên mình của Vanítđê, người dân tộc Grudia, một chiến sĩ gương mẫu khi đánh giặc, sản xuất cũng anh hùng, không bao giờ tự mãn tự túc mà cố gắng tiến bộ mãi.

24-01-1952

Bài “*Sự nghiệp vĩ đại của Lenin*”, ký bút danh C.B của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân ngày mất của Lenin (21-01) đăng báo *Nhân dân*, số 42.

Bài viết nêu lên quá trình đấu tranh cách mạng vĩ đại, những cống hiến lớn lao của Lenin trong việc vận dụng và phát triển của chủ nghĩa Mác, vai trò của Lenin đối với cách mạng vô sản và cách mạng giải phóng dân tộc, tấm gương đạo đức cao cả và những bài học Lenin dạy chúng ta. Trong bài, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lenin dạy chúng ta phải giữ vững nguyên tắc cách mạng: chỉ có chính sách trung thành với nguyên tắc mới là chính sách đúng.”

Lenin dạy chúng ta yêu Tổ quốc và yêu nhân dân một cách thiết tha không bờ bến và ghét cay ghét đắng kẻ địch của nhân dân...

Lênin dạy chúng ta phải thật thà tự phê bình và phê bình để đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ mãi.

Lênin dạy chúng ta tuyệt đối tin tưởng vào Đảng, vào tương lai tất thắng của cách mạng và Tổ quốc, vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân”.

Kết luận, Người viết: “Mỗi một người yêu nước Việt Nam cố gắng thực hiện những lời dạy bảo của Lênin, tức là kỷ niệm Lênin một cách xứng đáng, vì đó là con đường đưa chúng ta đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công”.

16-02-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện văn tới Đại Nguyên soái Xtalin nhân kỷ niệm hai năm ngày Chính phủ Liên Xô công nhận và đặt mối quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

22-02-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Đại Nguyên soái Xtalin, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập Hồng quân Liên Xô (23-02).

04-3-1952

Trong bài “*Kính chúc các cụ nghìn tuổi*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2026, Người kể về chuyện ở Liên Xô hiện nay, số cụ ông, cụ bà thọ ngoài 100 tuổi ngày càng nhiều, đã có tới hơn một vạn cụ. Người thay mặt các cháu Việt Nam kính chúc các cụ sống đến nghìn tuổi và mạnh khỏe luôn luôn.

06-3-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng nhân ngày sinh lần thứ 62 Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô V.M.Môlôtop.

08-3-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Bộ Chính trị, trao nhiệm vụ đại sứ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Liên Xô cho ông Nguyễn Lương Bằng.

Sau khi đồng chí Nguyễn Lương Bằng trình bày ý kiến tự phê bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở những điều cần chú trọng khi làm đại sứ như: Đoàn kết nội bộ và đoàn kết với bạn; luôn luôn giữ quốc thể, giữ tinh thần kháng chiến; phải chân thành với đồng chí Trung Quốc và Liên Xô... Người còn nhấn mạnh: Đồng chí công tác một thời gian rồi lại về... “Từ Hồ Chủ tịch trở xuống, là đây tớ của dân. Đặt ở đâu thì làm ở đấy...”.

21-3-1952

Bài viết của Người “*Nam nữ bình quyền*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2039, đưa ra những số liệu về phụ nữ Liên Xô tham gia ở các ngành khoa học, giáo dục, ở các cấp chính quyền... để chứng tỏ Liên Xô đang thực hiện quyền bình đẳng nam nữ. Ở Việt Nam, phụ nữ từ già đến trẻ đều xung phong trong mọi việc kháng chiến cứu nước, “vì vậy, tương lai phụ nữ ta cũng rất vẻ vang và ở nước ta nam nữ bình quyền cũng dần dần thực hiện đầy đủ”.

04-4-1952

Bài “*Có tiền mua tiên cũng được*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2048, nêu lên một thực tế là có nhiều nước từ chối tiền Mỹ “giúp” vì họ đã hiểu ra rằng kế hoạch Mácsan của Mỹ là nhằm dùng tiền để nô dịch các nước mắc nợ. Điều đó chứng tỏ ảnh hưởng của Mỹ ngày càng sút kém, và Mỹ dù có tiền cũng không dễ mua tiên.

Ngược lại, Liên Xô và các nước dân chủ mới tuy chỉ có hai bàn tay trắng lúc cách mạng mới thành công, nhưng nhờ nhân dân thi đua sản xuất tiết kiệm, Chính phủ, đoàn thể và nhân dân đồng tâm nhất trí nên đã thành công.

09-4-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Con trẻ Liên Xô*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2052.

Qua những số liệu cụ thể, Người nêu lại nhận xét của một nghị sĩ Quốc hội Ý từ hồi trước Chiến tranh thế giới thứ hai rằng: “Con trẻ Liên Xô sung sướng nhất thế giới”.

Và nhấn mạnh: “Con trẻ Liên Xô sung sướng như vậy là nhờ người lớn hy sinh trong chiến tranh suốt hai cuộc cách mạng và hai cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ, để xây dựng đời sống mới, đời sống cộng sản cho toàn dân, trước hết là cho các em nhi đồng”.

10-4-1952

Ba bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Công trình xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô*”; “*Thiếu nhi Mỹ*”; “*Giảm giá hàng ở Liên Xô*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 53.

- Trong bài: “*Công trình xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô*”, Người nêu lên định nghĩa về chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản và chỉ rõ: Muốn đi lên chủ nghĩa xã hội, đi đến chủ nghĩa cộng sản, phải thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm; sản xuất thật đầy đủ, dồi dào tất cả những thứ cần cho đời sống mỗi người.

- Bài “*Thiếu nhi Mỹ*” khẳng định thiếu nhi Mỹ cũng như thiếu nhi các nước, bản tính đều ngoan ngoãn, nhưng cách giáo dục của phản động Mỹ đã ảnh hưởng xấu đến chúng. Vì vậy, muốn bảo vệ thiếu nhi, phải chống bè lũ đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu.

- Bài “*Giảm giá hàng ở Liên Xô*”, cho biết chỉ trong mấy năm, Liên Xô đã năm lần giảm giá hàng. Sở dĩ Liên Xô làm được chuyện đó, sở dĩ hàng hóa Liên Xô ngày càng rẻ là vì mọi người dân Liên Xô đều nỗ lực thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm. Kinh tế Liên Xô phát triển vì lợi ích của nhân dân. Ngược lại các nước đế quốc theo Mỹ chuẩn bị chiến tranh, nên hàng hóa tăng từ năm đến mười lần.

Tháng 4-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp ông Nguyễn Lương Bằng trước khi lên đường làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước ta tại Liên Xô. Người nói rõ: nhiệm vụ chủ yếu là làm sao để các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô hiểu được cuộc kháng chiến của chúng ta, tạo điều kiện để hai Đảng, hai nước đoàn kết chiến đấu với nhau hơn, đồng thời tuyên truyền cuộc kháng chiến của ta để nhân dân Liên Xô hiểu rõ.

13-5-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng nhân ngày sinh của Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô Nicôlai Mikhailôvích Sôvécních.

04-6-1952

Bài “*Đạo đức lao động*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2092, trích dẫn một số ý kiến của Lênin và Xtalin về đạo đức lao động và khuyên cán bộ, nhân dân ta phải biết tổ chức lao động kết hợp với phong trào thi đua để đạt hiệu suất cao nhất.

08-7-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề “*Áp úng*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2116.

Bài báo đưa tin: trong phiên họp của Ủy ban tài giám binh bị của Liên hợp quốc, đại biểu Liên Xô đề nghị ba nước Mỹ, Anh, Pháp cùng cam kết giảm vũ khí, quân số, cấm dùng bom nguyên tử, vũ khí vi trùng, hơi ngạt và công nhận nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa là thành viên của Ủy ban này. Trước những lý lẽ sắc bén của đại biểu Liên Xô, đại biểu Mỹ, Anh, Pháp đã:

*“Áp úng như thúng dứt vành,
Trả lời không được phải đành ngâm cầm”.*

27-7-1952

Với bút danh C.B, báo *Nhân dân*, số 69, đăng bài thơ của Người “*Mừng kênh Vônga - Đông hoàn thành*”. Bài thơ ca ngợi nhân dân Liên Xô đã nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, xây dựng thành công kênh đào Vônga - Đông.

29-8-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Sẵn tiền, sẵn lòng, Tắt biển Đông cũng cạn*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2153.

Thông qua những việc làm cụ thể, tác giả khẳng định nhân dân Việt Nam ta rất tin tưởng, rất hăng hái ủng hộ Đảng và Chính phủ cũng như nhân dân Liên Xô đã nhiệt tình hưởng ứng các chủ trương của Nhà nước trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với phong trào chống quan liêu, tham ô, lãng phí, nhân dân ta đã tin tưởng chắc chắn sẽ càng tin tưởng thêm.

“Nhân dân ta sẵn sức, sẵn của, sẵn lòng,

Cán bộ tận tụy và trong sạch, thì 10 việc thành công cả 10”.

Tháng 9-1952, sau ngày 02

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cảm ơn tới các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô, Trung Quốc, Lào, Triều Tiên, Cao Miên, Ba Lan, Hunggari, Anbani, Tiệp Khắc, Rumani, Bungari, Mông Cổ, Cộng hòa dân chủ Đức đã gửi điện chúc mừng ngày Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

13-9-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“16.502 lít sữa”*, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2164, nêu lên thành tựu của Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bài báo liên hệ đến tình hình Việt Nam: Nhân dân đang ra sức kháng chiến để tiêu diệt giặc xâm lăng, bọn can thiệp Mỹ và lũ bù nhìn. Đến ngày kháng chiến thắng lợi, thi đua lên cao, ta cũng có thể có những thành tựu như Liên Xô.

17-9-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề *“600 triệu người ký tên”*, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2167.

Qua việc 600 triệu người (trong đó có 118 triệu người Liên Xô), ký tên đòi năm nước (Anh, Mỹ, Pháp, Liên Xô và Trung Quốc) ký Công ước hòa bình, tác giả giới thiệu những thành tựu của nhân dân Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng đất nước: Chỉ trong 5 năm xây dựng hòa bình, ở Liên Xô đã xuất hiện 3.000 anh hùng lao động, hai triệu cán bộ chuyên môn và phong trào thi đua xã hội chủ nghĩa đang thu

hút hàng triệu công nhân và nông dân tham gia, để giải thích vì sao Liên Xô muốn hòa bình.

08-10-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Tinh thần quốc tế*", ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2182, đưa tin về những hoạt động của nhân dân Liên Xô, Trung Quốc nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh của Việt Nam. "Tinh thần quốc tế ấy là một trong những điều giúp ta kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công".

11-10-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Mỹ sợ*", ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2184. Tác giả đưa ra những thành tựu của kế hoạch 5 năm lần thứ 5 của nhân dân Liên Xô về kinh tế, xã hội, để chứng minh rằng kinh tế Liên Xô phát triển mạnh làm Mỹ run sợ, không những thế Mỹ còn sợ vì nhân dân Mỹ sẽ bắt chước nhân dân Liên Xô.

Giữa tháng 10-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh dịch xong (tóm tắt) chương 7, quyển 2, cuốn Lịch sử nội chiến Liên Xô do các tác giả Xtalin, Môlô tôp, Vôrôsilốp, Iđanốp, Kirốp, Goóccki biên soạn. Phần dịch của Người gồm các phần chính:

Phần I: Sự khủng hoảng đã chín muồi

- Lênin kêu gọi khởi nghĩa
- Chuyển hướng khởi nghĩa
- Những chỉ thị của Đảng
- Đại hội Xôviết miền Bắc

Phần II: Tổ chức khởi nghĩa

- Tranh lấy đại đa số trong nước
- Những người cộng sản ở Pêtrôgrát và việc chuẩn bị tấn công.

31-10-1952

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Mỹ ác thật*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2198, dẫn tin của giới quân sự Mỹ dự đoán chiến tranh thế giới thứ ba có thể sẽ bùng nổ vào năm 1960. Trong trường hợp đó, Mỹ sẽ đánh chiếm vùng Địa Trung Hải làm bàn đạp bao vây và tấn công Liên Xô. Âm mưu của Mỹ là dùng Tây Âu làm bia đỡ đạn, vì theo họ, chỉ trong ba ngày các nước này sẽ bị Liên Xô đánh tan. Mỹ chỉ muốn lợi dụng xương máu của các nước khác để mưu cầu lợi ích dân tộc hẹp hòi.

Trong tháng 10-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh bí mật sang Liên Xô. Trong thời gian ở Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gặp gỡ đồng chí Nguyễn Lương Bằng - Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Liên Xô, đồng chí Nguyễn Đức Quỳ - Bí thư thứ nhất Sứ quán và đồng chí Nguyễn Văn Thương - Bí thư thứ hai Sứ quán Việt Nam tại Liên Xô. Trong cuộc gặp gỡ này, Người đã nhắc nhở nhiệm vụ của cán bộ ngoại giao lúc này là làm thế nào để tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta; ngoại giao là một mặt trận mà các đối thủ không dùng súng đạn, tuy nhiên nó lại có vai trò to lớn góp vào chiến thắng chung. Đây là công việc hết sức mới mẻ, nên phương châm là vừa làm, vừa học, vừa rút kinh nghiệm. Người cũng nói đến cuộc hội đàm giữa Người với đồng chí Xtalin⁽¹⁾.

06-11-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới Đại Nguyên soái Xtalin chúc mừng kỷ niệm 35 năm Cách mạng Tháng Mười Nga.

Cùng ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Mỹ lại bị thêm mấy vố*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 81.

⁽¹⁾ Theo Hồi ký của nữ đồng chí Giôhanna Grôttxvôn (Phu nhân của cố Chủ tịch Đảng Xã hội Thống nhất Đức Ôttô Grôttxvôn) thì Chủ tịch Hồ Chí Minh có dự Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Liên Xô. Sau này, có lần chính Chủ tịch Hồ Chí Minh khi nói về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng nói về một vài điều ám chỉ về đại hội này. Có thể tham khảo: Trần Dương, *Bác Hồ như chúng tôi đã biết*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội, 2005, tr. 187-202.

Bài báo dẫn hai vụ: “Tại Hội nghị kinh tế Mátxcơva, các nhà công thương Mỹ phớt lờ lệnh cấm của Chính phủ, đã ký hợp đồng buôn bán lớn với Liên Xô và Trung Quốc” và “Đại hội Công đoàn nước Anh họp hồi đầu tháng 9 đã thông qua nghị quyết cần phát triển buôn bán với Liên Xô, Trung Quốc”, để chứng tỏ chính sách cấm vận của Mỹ đã thất bại và phong trào chống Mỹ đang lan tràn khắp các nước Tây Âu, Mỹ ngày càng bị cô lập.

18-12-1952

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng nhân kỷ niệm ngày sinh của Đại Nguyên soái Xtalin.

NĂM 1953

15-01-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Kỷ niệm Lênin*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 91, giới thiệu vắn tắt tiểu sử của V.I. Lênin và khẳng định công lao vĩ đại của Lênin và nhân dân Nga đối với cách mạng vô sản thế giới và các dân tộc bị áp bức đang đấu tranh giành độc lập dân tộc.

17-01-1953

Nhân dịp kỷ niệm ba năm ngày các nước công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện chúc mừng tới các vị lãnh đạo các nước Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên, Ba Lan, Tiệp Khắc, Bungari, Hunggari, Rumani, Anbani.

Trong các bức điện, Chủ tịch khẳng định: Với sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước, nhân dân Việt Nam nhất định thành công trong công cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược, giành lại tự do và độc lập, góp phần vào công cuộc bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.

22-01-1953

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng đến Đại Nguyên soái Xtalin và Chủ tịch Chính phủ Trung ương nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa - Mao Trạch Đông, nhân dịp kỷ niệm lần thứ ba ngày đặt quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam - Liên Xô và Trung Quốc. Bức điện có đoạn: “được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân Liên Xô vĩ đại và nhân dân Trung Quốc, nhân dân Việt Nam nhất định thành công trong cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược, giành lại tự do và độc lập, góp phần vào công cuộc bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới”.

23-02-1953

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Đại Nguyên soái Xtalin nhân kỷ niệm lần thứ 35 ngày thành lập Hồng quân Liên Xô.

06-3-1953

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chia buồn tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chính phủ và nhân dân Liên Xô về việc đồng chí Xtalin từ trần.

Người ký Lệnh gửi các cơ quan, công xưởng, trường học, đơn vị bộ đội, để tang Xtalin 5 ngày, đình chỉ mọi cuộc vui chơi trong thời gian đó.

Cùng ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Nhân ngày Quốc tế phụ nữ*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 98, nêu khái quát về lịch sử ngày Quốc tế phụ nữ, những thành tích của phụ nữ Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam trong phong trào đấu tranh bảo vệ hòa bình thế giới, bảo vệ phụ nữ. Đồng thời, Người cũng nêu lên những thành tích của phụ nữ Việt Nam trong kháng chiến và đề ra những yêu cầu, nhiệm vụ của phụ nữ trong cuộc vận động quần chúng triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức.

10-3-1953

18 giờ, tại một địa điểm ở Việt Bắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta dự lễ truy điệu đồng chí

Xtalin, do Chính phủ, Ban Thường trực Quốc hội, Ủy ban Liên Việt toàn quốc và Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tổ chức.

Phát biểu tại buổi lễ, Người nêu rõ những đóng góp của Xtalin đối với nhân dân Liên Xô và phong trào cộng sản quốc tế. Đồng thời, Người nhấn mạnh nhiệm vụ của toàn thể nhân dân ta là đoàn kết xung quanh Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô, tinh táo đề phòng trước mọi âm mưu của bọn đế quốc và thù địch.

Cùng ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Một đảng vô cùng to lớn, mạnh mẽ*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 99, giới thiệu sự trưởng thành và lớn mạnh của Đảng Cộng sản Liên Xô từ Đại hội I (1898) đến Đại hội XIX (1952); tình đoàn kết đấu tranh của hơn 50 Đảng Cộng sản, Công nhân và Lao động các nước. Bài báo kết luận: Đảng Cộng sản Liên Xô là một đảng vô cùng to lớn và mạnh mẽ.

13-3-1953

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng đồng chí G.M.Malencốp nhân dịp đồng chí được cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô.

Tháng 3-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Đồng chí Xtalin người bạn vĩ đại của nhân dân Việt Nam*”⁽¹⁾, đăng trên tạp chí *Vì một nền hòa bình lâu dài, vì một nền dân chủ nhân dân*, số tháng 3-1953 của Cục Thông tin quốc tế. Trong bài có đoạn: “Chính Cách mạng Tháng Mười vĩ đại do Lênin và Xtalin lãnh đạo, đã thức tỉnh và cổ vũ nhân dân Việt Nam, cũng như các dân tộc bị áp bức khác, kiên quyết đấu tranh chống bọn đế quốc áp bức”.

16-5-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Giúp đỡ và giúp đỡ*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 112, so sánh viện trợ của Mỹ đối với các nước tư bản chủ nghĩa và sự giúp đỡ của Liên Xô đối với các nước dân chủ nhân dân Đông Âu và chỉ rõ: Hai mục đích khác nhau, nên hai kết quả cũng khác nhau.

⁽¹⁾ Toàn văn bài viết được đăng lại trên báo *Nhân dân*, số 104, từ ngày 01 đến ngày 05-4-1953.

15-6-1953

Bài báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Xã hội mới*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2359, nêu rõ: Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, một loạt nước thuộc địa và phụ thuộc đã vùng lên giành chính quyền, thành lập nhà nước dân chủ mới như Tiệp Khắc, Rumani, Hunggari, Bungari, Đông Đức, Ba Lan, Anbani, Bắc Triều Tiên, Trung Quốc. Ở Việt Nam, năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, thành lập một nước dân chủ mới. Người kết luận: “Thế lực đế quốc ngày càng thu hẹp, phe dân chủ và chủ nghĩa xã hội ngày càng mạnh mẽ”.

19-6-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Tình hình thế giới ngày nay*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2362, nêu rõ, thế giới ngày nay chia thành hai phe rõ rệt: phe đế quốc do Mỹ cầm đầu và phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo. Chính sách của Mỹ là “lấy máu người phát tài ta”, song Mỹ sẽ thất bại vì kinh tế khủng hoảng, bị cô lập, mâu thuẫn nội bộ sâu sắc, chính sách xâm lược là trái với chính nghĩa, cả thế giới lên án. Còn Liên Xô, quân đội hùng mạnh, nhiều kinh nghiệm, quân dân đoàn kết nhất trí. Người kết luận: “Lực lượng của phe dân chủ vô cùng to lớn và mạnh hơn phe đế quốc, đủ đánh tan âm mưu của đế quốc và đẩy thế giới tiến lên”.

01-7-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Tỉnh táo và đề phòng*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 121. Thông qua sự kiện đêm 24-5 ở Liên Xô⁽¹⁾, Người nhắc nhở: Bọn đế quốc dùng mọi thủ đoạn dê hèn, mọi phần tử phản động để phá hoại các nước yêu chuộng hòa bình và dân chủ. Bọn địa chủ phản động là tay sai đắc lực của đế quốc, cho nên bộ đội, cán bộ và nhân dân ta phải luôn luôn tỉnh táo, đề phòng bọn đặc vụ, gián điệp của Pháp - Mỹ và tay sai Việt gian phản

⁽¹⁾ Sự kiện Mỹ cho một toán đặc vụ nhảy dù xuống Liên Xô nhằm phá hoại, khủng bố và dò la tin tức về quân sự, kinh tế. Tòa án quân sự Liên Xô đã tuyên án tử hình đối với nhóm đặc vụ này.

động, bọn cường hào gian ác và bọn địa chủ ngoan cố. Nếu tất cả chúng ta đều tinh táo đề phòng thì chúng sẽ bị tiêu diệt.

26-7-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Đã nhiều lại nhanh*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 126, đã ca ngợi tinh thần yêu nước của nhân dân Liên Xô trong việc mua công trái xây dựng đất nước hồi tháng 6 năm 1953 đã nhiều lại nhanh, bởi ai cũng coi đó là một vinh dự, góp phần xây dựng đất nước. Liên hệ với việc nộp thuế ở nước ta, Người cho rằng, đồng bào ta đều nồng nàn yêu nước, mọi người thi đua nộp nhanh, đủ để bộ đội ăn no đánh mạnh, tranh lấy thắng lợi to lớn hơn nữa.

04-9-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Chủ nghĩa cộng sản nhất định thành công*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2416, nêu lên những mâu thuẫn không thể giải quyết nổi trong chế độ tư bản chủ nghĩa như thất nghiệp, khủng hoảng kinh tế... và khẳng định chủ nghĩa cộng sản nhất định thành công vì đã giải quyết được những mâu thuẫn đó. Lênin đã vạch ra con đường để giải quyết là: Phải kinh qua giai cấp công nhân tổ chức, đấu tranh cách mạng; kinh qua trường kỳ xây dựng, để thực hiện chế độ cộng sản.

23-9-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Kết luận*”, ký bút danh Đ.X, tổng kết 49 bài viết của Người, đăng trên báo *Cứu quốc*, trong chuyên mục “*Thường thức chính trị*”, từ ngày 16-01 đến ngày 23-9-1953, nhằm giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân ta những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác-Lênin⁽¹⁾.

06-10-1953

Trong ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Bom khinh khí*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 140, cho biết: Mỹ thường đưa bom nguyên tử và bom khinh khí ra dọa thiên hạ, dọa những

⁽¹⁾ Năm 1955, NXB Sự thật đã tập hợp lại và in thành sách, với nhan đề *Thường thức chính trị*.

người có bệnh sợ Mỹ. Nhưng vừa qua Liên Xô tuyên bố đã có bom nguyên tử và bom khinh khí, điều đó đã làm cho Mỹ hoảng hốt, lo sợ, còn nhân dân yêu chuộng hòa bình thì rất hoan nghênh. Người kết luận: “Vỏ quýt Mỹ dày thì có móng tay Liên Xô nhọn, rất nhọn”.

21-10-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Văn hóa Liên Xô cao nhất trên thế giới*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2451. Qua những con số về tình hình đọc sách và xuất bản sách ở Liên Xô (hơn 36 vạn 8 nghìn nhà đọc và cho mượn. Mỗi năm in hơn 800 triệu quyển), tác giả muốn chứng tỏ rằng, văn hóa của nhân dân Liên Xô đã được nâng lên rất cao.

26-10-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Bom A và bom H*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2454. Người cho biết: Năm 1946, các nhà khoa học và quân sự Mỹ dự đoán ít nhất từ 10 đến 12 năm nữa Liên Xô mới có bom A (bom nguyên tử) và ít nhất 4 năm nữa mới có bom H (bom khinh khí). Nhưng năm 1949, Liên Xô đã có bom A và tháng 8 năm nay (1953) đã có bom H. Điều đó làm cho Mỹ cuống cuồng và hết khoác lác, bệnh “thân Mỹ”, “sợ Mỹ” cũng giảm bớt. Người kết luận: Bom H của Liên Xô có nghĩa là bom “Hòa bình”.

01-11-1953

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Malencốp và Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô Kôlimentơ Ephơrêmôvích Vônôsilốp, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 36 Đại Cách mạng Tháng Mười thành công. Bức điện có đoạn: “Chúng tôi nhiệt thành chúc nhân dân Liên Xô vĩ đại thu được nhiều thắng lợi mới trong công cuộc kiến thiết chủ nghĩa cộng sản và bảo vệ hòa bình thế giới”.

Trong ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*36 năm từ ngày Cách mạng Tháng Mười thành công*”, ký bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 145, ca ngợi những thắng lợi của nhân dân lao động

thế giới giành được từ sau Cách mạng Tháng Mười thành công, chỉ rõ nguyên nhân chính đưa đến thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười là đã giải quyết triệt để vấn đề ruộng đất, và cho rằng: Việt Nam ta thực hiện phát động quần chúng, cải cách ruộng đất thì chúng ta cũng sẽ đánh thắng thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

13-11-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Mỹ lo sợ số 1, Mỹ lo sợ số 2*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2467. Bài báo nêu rõ: Do Mỹ tuyên truyền quá trớn về bom nguyên tử và bom khinh khí, nên chưa ai sợ mà người Mỹ đã mắc bệnh “sợ bom” trước tiên. Đó là cái sợ số 1 của Mỹ. Mỹ lại chủ quan cho rằng Liên Xô chưa thể có bom khinh khí, nhưng tháng 8 vừa rồi, Liên Xô tuyên bố đã có bom khinh khí. Điều đó làm cho Mỹ cuống cuồng, lo sợ. Đó là cái sợ số 2 của Mỹ.

27-11-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Văn hóa giáo dục Liên Xô*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2477, bằng những dẫn chứng cụ thể về sự phát triển của văn hóa Liên Xô từ năm 1940 đến năm 1952, Người khẳng định: Văn hóa giáo dục Liên Xô cao nhất thế giới.

02-12-1953

Trong ngày, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Nông nghiệp ở Liên Xô*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2481, cho biết: Sau Cách mạng Tháng Mười thành công, Đảng và Chính phủ Liên Xô đã thực hiện chính sách “Người cày có ruộng”, đem lại ruộng đất cho nông dân. Nhờ đó mà nông dân phấn khởi, hăng hái tham gia kháng chiến, đánh thắng thù trong giặc ngoài. Ngày nay, với những chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, đời sống của nhân dân Liên Xô ngày càng dư dật, ấm no.

09-12-1953

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Văn nghệ Mỹ và trẻ con Mỹ*”, ký bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu quốc*, số 2486. Tác giả dẫn chứng hai

cách giáo dục trẻ em ở Liên Xô và ở Mỹ: ở Mỹ sách báo tuyên truyền mang nội dung dối trá, phản động, tàn bạo, giết người; còn ở Liên Xô, sách báo ca tụng tư cách con người, lòng yêu Tổ quốc, giáo dục tinh thần yêu thương lẫn nhau. Tác giả kết luận: Liên Xô là nơi hòa bình, tự do; còn Mỹ là cái tổ gây ra chiến tranh giết người.

NĂM 1954

21-01-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Lênin dạy*", bút danh C.B, bài viết trích dẫn những lời của Lênin về kháng chiến, về phòng gian, trừ gian và cách tổ chức đánh du kích.

26-01-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Một phụ nữ gương mẫu*", bút danh C.B, nói về chị Lêpêsinckaya, con một gia đình tư sản Liên Xô, đã quyết từ bỏ giai cấp xuất thân, tham gia đấu tranh cách mạng, rồi tự học trở thành một nhà khoa học nổi tiếng ở trong nước và thế giới, nêu: "Một gương mẫu sáng suốt - đối với gia đình, đối với Đảng, đối với cách mạng".

05-02-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Đời sống của nông dân Liên Xô*", bút danh C.B, nói về đời sống khá giả của nông dân Liên Xô nhờ công cuộc tập thể hóa và cơ khí hóa đất nước này.

12-02-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Mỹ thua to, Liên Xô thắng lớn*", bút danh Đ.X, vạch rõ, Mỹ cậy thế có bom nguyên tử, tìm cách ngăn cản Liên Xô buôn bán với nhiều nước, tiến hành xâm lược Triều Tiên, mưu biến nước này thành bàn đạp tiến công Liên Xô. Trên thực tế Liên Xô có bom khinh khí, vẫn mở rộng buôn bán với nhiều nước, còn Mỹ thì đang bị thất bại trong chiến tranh xâm lược ở Triều Tiên.

Bài báo kết luận: Mỹ đã thua, Liên Xô đã thắng.

17-02-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Chính sách dân tộc và tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô ở Việt Nam*", khẳng định chính sách của Việt Nam là: Đoàn kết với nhân dân các nước, đặc biệt là nhân dân Trung Quốc và nhân dân Liên Xô.

26-02-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng đồng chí K.E. Vôrôsilốp - Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô nhân dịp kỷ niệm lần thứ 36 ngày thành lập Quân đội Liên Xô. Trong bức điện Người nói: Nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân toàn thế giới tin tưởng vào lực lượng ngày càng lớn mạnh của quân đội Liên Xô là một đảm bảo vô cùng vững chắc cho thắng lợi cuối cùng của công cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình và dân chủ thế giới dưới sự lãnh đạo của Liên Xô vĩ đại.

04-4-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới đồng chí Đôbi Ítvan - Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Nhân dân Hungary. Trong bức điện này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập và đánh giá cao sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại đối với đất nước Hungary.

03-5-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Mật thám Mỹ*", bút danh Đ.X, đăng báo *Cứu Quốc*, các số: 2588, 2590, 2591, 2593, 2595, 2596, 2600.

Bài báo trích Nhật ký của tên Gôrơ làm trong Đại sứ quán Mỹ tại Liên Xô. Gôrơ không chỉ là một quan chức ngoại giao mà còn là một tên mật thám lợi hại. Trong thời gian ở Liên Xô, Gôrơ đã đi nhiều nơi để dò xét nhiều khu căn cứ quân sự. Gôrơ còn mua chuộc một số quan chức ngoại giao nước khác làm mật vụ cho Mỹ, hòng tiêu diệt Liên Xô, tiêu diệt chủ nghĩa cộng sản.

09-5-1954

Trong bài "*Giáo dục chi bộ và cốt cán ở nông thôn*", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn lời dạy của đồng chí Xtalin về công tác xây dựng lực lượng cán bộ cốt cán của Đảng.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng đến đồng chí Đapôttxki - Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Tiệp Khắc. Trong bức điện Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập và đánh giá cao sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại đối với đất nước Tiệp Khắc.

19-6-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*So sánh*”, bút danh C.B. Sau khi so sánh các số liệu của Liên Xô trong giáo dục, chăm lo đời sống của nhân dân, mong muốn hòa bình. Còn Mỹ, Anh, Pháp lo tăng cường binh bị, âm mưu gây chiến, bóp chết văn hóa, giáo dục và xem nhẹ đời sống của nhân dân.

22-6-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Cần phải xem báo Đảng*”, bút danh C.B. Trong bài viết, Người đã đề ra nhiệm vụ của tờ báo Đảng làm cho tư tưởng và hành động thông suốt và thống nhất. Người đề cập đến những nhiệm vụ của báo Đảng, trong đó Người đưa nội dung lý luận Mác-Lênin và tình hình thế giới lên vị trí hàng đầu.

15-7-1954

Trong Báo cáo trình bày trước Hội nghị lần thứ 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết tình hình mới. Về tình hình thế giới, Người đánh giá cao vai trò ngoại giao của Liên Xô rất đúng đắn và khôn khéo nên đã buộc các đế quốc, trước hết là đế quốc Mỹ phải họp Hội nghị Béclin và Hội nghị Giơnevơ, đánh dấu sự thất bại của phe đế quốc và là thắng lợi của phe ta.

22-7-1954

Trong lời kêu gọi sau khi Hội nghị Giơnevơ thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ thân ái kêu gọi toàn thể đồng bào, quân đội và cán bộ. Lời kêu gọi của Người nêu rõ: “Hội nghị Giơnevơ, do sự đấu tranh của Đoàn Đại biểu ta và sự giúp đỡ của hai Đoàn Đại biểu Liên Xô và Trung Quốc, ta đã thu được nhiều thắng lợi lớn...”.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng đến đồng chí Aléxhăngđơ Davátxki - Chủ tịch Hội đồng Quốc gia nước Cộng hòa Nhân dân Ba Lan. Trong bức điện Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập và đánh giá cao sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại đối với đất nước Ba Lan.

11-8-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Nguyên tử tốt và nguyên tử xấu*", bút danh Đ.X, bài báo so sánh, phân tích mục đích sử dụng khác nhau giữa bom nguyên tử của Liên Xô và bom nguyên tử của Mỹ.

22-8-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới các đồng chí Pêtrôru Grôda - Chủ tịch Đoàn Quốc hội và Gheócghiu Đê - Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa Nhân dân Rumani. Bức điện của Người đã đề cập đến sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô với đất nước Rumani trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

13-9-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Một cuộc trưng bày nông nghiệp to lớn nhất thế giới*", bút danh C.B. Bài viết giới thiệu về cuộc triển lãm nông nghiệp của 16 nước cộng hòa thuộc Liên Xô, khẳng định những tiến bộ không ngừng, những thành tựu to lớn của nông nghiệp Liên Xô trong 25 năm xây dựng Chủ nghĩa xã hội. Nó chứng tỏ sự đoàn kết giữa công, nông và lao động trí óc, sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và đặc biệt, tỏ rõ đời sống sung sướng của nhân dân Liên Xô. Tác giả tin tưởng rằng với sự cố gắng của toàn dân thì "Hạnh phúc của nhân dân Liên Xô ngày nay sẽ là hạnh phúc của nhân dân ta ngày mai..."

29-10-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Trong một năm vỡ hoang gần 14 triệu mẫu ruộng*", bút danh C.B. Bài viết đã đưa ra những số liệu thể hiện quyết tâm khai hoang ruộng đất của Liên Xô trong thời gian 1954-1956 và coi kết quả gần 14 triệu mẫu ruộng được khai hoang

trong năm 1954 là một thắng lợi to lớn của chủ nghĩa xã hội và của nhân dân Liên Xô.

04-11-1954

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ trình Quốc thư của Đại sứ quán Liên Xô đầu tiên tại Việt Nam Lavơritsép.

Trong lời đáp, Chủ tịch cảm ơn Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô về sự giúp đỡ to lớn trong kháng chiến cũng như trong giai đoạn hòa bình, xây dựng đất nước và mong tình hữu nghị Việt Nam - Liên Xô ngày càng củng cố và phát triển.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh sau Lễ trình Quốc thư
của Lavơritsép - Đại sứ Liên Xô*

06-11-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Hạnh phúc của các em nhi đồng Liên Xô*”, bút danh C.B. Bài viết ca ngợi sự chăm sóc thiếu niên nhi đồng của Đảng, Chính phủ, nhân dân Liên Xô và khẳng định: “*Hạnh phúc của trẻ em cũng là một trong những mục tiêu phấn đấu của Đảng, Chính phủ và nhân dân ta*”.

07-11-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô K.E.Vôrôsilốp, chúc mừng nhân kỷ niệm lần thứ 37 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi do Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam tổ chức nhân dịp này. Trong lời đáp từ tại buổi chiêu đãi, Người khẳng định: “Cách mạng Tháng Mười đã mở đường giải phóng cho giai cấp lao động và cho các dân tộc bị áp bức khắp thế giới”. Người cảm ơn Đảng và Chính phủ Liên Xô đã ủng hộ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, góp phần quan trọng trong việc ký Hiệp định đình chiến ở Việt Nam và Đông Dương, đồng thời đang nhiệt tình ủng hộ cuộc xây dựng đất nước của nhân dân ta, Người cũng bày tỏ nguyện vọng mong muốn tình hữu nghị anh em Việt Nam - Liên Xô không ngừng củng cố và phát triển.

Cùng ngày, bài viết nhan đề “*Tình hữu nghị Việt - Xô*”, bút danh C.B của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đăng báo *Nhân dân* đã ca ngợi tình hữu nghị Việt Nam - Liên Xô.

11-11-1954

Trả lời câu hỏi phỏng vấn của phóng viên hãng thông tấn Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến việc nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật của Liên Xô và một số nước khác.

12-11-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Liên Xô với chúng ta*”, bút danh C.B. Bài báo nói về những hoạt động tích cực sôi nổi của nhân dân Liên Xô đoàn kết hữu nghị với nhân dân Việt Nam trong dịp kỷ niệm Quốc khánh nước ta tại Liên Xô.

05-12-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Khoa học ở Mỹ và Liên Xô*”, bút danh C.B. Bài báo đưa ra những số liệu so sánh giữa Mỹ và Liên Xô trong các vấn đề đào tạo khoa học - kỹ thuật để nêu rõ sự khác nhau giữa hai chế độ xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa.

11-12-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Khẩu phật, tâm xà*”, bút danh C.B. Bài viết nói về thái độ hai mặt của chính quyền nước Anh trong Chiến tranh thế giới thứ hai vừa tham gia đồng minh chống phát xít,

vừa ngấm ngấm thỏa hiệp với chính quyền Hítle trong việc chống lại Liên Xô.

23-12-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ để kiểm điểm công tác năm 1954 và định chương trình công tác năm 1955. Trong cuộc họp, Chủ tịch Hồ Chí Minh phân tích rõ mâu thuẫn giữa Mỹ với Pháp trong vấn đề Hiệp ước Pháp - Liên Xô... nêu rõ thái độ Liên Xô chủ động cải thiện mối quan hệ với các nước tư bản.

24-12-1954

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Văn nghệ Liên Xô*”, phản ánh mối quan hệ giữa văn hóa, văn nghệ, thư viện trong đời sống tinh thần ở Liên Xô và khuyên: “Văn nghệ nước ta cần học tập văn nghệ Liên Xô”.

30-12-1954

Đáp từ trong buổi lễ trình Quốc thư của Đại sứ nước Cộng hòa Tiệp Khắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định mối tình anh em trong đại gia đình hòa bình, dân chủ do Liên Xô lãnh đạo.

NĂM 1955

01-01-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng nhân dịp năm mới tới đồng chí K.E.Vôrôsilốp - Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô và đồng chí G.M.Malencốp - Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô.

18-01-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Mỹ nhiều lo ngại*”, viết về sự lo ngại của Chính phủ Mỹ trước sự lớn mạnh của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

19 giờ cùng ngày, Người dự tiệc của Bộ Ngoại giao chiêu đãi các vị đại sứ và khách nước ngoài nhân kỷ niệm lần thứ 5 ngày

nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đặt mối quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân.

20-01-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Đề nghị ngày 15-01 của Liên Xô hoàn toàn hợp với quyền dân tộc của nhân dân Đức, với lợi ích hòa bình châu Âu và thế giới*”, ký bút danh T.L. Trong bài, Người cho biết: Trái với những điều các nước đồng minh đã thỏa thuận sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, Mỹ và các nước phương Tây đã ký Hiệp ước Pari âm mưu vũ trang lại nước Đức. Trong khi đó, Chính phủ Liên Xô đã ra tuyên bố kiên trì đấu tranh cho một nước Đức thống nhất, hòa bình, dân chủ và phản đối những điều khoản của Hiệp ước Pari, một Hiệp ước đe dọa hòa bình ở nước Đức và sự ổn định của châu Âu.

22-01-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chính sách trước sau như một của Liên Xô sử dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích hòa bình là mưu cầu lợi ích cho nhân dân thế giới*”, ký bút danh T.L. Trong bài, Người cho biết: Sau khi đã sản xuất thành công bom nguyên tử và bom khinh khí, ngày 14-01-1955, Chính phủ Liên Xô đã ra tuyên bố nói rõ mục đích nghiên cứu, phát triển kỹ thuật nguyên tử là phục vụ hòa bình. Nhân dân Liên Xô đã đưa vào sử dụng nhà máy điện nguyên tử có công suất 5.000kW, đang có kế hoạch xây dựng những nhà máy có công suất từ 5 đến 10 vạn KW và sẵn sàng giúp đỡ nhân dân các nước khác phát triển kỹ thuật nguyên tử phục vụ hòa bình. Người cũng lên án đế quốc Mỹ âm mưu sử dụng kỹ thuật nguyên tử để chạy đua vũ trang.

23-01-1955

Với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chúc mừng năm mới*”. Bài viết của Người phân tích những sự kiện quan trọng của tình hình thế giới và trong nước năm 1954. Người đánh giá cao cuộc đấu tranh của nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân cho hòa bình và tiến bộ xã hội.

01-02-1955

Với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Tăng năng suất và tiết kiệm*”, Người giới thiệu những thành tích về tăng năng suất và tiết kiệm ở Liên Xô, Trung Quốc và rút ra những kinh nghiệm, những bài học về tăng năng suất và tiết kiệm.

12-02-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng đồng chí N.Bunganin, nhân dịp đồng chí được cử giữ chức Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô.

Cùng ngày, với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Mật thám Mỹ*”. Người đã cho biết năm 1951, Mỹ đã chi 100 triệu đô la để tổ chức hoạt động gián điệp chống Liên Xô.

14-02-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi do Đại sứ Trung Quốc tổ chức nhân kỷ niệm 5 năm ngày ký Hiệp ước thân thiện và hợp tác Xô - Trung.

16-02-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Nhân dân thế giới quyết tâm tăng cường đấu tranh giữ gìn và củng cố hòa bình*”, ký bút danh T.L. Trong bài, Người bày tỏ sự ủng hộ tuyên bố của Đoàn Chủ tịch Xôviết Tối cao Liên Xô về tình hình thế giới và lên án chủ nghĩa đế quốc.

25-02-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chúc mừng quân đội Liên Xô*”, ký bút danh C.B, đăng báo Nhân dân, số 360. Nhân ngày thành lập Hồng quân Xôviết, Người giới thiệu những chiến công vĩ đại của lực lượng vũ trang Xôviết trong các cuộc chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình thế giới.

28-02-1955

Nhân dịp khánh thành đường xe lửa Hà Nội - Mục Nam Quan, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Chính phủ gửi thư khen ngợi cán bộ,

chiến sĩ và đồng bào làm đường xe lửa Hà Nội - Mục Nam Quan. Người nói: “Nó làm cho nước ta càng gần gũi Trung Quốc, Liên Xô và các nước bạn khác”, nối liền Hà Nội với Mạc Tư Khoa.

04-3-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Nhân sinh thất thập cổ lai hy*”, ký bút danh C.B. Trong bài Người đã nêu số liệu về người cao tuổi ở Liên Xô, Việt Nam và Người kết luận: “Xa xỉ thì nhiều bệnh, cần kiệm thì sống lâu”.

07-3-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Phong trào ký tên chống bom nguyên tử*”, bút danh C.B. Trong bài, Người đề cập đến vũ khí nguyên tử của Liên Xô là để bảo vệ hòa bình.

16-3-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Lại chuyện bom A và bom H*”, ký bút danh C.B. Trong bài viết, Người cho biết: báo chí Mỹ thừa nhận có thể Liên Xô đã đuổi kịp và vượt Mỹ về vũ khí nguyên tử. Tuy nhiên, nhân dân Liên Xô trước sau như một vẫn chủ trương sử dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ hòa bình và kiên quyết đấu tranh chống việc sản xuất vũ khí nguyên tử.

18-4-1955

Kỷ niệm ngày sinh Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chủ nghĩa Lênin và công cuộc giải phóng các dân tộc bị áp bức*”, đăng trên báo *Sự thật* của Đảng Cộng sản Liên Xô, số ra ngày 18-4-1955. Bài viết có đoạn: “Lênin đã để lại cho chúng ta một kho tàng quý báu vô ngần: học thuyết của Người về cơ sở tư tưởng, về những nguyên tắc tổ chức, về lý luận và sách lược của Đảng Cách mạng. Chủ nghĩa Lênin là lực lượng hùng mạnh chỉ đạo Đảng chúng tôi, làm cho Đảng chúng tôi trở thành tổ chức cao nhất của quần chúng lao động, hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của dân tộc chúng tôi”.

21-4-1955

Buổi tối Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Câu lạc bộ thể thao ở Thủ đô Hà Nội dự chiêu đãi của Đại sứ Cộng hòa Nhân dân Ba Lan nhân kỷ niệm ngày ký Hiệp ước hợp tác và tương trợ Ba Lan - Liên Xô.

09-5-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi tới đồng chí Dapôtốxki - Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Tiệp Khắc điện chúc mừng nhân dịp kỷ niệm lần thứ 10, ngày giải phóng Tiệp Khắc. Trong bức điện, Người đã đề cập và đánh giá cao sự giúp đỡ tận tâm của Liên Xô vĩ đại đối với đất nước Tiệp Khắc.

10-5-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Nguyên tử và nguyên tử*", so sánh hai mục đích khác nhau trong việc sản xuất bom nguyên tử giữa Liên Xô và Mỹ. Người nói: "Hiện nay, khắp thế giới có phong trào sôi nổi phản đối nguyên tử Mỹ và ủng hộ nguyên tử Liên Xô".

11-5-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Hội nghị Vacxôvi nhất định tăng thêm lực lượng bảo vệ hòa bình châu Âu và hòa bình thế giới*", bút danh T.L, Người nêu lên mục đích của hội nghị này là Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu lập mặt trận đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ hòa bình châu Âu và thế giới.

20-5-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Báo Mỹ lo âu*", ký bút danh C.B. Trong bài, Người viết về sự lo ngại của báo chí Mỹ trước sự phát triển và ảnh hưởng của Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân, làm cho uy tín của nước Mỹ ngày càng giảm sút trên trường quốc tế.

31-5-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Giáo dục phổ thông ở Liên Xô*", bút danh C.B. Trong bài, Người nêu lên tính ưu việt của nền giáo dục phổ thông ở Liên Xô.

08-6-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng nhân kỷ niệm sinh nhật Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Bunganin.

05-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Tình hình thế giới tháng 6-1955*”, bút danh T.L. Trong bài, Người phân tích những sự kiện nổi bật nhất của tình hình thế giới trong tháng 6-1955. Người nêu rõ những hoạt động của Chính phủ Liên Xô nhằm làm dịu tình hình thế giới.

09-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đi thăm Liên Xô, đến thăm sân bay Iacút Liên Xô.

10-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm thành phố Nôvôximbiéc. Tại nơi đón tiếp, Người bày tỏ niềm vui được đến thăm Thủ đô của Xibêri và cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt của các bạn Liên Xô đã dành cho Đoàn.

11-7-1955

12 giờ 10 phút, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn rời Nôvôximbiéc đến thành phố Svéclop.

12-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ sang thăm Liên Xô đến Mátxcơva.

13-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu hội đàm với Nguyên soái Vôrôxilốp và Nguyên soái Bunganin, sau đó Người cùng Đoàn Đại biểu dự tiệc chiêu đãi của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Bunganin tại Điện Kremli. 11 giờ 45 phút Người thăm Quảng trường Đỏ, đặt vòng hoa viếng Lênin, thăm quan Điện Kremli. Khi đến nơi

làm việc của Lênin, Người ghi cảm tưởng vào sổ lưu niệm: “Lênin, người thầy vĩ đại của cách mạng vô sản, cũng là một vị đạo đức rất cao, dạy chúng ta phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Tinh thần Lênin muôn đời bất diệt”.

Cùng ngày, Người và các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô dự tiệc chiêu đãi của Đại sứ Việt Nam tại Liên Xô - Nguyễn Lương Bằng tổ chức.



Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu ngay khi xuống sân bay Mátxcova trong chuyến thăm Liên Xô, ngày 12-7-1955

14-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ đi thăm trại thiếu niên Vônigorốt, gần Mạc Tư Khoa.

Tối cùng ngày, Người và Đoàn Đại biểu dự tiệc tại Điện Kremli do Chủ tịch Vôrôsilốp tổ chức.

15-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm nhà máy Điện nguyên tử thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô và thăm thủ đô Mátxcova.



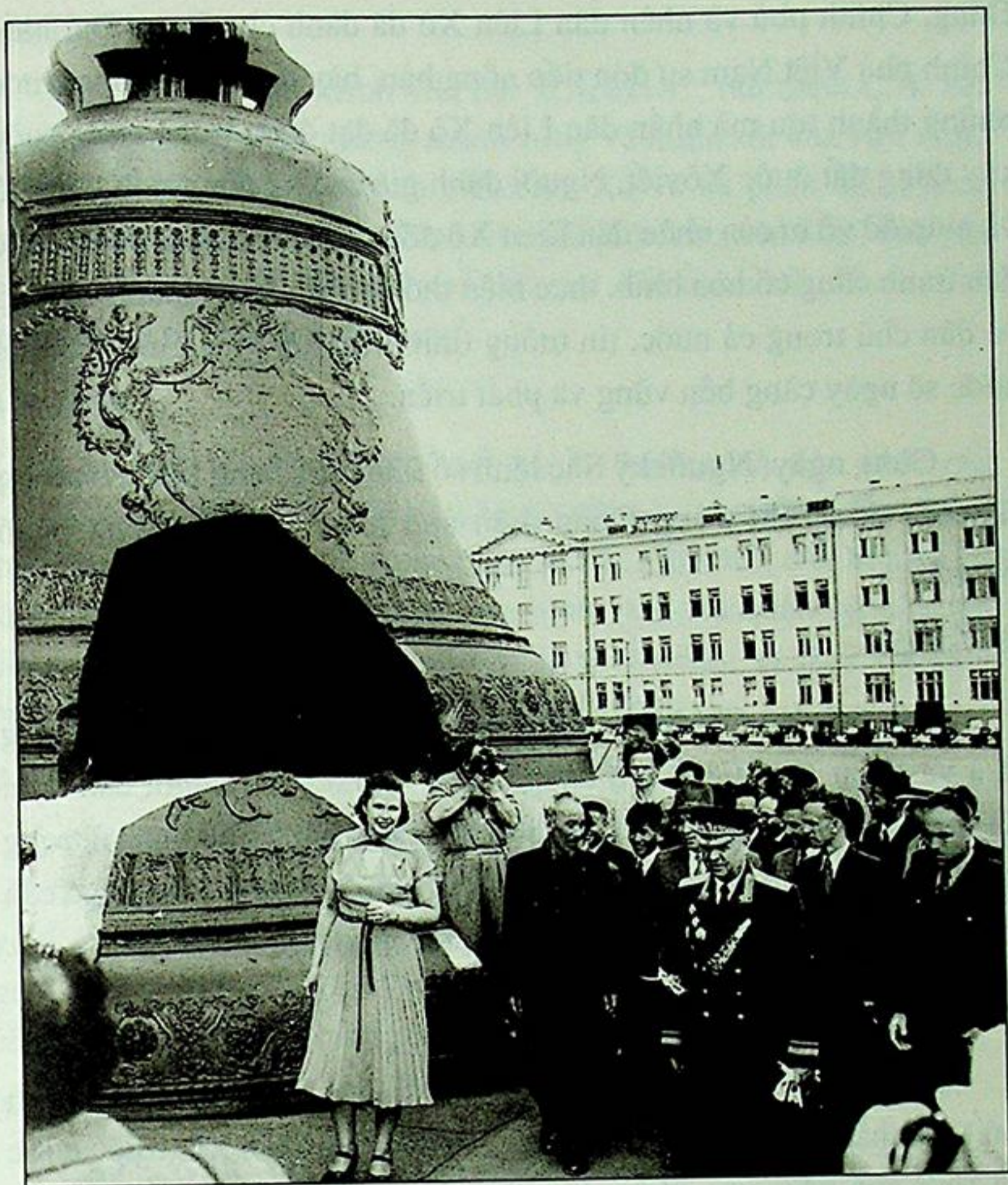
Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cháu thiếu nhi Liên Xô trong dịp Người sang thăm chính thức Liên Xô, tháng 7 năm 1955

Buổi tối, Người và các vị trong Đoàn Đại biểu xem biểu diễn vở kịch múa Hồ Thiên Nga. Sau buổi biểu diễn Người phát biểu: “Thật là một vở kịch múa rất đẹp. Chúng tôi rất sung sướng được tới xem buổi biểu diễn này. Xin chúc các đồng chí thu được nhiều thành tích mới. Nghệ thuật của các đồng chí đã tô điểm cho chủ nghĩa cộng sản thêm tươi đẹp”.

Cùng ngày, Người dự tiệc chiêu đãi của Đại sứ Việt Nam tại Liên Xô mừng đón Đoàn Đại biểu Chính phủ Việt Nam sang thăm Liên Xô.

16-7-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu thăm kênh đào Mátxcơva và triển lãm nông nghiệp Liên Xô ở Mátxcơva.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Liên Xô, tháng 7 năm 1955

18-7-1955

Buổi sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn đại biểu thăm triển lãm nông nghiệp ở Mátxcơva.

Cùng ngày, Người ký tuyên bố chung Việt Nam - Liên Xô, cùng Đoàn đại biểu Chính phủ ta dự chiêu đãi của Chủ tịch Vôrôsilốp tại điện Kremli.

Buổi chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn đại biểu lên đường về nước. Phát biểu tại sân bay trước khi rời Mátxcơva, Người cảm ơn

Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô đã dành cho Đoàn Đại biểu Chính phủ Việt Nam sự đón tiếp nồng hậu, bày tỏ sự vui mừng trước những thành tựu mà nhân dân Liên Xô đã đạt được trong công cuộc xây dựng đất nước Xôviết, Người đánh giá cao sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ vô tư của nhân dân Liên Xô đối với nhân dân ta trong cuộc đấu tranh củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước, tin tưởng tình đoàn kết giữa nhân dân hai nước sẽ ngày càng bền vững và phát triển.

Cùng ngày, Người ký Sắc lệnh số 234B/SL tặng Huân chương cho các đồng chí trong Đoàn điện ảnh Liên Xô sang Việt Nam công tác.

19-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho lưu học sinh kỹ thuật, tiếng Nga và thiếu nhi Việt Nam đang học ở Mátxcơva. Người căn dặn: “Ở Liên Xô cũng phải luôn luôn nhớ đến hoàn cảnh khó khăn ở trong nước”. Và khuyên nhủ: “Các cháu học kỹ thuật và học tiếng Nga cần nhận rõ mình học tốt để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân”.

23-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc báo cáo về việc Đoàn đại biểu Chính phủ ta đi thăm các nước Trung Quốc, Mông Cổ, Liên Xô, trước cuộc mít tinh của năm vạn nhân dân Thủ đô tổ chức tại Quảng trường Thụy Khuê. Người đánh giá cao tinh thần đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân các nước Liên Xô, Trung Quốc, tỏ lòng cảm ơn sâu sắc sự giúp đỡ vô tư của Chính phủ và nhân dân hai nước đã dành cho nhân dân ta trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

25-7-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo trước phiên họp bất thường của Hội đồng Chính phủ về cuộc đi thăm các nước Trung Quốc, Liên Xô và Mông Cổ của Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ ta do Người dẫn đầu.

17-8-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Gionevơ*”, bút danh C.B. Bài viết của Người nêu lên những thành công và thiếu sót của Hội nghị: “... là do chính sách hòa bình của Liên Xô và sự phấn đấu không ngừng của các lực lượng hòa bình trên thế giới, cho nên nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới phải tiếp tục đấu tranh nữa để cho tình hình quốc tế trở nên êm dịu hơn”.

24-8-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chính sách hòa bình của Liên Xô*”, bút danh T.L. Trong bài, Người nêu ra những dẫn chứng sinh động, cụ thể về hoạt động quân sự của Liên Xô, của Mỹ và kết luận: Liên Xô luôn chủ trương hòa bình, giải trừ quân bị, còn Mỹ miệng nói hòa bình nhưng luôn chuẩn bị chiến tranh. Vì vậy, “chúng ta phải kiên quyết chống Mỹ để bảo vệ hòa bình”.

27-8-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Da trắng, da đen*”, bút danh C.B. Trong bài, Người lên án tệ phân biệt chủng tộc ở Mỹ. Tại đây người da đen bị đối xử tồi tệ, thậm chí với cả những quan khách nước ngoài. Trong khi đó, Đoàn Đại biểu công nhân Mỹ da đen sang thăm Liên Xô được đón tiếp nồng hậu.

13-9-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước các nước, trong đó có Liên Xô, đã gửi điện mừng Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

15-9-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 237/SL, tặng Huân chương Lao động cho 31 sỹ quan và thủy thủ các tàu Stavrôpôl và Arkhangelsk của Liên Xô đã phục vụ tích cực việc chuyển quân và cán bộ từ Nam tập kết ra Bắc.

19-9-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Bấp ngô và tinh thần quốc tế*”, bút danh C.B. Trong bài, Người nói về một thanh niên nông dân, dân

tộc Mường xem 4 bắp ngô Liên Xô trong phòng trưng bày những thứ quà các nước bạn đã biếu Người. Người nhận xét: anh nông dân đã xem cuộc trưng bày một cách thiết thực, bổ ích. Xem bắp ngô của nước bạn, liên hệ ngay với việc tăng gia sản xuất của mình. Thấy bắp ngô Liên Xô liên hệ ngay tới tình hữu nghị quốc tế giữa nhân dân ta và nhân dân nước bạn. Người giới thiệu về giống ngô trên và đề nghị Bộ Canh nông đem 4 bắp ngô này nhân giống rồi phát cho nông dân. Nếu kết quả tốt, Chính phủ sẽ đề nghị Liên Xô cung cấp tiếp.

06-11-1955

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và chụp ảnh lưu niệm cùng Đoàn chuyên gia y tế Liên Xô.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với Đoàn chuyên gia y tế Liên Xô sau buổi Người tiếp tại Phủ Chủ tịch, ngày 06-11-1955

NĂM 1956

02-02-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Liên Xô vĩ đại*”, bút danh C.B. Trong bài, Người giới thiệu tóm tắt về đất nước Liên Xô, những thành tựu Liên Xô đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ 5 và đang bắt tay vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ 6.

04-02-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng tới Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Tối cao Xôviết Liên Xô - K.E.Vôrôsilốp nhân kỷ niệm lần thứ 75 ngày sinh của đồng chí.

07-02-1956

Báo Nhân dân tiếp tục đăng bài viết “*Liên Xô vĩ đại*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bút danh C.B. Bài báo nêu lên mục đích tóm tắt những nội dung của kế hoạch 5 năm lần thứ 6 của Liên Xô (1956 - 1960).

Tháng 2-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Đại hội to nhất của Đảng to nhất*”, ký bút danh C.B. Người viết về Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô. Người cho biết Đại hội XX có 1400 đại biểu tham gia là đại hội lớn nhất thế giới. Đại hội sẽ bàn và thông qua kế hoạch 5 năm lần thứ 6 của Liên Xô; sẽ thảo luận những vấn đề quan trọng như giữ gìn hòa bình ở châu Âu, châu Á...; Người nhận định: Đại hội không những có vị trí quan trọng đối với nhân dân Liên Xô mà còn có quan hệ lớn đối với toàn thế giới trong đó có nhân dân Việt Nam.

18-02-1956

Với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Giúp đỡ và giúp đỡ*”. Trong bài, Người vạch rõ mục đích khác nhau của Liên Xô và Mỹ trong việc giúp đỡ các nước khác. Đối với Việt Nam, các nước anh em giúp ta không điều kiện về tiền bạc, kỹ thuật chuyên gia để khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa, khác hẳn với Mỹ giúp Diệm là nhằm âm mưu chia cắt lâu dài nước ta.

21-02-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô về thành công của Đại hội XX Đảng Cộng sản Liên Xô.

01-3-1956

Với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Những lời nói phải*”, đăng báo *Nhân dân*, số 728.

Bài viết của Người đã dẫn ý của ông Sâyxen - một giáo dân người Bỉ, nguyên Chủ tịch Ủy ban kinh tế và xã hội của Liên hợp quốc, về ý nghĩa chính trị chuyến thăm Ấn Độ của hai lãnh tụ Liên Xô, về sự phát triển mọi mặt ở những vùng dân tộc thiểu số Liên Xô, về chủ nghĩa cộng sản. Tác giả khẳng định: ý kiến của ông Sâyxen là “*Những lời nói phải*”.

10-3-1956

Với bút danh C.B, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Hai chính sách ngoại giao*”. Trong bài, Người giới thiệu nội dung chính sách ngoại giao của Mỹ và Liên Xô. Người viết: theo lời của Bócham - Cố vấn chính trị của Chính phủ Mỹ thì chính sách ngoại giao của Mỹ là nhằm tiêu diệt cộng sản, đánh đổ chế độ Xôviết. Còn chính sách ngoại giao của Liên Xô, như Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng lần thứ XX đã nêu rõ: Liên Xô kiên quyết chấp hành chủ nghĩa Lênin về chính sách chung sống hòa bình giữa những nước có chế độ xã hội khác nhau... Ra sức xây dựng sự nghiệp hòa bình, tăng cường mối quan hệ anh em giữa các nước.

12-3-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận Quốc thư của Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô bổ nhiệm ông Đimianin Mikhain Vaxilievich làm đại sứ đặc mệnh toàn quyền Liên Xô tại Việt Nam.

Trong buổi nhận trình Quốc thư, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc lời đáp từ cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình và vô tư của nhân dân và Chính phủ Liên Xô trong công cuộc đấu tranh giành lại hòa bình,

khôi phục kinh tế và phát triển văn hóa ở Việt Nam. Người vui mừng trước những thắng lợi của nhân dân Liên Xô và cho rằng những thắng lợi đó càng cổ vũ nhân dân Việt Nam đấu tranh thi hành Hiệp định Giơnevơ, thực hiện thống nhất đất nước.

15-3-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Tình hình thế giới*", ký bút danh C.B. Bài báo trích dẫn báo cáo của đồng chí N.X.Khơrutsốp đọc tại Đại hội lần thứ XX Đảng Cộng sản Liên Xô. Qua đó tác giả đề cập tới sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng hòa bình, việc hình thành một "dải hòa bình rộng lớn" gồm những người yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

16-3-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Tăng tiền lương, bớt giờ làm*", ký bút danh C.B.

Trong bài, Người viết: sau Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô, Chính phủ Liên Xô đã thi hành một số chính sách nhằm phát triển sản xuất như: thi hành luật làm việc 7 giờ, tăng 40% lương cho công nhân, đến năm 1960 sẽ thành lập các nông trang tập thể...

Người kêu gọi nhân dân Việt Nam hãy noi gương và phấn đấu như nhân dân Liên Xô để khôi phục, phát triển kinh tế và Người kết luận bằng hai câu thơ:

"Muốn ăn quả thì phải trồng cây

Thi đua tăng gia và tiết kiệm thì có ngày ất thành công".

23-3-1956

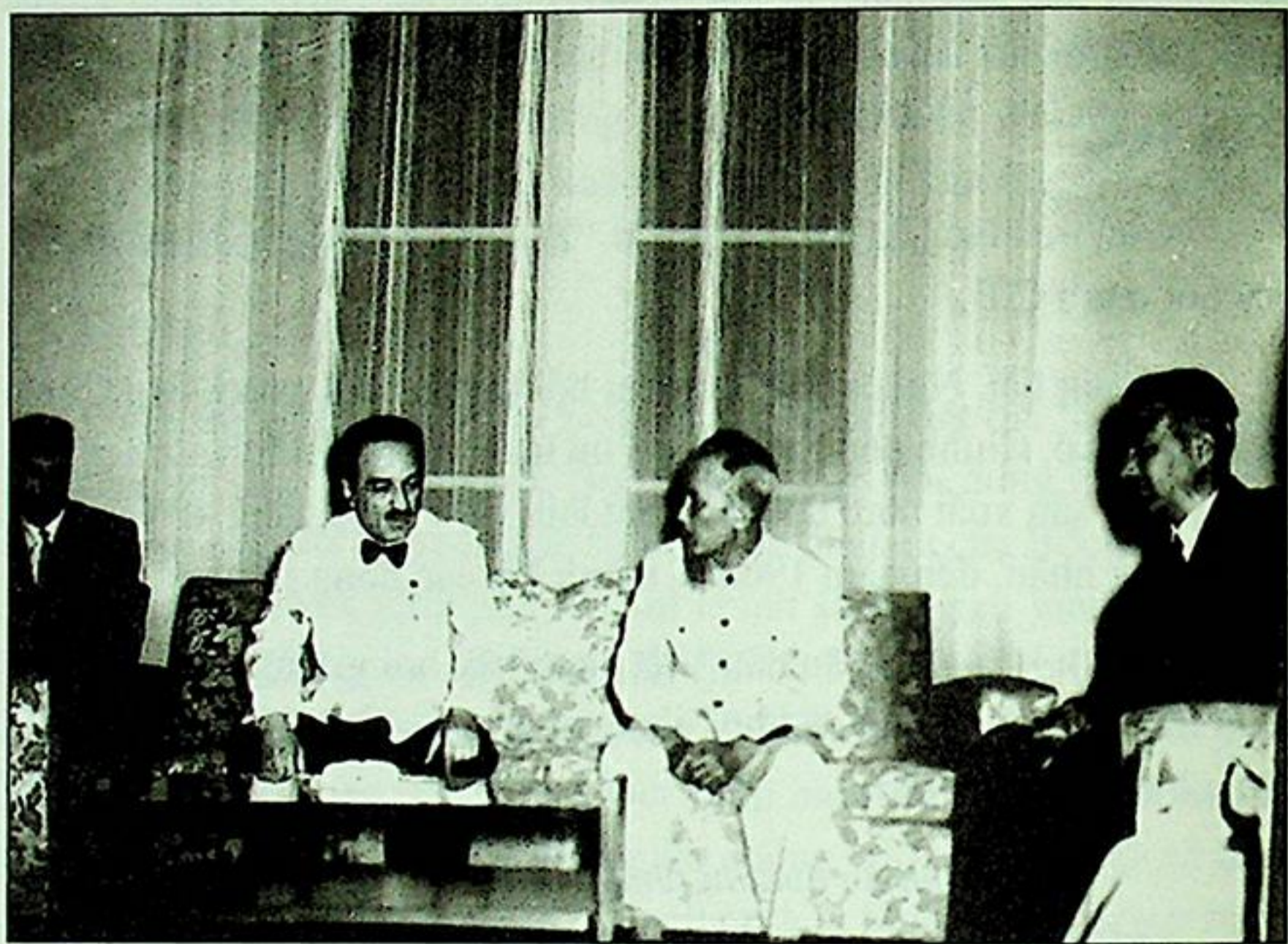
Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện tại Đại hội giáo dục phổ thông toàn quốc. Trong bài nói chuyện, Người nêu rõ: "...Có một vài vị lo ngại rằng chủ nghĩa Mác-Lênin bó buộc tư tưởng, bó buộc giáo dục, lo ngại như vậy không đúng. Chủ nghĩa Mác-Lênin soi phương hướng, đường lối cho chúng ta đi. Có phương hướng đúng thì làm mọi việc mới đúng. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, bất kỳ việc to, việc nhỏ cũng nhằm mục đích ấy; đó là chủ nghĩa

Mác-Lênin. Nếu không hết lòng, hết sức phụng sự nhân dân, tự kiêu, tự đại, tự tư, tự lợi như thế là trái với chủ nghĩa Mác-Lênin. Ai đi nhầm đường thì chúng ta giúp họ đi vào con đường chính, như thế không phải là bó buộc”.

02-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh mở tiệc chiêu đãi Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô A.I.Micaian và các vị trong Đoàn đại biểu Chính phủ Liên Xô sang thăm Việt Nam.

Trong buổi chiêu đãi, Người đã đọc lời chào mừng.

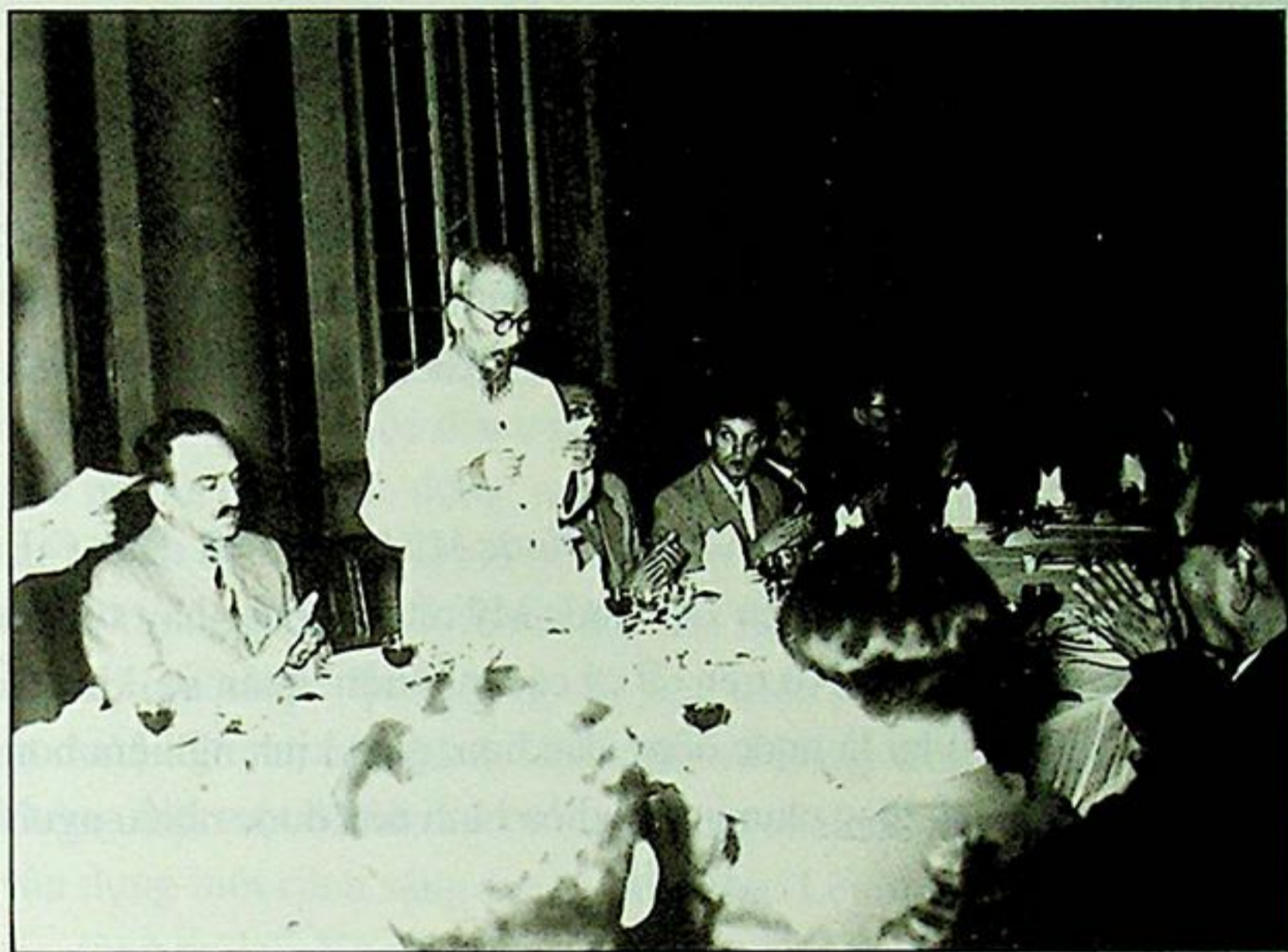


Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Micaian tại Phủ Chủ tịch, ngày 02-4-1956

03-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự và đọc diễn văn tại cuộc mít tinh của nhân dân thủ đô chào mừng Đoàn Đại biểu Chính phủ Liên Xô sang thăm nước ta tổ chức tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội. Trong diễn văn Người khẳng định: “Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã thức tỉnh các dân tộc bị áp bức, mở đường giải phóng cho nhân dân

các nước thuộc địa và phụ thuộc, trong đó có Việt Nam ta”. Người ca ngợi những thắng lợi to lớn mà Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô đã dành được trong gần 40 năm qua, bày tỏ lòng biết ơn về sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân Liên Xô đối với nhân dân ta trong kháng chiến cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trong buổi tọa đàm với Đoàn Đại biểu Chính phủ Liên Xô tại Phủ Chủ tịch, ngày 05-4-1956

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Tư bản phương Tây lúng túng*”, bút danh C.B. Bài viết chỉ rõ: Mỹ và các nước phương Tây thực hiện chính sách “cấm vận” đối với Liên Xô, nhằm làm Liên Xô lúng túng, nhưng thực ra chúng lại bị lúng túng bởi chính sách “cấm vận” đó.

18-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Lời lẽ ngay thẳng*”, bút danh C.B. Bài viết của Người nói về nước Cao Miên đối với chính sách của giới cầm quyền ở Mỹ. Người cho rằng: Lời tuyên bố Cao Miên sẽ đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô... là “lời nói ngay thẳng” được nhân dân Cao Miên, nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới ủng hộ.

19-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Mặt trận dân tộc thống nhất Xây-Lan thắng lợi*”, bút danh C.B. Trong bài viết của Người có đề cập đến việc nhà nước Xây-Lan đặt quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

22-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Một cuộc đi thăm có ý nghĩa chính trị to lớn*”, bút danh C.B. Trong bài, Người đánh giá cao ý nghĩa chính trị chuyến đi thăm của hai lãnh tụ Liên Xô: Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng N.A.Bunganin, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khơrutsốp đến nước Anh.

29-4-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Nước Mỹ lo sợ*”, bút danh C.B. Bài viết của Người đề cập đến việc nước Mỹ rất lo sợ khi thấy sự phát triển mạnh mẽ của Liên Xô trên tất cả các mặt trận: quân sự, kinh tế, văn hóa... Liên Xô lại là nước đông dân hơn, giàu kinh nghiệm hơn, có chính sách ngoại giao chung sống hòa bình nên được nhiều người ủng hộ hơn...

23-5-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Sức mạnh hòa bình của Liên Xô*”, bút danh C.B đăng báo *Nhân dân*, số 810. Bằng các số liệu cụ thể, tác giả nhận xét: Mỹ và các nước đế quốc không ngừng tăng cường vũ trang, trong khi Liên Xô thực hiện giảm binh bị. Điều đó làm cho Mỹ và các nước đế quốc lúng túng.

02-6-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Bệnh viện Hữu nghị Việt - Xô vừa khánh thành và đưa vào sử dụng. Người nói chuyện với các thầy thuốc, cán bộ, công nhân viên và chuyên gia Liên Xô đang công tác tại bệnh viện. Người căn dặn: các thầy thuốc Việt Nam phải học tập chuyên môn, kỹ thuật và tinh thần lao động của các chuyên gia Liên Xô, phải thực hiện tốt khẩu hiệu “*lương y như từ mẫu*”.

06-6-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Con người nhái*”, bút danh C.B. Bài viết của Người cho biết: Ngày 18-4-1956, chiếc tàu đưa các nhà lãnh đạo Liên Xô nhìn thấy một người nhái xuất hiện rồi chìm. Thuyền trưởng Liên Xô dự định làm việc với đô đốc Hải quân Anh về việc này nhưng bị từ chối.

03-8-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Củng cố và phát triển sự thống nhất tư tưởng của Đảng Mácxít Lênin nít*”, viết theo yêu cầu của báo *Pravda* (Liên Xô). Trong bài báo, Người đã phân tích sâu sắc sự nhất trí về lợi ích giữa cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và cuộc đấu tranh giải phóng người lao động; mối quan hệ bền chặt giữa chủ nghĩa yêu nước triệt để và chủ nghĩa quốc tế vô sản; Chủ nghĩa Mác-Lênin là cơ sở không gì lay chuyển nổi của các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân. Người nói: “phải củng cố, phát triển sự nhất trí về tư tưởng và sự đoàn kết của các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân, đấu tranh không mệt mỏi để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin và vận dụng một cách sáng tạo lý luận Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của từng nước”. Người khẳng định: “...dưới ngọn cờ chủ nghĩa Mác-Lênin, chúng ta nhất định thắng lợi”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Đâu là cái trông*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*. Bài viết của Người đã vạch rõ sự xuyên tạc của Mỹ trước sự giúp đỡ vô tư của Liên Xô đối với các nước ở châu Á vừa giành độc lập.

06-8-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Đời sống sung sướng ở nông thôn Liên Xô*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 885.

Bài báo của Người đã tóm tắt bức thư của một nông trường tập thể ở Tây Kistan (Liên Xô) và cho biết sản xuất ở đó tăng nên đời sống sinh hoạt của mọi người trở nên sung túc, đầy đủ tiện nghi hơn trước.

23-8-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Những con số rất hùng hồn*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*.

Trong bài, Người giới thiệu sự phát triển của Liên Xô trong việc xây dựng đất nước. Liên Xô đã hy sinh to lớn trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại, nhưng khi hòa bình trở lại đã có những cố gắng phi thường để khôi phục và phát triển kinh tế.

30-8-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh 271/SL thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Văn công Quốc gia nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Ucraina.

05-9-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Người đánh cọp*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*.

Bài báo nói về hai tấm gương bắt cọp ở Trung Quốc, Liên Xô và kết luận rằng: con người có tinh thần dũng cảm sẽ hoàn thành được nhiệm vụ cho dù có gặp nguy hiểm.

30-9-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh chiêu đãi đoàn văn công Ucraina tại Phủ Chủ tịch trước khi đoàn lên đường về nước.

07-10-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Dạy con thừa còn thơ*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*.

Trong bài Người nêu lên những gương anh hùng, liệt sĩ, thanh niên và nhi đồng các nước Liên Xô, Trung Quốc, Angiêri, Việt Nam trong kháng chiến cũng như trong hòa bình. Những tấm gương xuất hiện do sự giáo dục đúng đắn của Đảng, Chính phủ.

25-10-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chính sách hòa bình của Liên Xô lại thắng lợi*”, bút danh C.B, đăng báo *Nhân dân*, số 964.

Tác giả cho biết: Mặc dù chiến tranh đã chấm dứt, nhưng mối quan hệ giữa Liên Xô và Nhật Bản vẫn chưa được nối lại. Nguyên nhân là do Mỹ đang chiếm đóng Nhật Bản; Nhật Bản vẫn bị Mỹ ép buộc, khống chế.

Do phong trào đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân Nhật Bản mà Tuyên bố chung Xô - Nhật vừa được ký kết. Bản tuyên bố nêu rõ:

- Chấm dứt tình trạng chiến tranh giữa Liên Xô và Nhật Bản;
- Lập lại quan hệ ngoại giao giữa hai nước;
- Giải quyết mọi vấn đề tranh chấp bằng phương pháp hòa bình.

Người kết luận: Thế là một lần nữa chính sách hòa bình của Liên Xô lại thắng lợi.

07-11-1956

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta gửi điện chúc mừng tới các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ Liên Xô nhân kỷ niệm lần thứ 39 Cách mạng Tháng Mười Nga.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi do Đại biện lâm thời Liên Xô tại Việt Nam Pôgốp tổ chức nhân dịp kỷ niệm lần thứ 39 Cách mạng Tháng Mười Nga.

NĂM 1957

01-01-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đại biểu Đoàn Chuyên gia Liên Xô đang công tác tại Việt Nam đến chúc mừng Người nhân dịp năm mới.

09-3-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 08/SL, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho giáo sư Pravicốp Glép Aléchxâyêvích - Trưởng đoàn chuyên gia y tế lưu động Liên Xô sang công tác tại Việt Nam.

29-3-1957

Buổi sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với Đoàn Chuyên gia y tế Liên Xô đến chào để lên đường về nước, kết thúc 18 tháng công tác tại Việt Nam.

08-5-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì phiên họp Hội đồng Chính phủ bàn việc chuẩn bị đón tiếp Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô K.E.Vôrôsilốp cùng Đoàn đại biểu Chính phủ Liên Xô sắp sang thăm Việt Nam.

09-5-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với các chuyên gia thủy lợi Liên Xô đến chào Người trước khi lên đường về nước.

20-5-1957

Buổi sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước ra sân bay Gia Lâm đón Đoàn Đại biểu Chính phủ Liên Xô do Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp dẫn đầu sang thăm Việt Nam. Trong lời chào mừng, Người khẳng định: Nhân dân Việt Nam đi theo con đường cách mạng vô sản và nhờ vậy đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, đã kháng chiến thắng lợi. Người cảm ơn sự giúp đỡ của Đảng và Nhà nước Liên Xô đối với nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng đất nước.

16 giờ, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và các vị khách Liên Xô.

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chiêu đãi Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và các vị khách Liên Xô. Đọc diễn văn tại buổi chiêu đãi, Người ca ngợi những cống hiến của Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp đối với nhân dân và Tổ quốc Xôviết; nói về những thành tựu của Liên Xô và phong trào giải phóng dân tộc, về sự giúp đỡ vô tư của nhân dân Liên Xô đối với nhân dân Việt Nam.

Về ý nghĩa Cách mạng Tháng Mười Nga, Người nói: “Riêng đối với nhân dân Việt Nam, ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười đã giúp cho Cách mạng Tháng Tám thành công, giúp cho kháng chiến thắng lợi”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô K.E.Vôrôsilốp trong chuyến thăm Việt Nam tại Phủ Chủ tịch, tháng 5 năm 1957

21-5-1957

6 giờ 30 phút, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự và tham gia Đoàn Chủ tịch cuộc mít tinh của nhân dân Hà Nội chào mừng đồng chí K.E.Vôrôsilốp và Đoàn Đại biểu Nhà nước và Chính phủ Liên Xô sang thăm Việt Nam.

8 giờ 30 phút, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự buổi tiếp đại biểu nhân dân, các địa phương và các dân tộc đến chào đồng chí K.E.Vôrôsilốp. Phát biểu trong buổi tiếp khách của Chủ tịch

K.E.Vôrôsilốp, Người cảm ơn Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và các vị khách Liên Xô đã sang thăm hữu nghị Việt Nam, Người căn dặn các đại biểu phải cố gắng học tập kinh nghiệm Liên Xô, học tập tinh thần phấn đấu không ngừng và tinh thần tự lực cánh sinh của nhân dân Liên Xô trong công cuộc xây dựng đất nước.

18 giờ 30 phút, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp.

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc do Thủ tướng Phạm Văn Đồng chiêu đãi Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và các vị khách Liên Xô.

23-5-1957

7 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp thăm trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Nói chuyện với giáo viên và sinh viên của trường Đại học Y, Dược, Tổng hợp, Bách khoa, Nông - Lâm, Sư phạm và cơ quan Bộ Giáo dục, Người chỉ rõ: “Việc nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin trước hết là phải tôn trọng lao động, liên hệ chặt chẽ lao động chân tay với lao động trí óc...”. Trước khi ra về, Người đã bắt nhịp bài “Kết đoàn” tiễn chân Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp.

Buổi chiều, tại Đại sứ quán Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi của Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và hai vị Chủ tịch đã đọc diễn từ.

24-5-1957

6 giờ 20 phút, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta ra sân bay Gia Lâm tiễn Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp và Đoàn Đại biểu Nhà nước và Chính phủ Liên Xô lên đường về nước, kết thúc tốt đẹp chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam. Trong diễn văn tiễn đưa, Người có thơ rằng:

“Quan sơn muôn dặm một nhà

Vì trong bốn biển đều là anh em”.

27-6-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 032/SL, tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Thủy thủ Liên Xô làm việc trên tàu “ZEM LEOS 20” đã giúp Việt Nam nạo vét lòng lạch cảng Hải Phòng.

10-7-1957

Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh với các nhà báo Liên Xô, đăng trên báo Lao Động (Liên Xô) với nhan đề: “Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường đưa chúng ta tới hạnh phúc”. Bài nói chuyện của Người nêu rõ: khi Cách mạng Tháng Mười nổ ra, Người sống ở Pháp và chưa hiểu ý nghĩa của nó. Nhưng từ khi tham gia Đảng Xã hội Pháp, những người vô sản Pháp đã giúp Người hiểu rõ ý nghĩa vĩ đại của những sự kiện lịch sử diễn ra ở nước Nga. Người đọc các tác phẩm của Lênin nói về các vấn đề dân tộc và thuộc địa, tham dự những cuộc tranh luận sôi nổi trong Đảng Xã hội Pháp. Người bỏ phiếu tán thành Quốc tế III. “Chính là vì Quốc tế thứ III đấu tranh để giải phóng dân tộc bị áp bức”. Sau đó, Người đã hoạt động ở Liên Xô, chứng kiến những bước tiến vĩ đại trong cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước Xôviết. Người nói rõ: “Đối với nhân dân và đặc biệt là đối với những người cách mạng, Cách mạng Tháng Mười Nga là ngọn đèn soi sáng cuộc đấu tranh cho tự do và hạnh phúc. Cách mạng Tháng Mười đã đem lại cho chúng tôi Chủ nghĩa Mác-Lênin, học thuyết bất hủ đó đã vạch ra con đường mà chúng tôi phải đi theo”.

13-7-1957

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ ta đi thăm Liên Xô.

Chiều cùng ngày Đoàn đến Mátxcơva.

14-7-1957

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm khu triển lãm nông nghiệp và công nghiệp ở Mátxcơva. Tại đây theo yêu cầu của phóng viên Đài Phát thanh Mátxcơva, Người đã nói trước máy truyền thanh với đồng bào Việt Nam:

“Thưa đồng bào, sáng hôm nay, chúng tôi đến thăm cuộc triển lãm nông nghiệp và công nghiệp ở Mátxcơva của Liên Xô. Công nghiệp và nông nghiệp của Liên Xô đã tiến bộ rất nhanh và rất nhiều. Sự tiến bộ đó chẳng những làm tăng tiến thêm hạnh phúc của nhân dân Liên Xô mà đồng thời lại tăng tiến hạnh phúc của nhân dân đại gia đình xã hội chủ nghĩa chúng ta và nhân dân toàn thế giới”.

Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn đi thăm sân vận động Lênin ở Lugioniki.

15-7-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm trại hè của thiếu niên, học sinh Việt Nam đang học tập ở Liên Xô, nói chuyện thân mật với các em thiếu nhi Liên Xô đến thăm Người và các bạn Việt Nam.

Buổi chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn đến đặt vòng hoa ở lăng Lênin, Xtalin và mộ các liệt sĩ đã hy sinh anh dũng vì đất nước Xôviết.



Chủ tịch Hồ Chí Minh viếng Lăng Lênin, tháng 7 năm 1957

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn dự mít tinh của nhân dân Mátxcơva chúc mừng Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô đi thăm Tiệp Khắc vừa trở về. Người đọc lời chào mừng các đồng chí Liên Xô bằng tiếng Nga.

17-7-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư gửi cho các cháu thiếu niên Liên Xô theo đề nghị của Báo Thiếu niên Liên Xô. Trong thư Người đã nói lên tình cảm yêu thương của mình với các cháu. Người viết: "... Bác mong các cháu luôn luôn yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, kính trọng và yêu mến cha mẹ, thầy học và anh em bạn và luôn luôn đoàn kết chặt chẽ với thiếu nhi Việt Nam cũng như thiếu nhi toàn thế giới". Người cũng chuyển lời chào đoàn kết đến các bạn thiếu nhi Liên Xô.

14 giờ cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn rời Mátxcơva đi thăm Tiệp Khắc.

13-8-1957

Trong lời phát biểu ở sân bay Xôphia, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu cao khẩu hiệu: "Đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô muôn năm". Cùng ngày phát biểu trong cuộc mít tinh của nhân dân Xôphia chào mừng Đoàn sang thăm hữu nghị nước Cộng hòa Nhân dân Bungari, Người nói: "... mặc dầu núi sông ngăn cách, Bungari và Việt Nam vẫn ở cạnh nhau trong đại gia đình các nước xã hội chủ nghĩa, đoàn kết đứng chung quanh Liên Xô".

15-8-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi ở Xôphia. Trong buổi tiệc chiêu đãi, Người nêu cao tinh thần đoàn kết thống nhất của Đảng, Nhà nước và nhân dân các nước phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu.

18-8-1957

Đọc diễn văn trong buổi chiêu đãi ở Bucarét (Rumani), Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về hai Đảng của hai quốc gia cần trung thành

với những nguyên tắc bất di, bất dịch của chủ nghĩa Mác-Lênin, về khối đoàn kết được rèn luyện trong cuộc chiến đấu lâu dài và gian khổ của các Đảng theo chủ nghĩa Mác-Lênin.

21-8-1957

Trên đường rời Rumani về nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn đã dừng chân nghỉ lại thành phố Ôđétxa (Ucraina) và thành phố Xtalingrát (Liên bang Nga).

Người đã cảm ơn những người ra đón bằng tiếng Nga. Buổi tối Người dự chiêu đãi của Chủ tịch Hội đồng Xôviết tỉnh Xtalingrát Pankin.



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các cháu thiếu nhi thành phố Xtalingrát trong chuyến Người đi thăm Liên Xô, tháng 8 năm 1957

22-8-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh nghỉ lại và đi thăm các điểm tại Xtalingrát.

23-8-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh hội đàm với Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khơrutsốp tại thành phố nghỉ mát Yanta thuộc bán đảo Crưm.

Cùng ngày, Người tới thăm trại hè Atếch của thiếu nhi Liên Xô trên bờ biển Đen; dự buổi biểu diễn nghệ thuật của thiếu nhi và ghi vào sổ cảm tưởng: “Bác chúc tất cả các cháu vui vẻ, thành công và mạnh khỏe. Bác chuyển tới các cháu lời chào anh em của các cháu thiếu nhi Việt Nam, Bác hôn tất cả các cháu”.

25-8-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi lời chúc thiếu nhi Liên Xô tại trại Atếch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc và thăm các di tích, bảo tàng thành phố Lêningrát.

Buổi tối, Người nhận Huy chương 250 năm thành lập thành phố Lêningrát do Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Cộng hòa Liên bang Nga tặng Người.

26-8-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Lêningrát đến Mátxcơva. Sau đó hội đàm với các đồng chí lãnh đạo Đảng Cộng sản Liên Xô. Hai bên thỏa thuận các vấn đề liên quan đến hai Đảng.

27-8-1957

Buổi sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm Nhà máy Vòng bi số 1 ở Thủ đô Mátxcơva, hỏi thăm tình hình sản xuất, điều kiện làm việc của công nhân và cán bộ kỹ thuật, tiền lương và các chế độ phúc lợi xã hội của cán bộ, công nhân nhà máy.

Buổi tối, Người và Đoàn Đại biểu dự tiệc tiễn đưa của Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao K.E.Vôrôsilốp. Sau đó, Người và Đoàn

lên máy bay rời Mátxcơva kết thúc chuyến đi thăm và làm việc ở Liên Xô.

29-8-1957

Trên đường về nước, Người dừng chân tại Bắc Kinh. Cùng ngày, Người trả lời phỏng vấn Báo Tin tức (Liên Xô). Bài trả lời phỏng vấn của Người đánh giá chuyến đi thăm 9 nước anh em của Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Việt Nam đã thắt chặt tình đoàn kết, chiến đấu và hữu nghị giữa các Đảng, Chính phủ và nhân dân các nước anh em.

30-8-1957

Báo Nhân dân số 1270, đăng bài trả lời phỏng vấn của phóng viên Đài Truyền thanh Mátxcơva của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong bài, Người nói: “các đồng chí lãnh đạo các nước anh em đều chú ý đến tình hình Việt Nam và ủng hộ cuộc đấu tranh vì hòa bình của nhân dân Việt Nam để thống nhất Tổ quốc”.

10-9-1957

Trong Báo cáo đọc tại Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khóa I, kỳ họp thứ Bảy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã báo cáo trước Quốc hội kết quả chuyến đi thăm và làm việc tại 9 nước của Đoàn Đại biểu Đảng, Nhà nước và Chính phủ nước ta. Người đánh giá cao sự giúp đỡ vô tư của Liên Xô với các nước anh em và trích dẫn lại bức điện mừng Quốc khánh nước ta, của các vị đại diện Đảng và Chính phủ Liên Xô, trong đó có đoạn nói về mối quan hệ hữu nghị đặc biệt giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô.

03-10-1957

Theo yêu cầu của Nhà xuất bản Chính trị Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Cách mạng Tháng Mười và sự nghiệp giải phóng dân tộc phương Đông*”, nhân kỷ niệm lần thứ 40 ngày Cách mạng Tháng Mười Nga thành công, Bản dịch ra tiếng Việt bài báo đăng báo *Nhân dân* số 1303. Bài báo gồm ba phần:

1. Cách mạng Tháng Mười đã chiếu rọi ánh sáng mới vào lịch sử loài người.

2. Chính quyền do Cách mạng Tháng Mười sinh ra đã nêu gương tự do dân chính và hữu nghị giữa các dân tộc.

3. Nhân dân Việt Nam tiến lên Chủ nghĩa Xã hội dưới ngọn cờ vẻ vang của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Cuối bài Người kết luận: “Dưới ngọn cờ vẻ vang của chủ nghĩa Mác-Lênin, đi theo con đường mà Cách mạng Tháng Mười Nga đã vạch ra. Với lòng tin cậy hoàn toàn ở quần chúng và niềm tin tưởng tuyệt đối vào thắng lợi, chúng ta dũng cảm và kiên quyết tiến tới tương lai sung sướng và rực rỡ, tiến tới hữu nghị và hòa bình lâu dài, tiến tới chủ nghĩa xã hội”.

13-10-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng các vị lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các nhà khoa học và nhân dân Liên Xô nhân dịp Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên trên thế giới.

16-10-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự phiên họp Hội đồng Chính phủ (mở rộng) để cử Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Việt Nam đi thăm Liên Xô dự lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga. Người được nhất trí cử làm trưởng đoàn.

30-10-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu, Chính phủ Việt Nam rời Hà Nội đi Liên Xô dự lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga.

Tháng 10-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết xong cuốn sách: “*Liên Xô vĩ đại*”, bút danh Trần Lực, do Nhà xuất bản Sự thật ấn hành. Cuốn sách của Người đã giới thiệu khái quát lịch sử, địa lý tự nhiên và xã hội Liên Xô. Những thiệt hại to lớn của Liên Xô về mọi mặt sau chiến tranh

và khẳng định: “Liên Xô là chỗ dựa cho phong trào giải phóng dân tộc và là tấm gương cho các nước noi theo”.

01-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Việt Nam tới sân bay Mátxcơva. Phát biểu trong cuộc đón tiếp tại sân bay, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại là bước ngoặt trong phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã đem lại một cao trào chưa từng thấy trong cuộc vận động giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc. Người đã nói về mối quan hệ hữu nghị Việt - Xô: “Nhân dân Việt Nam và nhân dân Liên Xô là những người anh em thân thiết nhất, những mối quan hệ thân ái của chúng ta là tấm gương vĩ đại thể hiện các nguyên tắc vĩ đại của chủ nghĩa quốc tế vô sản”.

02-11-1957

Tại Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt vòng hoa vào viếng lăng Lênin và lăng Xtalin.

Cùng ngày, tại sân bay Mátxcơva, Người dự lễ đón Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Trung Quốc dự lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười.

04-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn thăm các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước Liên Xô.

06-11-1957

Tại Cung thể thao Lugioniki ở Thủ đô Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa dự phiên họp đặc biệt của Xôviết tối cao Liên Xô kỷ niệm lần thứ 40 Cách mạng Tháng Mười Nga thành công.

Phát biểu tại phiên họp buổi chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh ca ngợi những thành tựu mà nhân dân Liên Xô đã giành được kể từ sau

Cách mạng Tháng Mười, những hy sinh và cống hiến to lớn của Cách mạng Nga đối với tiến trình phát triển của xã hội loài người.

Người nói: “Thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười đã chiếu rọi lịch sử các dân tộc, tạo nên một thời đại mới, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và sụp đổ của chủ nghĩa tư bản.

Thắng lợi của cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười có một ý nghĩa hết sức quan trọng đối với số phận các dân tộc phương Đông. Nó đã thức tỉnh các dân tộc bị áp bức ở châu Á, chỉ cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc con đường giải phóng, nêu gương tự do dân tộc thật sự”. Người nêu rõ quyết tâm của những người cộng sản và nhân dân Việt Nam là kiên trì đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga. Người nói: “Kinh nghiệm của Cách mạng Tháng Mười, những thành tích của Liên Xô là ngôi sao chỉ đường cho chúng tôi trong sự nghiệp xây dựng một cuộc đời hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam”.

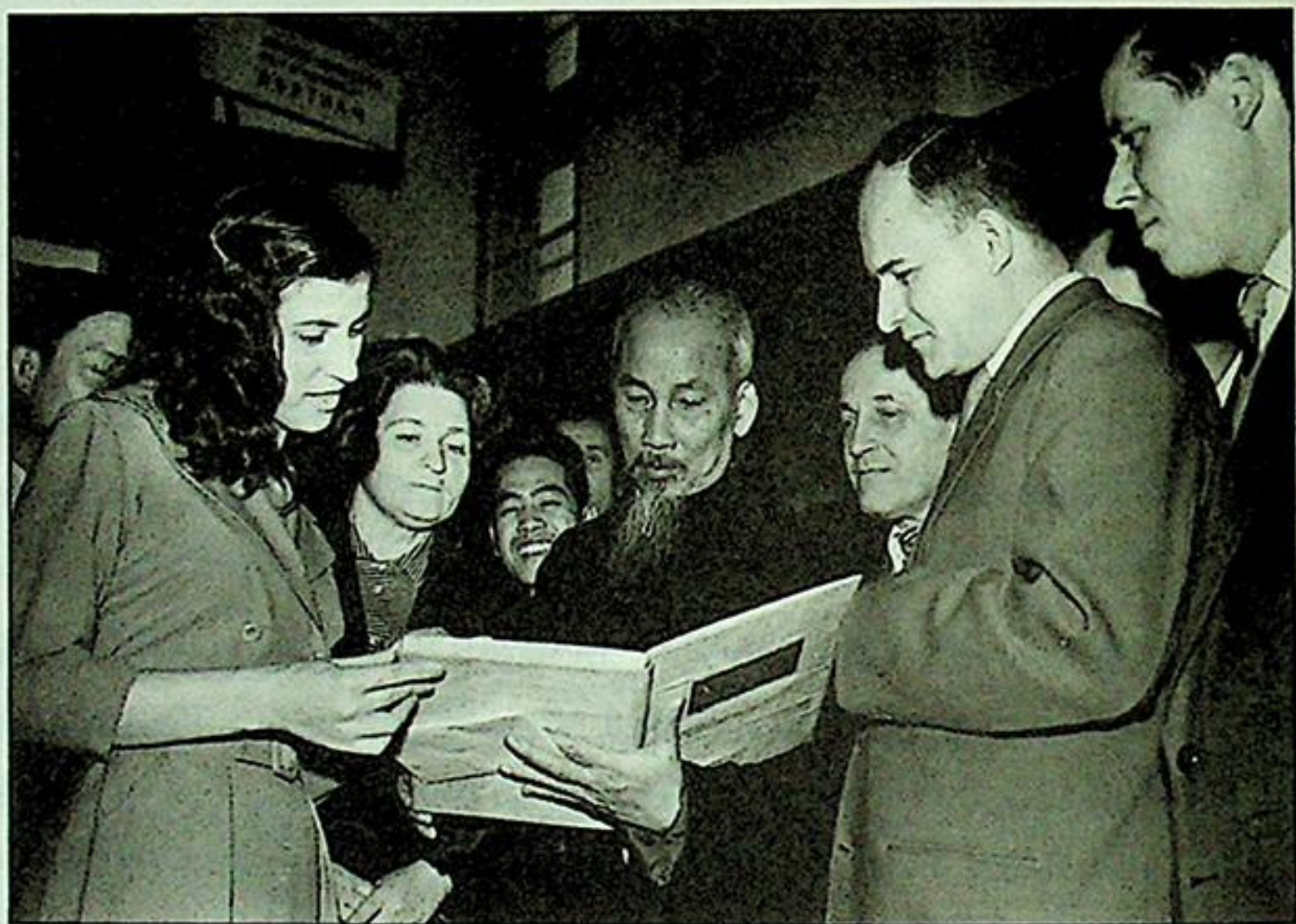
Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 40 Cách mạng Tháng Mười Nga, theo đề nghị của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Liên Xô, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Cách mạng Tháng Mười và sự nghiệp giải phóng các dân tộc phương Đông*”.

Trong bài viết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá cao ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Mười Nga: “Cách mạng Tháng Mười Nga đã chiếu rọi ánh sáng mới vào lịch sử loài người”, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử loài người. Khẳng định những thành quả quan trọng của Cách mạng Tháng Mười trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa...; ca ngợi những thành tựu quan trọng trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, đưa Liên Xô trở thành thành trì vững mạnh nhất của hòa bình, tiến bộ và dân chủ, có lực lượng vô địch, sẵn sàng đánh bại bất cứ cuộc xâm lược nào, cứu thế giới khỏi ách nô dịch của chủ nghĩa phátxít trong Chiến tranh thế giới thứ hai, góp phần quan trọng hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới.

Bài viết nhấn mạnh: “Chính quyền do Cách mạng Tháng Mười sinh ra đã nêu gương tự do dân chủ và hữu nghị giữa các dân tộc”.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười đã ảnh hưởng mạnh mẽ, đã thúc đẩy phong trào giải phóng dân tộc, làm cho phong trào trở thành một làn sóng mãnh liệt trong tất cả các nước phương Đông; nhiều nước thuộc địa và nửa thuộc địa đã phá tan xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc, hơn một tỉ dân châu Á, châu Phi đã được giải phóng khỏi ách nô lệ thuộc địa và nửa thuộc địa. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc sẽ sớm sụp đổ hoàn toàn.

Trong bài viết, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười đối với cách mạng Việt Nam: “Những người cách mạng Việt Nam đã được tiếp thu ảnh hưởng đầy sức sống của Cách mạng Tháng Mười và chủ nghĩa Mác-Lênin.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trong dịp sang Liên Xô dự kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga ở Mátxcova, tháng 11 năm 1957

Điều đó tựa như người đi đường đang khát mà có nước uống, đang đói mà có cơm ăn”. Đi theo con đường của Cách mạng Tháng Mười, dưới ngọn cờ vẻ vang của chủ nghĩa Mác-Lênin, nhân dân Việt Nam đã làm Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến chống Pháp thắng lợi, đang đấu tranh thống nhất đất nước, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam

nhất định thành công, chủ nghĩa xã hội nhất định sẽ giành thắng lợi cuối cùng.

07-11-1957

Tại Quảng trường Đỏ (Mátxcơva), Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên trong Đoàn dự mít tinh và duyệt binh do Trung ương Đảng Cộng sản, Chính phủ Liên Xô tổ chức kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga thành công.

Tối, tại Điện Kremli, Người và các thành viên trong Đoàn dự tiệc của Trung ương Đảng Cộng sản Xôviết tối cao và Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô chiêu đãi các Đoàn Đại biểu các nước tới Liên Xô dự lễ kỷ niệm này.

Cùng ngày, tại Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Tin tưởng và quyết tâm*", bút danh Trần Lực, đăng báo *Nhân dân* số 1357. Trong bài, Người giới thiệu những bước phát triển trong công cuộc xây dựng đất nước Xôviết từ sau Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười. Sau đó, Chiến tranh thế giới thứ II đã gây cho Liên Xô những tổn thất nặng nề về người và cơ sở vật chất. Nhưng khi chiến tranh kết thúc, với tinh thần lao động quên mình, nhân dân Liên Xô đã nhanh chóng khôi phục lại đất nước. Đến năm 1950, tổng sản phẩm quốc dân đã tăng gấp 3 lần so với năm 1940. Năm 1957, Liên Xô đã phóng thành công vệ tinh nhân tạo đầu tiên trên thế giới, khoa học kỹ thuật của Liên Xô đã có những tiến bộ vượt bậc. Những thành tựu của Liên Xô làm giai cấp công nhân và nhân dân lao động Xôviết và các nước anh em càng thêm tin tưởng và quyết tâm trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

08-11-1957

Tại sân vận động Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn dự cuộc mít tinh đoàn kết quốc tế, do nhân dân lao động Thủ đô Mátxcơva tổ chức, Người được bầu vào Đoàn Chủ tịch danh dự của cuộc mít tinh.

10-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn thăm Đài Thiên văn ở Mátxcơva.

20 giờ, Người thăm học sinh, sinh viên Việt Nam đang học tập ở Mátxcơva. Nói chuyện với gần 700 học sinh, sinh viên Việt Nam tại Câu lạc bộ Trường cao cấp Hàng không Mátxcơva, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên các em cố gắng học tập để sau này phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

11-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô K.E.Vôrôsilốp đến thăm Người.

16-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Hội nghị Đại biểu Đảng Cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa và nêu rõ nhiệm vụ của Việt Nam: “Đảm bảo sự thống nhất vững chắc của Đảng chúng tôi, của toàn thể nhân dân chúng tôi, tăng cường giáo dục Đảng và toàn thể nhân dân theo tinh thần chủ nghĩa Mác-Lênin, chủ nghĩa quốc tế vô sản và tình yêu đất nước...”.

21-11-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh hội đàm với Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khơrútsốp.

Chiều, Người dự họp báo tại Mátxcơva, Người trả lời nhiều câu hỏi của nhà báo về ý nghĩa cuộc Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga, về phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và bày tỏ niềm vui, phấn khởi về phong trào cách mạng thế giới. Người nói: “Nếu Mác, Ăngghen, Lênin, được thấy những người của mình thì các vị ấy sẽ rất hài lòng”.

21 giờ 50, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn lên đường về nước.

22-11-1957

Tại nơi dừng chân Iacút, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cảm ơn các vị lãnh đạo Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Liên Xô đã dành tình cảm nồng nhiệt cho Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Việt Nam trong thời gian Đoàn dự lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Tháng Mười Nga.

07-12-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Ai mạnh hơn*”, bút danh Trần Lực. Bài báo của Người đã chỉ rõ sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc cùng những thành tựu về mọi mặt mà Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đã đạt được. Người so sánh: “Chủ nghĩa đế quốc như là con “ác vàng” đã ngã về tây. Chủ nghĩa xã hội như là mặt trời mới mọc”.

24-12-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh về đến Hà Nội, Người thông báo kết quả tốt đẹp của lễ kỷ niệm 40 năm Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga.

29-12-1957

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Tiền phong hóa ra hậu hĩnh*”, bút danh Trần Lực. Trong bài Người so sánh những tiến bộ trong việc phóng vệ tinh nhân tạo nghiên cứu vũ trụ giữa Liên Xô và Mỹ; đồng thời nêu rõ dư luận quốc tế đánh giá cao những thành tựu khoa học, kỹ thuật nghiên cứu vũ trụ của Liên Xô.

NĂM 1958

21-02-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ trình Quốc thư của Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xô viết tại Việt Nam. Trong lời đáp, Người cảm ơn Chính phủ và nhân dân Liên Xô đã tận tình ủng hộ nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và nêu rõ: “Việt Nam và Liên Xô là hai nước anh em, Chính phủ và nhân dân Việt Nam rất vui mừng trước những thắng lợi to lớn của nhân dân Liên Xô trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản và hoàn toàn ủng hộ chính sách hòa bình của Chính phủ Liên Xô”.

29-3-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Chủ tịch K.E. Vôrôsilốp nhân dịp ông được bầu lại làm Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô.

11-4-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của tuần báo Thời mới Liên Xô.

Nói về triển vọng của cuộc đấu tranh thống nhất nước Việt Nam bằng phương pháp hòa bình, Người khẳng định nước Việt Nam sẽ thống nhất, vì “ngay trong giới tư sản miền Nam Việt Nam hiện nay nhiều người cũng nhận thấy rằng đế quốc Mỹ thống trị ở miền Nam Việt Nam đã làm thiệt hại đến quyền lợi của họ. Bởi vậy, phong trào chống Mỹ ở miền Nam Việt Nam đang ngày càng phát triển”.

Về Kế hoạch kinh tế ba năm, Người đặc biệt nhấn mạnh việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, phát triển công nghiệp và tuyên bố: “Tất cả mọi hoạt động của chúng tôi là nhằm dẫn đến nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân, vì mục đích của chúng tôi là tiến dần lên chủ nghĩa xã hội một cách thắng lợi”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu văn hóa Liên Xô trong khu Phủ Chủ tịch, ngày 15-4-1958

15-4-1958

Sáng, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với Đoàn Đại biểu các nhà hoạt động của văn hóa Liên Xô đang ở thăm Việt Nam.

Tháng 5-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp của Bộ Chính trị khi nghe báo cáo về tình hình viện trợ, Người nhắc phải chuẩn bị tốt việc xin chuyên gia và nêu một số ý kiến giữa Việt Nam với Liên Xô và Trung Quốc trên các lĩnh vực cụ thể.

07-7-1958

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự buổi chiêu đãi các anh hùng và chiến sĩ thi đua. Một lần nữa Người nhắc nhở các anh hùng, chiến sĩ cần ra sức thi đua sản xuất, noi gương thi đua của Liên Xô.

30-8-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Nhà máy Cơ khí Hà Nội, Người thăm các phân xưởng, các phòng thí nghiệm và thân mật hỏi chuyện các chuyên gia Liên Xô.

05-11-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam gửi điện chúc mừng tới các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô nhân dịp kỷ niệm lần thứ 41 cuộc Cách mạng Tháng Mười. Bức điện có đoạn: “Những thành tựu to lớn của Liên Xô về mọi mặt: Công nghiệp, nông nghiệp, khoa học, văn hóa cải thiện không ngừng đời sống nhân dân, chứng minh sự đúng đắn của học thuyết Mác-Lênin, của con đường mà Cách mạng Tháng Mười đã vạch ra. Nó khuyến khích nhân dân lao động toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức đấu tranh tự giải phóng, vững tin ở con đường duy nhất đúng của Cách mạng Tháng Mười”.

06-11-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “Chúc mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại”, bút danh T.L. Bài viết nêu lên những thành tựu

to lớn của nhân dân Liên Xô về các mặt kinh tế, quân sự, văn hóa, giáo dục... trong 41 năm qua kể từ sau Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã biến đổi đất nước Liên Xô “từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh vào bậc nhất trên thế giới” và nhấn mạnh ảnh hưởng sâu sắc của Cách mạng Tháng Mười đối với tiến trình cách mạng vô sản thế giới và cách mạng Việt Nam.

07-11-1958

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc của Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam chiêu đãi nhân dịp kỷ niệm 41 năm Cách mạng Tháng Mười.

24-11-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Một kế hoạch phi thường vĩ đại*”, bút danh T.L, giới thiệu về kế hoạch 7 năm (1959 - 1965) của Liên Xô. Tác giả tin chắc những chỉ tiêu phấn đấu khổng lồ nêu ra trong kế hoạch làm cho nhân dân lao động thế giới vô cùng phấn khởi và giai cấp tư bản vô cùng hoang mang.

09-12-1958

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin (Liên Xô) đến chào Người.

Tháng 12-1958

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm “*Đạo đức cách mạng*”, với bút danh Trần Lực. Trong đó, Người viết: “ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”.

NĂM 1959

05-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bảo tàng Cách mạng Việt Nam và trực tiếp nghe các chuyên gia Liên Xô và Ban Giám đốc hướng dẫn Người đi thăm các nhà trưng bày.

06-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khorutsốp nhân sự kiện Liên Xô phóng thành công tên lửa vũ trụ đầu tiên của trái đất.

07-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Tình hữu nghị vô sản thắng lợi*" cho báo *Tin tức* (Liên Xô). Bài viết phân tích ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười, tình đoàn kết và sự giúp đỡ của Liên Xô đối với cách mạng Việt Nam và ca ngợi tình hữu nghị chiến đấu giữa nhân dân hai nước. Người viết: "Trung thành với chủ nghĩa xã hội, với giai cấp vô sản thế giới, chúng tôi luôn luôn cố gắng đóng góp phần cống hiến nhỏ của mình vào sự nghiệp củng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí không gì phá vỡ nổi của đại gia đình các nước xã hội chủ nghĩa chúng ta mà nhân dân Liên Xô là người anh cả".

20-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam lên đường đi dự Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô.

26-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô đến đặt vòng hoa tại lăng Lênin và Xtalin.

29-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam đọc lời chào mừng Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô. Người đánh giá cao những thành công to lớn mà nhân dân Liên Xô đã đạt được và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự giúp đỡ của Liên Xô đối với Việt Nam trong việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ khôi phục kinh tế, hàn gắn những vết thương chiến tranh, đồng thời nêu rõ nhiệm vụ và mục tiêu phấn đấu của nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Kết thúc lời chào mừng Người nói: “Chúng tôi tin chắc chắn rằng Đại hội lần này của Đảng Cộng sản Liên Xô sẽ mở ra những bước tiến mới của Liên Xô trên con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, đồng thời những Nghị Quyết Đại hội sẽ là nguồn cổ vũ to lớn thúc đẩy phong trào đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới tiến lên mạnh mẽ hơn”.

30-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục dự Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô. Trước đó, Người đến thăm các cán bộ nhân viên Sứ quán ta tại Mátxcơva, nói chuyện thân mật với cán bộ Sứ quán. Người thông báo tóm tắt về tình hình thi đua lao động ở trong nước, về cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam, về Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô.

Tháng 01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “Lời tựa” cho cuốn sách “*Hồ Chí Minh, những bài viết và nói chọn lọc*” theo đề nghị của Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia (Mátxcơva) nhân dịp ấn hành cuốn sách này.

Bài viết của Người nêu rõ ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười, đặc biệt nhấn mạnh:

“Ngọn đuốc lý luận Mác-Lênin và kinh nghiệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại soi sáng con đường cách mạng Việt Nam”.

“Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác là con đường cách mạng vô sản”.

Từ thực tiễn của cách mạng Việt Nam, Người nhận định:

“Trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, ở một nước thuộc địa nhỏ, với sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và Đảng của nó, dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi trước hết là nông dân và đoàn kết được mọi tầng lớp nhân dân yêu nước trong mặt trận thống nhất, với sự đồng tình và ủng hộ của phong trào cách mạng thế giới, trước hết là của phe xã hội chủ nghĩa hùng mạnh, nhân dân nước đó nhất định thắng lợi”.

31-01-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Triển lãm nghệ thuật tạo hình các nước xã hội chủ nghĩa ở Mátxcơva.

01-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thăm trường Đại học Tổng hợp Quốc gia Lômônôxốp.

03-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam đến thăm Nhà máy đóng giày “Công xã Paris” ở Mátxcơva.

Nói chuyện với anh chị em công nhân nhà máy, Người khẳng định: “Chúng tôi tin chắc rằng nhân dân Liên Xô anh dũng không những sẽ hoàn thành mà còn hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm”.

04-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng kỷ niệm lần thứ 78 ngày sinh của Chủ tịch Đoàn Xôviết tối cao Liên Xô K.E.Vôrôsilốp.

05-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của phóng viên Đài phát thanh Mátxcơva về kết quả Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô.

Đề cập đến vai trò của Đại hội này trong việc củng cố sự đoàn kết thống nhất của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, Người nêu rõ: “Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô có tác dụng rất lớn đối với việc củng cố sự đoàn kết thống nhất phong trào cộng sản và công nhân Quốc tế. Đại hội đã nêu rõ con đường tiến lên chủ nghĩa cộng sản, tăng cường hơn nữa quan hệ anh em và tình đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản và Công nhân. Đại hội cũng nhất trí lên án nghiêm khắc chủ nghĩa xét lại. Chắc rằng sau Đại hội lần thứ XXI của Đảng Cộng sản Liên Xô, phong trào cộng sản và phong trào xã hội chủ nghĩa cũng như lực lượng hòa bình sẽ củng cố phát triển hơn bao giờ hết”.

06-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài về kế hoạch 7 năm của Liên Xô và được đăng trên báo Nước Nga Xôviết.

17-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo về Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô trước hội nghị bất thường của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (mở rộng).

19-02-1959

Buổi tối, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Người nói chuyện với Nhân dân thủ đô về thành công của Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô.

20-02-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với cán bộ, công nhân công trường thủy lợi Bắc - Hưng - Hải về Đại hội lần thứ XXI Đảng Cộng sản Liên Xô.

14-3-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 19/SL, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho tập thể đội bay Liên Xô vì thành tích đã đảm bảo tốt trong chuyến đưa Chủ tịch và Đoàn Đại biểu Chính phủ Việt Nam đi thăm Indônêxia.

16-4-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng nhân kỷ niệm ngày sinh của Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô N.Khơrutsốp.

29-5-1959

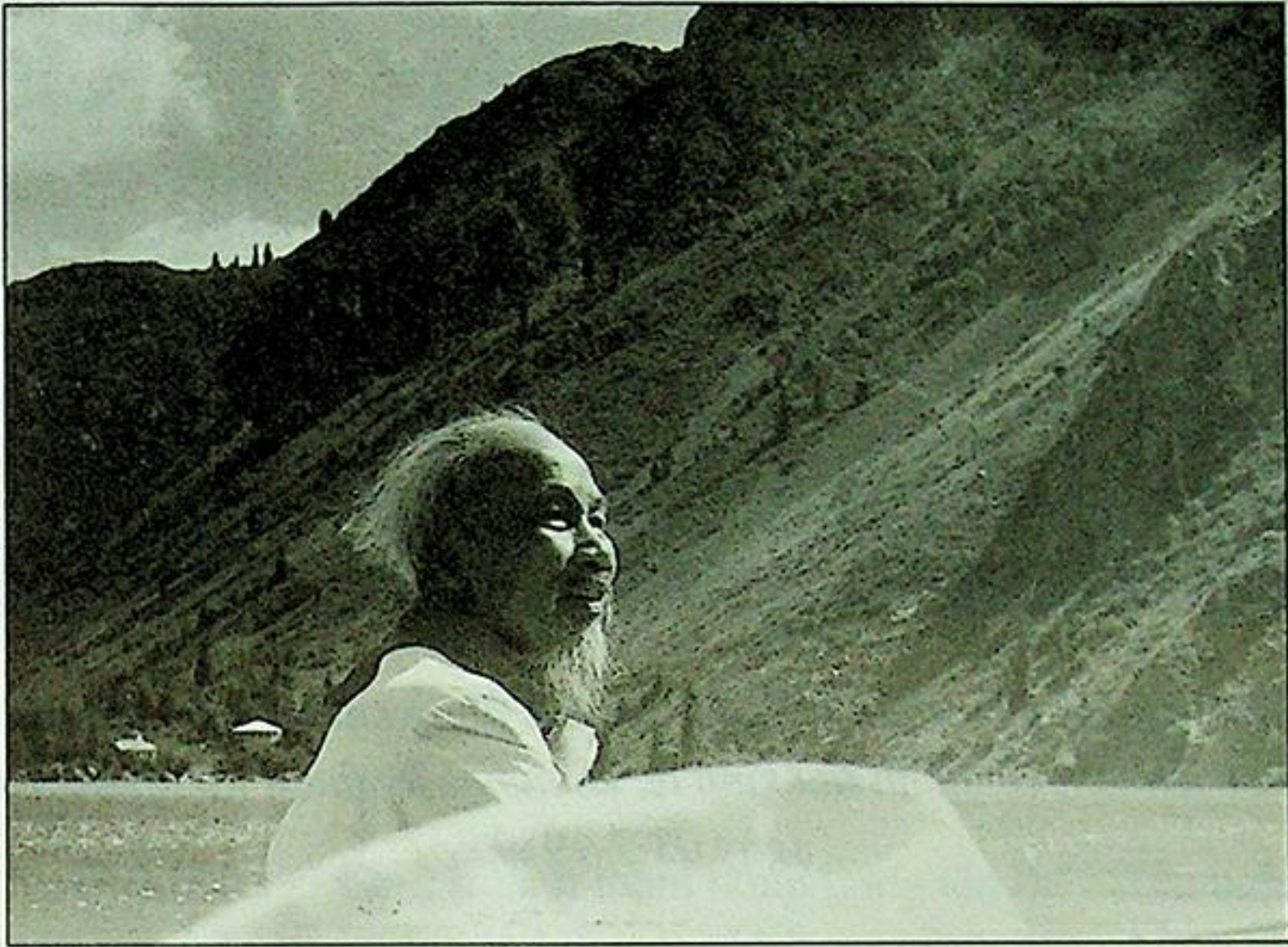
Với bút danh Trần Lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Mấy việc kỳ quái ở Hội nghị Giơnevơ*”, vạch rõ nguyên nhân vì sao Chính phủ Tây Đức và Chính phủ Pháp lại có thái độ “kỳ quái” trước đề nghị của Liên Xô về việc ký kết hòa ước rút hết quân đội nước ngoài ra khỏi Đức, biến Béclin thành một thành phố hòa bình.

30-6-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi nghỉ ở Liên Xô.

02-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Mátxcơva. Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp đã dẫn đầu Đoàn Đại biểu đón tiếp trọng thể Người.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm thắng cảnh hồ Iasuck
của Kazactan, tháng 7 năm 1959*

03-7-1959

12 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.Khơrutsốp.

13 giờ, Người dự cơm gia đình với Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp. Cùng dự có các ông N.Khơrutsốp, A. Micaian, một số vị trong Bộ Chính trị, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao, Đại sứ Liên Xô ở Việt Nam và Đại sứ Việt Nam ở Liên Xô.

16 giờ, Người đi xem “Triển lãm thành tựu kinh tế - khoa học kỹ thuật” sáu tháng đầu năm thứ nhất (1959) của kế hoạch 7 năm của Liên Xô.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trao đổi với các đồng chí Liên Xô sau khi xem triển lãm về thành tựu kinh tế, khoa học kỹ thuật tại Mátxcơva, ngày 03-7-1959

04-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh được 4 bác sĩ Liên Xô đến thăm và khám sức khỏe.

05-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thuyền máy theo kênh đào Mátxcơva, tham quan thành phố.

06-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Mátxcơva đi Kiép. Người đề nghị với các lãnh đạo Nhà nước Liên Xô và các địa phương không tổ chức đón tiếp theo nghi lễ ngoại giao mà có những buổi gặp gỡ như trong gia đình.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh với các cháu thiếu nhi thành phố Kiép,
Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Ucraina thuộc Liên Xô,
tháng 7 năm 1959*

07-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nông trang tập thể “Hữu nghị”. Người gặp gỡ và nói chuyện với một số bà con nông dân về tình hình nông thôn Việt Nam. Người vào thăm 1 gia đình nông dân. Chủ nhà đã biếu Người một giỏ quả dâu mới hái.

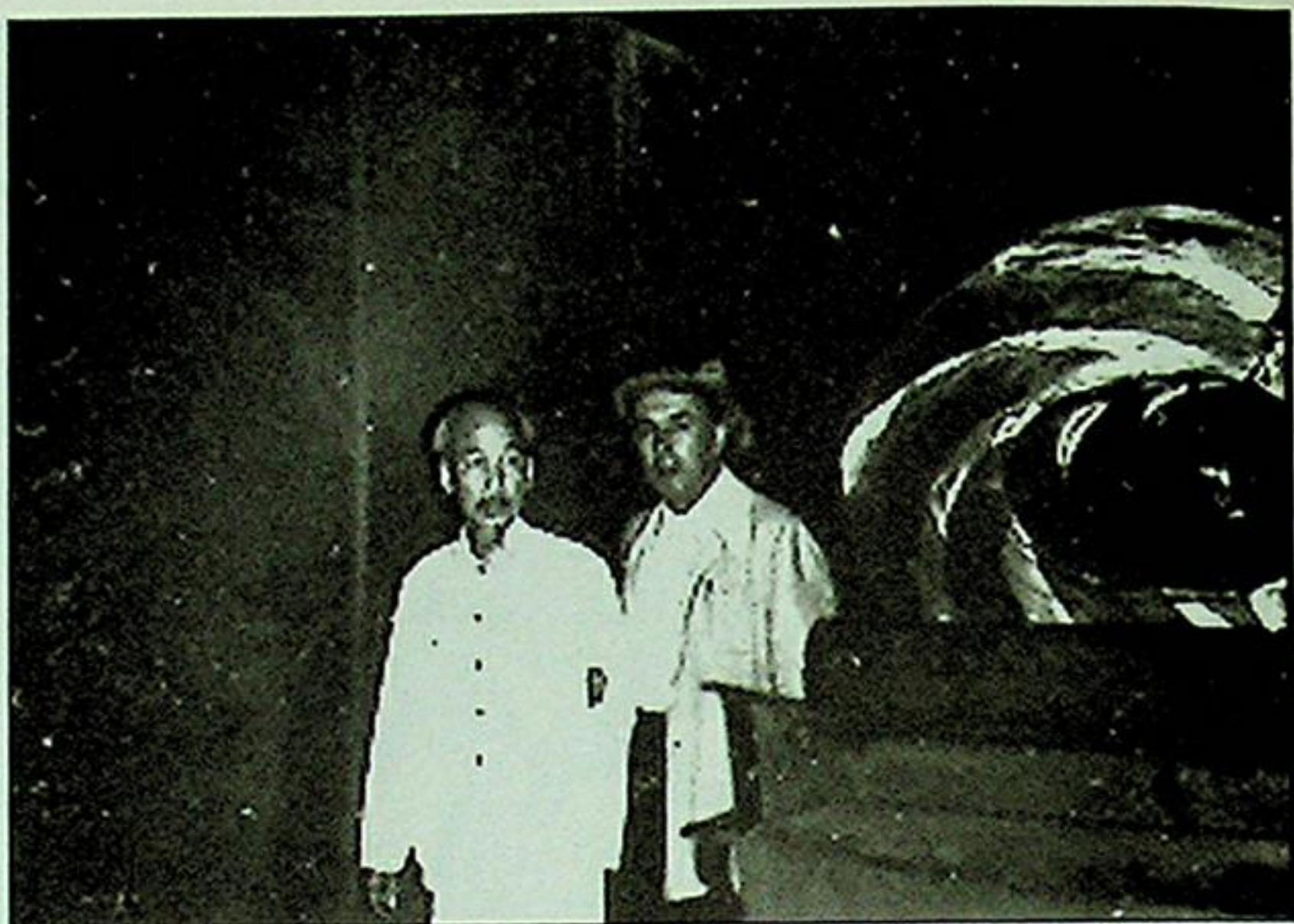
Sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm một nông trường quốc doanh cách Kiép 86km. Người đã tìm hiểu mọi mặt của nông trường.

08-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm thành phố Krêmentrúc và công trình thủy điện trên sông Đnhiép. Người gặp gỡ thăm hỏi anh chị em công nhân đang xây dựng trên công trường thủy điện và chúc họ chóng hoàn thành kế hoạch.

09-7-1959

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm xí nghiệp gang thép ở ngoại ô Dapôrôdiê.



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Nhà máy thủy điện Đnhiep ở nước Cộng hòa Ucraina thuộc Liên Xô, ngày 08-7-1959

Tại xí nghiệp gang thép, Người được ban lãnh đạo đón tiếp nồng nhiệt và hướng dẫn đi tham quan các khu vực sản xuất. Chủ tịch đã tặng 20 huy hiệu của Người để xí nghiệp làm phần thưởng.

10 giờ, Người lên đường đi thăm thành phố Mêlitôpôn (cách Dapôrôdiê 110km). Dọc đường, Người ghé thăm một trại hè của nhi đồng trên bờ sông Đnhiep.

Sau khi xem các cháu múa hát chào mừng, Người kể chuyện “Nhi đồng kháng chiến” ở Việt Nam cho các cháu nghe.

Chiều, Người đến Mêlitôpôn, đi thăm một số cơ sở trồng cây thí nghiệm của thành phố.

16 giờ, Chủ tịch lên máy bay đi thăm Xêvaxtôpôn (cách Mêlitôpôn 320km). Bí thư Tỉnh ủy Crưm, Đô đốc hạm đội Hắc Hải, cùng một số cán bộ lãnh đạo đã ra sân bay đón Người.

Chủ tịch đã đến thăm và trồng cây “thiên tuế” làm lưu niệm tại vườn hoa trung tâm mang tên *Hữu nghị và vẻ vang*. Sau đó, Người

lên một chiếc tàu nhỏ của Hải quân có treo cờ đỏ sao vàng, đi một vòng ngắm cảnh Xêvaxtôpôn.

21 giờ, Người lên bến Mikho. Xe hơi đưa Người nghỉ tại một biệt thự trên sườn núi.

11-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi tham quan vườn thực nghiệm Nikixki ở gần Ianta. Người ghé thăm quảng trường của thành phố mang tên Lênin và chụp ảnh chung với mọi người. Tối cùng ngày, tại nhà nghỉ Người tiếp vợ chồng Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô M.A.Xuxlốp.

12-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh dành thời gian tối thăm gia đình đồng chí M.A.Xuxlốp. Tại đây, Người gặp cả gia đình đồng chí L.I.Brêgionhép - Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô. Mọi người cùng nhau đi dạo, chụp ảnh, ca hát và trò chuyện vui vẻ.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và gia đình Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô L.I.Brêgionhép trong chuyến Người thăm Liên Xô, tháng 7 năm 1959

13-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh viếng tượng đài Lenin đặt trên lưng chùng núi. Sau đó đến nhà nghỉ “Cờ đỏ” gặp gỡ và trò chuyện với cán bộ Đảng các tỉnh, thành phố trực thuộc Liên Xô và của các nước anh em đến nghỉ.

14-7-1959

Sáng, trên bãi biển, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp và trò chuyện với Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản nước Cộng hòa Xôviết Xã hội chủ nghĩa Létôn - Canbécđin.

Đồng chí Canbécđin đã mời Người đến thăm Létôn.

14 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Crum. Tàu “Đô đốc Nakhimốp” đưa Người đi Xôtri. Người chuyện trò vui vẻ và chụp ảnh lưu niệm với các sĩ quan và thủy thủ trên tàu.

16-7-1959

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm bệnh viện điều trị bằng suối nước nóng Masétxta. Trên đường trở về, Người leo lên đỉnh núi Akhum cao 600m, đứng trên ngọn tháp canh trên núi để ngắm toàn cảnh thành phố Xôtri.

11 giờ, Người đến thăm nhà nghỉ của Công đoàn Ngũ Kim, ngôi nhà nghỉ đẹp nhất ở đây.

12 giờ, Người đến thăm “Trạm chọn giống cây nhiệt đới”. Theo đề nghị của ông Giám đốc Trạm, Người ghép hai cành vào “cây chanh hữu nghị”⁽¹⁾ để lưu niệm.

14 giờ, Người đến thăm gia đình Ủy viên Đoàn Chủ tịch Đảng Cộng sản Liên Xô kiêm Bí thư Đảng Cộng sản Kadácxtan - A.Bêliaép. Ông A.Bêliaép đã mời Người đến thăm Kadácxtan.

18-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Cộng hòa Ápkhadia.

⁽¹⁾ “Cây chanh hữu nghị” đã 35 tuổi và được 40 Đoàn Đại biểu các nước ghép cành đều có biển đeo ghi rõ ngày tháng và tên đoàn đến thăm.

19-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm Tbilisi. Tại đây, Người đi thăm nhà máy gang thép Ruxtavili, tham quan các phân xưởng sản xuất, nghỉ ở cung văn hóa của nhà máy và được Ban Giám đốc tặng một chiếc sừng uống rượu.

20-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục tham quan, hoạt động tại Tbilisi, thăm thành phố Gôri, quê hương của đồng chí Xtalin. Vào thăm nơi ở của Xtalin thời niên thiếu, thăm Bảo tàng Xtalin.

21-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Chủ tịch K.E.Vôrôsilốp nhân dịp ông ghé qua Tbilisi sau đó đi thăm nước Cộng hòa Ácmênia.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Vôrôsilốp tại Tbilisi,
Thủ đô Grudia thuộc Liên Xô, tháng 7 năm 1959*

22-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục các hoạt động tại nước Cộng hòa Ácmênia.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Chợ Lớn ở Thủ đô Êrêvan
nước Cộng hòa Ácmênia thuộc Liên Xô, tháng 7 năm 1959*

23-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm nước Cộng hòa Agiécbaignian.

24-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Cộng hòa Tuốcmênia.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh với các cháu thiếu nhi Phêruda (Axơkhabát),
Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Tuốcmênia thuộc Liên Xô,
ngày 24-7-1959*



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Trường Đại học Nông nghiệp tại Thủ đô nước Cộng hòa Tuốcmênia thuộc Liên Xô, ngày 24-7-1959

25-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Cộng hòa Udôbêkixtan.

26-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm một số cơ sở sản xuất công nghiệp và trường Đại học ở Tashken.

27-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh lên máy bay đi thăm nước Cộng hòa Tadikixtan.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia điệu vũ dân tộc với nhân dân Kazack, tháng 7 năm 1959

28-7-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm nước Cộng hòa Kiécghidia.

01-8-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Liên Xô kết thúc một tháng đi thăm và nghỉ hè ở Liên Xô. Trước khi lên máy bay, Người gửi điện bày tỏ lòng cảm ơn Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô.

Đầu tháng 9-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời điện phỏng vấn do Báo Tin tức Mátxcơva thực hiện nhân dịp kỷ niệm Quốc khánh lần thứ 14 của Việt Nam. Người đã nói về đặc điểm nổi bật nhất trong mối quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Liên Xô “Là tình thân ái vô sản”. Người cho biết cảm tưởng của mình sau chuyến đi thăm Liên Xô vừa qua.

14-10-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 42/SL, truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho đồng chí Xakharốp Épghêni Phêrôvích, Kỹ sư trưởng Địa chất Liên Xô.

07-11-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Vui vẻ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại*” cho báo *Pravda* (Liên Xô).

Bài viết nêu rõ ý nghĩa vĩ đại và ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười đối với sự phát triển lịch sử của Liên Xô và tiến trình của Thế giới. Người viết: “Để chúc mừng một cách xứng đáng Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, nhân dân Việt Nam một lần nữa tỏ lòng thắm thiết biết ơn sự giúp đỡ chí tình của nhân dân Liên Xô và cố gắng học tập tinh thần thi đua bền bỉ của công nhân, nông dân và trí thức Liên Xô để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước năm nay, và chuẩn bị đầy đủ để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm sau, để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm nền tảng vững mạnh cho cuộc đấu tranh thắng lợi thống nhất nước nhà”.

Cùng ngày, Người dự tiệc do Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam chiêu đãi nhân kỷ niệm 42 năm Cách mạng Tháng Mười.

28-11-1959

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 42/SL tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Nghệ thuật Liên Xô sang công tác tại Việt Nam.

29-11-1959

Buổi tối tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Huân chương Lao động hạng Nhất và một bức trướng vì thành tích phục vụ của Đoàn Nghệ thuật Liên Xô trong thời gian sang thăm và biểu diễn ở Việt Nam.

NĂM 1960

17-01-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Hoan hô Liên Xô vĩ đại*", ký bút danh T.L, ca ngợi sự lớn mạnh mọi mặt của nhân dân Xôviết và hoan nghênh việc Liên Xô tuyên bố tái giảm binh bị. Kết thúc bài viết Người khẳng định: "Vô luận thế nào, lực lượng gây chiến đen tối của bọn Đế quốc sẽ bị ánh sáng rực rỡ của mặt trời hòa bình đánh tan".

05-3-1960

Với bút danh T.L, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Hai loại chế độ, hai cuộc đi thăm, hai cách đón tiếp*". Thông qua sự đón tiếp hai Nguyên thủ Liên Xô và Mỹ ở nước ngoài, Người cho rằng sở dĩ N.Khơrutsốp được nhân dân các nước đón tiếp vì chính sách hòa bình của Liên Xô, còn Aixenhao bị phản đối do chính sách gây chiến tranh, đe dọa hòa bình của Mỹ.

07-3-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự và phát biểu tại Hội nghị Tổng kết công tác thủy lợi năm 1959. Người hứa sẽ tặng chiếc máy cày của

Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô biểu Người cho đơn vị nào làm tốt hai vụ chiêm và mùa.

08-3-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 05/SL, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho kỹ sư trưởng Taraxốp Vátxili Nicôlaievích trong cơ quan cố vấn về hợp tác kinh tế của Đại sứ Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết tại Việt Nam về những đóng góp và lòng tận tụy trong việc giúp đỡ nhân dân Việt Nam khôi phục và phát triển kinh tế.

22-3-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc chiêu đãi của Thủ tướng Chính phủ nhân dịp Đoàn Đại biểu Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô sang thăm Việt Nam. Người đã nói chuyện thân mật với các vị khách và trao đổi về tình hình phát triển của một số ngành khoa học ở Liên Xô.

30-3-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhờ phóng viên báo *Pravda* tại Hà Nội chuyển tới bạn đọc Liên Xô khen ngợi 4 thủy thủ trẻ tuổi Liên Xô “Có một nghị lực phi thường, có một tinh thần kiên cường, có lòng dũng cảm và lòng yêu nước cao cả” đã chiến thắng phong ba và đói khát trong 49 ngày trên biển Thái Bình Dương.

“Là một chiến sĩ lão thành, tôi hết sức tự hào, khen ngợi và gửi những cái hôn thân ái đến những anh hùng trẻ tuổi ấy, đại biểu xứng đáng cho thế hệ thanh niên Xôviết đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản”.

06-4-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Thương mại Liên Xô sang thăm Việt Nam đến chào Chủ tịch.

22-4-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Con đường dẫn tôi đến Chủ nghĩa Mác-Lênin*” cho tạp chí Các vấn đề Phương Đông (Liên Xô) nhân dịp kỷ niệm lần thứ 90 ngày sinh của Lênin. Trong bài Người khẳng

định: “Chủ nghĩa Lênin đối với chúng ta, những người Cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cẩm nang” thần kỳ, không những là kim chỉ nam mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với đoàn chuyên gia Liên Xô sang thăm và làm việc tại Việt Nam, năm 1960

25-4-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Lênin và thi đua xã hội chủ nghĩa*”, ký bút danh T.L. nêu lên quan điểm, biện pháp mà Lênin vạch ra nhằm nâng cao tính chủ động, tinh thần trách nhiệm của người lao động và vai trò của Lênin trong việc phát huy những sáng tạo của nhân dân Liên Xô thông qua phong trào thi đua lao động và tác dụng của phong trào này trong xây dựng đất nước của nhân dân Xôviết.

26-4-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư trả lời chị Êcatêrina Iôxiđốpna. Bức thư có đoạn: “Tôi chưa có gia đình riêng, gia đình tôi là đại gia đình các dân tộc Việt Nam”.

10-5-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng Chủ tịch L.Brêgionhép, nhân dịp ông được bầu giữ chức Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô và điện mừng ông K.E.Vôrôsilốp nhân dịp ông được Nhà nước Liên Xô tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động xã hội chủ nghĩa, Huân chương Lênin và Huân chương Vàng “Búa liềm”.

13-5-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Đế quốc Mỹ bị bắt quả tang*”, ký bút danh T.L, tố cáo những hành động khiêu khích của Mỹ như cho máy bay do thám lãnh thổ Liên Xô, tổ chức những hoạt động phá hoại... và nhắc nhở mọi người phải luôn luôn đề cao cảnh giác.

15-5-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới các vị lãnh đạo Đảng và Chính phủ Liên Xô nhân dịp Liên Xô phóng thành công tàu vũ trụ.

18-5-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Học tập công nhân Liên Xô*”, ký bút danh T.L, ca ngợi những thành tựu to lớn của nhân dân Liên Xô trên lĩnh vực kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hóa, cải thiện đời sống... Và khuyên công nhân Việt Nam phải học hỏi thi đua với công nhân Liên Xô, thực hiện khẩu hiệu: “Học tập tiên tiến, đuổi kịp tiên tiến, vượt quá tiên tiến”, để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước giao cho.

23-5-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Cảm ơn đế quốc Mỹ*”, ký bút danh là T.L, bài viết đề cập đến chân tướng thực sự của Mỹ qua việc hoạt động gián điệp cho máy bay do thám Liên Xô và khẳng định: với vụ việc này Mỹ còn “giúp nhân dân thế giới thêm cảnh giác, thêm hăng hái ủng hộ chính sách đúng đắn của Liên Xô”.

05-7-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chúng ta hãy đón chờ những thành tựu mới nhất của nền khoa học Xôviết*”, ký bút danh Chiến Sĩ, giới thiệu những tiến bộ về kỹ thuật phóng tên lửa của Liên Xô và cho rằng: “Mỗi lần thí nghiệm tên lửa, Liên Xô đều đem lại cho loài người những thành tựu mới về khoa học, mỗi ngày một tiến nhanh”. Bài báo kết luận “Chắc chắn đây lại là một đảm bảo nữa cho hòa bình thế giới”.

11-7-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài nhan đề “*Hoan hô thắng lợi mới của Liên Xô*”, ký bút danh T.L, nêu lên những thắng lợi của Liên Xô trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ và bác bỏ những luận điệu vu cáo, bịa đặt của một số báo chí phương Tây về chế độ Xôviết.

12-7-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Hai cuộc phóng tên lửa*”, ký bút danh Chiến Sĩ, đăng báo *Quân đội Nhân dân*, tường thuật về 2 cuộc phóng tên lửa của Liên Xô và Mỹ nhằm so sánh trình độ chinh phục vũ trụ giữa 2 nước này.

16-7-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài nhan đề “*Mức độ chính xác ngày càng cao*”, ký bút danh Chiến Sĩ, nêu lên trình độ khoa học kỹ thuật của Liên Xô trong việc phóng tên lửa và kết luận: “Thời đại của chúng ta, quả là ngày nào cũng có những sự việc diệu kỳ đáng ghi nhớ”.

26-7-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài nhan đề “*Tên lửa sẽ là một phương tiện giao thông vận tải dân dụng*”, ký bút danh Chiến Sĩ, dự đoán khả năng sử dụng tên lửa trong kinh tế và đưa ra những thắng lợi của Liên Xô, thất bại của Mỹ trong lĩnh vực này.

Từ ngày 3 đến ngày 10-9-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô do đồng chí Mukhit Đinốp dẫn đầu sang dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III Đảng Lao động Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh giới thiệu bể cá vàng đặt ở tầng một ngôi nhà sàn trong Khu Phủ Chủ tịch với Đoàn Đại biểu Công đoàn Liên Xô, tháng 9 năm 1960

28-9-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Hoan hô đồng chí Khorutsốp*”, ký bút danh T.L, hoan nghênh bài phát biểu của Khorutsốp tại Đại hội đồng Liên Hợp quốc về việc thủ tiêu vĩnh viễn chế độ thực dân, giải trừ quân bị triệt để, nhằm loại trừ chiến tranh thế giới.

05-10-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta gửi điện mừng tới các vị Lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười.

27-10-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Một lời nói, một khối vàng*”, ký bút danh T.L, bài viết giới thiệu nội dung cơ bản tuyên bố của Liên Xô về giải trừ quân bị triệt để trên thế giới, xóa bỏ tận gốc chủ nghĩa thực dân và cho rằng với đà phát triển của chủ nghĩa xã hội và các lực lượng hòa bình trên thế giới, đề nghị đó nhất định sẽ được thực hiện.

02-11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ ta lên đường sang Liên Xô dự kỷ niệm lần thứ 43 Cách mạng Tháng Mười Nga.

07-11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ ta dự mít tinh và lễ duyệt binh trọng thể kỷ niệm lần thứ 43 Cách mạng Tháng Mười tại Quảng trường Đỏ.

09-11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ ta đặt hoa tại lăng Lênin và Xtalin.

13-11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh tham quan Khu triển lãm “Nước Ucraina Xôviết”, tổ chức ở Mátxcơva.

19-11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài nhan đề “*Nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày mất của đại văn hào Nga L.N.Tônxtôi*” đăng báo Văn học Xôviết, kể chuyện Chủ tịch đã “Trở thành người học trò của nhà văn hóa Nga vĩ đại như thế nào” và về việc Tônxtôi đã hướng cho Người bước vào con đường đấu tranh vũ khí văn học trên diễn đàn báo chí.

21-11-1960

Tại Điện Kremli, Chủ tịch Hồ Chí Minh hội đàm với Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô N.Khơrutsốp.

Cuối tháng 11-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh tham dự Hội nghị đại biểu của 81 Đảng Cộng sản và Công nhân trên thế giới, họp ở Mátxcơva, Người đã ký vào bản tuyên bố chung của Hội nghị.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị Đại biểu các Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế họp ở Mátxcova, ngày 01-12-1960

02-12-1960

12 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng và Nhà nước ta đi dự lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, dự chiêu đãi của Chủ tịch Đoàn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô tổ chức tại Điện Kremli.

14 giờ đến 15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ ta dự lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, sau đó đến thăm và nói chuyện với sinh viên Việt Nam đang học tập, nghiên cứu ở Mátxcova, tại Nhà văn hóa của Trường đại học Tổng hợp Lômônôxốp.

Người thông báo với anh chị em về thành công to lớn của Hội nghị các Đảng Cộng sản và Công nhân. Thay mặt Đảng và Chính phủ Việt Nam, Người cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của các giáo sư, cán bộ, công nhân viên nhà trường. Người nêu một số nhận xét về ưu, khuyết

điểm của anh chị em sinh viên và căn dặn mọi người phải cố gắng hơn nữa trong học tập, nghiên cứu để xứng đáng với sự tin cậy của Đảng và của nhân dân.

20 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ ta lên đường về nước.

07-12-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Bộ Chính trị, nghe đồng chí Nguyễn Chí Thanh báo cáo về việc Đoàn Đại biểu ta do Người dẫn đầu đi dự Hội nghị các Đảng Cộng sản và Công nhân họp ở Mátxcơva tháng 11 năm 1960.

Trong ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 35/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Nghệ thuật Liên Xô sang biểu diễn ở Việt Nam để góp phần thắt chặt thêm tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

15-12-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và nói chuyện thân mật với Đoàn Đại biểu Công đoàn Liên Xô đến chào Người. Cùng tiếp có Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Hoàng Quốc Việt và Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam.

18-12-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Xibêri cộng sản*", ký bút danh T.L, ca ngợi sự phát triển vượt bậc của vùng Xibêri (Liên Xô) trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội và chỉ rõ nguyên nhân của những thắng lợi đó.

24-12-1960

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Mỹ đang lặn xuống dốc*", ký bút danh T.L. Trong bài viết, Người đã đưa ra các số liệu về kinh tế của Liên Xô nói lên sự phát triển vững chắc của đất nước Xôviết.

NĂM 1961

16-01-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Con Người Liên Xô vĩ đại*”, ký bút danh T.L, nêu lên những thành tựu kinh tế - chính trị, xã hội, mà nguyên nhân “là do toàn Đảng, toàn dân Liên Xô đã thất lưng buộc bụng, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất để hoàn thành vượt mức kế hoạch 7 năm trước thời hạn”.

09-02-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng tới đồng chí K.E.Vôrôsilốp nhân dịp ông tròn 80 tuổi và được tặng thưởng Huân chương Lênin.

17-02-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Thêm một thắng lợi to lớn*”, ký bút danh T.L, đưa tin Liên Xô “đã phóng vệ tinh số 1 thành công, không những thế, Liên Xô còn phóng nhiều vệ tinh và nhiều tên lửa ngày càng to, ngày càng nặng, ngày càng xa... để chinh phục vũ trụ, để phục vụ hạnh phúc loài người”.

18-3-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 15-LCT, tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Nhất* cho Đoàn chuyên gia Liên Xô giúp nghiên cứu và thăm dò cá biển ở Vịnh Bắc Bộ.

13-4-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khơrutsốp, nhiệt liệt chúc mừng Liên Xô thực hiện thành công chuyến bay đầu tiên đưa con người vào vũ trụ.

14-4-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Thêm một thắng lợi vô cùng vĩ đại của chủ nghĩa cộng sản*”, ký bút danh T.L, ca ngợi những thành tựu chinh phục vũ trụ của Liên Xô. Đặc biệt là sự kiện ngày 12-4-1961,

I. Gagarin bay vòng quanh trái đất và trở về an toàn, mở ra kỷ nguyên mới trong sự phát triển vĩ đại của loài người.

Bài báo nhấn mạnh: “Thắng lợi đó là thắng lợi của chủ nghĩa Mác-Lênin, là thắng lợi của phe xã hội chủ nghĩa và của toàn thể loài người”.

15-4-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của nhà báo Oóclop - phóng viên thường trú của Đài Phát thanh Mátxcơva tại Hà Nội về kỳ công của khoa học Liên Xô và khẳng định “thành công của khoa học Liên Xô giúp tăng thêm hạnh phúc cho loài người và củng cố hòa bình thế giới...”.

13-6-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 31-LCT, tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Nhất* cho ông Sôcôlop Lêônít Ivanôvích, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Liên bang Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết tại Việt Nam, vì những cống hiến to lớn trong việc tăng cường tình hữu nghị và hợp tác giữa hai nước.

21-6-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài nhan đề “*Mỹ mà không đẹp*”, ký bút danh T.L, dẫn báo chí của Mỹ nói về thói hư hỏng, sinh hoạt, giáo dục thanh niên của Mỹ và Người đã dẫn tin tức của báo chí Liên Xô nói về thái độ và thành quả lao động của thanh thiếu niên Liên Xô và rút ra kết luận: “Chế độ nào có thanh niên ấy”.

05-7-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 35-LCT, tặng thưởng *Huân chương Lao động hạng Nhất* cho Thiếu tướng Antipốp Nicôlai Cudômich - chuyên viên quân sự Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam và Đại tá Hình Vinh Kiệt - chuyên viên quân sự Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam, vì những công lao giúp đỡ nhân dân Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhạc sĩ, nhà phê bình âm nhạc Nga Belarutxep và phu nhân trong Khu Phủ Chủ tịch, tháng 7 năm 1961

03-8-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Thiên đường Cộng sản*”, ký bút danh T.L, giới thiệu khái quát chương trình xã hội trong 20 năm tới của Đảng Cộng sản Liên Xô và tiền đồ tươi sáng của nhân dân Liên Xô sau khi thực hiện kế hoạch lớn lao này.

07-8-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng tới đồng chí N.X.Khơrutsốp, Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô nhân dịp Liên Xô phóng thành công con tàu vũ trụ Phương Đông 2, do anh hùng Liên Xô Thiếu tá Ghécman Titốp điều khiển.

Cùng ngày, Chủ tịch đã tuyên bố với phóng viên Đài phát thanh Mátxcơva tại Hà Nội: “Tôi xin thay mặt Chính phủ Nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hòa gửi những lời chúc mừng nhân dịp Liên Xô phóng con tàu vũ trụ Phương Đông 2 chở theo người và chuyển lời chào nhiệt liệt tới nhà du hành vũ trụ Liên Xô Titốp”.

10-8-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Vượt hơn 1428 lần*”, ký bút danh T.L, giới thiệu những tiến bộ vượt bậc của nền khoa học vũ trụ Liên Xô so với Mỹ.

04-9-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Địch có vỏ quýt dày, ta có móng tay nhọn*”, ký bút danh T.L, giải thích vì sao Liên Xô quyết định thử lại bom hạt nhân. Bài báo nhấn mạnh: “Địch có vỏ quýt dày, ta phải có móng tay nhọn. Đứng trước thái độ điên cuồng của Mỹ và phe phái Mỹ, Liên Xô có nhiệm vụ sẵn sàng để đập tan âm mưu tội ác của chúng, để ngăn ngừa chiến tranh, để giữ gìn an ninh Liên Xô và của đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đồng thời để bảo vệ nhân dân các nước khác khỏi bị bọn đế quốc đưa đến chỗ chết oan”.

17-9-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Đại sứ Liên Xô và cùng xem phim với Đại sứ.

01-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc với Đại sứ Liên Xô tại Đại sứ quán Liên Xô ở Hà Nội.

03-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng nhân ngày sinh lần thứ 80 của đồng chí Cuxinen - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

10-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam lên đường đi dự Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô theo lời mời của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

14-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam đi dự Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô đến Mátxcơva.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Mátxcơva trong dịp Người sang dự Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô, tháng 10 năm 1961

17-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ khai mạc Đại hội XXII Đảng Cộng sản Liên Xô tổ chức tại Điện Kremli.

21-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc diễn văn chào mừng Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô. Người bày tỏ niềm vinh dự và phấn khởi được dự Đại hội. Người rất vui mừng khi thấy Liên Xô sắp thực hiện chủ nghĩa cộng sản: “Trước đây 40 năm, tôi chỉ mới nghe nói chủ

nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, mà hôm nay ở Đại hội này tôi đã thấy rõ ràng công cuộc thực tế xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Cho nên, tôi không thể tả hết lòng vui sướng của tôi, của Đảng và của đồng bào chúng tôi...”. Tiếp đó Người đọc thư chào mừng Đại hội của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

Buổi tối Người rời Mátxcơva đi thăm Talin, thủ đô nước Cộng hòa Extôni.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trao đổi với các nhà canh nông trong dịp Người thăm Liên Xô, tháng 10 năm 1961

23-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu đi thăm nước Cộng hòa Xôviết Létôn.

26-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Việt Nam đi thăm nước Cộng hòa Xôviết Litva. Thăm nhà máy sản xuất máy tính, thăm trường Đại học Vinniút và dự buổi dạ hội lớn do nhà trường tổ chức chào mừng.

27-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu thăm nước Cộng hòa Xôviết Bêlôrutxia. Thăm nhà máy chế tạo vô tuyến điện, Người đã trò chuyện thân mật với cán bộ và công nhân nhà máy.

28-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu trở về Mátxcơva.

29-10-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với sinh viên và cán bộ Việt Nam đang học tập và công tác tại Mátxcơva. Người nhấn mạnh ý nghĩa to lớn của Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô đối với phe xã hội chủ nghĩa, đối với nhân dân lao động thế giới, nêu cao đạo đức xã hội chủ nghĩa, đạo đức con người cộng sản. Và căn dặn mọi người phải thi đua học tập tốt, đoàn kết tốt, có tư cách tốt để khi về nước phục vụ tốt công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

03-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với các cháu Liên Xô nhân dịp Người và Đoàn Đại biểu tham dự Đại hội XXII Đảng Cộng sản Liên Xô.

04-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng tới Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô - N.X.Khơrútsốp và Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô L.I.Brêgiônhep nhân kỷ niệm 44 năm Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười.

Bức điện khẳng định ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Mười, những thành tựu to lớn của nhân dân Liên Xô trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật và coi đó là một yếu tố quan trọng để ngăn chặn âm mưu gây chiến của bọn đế quốc và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc về sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô đối với Cách mạng Việt Nam, góp phần tăng cường tình đoàn kết giữa nhân dân hai nước.

Tháng 11-1961, trước ngày 6

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của phóng viên *Đài Phát thanh Mátxcova* về cảm tưởng của Người đối với Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô.

Người khẳng định sự trưởng thành vượt bậc của Đảng Cộng sản Liên Xô qua 22 kỳ Đại hội, nêu rõ ý nghĩa lịch sử của Cương lĩnh mới của Đảng Cộng sản Liên Xô, đồng thời thông báo vắn tắt tình hình của cách mạng Việt Nam.

Cuối cùng, Người nhấn mạnh: “Trong sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ trước kia, cũng như xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà ngày nay, chúng tôi luôn luôn được sự giúp đỡ của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nhất là Liên Xô và Trung Quốc. Toàn Đảng và toàn dân chúng tôi mãi mãi ghi nhớ sự giúp đỡ đó. Được những thắng lợi to lớn của Liên Xô cổ vũ, được sự ủng hộ của các nước anh em khác trong phe xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, chúng tôi nhất định sẽ thắng lợi trong cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng tôi là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và hòa bình thống nhất nước nhà.”

06-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ kỷ niệm lần thứ 44 cuộc Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười tổ chức trọng thể tại Cung Đại hội Kremli (Mátxcova).

07-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Chào mừng kỷ niệm lần thứ 44 Cách mạng Tháng Mười vĩ đại*”, theo yêu cầu của báo *Sự Thật* (Liên Xô). Bài viết đánh giá những thành tựu to lớn mà Liên Xô đã đạt được sau Cách mạng Tháng Mười và ảnh hưởng của những thắng lợi đó đối với thế giới. Người viết: “Những thắng lợi của Liên Xô

trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội sẽ tăng thêm sức mạnh của phe xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc, vì hòa bình dân chủ, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi to lớn hơn nữa. Những thắng lợi của Liên Xô lại càng khuyến khích nhân dân Việt Nam chúng tôi xây dựng chủ nghĩa xã hội miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà”.

09-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam dự Đại hội XXII Đảng Cộng sản Liên Xô hội đàm với Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô N.X.Khơrutsốp.

11-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Mátxcơva lên đường về nước.

20-11-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Các nước xã hội chủ nghĩa châu Á và các vấn đề châu Á*” cho báo *Thời mới* của Liên Xô. Bài viết của Người đã đánh giá cao ý nghĩa của cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại đã thức tỉnh nhân dân các nước thuộc địa. Sự giúp đỡ, viện trợ tận tình của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa khác đã giúp cho các nước xã hội chủ nghĩa châu Á thu được những thành tựu tốt đẹp.

09-12-1961

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với cán bộ và học sinh trường sư phạm miền núi Nghệ An. Trong bài nói chuyện, đề cập đến vấn đề xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người nói, chúng ta cần nêu cao tinh thần tiết kiệm và đánh giá cao tinh thần “thắt lưng buộc bụng” của Liên Xô để tạo điều kiện giúp đỡ nước ta.

NĂM 1962

12-01-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Thật là vĩ đại*”, ký bút danh T.L, Trong bài viết, Người đã dùng các con số cụ thể để so sánh sự phát triển kinh tế giữa Mỹ và Liên Xô, khẳng định chủ nghĩa tư bản ngày càng suy đồi và chủ nghĩa cộng sản đang hoàn thành nhiệm vụ lịch sử là giải phóng con người khỏi mọi hình thức áp bức bóc lột và xây dựng trên trái đất một nền hòa bình, lao động tự do, bình đẳng, hữu nghị và hạnh phúc cho tất cả các dân tộc.

13-01-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 4/LCT tặng danh hiệu Anh hùng lao động cho thiếu tá Liên Xô Giécman Titốp vì đã thực hiện thành công chuyến bay vào vũ trụ trên con tàu vũ trụ “*Phương Đông II*”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với Giécman Titốp trước nhà sàn tại Phủ Chủ tịch, ngày 21-01-1962

21-01-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Phó Chủ tịch nước kiêm Hội trưởng Hội hữu nghị Việt - Xô Tôn Đức Thắng tiếp anh hùng vũ trụ

Liên Xô Giécman Titốp. Tối cùng ngày, Người đến dự buổi chiêu đãi anh hùng phi công vũ trụ Liên Xô G.Titốp. Thay mặt Đảng, Chính phủ và Quốc hội, Người trao tặng G.Titốp Huân chương Anh hùng Lao động.

Phát biểu tại buổi tiệc, Người nêu rõ ý nghĩa chuyến bay thành công vào vũ trụ của G.Titốp và khuyên mọi người: “phải học tập nơi đồng chí G.Titốp những đức tính cao quý như trí tuệ dồi dào, tinh thần anh dũng, đức tính khiêm tốn, chí khí kiên quyết, vượt mọi khó khăn gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ”.

22-01-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Anh hùng Giécman Titốp về thăm Hồng Quảng (nay thuộc tỉnh Quảng Ninh).



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Anh hùng vũ trụ Liên Xô Giécman Titốp thăm Vịnh Hạ Long, ngày 22-01-1962

Nói chuyện trong buổi mít tinh chào mừng của nhân dân địa phương, Người kêu gọi cán bộ, công nhân và nhân dân khu mỏ hãy tích cực thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm và hứa “sẽ đề nghị với đồng chí Titốp tặng danh hiệu “Titốp” cho những tổ, đội, đơn vị, xí nghiệp nào hoàn thành vượt mức kế hoạch”.

Buổi chiều, Người dự buổi mít tinh của nhân dân Hải Phòng chào mừng anh hùng phi công vũ trụ G.Titốp đến thăm Hải Phòng.

23-01-1962

Tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Anh hùng G.Titốp đã gặp gỡ những người làm công tác khoa học và những cán bộ giảng dạy Việt Nam. Sáng cùng ngày, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh và anh hùng G.Titốp gặp gỡ các cháu thiếu nhi Liên Xô ở Việt Nam đến chào mừng.

17-02-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi quà và ảnh của Người tặng chị Kitxêlêva ở nông trường Ackhangghen (Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xôviết Nga) vừa sinh 4 con (2 trai, 2 gái).

22-02-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô đến thăm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam.

23-02-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ và làm việc với Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô, tại Nhà khách Chính phủ số 12 Ngô Quyền (Hà Nội).

28-02-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến làm việc và ở lại dự bữa cơm thân mật tại Đại sứ quán Liên Xô.

Tháng 02-1962

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô xem Đoàn Ca múa kịch Trị - Thiên - Huế và Đoàn Ca múa Trung ương biểu diễn.

01-3-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và chiêu đãi Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô. Cùng dự có đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, các ủy viên Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 11/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Xiếc Liên Xô sang thăm và biểu diễn ở Việt Nam.

08-4-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Vì sao*”, ký bút danh T.L, trong đó Người đã đề cập đến sáng kiến của Liên Xô, đã đưa ra một đề nghị rất cụ thể, rõ ràng và dứt khoát về kế hoạch tái giảm quân bị trong 4 năm, khiến Mỹ lúng túng và bị động.

22-4-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết hai bài đăng báo *Nhân dân* số 2951:

- Bài *Lênin người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam*⁽¹⁾ ca ngợi những công lao to lớn của Lênin đối với cách mạng Việt Nam và bày tỏ tình cảm của nhân dân Việt Nam cũng như của nhân dân lao động toàn thế giới mãi mãi nhớ ơn Lênin vĩ đại, “chủ nghĩa Mác-Lênin giáng một đòn sấm sét vào đầu chủ nghĩa đế quốc và đẩy mạnh làn sóng giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi. Từ đó, nhân dân Việt Nam chúng tôi hướng về nước Nga cách mạng, hướng về Lênin và Đảng Cộng sản Liên Xô. Người viết, nhân dân Việt Nam và nhân dân lao động khắp thế giới đời đời nhớ ơn Lênin vĩ đại, nhớ ơn Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô.

- Bài *Chủ nghĩa Lênin vĩ đại muôn năm*, ký bút danh T.L, khẳng định: Lênin, với thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, đã mở đầu một chế độ *không có người bóc lột người*, tạo điều kiện cho các *lực lượng cộng sản, các lực lượng giải phóng dân tộc* phát triển mạnh mẽ, hợp thành một sức mạnh chung to lớn đẩy lùi *lực lượng*

⁽¹⁾ Bài viết cho báo *Pravda* (Sự thật) Liên Xô nhân kỷ niệm lần thứ 92 Ngày sinh của V.I. Lênin.

thực dân đi đến chỗ sụp đổ. Và chủ nghĩa Lênin đã đưa lịch sử loài người bước vào một giai đoạn mới - giai đoạn xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

26-4-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Điện mừng tới Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô L.I.Brêgionhép và Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô N.X.Khơrútsốp nhân dịp các vị được tái cử các chức vụ cũ.

01-5-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Hội đồng Trung ương các Công đoàn Liên Xô sang dự lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động tại Việt Nam. Người ân cần thăm hỏi và chúc các đại biểu thăm Việt Nam thu được kết quả tốt.

24-5-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 21/LCT tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho bà Đrôđôva Anna Gugôrêpna - Giám đốc ký túc xá trường Thiếu nhi Việt Nam và ông Pôrêkhin Antôn Pêtrôvích - Giám đốc trường Trung học Phổ thông số 115 tại Mátxcơva, đã có công chăm sóc dạy dỗ học sinh Việt Nam học tại Liên Xô (từ năm 1954 - 1960).

22-7-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phóng viên báo Tin tức và Sự thật Thanh niên (Liên Xô) về một số vấn đề liên quan đến lập trường của Việt Nam đối với việc giải trừ quân bị, việc giải quyết vấn đề Lào trong tình hình khu vực Đông Nam Á.

30-7-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Nếu Mỹ gieo gió thì sẽ gặt bão*", ký bút danh T.L. Bài báo khẳng định sự lớn mạnh và phát triển không ngừng của nền khoa học kỹ thuật Liên Xô, nhất là vũ khí hạt nhân Liên Xô không những hơn hẳn Mỹ mà còn đánh bại được đế quốc Mỹ, nếu chúng cố tình gây chiến.

12-8-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cảm ơn các cháu thiếu nhi Liên Xô về những món quà các cháu đã gửi biếu. Người báo tin: “Bác rất vui lòng làm đội viên thiếu niên danh dự của Đội các cháu và chúc các cháu vui vẻ, mạnh khỏe, học tập tốt, lao động giỏi và tiến bộ nhiều, xứng đáng là con cháu của Đảng Cộng sản Liên Xô vĩ đại”.

16-8-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Hai chế độ, hai kết quả*”, ký bút danh T.L. Bài viết so sánh thành tựu khoa học chinh phục vũ trụ giữa Liên Xô và Mỹ và người rút ra kết luận: “Liên Xô chinh phục vũ trụ vì những mục đích hòa bình nên nhất định thắng lợi”.

25-8-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 41/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho ông A.M.Ibraghimốp, Chuyên gia Điện ảnh của Liên Xô có công giúp đỡ Việt Nam.

13-9-1962

Bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhan đề: “*U-2 là u ám, u mê, U đi 3 chiếc, U về chỉ 1 thôi⁽¹⁾*”, ký bút danh T.L, đăng báo *Nhân Dân* số 3093, vạch rõ sự thất bại của Mỹ trong việc dùng không quân do thám vùng trời Liên Xô, Trung Quốc. Tác giả lưu ý: “Những việc đó càng tỏ rõ rằng Đế quốc Mỹ đang chuẩn bị gây chiến tranh, rằng chúng là kẻ thù số 1 đang đe dọa hòa bình thế giới, rằng nhân dân các nước cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu phá hoại hòa bình”.

23-10-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 45/LCT, tặng danh hiệu Anh hùng Lao động cho Thiếu tá A.G.Nicôlaép và Trung tá P.R.

⁽¹⁾ Chỉ vụ máy bay do thám Mỹ Lockheed U2 bị Liên Xô bắn rơi trong khi do thám trên vùng trời nước này.

Pôpôvích (Liên Xô) đã thực hiện thành công chuyến bay sóng đôi dài ngày trong vũ trụ trên các con tàu vũ trụ “Phương Đông 3” và “Phương Đông 4”.

05-11-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Triển lãm Công Thương nghiệp Liên Xô tổ chức tại Hà Nội nhân dịp kỷ niệm lần thứ 45 Cách mạng Tháng Mười.

07-11-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự chiêu đãi do Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam tổ chức nhân dịp kỷ niệm lần thứ 45 Cách mạng Tháng Mười.

Cùng ngày, Người viết bài “45 năm đấu tranh anh dũng, 45 năm thắng lợi vẻ vang” cho báo *Sự thật* (Liên Xô).

Bài báo nêu bật thay đổi to lớn của thế giới, sự lớn mạnh của phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế kể từ sau Cách mạng Tháng Mười thắng lợi, khẳng định những hy sinh lớn lao, cao cả của nhân dân Liên Xô trong cuộc chiến tranh vĩ đại đánh bại bọn phát xít xâm lược cứu loài người khỏi họa diệt vong, những thành tựu to lớn trên các lĩnh vực trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tinh thần quốc tế vô sản “bốn biển một nhà” của nhân dân Liên Xô trong 45 năm qua. Người viết: “Như ánh sáng bình minh, chủ nghĩa Mác-Lênin và ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại đã chiếu rọi khắp nơi trên trái đất”. Nói về ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Mười, Người viết: “Cuộc cách mạng đó đã mở ra một thời đại mới của lịch sử loài người, thời đại công nông đấu tranh giành quyền làm chủ vận mạng của mình. Thời đại các dân tộc bị áp bức vùng lên giành lấy tự do, độc lập. Thời đại suy sụp và tan rã của chủ nghĩa Đế quốc, thực dân, thời đại mà chủ nghĩa Mác-Lênin đã thành lý trí và lương tâm của mọi người tiến bộ trên thế giới”.

12-11-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Viện sĩ A.A.Gube, Chủ tịch Ủy ban toàn quốc các nhà sử học Liên Xô đang ở thăm Việt Nam.

18-11-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các chuyên gia Liên Xô đang sửa chiếc máy bay trực thăng do nhà nước Liên Xô tặng Người.

29-11-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Bóng đá nước Cộng hòa Xôviết Môngđavi (Liên Xô) sang thăm và thi đấu hữu nghị tại Việt Nam.

01-12-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin và báo Sự thật thanh niên (Liên Xô) sang thăm Việt Nam.

15-12-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu quân sự Liên Xô do Đại tướng P.Balốp dẫn đầu sang thăm Việt Nam, nhân kỷ niệm lần thứ 18 ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam.

19-12-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh 561/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Triển lãm Công Thương nghiệp Liên Xô đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tổ chức triển lãm tại Hà Nội.

26-12-1962

Chủ tịch Hồ Chí Minh chiêu đãi Đoàn Đại biểu quân sự Liên Xô do Đại tướng P.Balốp dẫn đầu. Người đã có cuộc tiếp xúc riêng với Đại tướng, đi dạo trong vườn Phủ Chủ tịch và trò chuyện bằng tiếng Nga.

NĂM 1963

13-01-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu tối cao Liên Xô do Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô I.V.Ănđrôpốp dẫn đầu sang thăm hữu nghị nước ta.

Tối, Người dự tiệc chiêu đãi Đoàn do Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội Trường Chinh tổ chức.

18-01-1963

Tối, tại Câu lạc bộ Quốc tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc do Đại sứ Liên Xô tại Việt Nam tổ chức chiêu đãi Đoàn Đại biểu Xôviết tối cao Liên Xô sang thăm Việt Nam.

19-01-1963

Tối, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh mở tiệc chiêu đãi Đoàn Đại biểu Xôviết tối cao Liên Xô.

20-01-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Nhà khách Chính phủ tiễn Đoàn Đại biểu Xôviết tối cao Liên Xô về nước.

26-02-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Văn hóa và Khoa học Liên Xô trước khi đoàn lên đường về nước.

Tháng 4-1963, trước ngày 7

Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng quà và một tấm ảnh nhỏ của Người cho chị Anna Ôtxipôva - công dân nước Cộng hòa Xôviết Môngđôva (Liên Xô) vừa sinh tư.

01-5-1963

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Công đoàn Liên Xô sang thăm và dự lễ kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động 01/5 tại Hà Nội.

20-6-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cho đồng chí Khơrútsốp, Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô nhân dịp Liên Xô phóng thành công chuyến bay sóng đôi hai con tàu vũ trụ “Phương Đông 5 và Phương Đông 6” chở theo nhà nữ du hành vũ trụ đầu tiên trên thế giới Têrêscôva.

26-6-1963

Trong bài *Đại hội phụ nữ quốc tế*, ký bút danh Thanh Lan, đăng báo *Nhân Dân* số 3377, giới thiệu về Đại hội Phụ nữ quốc tế đang diễn ra ở Mátxcôva, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: Muốn thực hiện mục tiêu của đại hội là đấu tranh cho hòa bình, độc lập, tự do của phụ nữ, hạnh phúc của trẻ thơ thì “phải ngăn ngừa chiến tranh. Muốn ngăn ngừa chiến tranh thì phải đấu tranh chống âm mưu gây chiến, tức là bọn thực dân đế quốc”.

20-7-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến làm việc tại Đại sứ quán Liên Xô ở Hà Nội.

24-7-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 37/LCT tặng thưởng Huân chương Anh hùng lao động cho Thiếu úy Liên Xô Valentin Têrêscôva, nữ phi công đầu tiên trên thế giới đã bay thành công trong vũ trụ trên con tàu “Phương Đông 6” và ký Lệnh số 38/LCT tặng thưởng Huân chương Anh hùng Lao động cho Trung tá Liên Xô Bucốpxki Valêri Phêđôrôvích đã bay thành công trên con tàu vũ trụ “Phương Đông 5”.

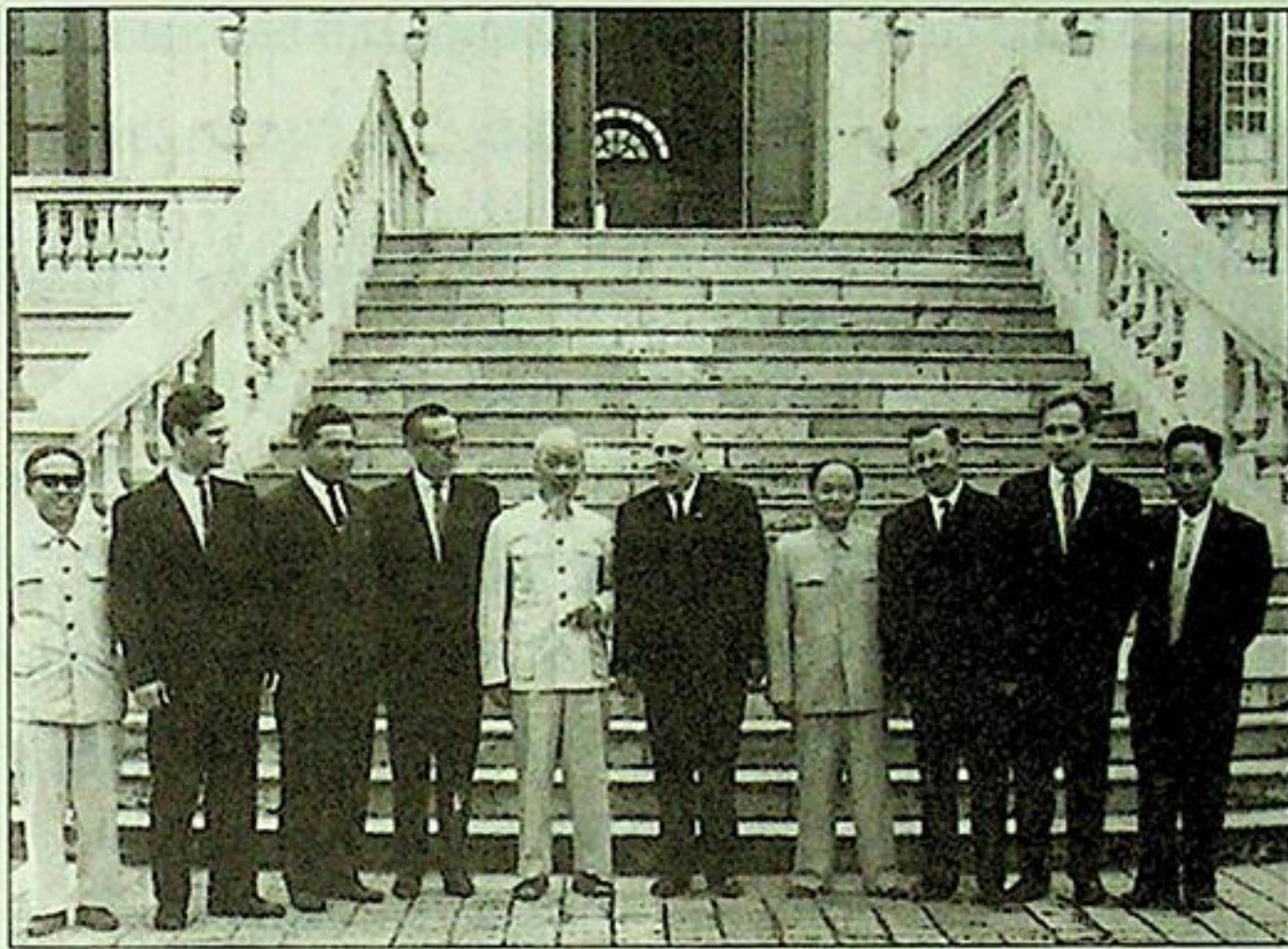
23-10-1963

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Viện kiểm sát tối cao Liên Xô, do ông R.A.Rutencô - Tổng kiểm sát trưởng làm trưởng đoàn đến chào Người, Người ân cần thăm hỏi sức khỏe của các vị trong Đoàn, về kết quả trao đổi giữa Viện Kiểm sát Tối cao hai nước và cảm ơn về lời chúc sức khỏe của Đoàn.

02-11-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện tới Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô N.X.Khờrutsốp và Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết

tối cao L.I.Brêgionhép nhân kỷ niệm lần thứ 46 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga. Thay mặt nhân dân Việt Nam, Người cảm ơn sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ của nhân dân Liên Xô đối với nhân dân Việt Nam trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với Đoàn Đại biểu Viện Kiểm sát tối cao Liên Xô sang thăm và làm việc tại Việt Nam trước bậc thang Phủ Chủ tịch, ngày 23-10-1963

05-11-1963

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các Đoàn: Đại biểu Hội Hữu nghị Xô - Việt do ông A.V.Xécgâyép làm Trưởng Đoàn; Đoàn nghệ sĩ độc tấu Liên Xô; ông A.M.Bôgútđinốp - Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Hội Kiến thức toàn Liên Xô và đại diện Đoàn Triển lãm Liên Xô E.B.Sirôcôva. Người đã nói chuyện thân mật với các vị khách Liên Xô.

07-11-1963

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh tối dự tiệc chiêu đãi do Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Liên Xô tại Việt Nam Xuren Tôvơmaxian tổ chức nhân dịp kỷ niệm lần thứ 46 Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

08-11-1963

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Nhân ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại*”, ký bút danh Chiến Sĩ. Người nêu rõ: “Từ khi Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập, nhân dân Việt Nam ta luôn luôn hướng về Liên Xô, đất nước của Lênin vĩ đại và coi Liên Xô là Tổ quốc của Cách mạng, Tổ quốc thứ hai của mình”.

11-11-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh xem Triển lãm ảnh nghệ thuật Liên Xô “Kế hoạch 7 năm trên con đường thực hiện”.

26-11-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 48/LCT thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn nghệ sĩ độc tấu Liên Xô sang thăm và biểu diễn ở Việt Nam, góp phần thắt chặt tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước.

20-12-1963

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký:

- Lệnh số 56/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất, 3 Huân chương Lao động hạng Nhì và 5 Huân chương Lao động hạng Ba cho 9 chuyên gia Liên Xô có công giúp Việt Nam xây dựng ngành nông trường quốc doanh.

- Lệnh số 57/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho ông Phiôlốp Vasili Pêtrôvích và Huân chương Lao động hạng Nhì cho ông Vlasốp Ivan Iacôplêvích, là Trưởng và Phó Đoàn chuyên gia địa chất Liên Xô có công giúp Việt Nam xây dựng ngành địa chất Việt Nam.

- Lệnh số 58/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì cho Phó Tiến sĩ kinh tế nông nghiệp Liên Xô Vasili Aphanaxiêvích vì những đóng góp trong thời gian công tác ở trường đại học Kinh tế - Tài chính (nay là trường Đại học Kinh tế Quốc dân) và trường

Nguyễn Ái Quốc Trung ương (nay là Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh).

- Lệnh số 59/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho Kỹ sư trưởng Liên Xô về sửa chữa ô tô Pêxích Vladimia Alếchxandrôvích vì những đóng góp trong thời gian công tác ở Công ty Than Hồng Gai (Quảng Ninh).

- Lệnh số 60/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho Tổng kỹ sư Liên Xô Apancô Alếchxanđrô Alếchxandrôvích có công giúp Việt Nam xây dựng trường Đại học Bách Khoa.

- Lệnh số 61/LCT, tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho nữ Giáo sư thanh nhạc Kraxôva Alếchxanđra Aphanasiépva vì những đóng góp trong thời gian công tác tại Việt Nam.

23-12-1963

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Y học Liên Xô đang ở thăm nước ta do Giáo sư Viện sĩ Hàn lâm Y học Liên Xô V.M. Iđanốp dẫn đầu đến chào Người.

NĂM 1964

03-01-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của phóng viên báo Pravđa và Đài Phát thanh Mátxcôva nhân dịp năm mới.

03-02-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Mừng Đảng ta 34 tuổi*", bút danh T.L. Trong bài báo Người khẳng định: "Nhờ Chủ nghĩa Mác-Lênin soi đường, Đảng ta đã phấn đấu anh dũng, thắng lợi vẻ vang và đoàn kết nhất trí".

11-02-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 10/LCT, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì và Hạng Ba cho các chuyên gia Liên Xô đã công tác tại Việt Nam.

27-3-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Chính trị đặc biệt họp tại Hà Nội.

Về tình hình thế giới, báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc lại quan điểm chỉ đạo của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương (khoá III) và nêu rõ trong cuộc đấu tranh để thực hiện những ý tưởng cao đẹp của C.Mác và V.I.Lênin, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc đã thu được những thắng lợi quan trọng. Đó là nguồn cổ vũ lớn lao đối với nhân dân ta trong cuộc đấu tranh vì hòa bình và thống nhất Tổ quốc. Người đề ra năm nhiệm vụ cụ thể cần thực hiện để thiết thực xây dựng hậu phương miền Bắc và chi viện cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta ở miền Nam.

28-3-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 14/LCT, truy tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho chuyên gia Liên Xô Makêta Alécxây Đơmitriêvich vì đã có nhiều thành tích trong thời gian công tác tại Việt Nam.

14-4-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô N.X.Khơrutsốp, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 70 ngày sinh của ông.

23-6-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Báo chí Liên Xô và vấn đề Việt Nam*", bút danh Chiến Sĩ. Trong bài viết Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề cập đến sự giúp đỡ của nhân dân Liên Xô đối với cách mạng Việt Nam.

27-7-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 51/LCT, tặng danh hiệu Anh hùng Lao động Việt Nam cho ba nhà du hành vũ trụ Liên Xô đã bay trên tàu vũ trụ Rạng Đông.

04-11-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh, Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô L.I.Bơrêghin, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô A.I.Micaian, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô A.N.Côxughin, nhân kỷ niệm lần thứ 47 Cách mạng Tháng Mười Nga.

07-11-1964

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự chiêu đãi của Đại sứ Liên Xô và phu nhân nhân kỷ niệm lần thứ 47 Cách mạng Tháng Mười Nga.

14-11-1964

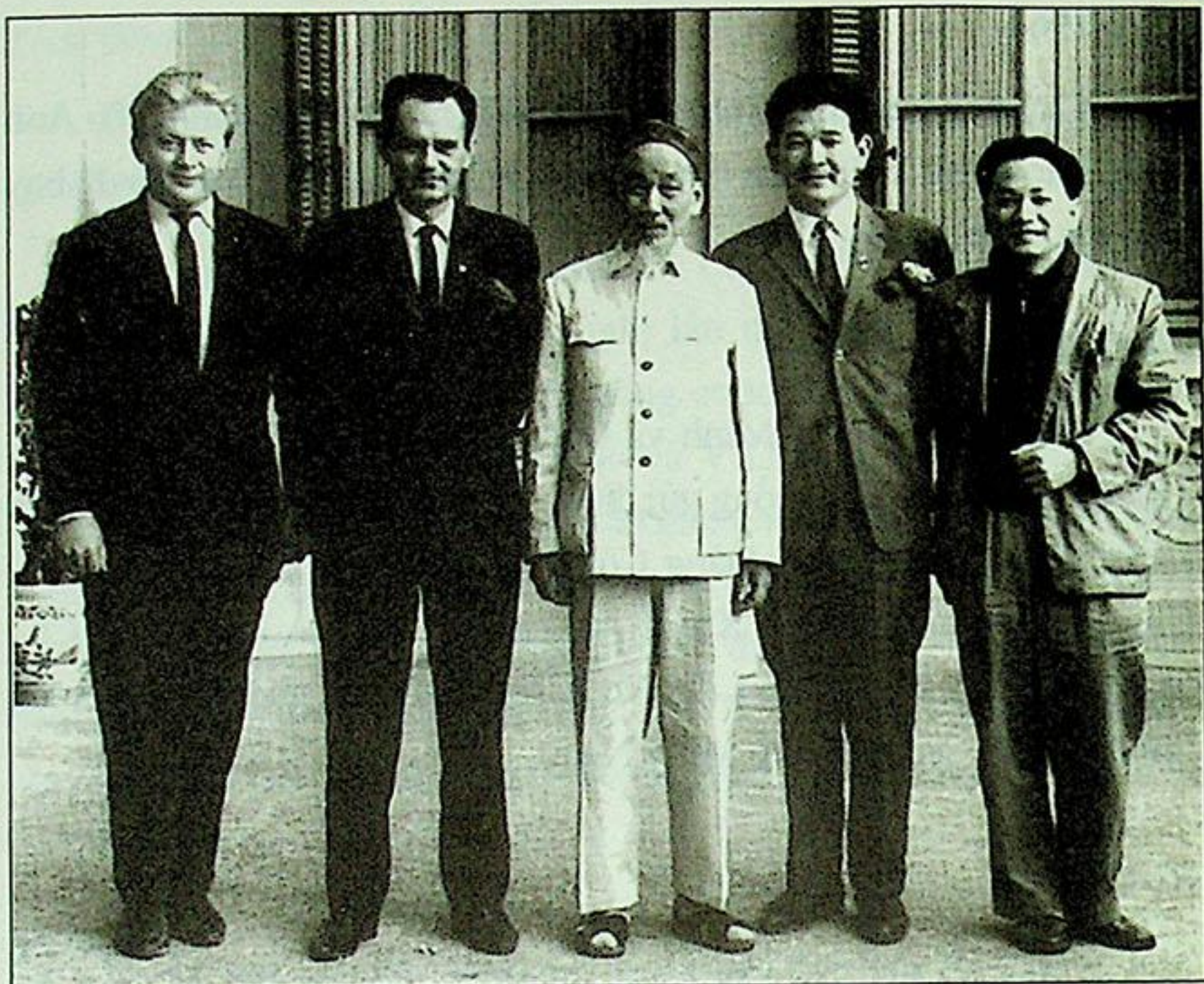
Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Hội Hữu nghị Xô - Việt, do đồng chí L.S.Macsacốp - Phó Chủ tịch Hội, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhà nước về Phát thanh và Vô tuyến truyền hình Liên Xô làm trưởng Đoàn đang ở thăm hữu nghị nước ta.

20-12-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu các nhà văn, nhà báo và các trường đại học Liên Xô sang thăm và làm việc tại Việt Nam.

29-12-1964

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Lênin Liên Xô đang ở thăm Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với Đoàn đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô mang tên V.I.Lênin sang thăm và làm việc tại Việt Nam, ngày 29-12-1964

NĂM 1965

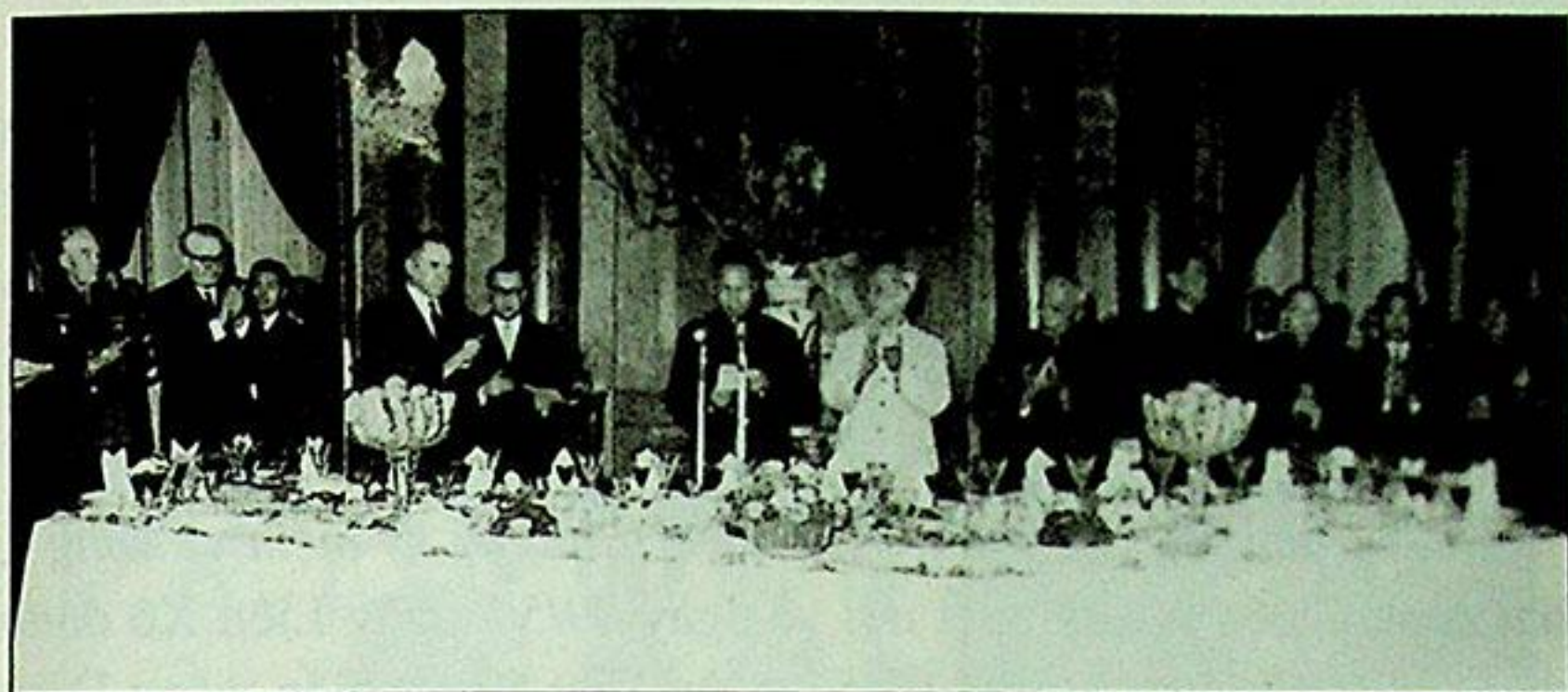
06-02-1965

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng tiếp Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A.N.Côxughin và các vị trong Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Liên Xô sang thăm hữu nghị Việt Nam.

Cùng ngày, Người dự tiệc chiêu đãi tại Phủ Chủ tịch.

07-02-1965

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh tham gia Đoàn Chủ tịch cuộc mít tinh của nhân dân Thủ đô Hà Nội chào mừng Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bữa tiệc chiêu đãi Đoàn Đại biểu Chính phủ Liên Xô tại Phủ Chủ tịch, ngày 06-02-1965

Cùng ngày, Người dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam hội đàm với Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô.

08-02-1965

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự chiêu đãi do Đại sứ Liên Xô tổ chức nhân dịp Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô sang thăm Việt Nam.

09-02-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô.

Tối, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh mời cơm thân mật Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô. Sau đó, Người cùng các vị khách xem biểu diễn văn nghệ chào mừng Đoàn.

Tháng 3-1965, trước ngày 12

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Ở phần bàn về công tác đối ngoại với Liên Xô và Trung Quốc, Người nói: “Làm việc phải thật khéo, thận trọng, để Trung Quốc đừng hiểu lầm, Liên Xô đừng hiểu lầm, Trung Quốc và Liên Xô đừng hiểu lầm nhau”.

08-5-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô L.I.Brêgionhép, A.I.Micaian, A.N.Côxưghin, nhân kỷ niệm 20 năm chiến thắng phát xít Đức.

09-5-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài "*Hai ngày kỷ niệm vẻ vang*", bút danh Chiến sỹ. Bài viết nói về ngày 09/5 - ngày Liên Xô đánh thắng phát xít Đức và ngày 07/5 - ngày Việt Nam chiến thắng Điện Biên Phủ.

Người viết: "Thắng lợi của Liên Xô đã tạo điều kiện cho một số nước châu Á và châu Âu xây dựng nên chế độ xã hội chủ nghĩa".

Tối cùng ngày, Người dự chiêu đãi do Đại sứ Liên Xô tổ chức, nhân kỷ niệm lần thứ 20 Liên Xô chiến thắng phát xít Đức.



*Chủ tịch Hồ Chí Minh và phu nhân đồng chí A.N.Côxưghin -
Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô tại sân Phủ Chủ tịch,
ngày 09-02-1965*



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Đảng, Chính phủ Liên Xô chụp ảnh lưu niệm với các cháu thiếu nhi Hà Nội nhân dịp Đoàn sang thăm Việt Nam, ngày 09-02-1965

08-6-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của phóng viên Báo Pravda G.A.Giucốp. Người nói: “Chúng tôi luôn luôn ra sức thắt chặt tình hữu nghị anh em và quan hệ hợp tác tương trợ Việt - Xô với nhận thức thấm thía rằng đó là một nhân tố quan trọng để giành thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng của mình”.

Người gửi lời: “Chúc nhân dân Liên Xô thu được nhiều thành tựu ngày càng to lớn hơn nữa trong công cuộc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa cộng sản và trong sự nghiệp đấu tranh để gìn giữ hòa bình thế giới.

04-9-1965

Chủ tịch Hồ Chí viết bài cho báo *Thời Mới* (Liên Xô) nhan đề “20 năm đấu tranh thắng lợi của cách mạng Việt Nam”.

Bài viết điếm lại những thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong 20 năm (1945 - 1965) và nêu lên các bài học lớn về đường lối lãnh đạo cách mạng. Một trong những bài học đó, Người đề cập đến việc: Phải tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa quốc tế vô sản, luôn luôn củng cố và phát triển tình đoàn kết hữu nghị với tất cả các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới, nhất là với các nước xã hội chủ nghĩa anh em...

Người nói: “Nhân dân Việt Nam rất phấn khởi tiến lên dưới ngọn cờ của Đảng Lao động Việt Nam. Vì đó là ngọn cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác-Lênin. Vì con đường thắng lợi của cách mạng Việt Nam chính là con đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, mà Lênin vĩ đại đã vạch ra cho nhân dân lao động toàn thế giới, cho các dân tộc bị áp bức và cho cả loài người tiến bộ đi đến thắng lợi hoàn toàn”.

05-11-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô L.I.Brêgionhép, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô A.I.Micaian, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô A.N.Côxughin, nhân kỷ niệm lần thứ 48 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga.

Bức điện nêu lên ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười Nga 1917; ca ngợi những thành tựu mà Đảng và nhân dân Liên Xô đã đạt được trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; cảm ơn sự ủng hộ, giúp đỡ của nhân dân Liên Xô đối với sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam.

16-11-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Nghệ thuật ca múa Xêbêri sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.

17-11-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Hội Hữu nghị Xô - Việt và Đoàn Đại biểu Kiến trúc Liên Xô sang thăm Việt Nam.

19-11-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 142/LCT thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho Đoàn Nghệ thuật ca múa Xêbêri sang thăm và biểu diễn tại Việt Nam.

22-11-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng sinh nhật lần thứ 70 của đồng chí A.N.Micaian - Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô.

01-12-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Công đoàn Liên Xô do đồng chí Pimênốp - Ủy viên Ban Thư ký Hội đồng Trung ương các Công đoàn Liên Xô dẫn đầu sang thăm Việt Nam.

28-12-1965

Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng thảo luận những nội dung sẽ hội đàm với Đoàn Đại biểu Liên Xô.

NĂM 1966

07-01-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng bàn về nội dung cuộc hội đàm với Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô.

Người đề nghị chỉ đề cập đến những nội dung đàm phán có kết quả, không mở rộng tràn lan. Những vấn đề quốc tế mà quan điểm giữa ta và Liên Xô không cùng chính kiến cũng không đưa ra, ví dụ như vấn đề Nam Tư...

Cùng ngày, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô do Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Bí thư

Ban Chấp hành Trung ương Đảng A.N.Sêlêpin dẫn đầu sang thăm Việt Nam.

08-01-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng Lao động Việt Nam hội đàm với Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô.

Tối cùng ngày, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự buổi chiêu đãi Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô do Trung ương Đảng tổ chức.

11-01-1966

Tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc do Đại sứ quán Liên Xô chiêu đãi chào mừng Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô đang ở thăm Việt Nam.

12-01-1966

Chiều, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự liên hoan văn nghệ của thiếu nhi Thủ đô Hà Nội chào mừng Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Liên Xô. Sau đó, Người cùng các vị khách Liên Xô xem biểu diễn văn nghệ.

03-02-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Hội Nhà văn Liên Xô, do đồng chí T.Ápđumômunốp - Thư ký Ban Thường vụ Hội, Chủ tịch Hội Nhà Văn nước Cộng hòa Xôviết Kiécghidia dẫn đầu sang thăm hữu nghị nước ta.

08-02-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản L.I.Brêgiônép, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao N.V.Pốtgoócnuôi, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A.N.Côxughin và các nhà khoa học Liên Xô về thành công rực rỡ của khoa học Liên Xô đã cho trạm tự động Luna 9 đổ bộ nhẹ nhàng xuống mặt trăng ngày 31-01-1966. Trong bức điện, Người nhận định: việc trạm tự động Luna 9 đổ nhẹ nhàng xuống mặt trăng

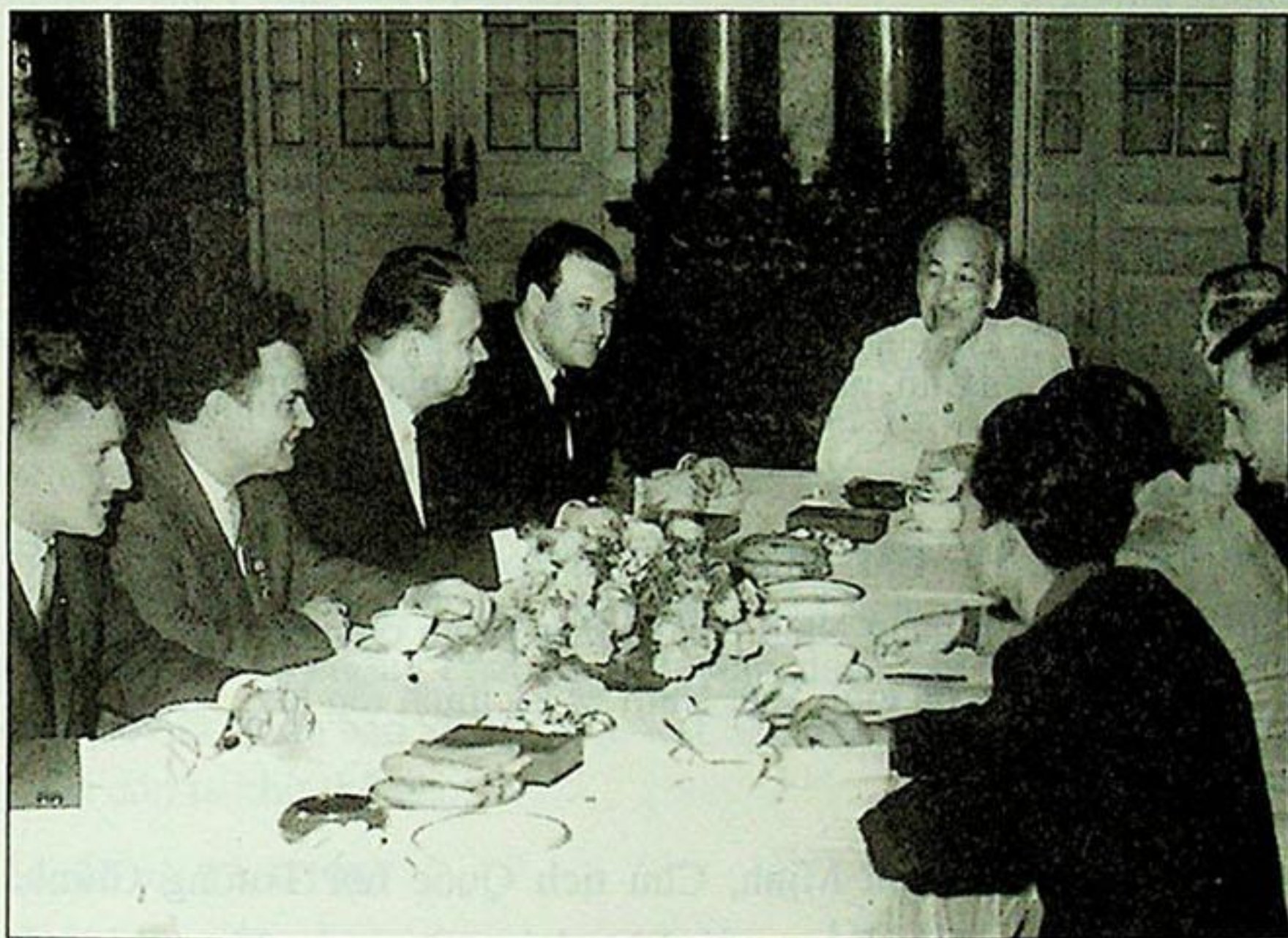
là một thành công cực kỳ rực rỡ của khoa học Liên Xô. Người thay mặt Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam gửi tới các nhà lãnh đạo và Nhân dân Xôviết lời chúc mừng nhiệt liệt và nhờ chuyển đến các bác học, kỹ sư công nhân Liên Xô lời chào mừng thân ái nhất.

01-3-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh xem triển lãm: Hình ảnh nhân dân Liên Xô ủng hộ cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam.

10-3-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô tại Phủ Chủ tịch.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô tại Phủ Chủ tịch, ngày 10-3-1966

22-3-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư chào mừng Đại hội lần thứ XXIII Đảng Cộng sản Liên Xô. Người ca ngợi những thành tựu về

kinh tế, quân sự, chính trị mà Đảng và nhân dân Liên Xô đã đạt được; cảm ơn sự giúp đỡ nhiệt tình về mọi mặt của nhân dân Liên Xô và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của giai cấp công nhân và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam và khẳng định đó là một trong những nhân tố quan trọng bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

09-4-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng, nghe báo cáo kết quả Đại hội lần thứ XXIII Đảng Cộng sản Liên Xô, việc Liên Xô giúp Việt Nam xây dựng 3 trung đoàn tên lửa phòng không...

05-8-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô N.V.Pốtgoócni, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng A.N.Côxưghin, nhân dịp các ông được bầu lại giữ chức vụ cũ.

29-10-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 95/LCT, thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho trưởng Đoàn chuyên gia Liên Xô D.A.Mátvâyêvích đã giúp Việt Nam về kỹ thuật tên lửa.

06-11-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh, Thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi điện chúc mừng các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ Liên Xô nhân kỷ niệm lần thứ 49 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga.

07-11-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự chiêu đãi của Đại sứ Liên Xô, nhân kỷ niệm lần thứ 49 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười.

14-11-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng, Người lưu ý đến mối quan hệ của Việt Nam với Liên Xô và Trung Quốc trên mặt trận ngoại giao.

29-11-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 104/LCT thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho chuyên gia bóng đá Liên Xô K.V. Pêtrôvích vì thành tích đã giúp Việt Nam huấn luyện kỹ thuật.

17-12-1966

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng sinh nhật lần thứ 60 của đồng chí L.I.Brêgionhép - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

NĂM 1967

19-3-1967

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Bộ Chính trị, trong cuộc họp có nghe báo cáo về kế hoạch kỷ niệm lần thứ 50 Cách mạng Tháng Mười Nga và về đấu tranh ngoại giao. Về kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, Người lưu ý trong dịp này nêu cao ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười, phải viết một cuốn sách về Cách mạng Tháng Mười, về nội chiến và chống Phát xít, tinh thần chiến đấu hy sinh của nhân dân Xôviết trong bảo vệ Tổ quốc và Cách mạng Tháng Mười đã giúp nhân dân ta như thế nào.

24, 26 và 27-3-1967

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Bộ Chính trị bàn về việc Thủ tướng Phạm Văn Đồng đi thăm và làm việc ở Liên Xô, Trung Quốc và một số vấn đề trong đấu tranh ngoại giao với Mỹ.

20-10-1967

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng đến các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô nhân dịp Liên Xô thành công trong

ngiên cứu khoa học: Lần đầu tiên trong lịch sử loài người, trạm tự động “Sao kim 4” đã đổ bộ nhẹ nhàng xuống Sao Kim.

28-10-1967

Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Cách mạng Tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc*”, gửi báo *Sự Thật* (Liên Xô). Bài viết của Người đã đánh giá cao những bài học kinh nghiệm về lý luận và thực tiễn của Cách mạng Tháng Mười, đó là những bài học có tính nguyên tắc phổ biến, đảm bảo cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức. Người đặc biệt nhấn mạnh đến bài học về xây dựng một chính đảng cách mạng toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân; về xây dựng và tổ chức Mặt trận Dân tộc rộng rãi trên nền tảng của liên minh công nông...

Nhân dịp này, thay mặt nhân dân Việt Nam, Người tỏ lòng cảm ơn sâu sắc đến nhân dân Liên Xô anh em đã nhiệt tình giúp đỡ nhân dân Việt Nam. Bài viết cũng nêu lên bước trưởng thành của cách mạng Việt Nam dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin và ảnh hưởng của Cách mạng Tháng Mười.

Trong phần lý luận Người viết: “Đi theo con đường do Lenin vĩ đại đã vạch ra - con đường của Cách mạng Tháng Mười, nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi rất to lớn. Chính vì vậy, mà mối tình gắn bó và lòng biết ơn của nhân dân Việt Nam đối với Cách mạng Tháng Mười vẻ vang, đối với Lenin vĩ đại và đối với nhân dân Liên Xô là vô cùng sâu sắc”.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện cảm ơn tới Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô nhân dịp Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô tặng Người Huân chương Lenin.

Bức điện Người nêu lên niềm vinh dự tự hào trước việc nhà nước Liên Xô tặng người Huân chương Lenin, nhưng Người cũng bày tỏ ý nguyện của mình là: trong lúc nhân dân Việt Nam đang hy sinh xương máu để đánh đuổi đế quốc Mỹ giành độc lập dân tộc, trong lúc đồng bào Việt Nam ở cả hai miền Nam Bắc còn bị kẻ thù giết hại giã man, Người không yên lòng đón nhận vinh quang.

“Vĩ lẽ đó, tôi vô cùng cảm ơn các đồng chí, nhưng các đồng chí hãy tạm hoãn việc trao phần thưởng cực kỳ cao quý ấy. Đến ngày nhân dân chúng tôi đánh đuổi bọn đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn đất nước Việt Nam, tôi sẽ đại diện cho toàn thể đồng bào tôi, trân trọng và vui mừng lãnh lấy Huân chương mang tên Lenin vĩ đại”.

07-11-1967

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen quân và dân Hà Nội lập công bắn rơi chiếc máy bay Mỹ thứ 2.500 trên miền Bắc và coi đây là thành tích thiết thực kỷ niệm 50 năm Cách mạng Tháng Mười.

NĂM 1968

29-3-1968

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chia buồn tới Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, Chính phủ Liên Xô về việc Nhà du hành vũ trụ Liên Xô I.Gagarin vừa hy sinh.

05-11-1968

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các vị lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ Việt Nam gửi điện mừng các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ Liên Xô nhân kỷ niệm lần thứ 51 Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại.

29-11-1968

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp Bộ Chính trị và nghe báo cáo chuyến đi thăm Liên Xô và Trung Quốc của Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

NĂM 1969

09-01-1969

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện mừng tới các đồng chí lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Nhà nước và Nhân dân Liên Xô nhân dịp Liên Xô phóng thành công 2 con tàu vũ trụ “Liên hợp 4” và “Liên hợp 5”.

25-02-1969

Tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng tiếp Đoàn Đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản Lenin - Liên Xô.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Thanh niên Liên Xô trong Khu Phủ Chủ tịch, tháng 02 năm 1969

14-5-1969

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho cháu Linda (Liên Xô).

18-5-1969

Trong buổi gặp mặt anh chị em cán bộ trong cơ quan Văn phòng Chủ tịch nước đến chúc mừng sinh nhật lần thứ 79 của mình (19-5-1969), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông báo cho mọi người biết tin ngày 16-5-1969, trạm tự động Sao Kim 5 của Liên Xô đã đổ bộ nhẹ nhàng xuống Sao Kim, mang theo huy hiệu của Lenin và Quốc huy thứ 3 của Liên Xô.

23-6-1969

Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam nhờ chuyển lời cảm ơn tới nữ anh hùng Liên Xô Irina Lépchencô đã gửi cuốn sách tặng Người.

15-7-1969

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và trả lời phóng viên báo Nhân đạo (Pháp) Sácơ Phuốcniô. Sau khi nói về con đường của Người tìm đến tư tưởng Lênin, tán thành Quốc tế III, việc rời nước Pháp và tới hoạt động ở nước Nga như thế nào, Người trả lời về vai trò của Lênin và chủ nghĩa Lênin đối với Người: “Lúc đầu chính là do chủ nghĩa yêu nước mà tôi tin theo Lênin. Rồi từng bước một, tôi đi đến kết luận là chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân toàn thế giới và Lênin đã vạch ra cho chúng tôi con đường một cách cụ thể”. Năm 1919, tại Đại hội những người cộng sản phương Đông, Người nói: “Những kinh nghiệm của chúng tôi chứng tỏ rằng muốn đưa cuộc cách mạng dân chủ đến thắng lợi và mở ra những giai đoạn nối tiếp nhau cho sự phát triển của một Nhà nước dân tộc dân chủ, giai cấp công nhân và Đảng của nó phải lãnh đạo cuộc cách mạng”.

Người kết luận: “Về phần tôi, chính là do cố gắng vận dụng những lời dạy của Lênin, nhưng vận dụng một cách sáng tạo phù hợp với thực tế Việt Nam ngày nay, mà chúng tôi đã chiến đấu và giành được những thắng lợi to lớn như đồng chí đã biết. Chúng tôi giành được thắng lợi đó là do nhiều nhân tố, nhưng cần phải nhấn mạnh rằng - mà không phải chỉ nhân kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lênin - chúng tôi giành được những thắng lợi đó trước hết là nhờ cái vũ khí không gì thay thế được của chủ nghĩa Mác-Lênin”.

10-5-1969

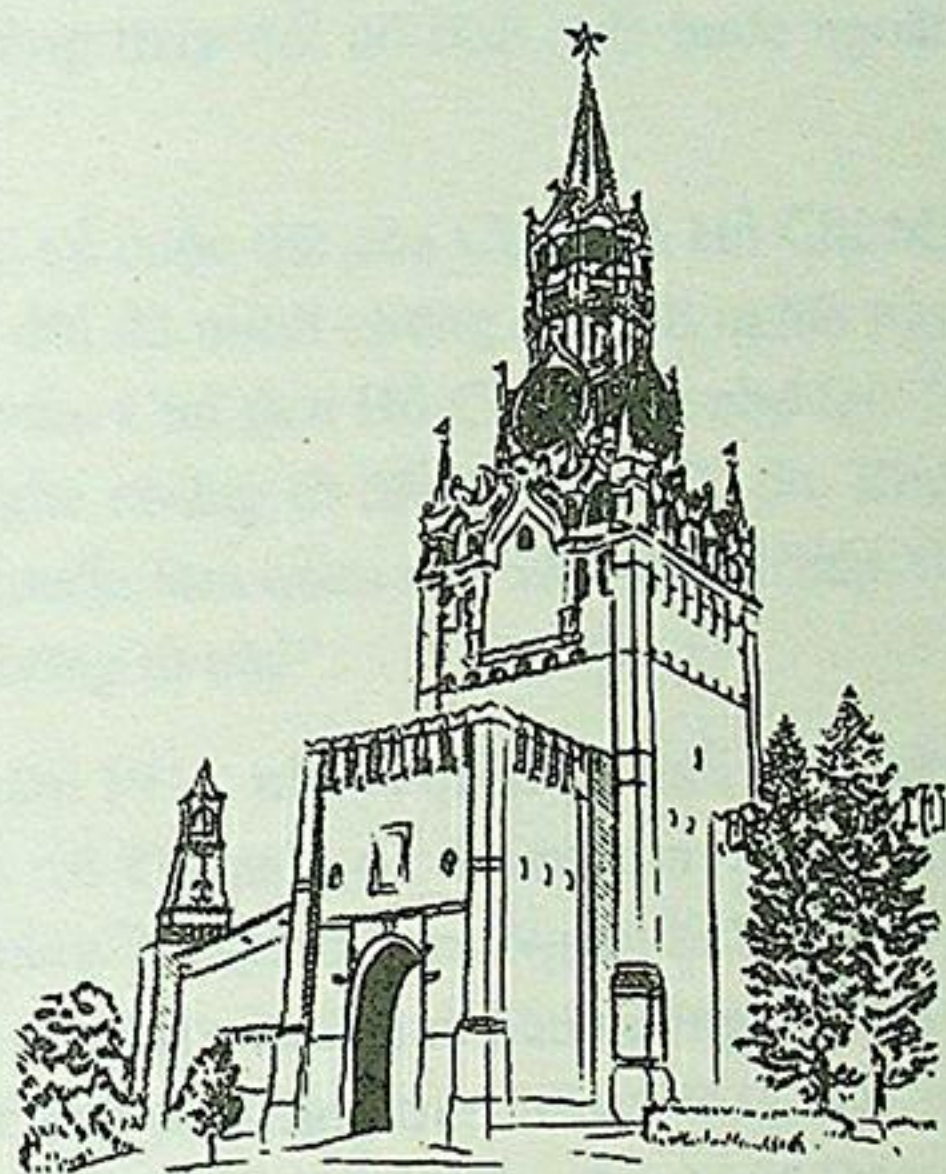
Trong bản Di chúc để lại về phong trào cộng sản thế giới. Người viết: “Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hòa hiện nay của các Đảng anh em!

Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đặc lực vào việc khôi phục khối đoàn kết giữa các Đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình”.

PHẦN 2

**NGƯỜI NGA VIẾT VỀ
HỒ Chí Minh**



HỒ CHÍ MINH VÀ NƯỚC NGA⁽¹⁾

TS. E.Côbelép

Viện Hàn lâm Khoa học Nga

Phó Chủ tịch thứ nhất Hội Hữu nghị Nga - Việt

Năm ngoái⁽²⁾ trong diễn văn tại Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã diễn đạt một định nghĩa sâu xa và rất chính xác về nhân cách của vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là con người của những quyết định lịch sử. Những quyết định của Người đã tạo nên những thay đổi có tính chất bước ngoặt của cách mạng Việt Nam”.

Quả thật, cả cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ thuở thiếu niên đến cuối đời đã minh chứng rõ định nghĩa này. Trong một bài trả lời phỏng vấn, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhớ lại: “Trạc 13 tuổi, lần đầu tiên tôi nghe những từ tiếng Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái... Thế là tôi đã muốn làm quen nền văn minh Pháp, tìm hiểu những gì ẩn chứa sau những từ này”.

Thế là năm 1911, nhà ái quốc trẻ tuổi thực hiện quyết định lịch sử thứ nhất là rời Tổ quốc để đi tìm con đường giải phóng dân tộc Việt Nam. Tháng 7-1920 ở Pari, Người hồi đó mang tên Nguyễn Ái Quốc, đã đọc được chương trình hành động đối với vấn đề thuộc địa của Quốc tế Cộng sản đăng trên báo “Nhân đạo” của Pháp, Người kêu lên: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy, đau khổ! Đây chính là điều cần thiết cho chúng ta. Đây chính là con đường giải phóng chúng ta!”.

⁽¹⁾ Trích trong kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010.

⁽²⁾ Năm 2010.

Sau đó Người thực hiện một bước tiến mới: Bỏ phiếu đồng ý đi theo Quốc tế Cộng sản và trở thành Đảng viên của Đảng Cộng sản Pháp, tức là người cộng sản đầu tiên trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.

Tiếp theo, rất dĩ nhiên Người thực hiện một trong những quyết định lịch sử và tất yếu - năm 1923 với vai trò đại diện cho nhân dân các nước Đông Dương bị Pháp đô hộ, Người sang nước Nga Xôviết. Trong một bài báo Người giải thích nguyên nhân của quyết định này: "...Mặc dù đang gặp phải những khó khăn trong nước và ngoài nước, nước Nga cách mạng không hề có một chút do dự trong việc giúp đỡ các dân tộc mà nó đã thức tỉnh bằng cuộc cách mạng anh dũng và thắng lợi".

Chính từ thời điểm Người sang Mátxcơva, hoạt động trong nhiều lĩnh vực của vị lãnh tụ tương lai của nhân dân Việt Nam, của những người đồng nghiệp thân tín của Người, lịch sử phát triển phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam, lịch sử cuộc chiến đấu trường kỳ của những người yêu nước Việt Nam giành quyền độc lập và thống nhất đất nước trở thành những sợi chỉ bền chắc, gắn bó với Liên Xô, với Mátxcơva, với nhân dân Nga.

Chuyến đi đầu tiên đến Liên Xô của Hồ Chí Minh gắn liền với hàng loạt sự kiện thật sự huyền bí bởi tính chất đặc biệt của nó. Các bạn thử hình dung: một đại diện trẻ còn ít kinh nghiệm, đến từ một đất nước xa xôi, chưa nhiều người biết đến.

Ngày giờ chính xác khi đi qua biên giới Liên Xô của Người được ghi lại. Các nhà lưu trữ cẩn thận giữ gìn giấy chứng nhận cho phép nhập cảnh dưới cái tên nhiếp ảnh gia Chen Vang, người đi du lịch. Giấy chứng nhận do đại diện của Nga ở Đức cấp thay cho hộ chiếu. Nhiếp ảnh gia Chen Vang đi trên tàu thủy "Hamburg" của Đức vào Pêtơrôgrát (tức Saint Petersburg ngày nay) ngày 30-6-1923. Tấm ảnh của Hồ Chí Minh thời trẻ dán trên tấm giấy chứng nhận và dấu của đồn biên phòng cảng Pêtơrôgrát ghi rõ ngày nhập cảnh của vị hành khách nước ngoài, là minh chứng cho điều đó.

Quỹ Lưu trữ Quốc gia Nga cho đến ngày nay vẫn còn lưu giữ những thước phim đáng kinh ngạc. Một ngày tháng 7-1924 trên đài mang tên “Chim sẻ” nhân dân Mátxcơva chơi vui và theo truyền thống Nga đang tung tờ trong tay lên trên một người có vẻ mặt châu Á. Máy quay phim bắt đầu xích lại gần người đó và hóa ra đó là Nguyễn Ái Quốc, đại diện các dân tộc Đông Dương.

Ngày 29-7 trên tờ báo “Công nhân” Mátxcơva, bức họa tuyệt vời về công việc của nhà cách mạng Việt Nam được giới thiệu. Tác giả bức họa, có chữ ký ở phía dưới, là A.M.Rốtchenkô, sau đó trở nên nổi tiếng trong làng nghệ thuật sáng tạo như nhà tạo mẫu, nghệ thuật nhiếp ảnh và điện ảnh.

Nhưng một điều khó giải thích nhất là sự xuất hiện trên tạp chí “Ngọn lửa nhỏ” số ra tháng 12-1923 bài ký sự “Nguyễn Ái Quốc, đến thăm nhà hoạt động cộng sản quốc tế”, do nhà thơ tương lai nổi tiếng Mandenxtam viết. Hồi đó, tác giả làm phóng viên của tạp chí, và là một trong những nhà báo đầu tiên gặp gỡ với một “Annamit” không tên tuổi, và tiến hành một cuộc phỏng vấn uyên bác, nội dung của bài ký rất tình cảm.

“Nguyễn Ái Quốc đã nói đến hai chữ “văn minh” bằng một thái độ đầy khinh bỉ, sau khi đã đặt chân qua hầu hết các nước thuộc địa trên thế giới, đã tới miền Bắc và miền Trung châu Phi, đã thấy rất nhiều cảnh đau khổ. Nhà thơ Nga tương lai kết thúc bài kể về vị Chủ tịch tương lai của Việt Nam bằng những lời trứ danh sau: “Nguyễn Ái Quốc cũng đang tỏa ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị... Từ Nguyễn Ái Quốc cũng tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai”.

Riêng tôi đã nhớ lại câu dự đoán này của nhà thơ Nga tại Hội thảo quốc tế do tổ chức UNESCO triệu tập ở Hà Nội năm 1990 nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hội thảo đó mang tên rất ý nghĩa và rất chính xác: “Chủ tịch Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa lớn”.

...Từ những ngày đầu sống ở nước Nga, Hồ Chí Minh đã hiểu rõ tầm quan trọng to lớn của việc đào tạo cán bộ chính trị cho cách mạng

Việt Nam và trong thời gian dài nhiệm vụ này trở thành chủ yếu trong hoạt động của Người. Chính Người đã dọn đường cho hàng trăm nhà cách mạng Việt Nam mà họ đã được học tập và nắm vững khoa học cách mạng trong nhiều học viện chính trị ở Mátxcơva và sau đó - tại Trường Huấn luyện Chính trị mà năm 1925 Người đã sáng lập tại Quảng Châu.

Nhờ hoạt động kiên trì và tỉ mỉ, Người đã đào tạo được một đội quân chiến đấu xuất sắc vì độc lập của Việt Nam, trong đó có Tôn Đức Thắng, Phạm Văn Đồng, Lê Duẩn, Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác. Chính những người này đã trở thành hạt nhân của Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh thành lập năm 1930.

Ngay trong những văn kiện đầu tiên, Đảng đã xác định rõ ràng những mục đích chiến lược là lật đổ thực dân đô hộ và giải phóng dân tộc. Đó chính là động lực tự nhiên của việc Đảng dần dần trở thành lực lượng chính trị dân tộc có tổ chức duy nhất ở Việt Nam, chiếm được cảm tình và sự ủng hộ của tất cả các tầng lớp dân chúng yêu nước.

Cuối thập kỷ 50 thế kỷ XX, tôi theo học tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và sau đó trong những năm 60 tôi làm phóng viên của Hãng Thông tấn TASS ở Việt Nam. Tính chung tôi đã sống ở Việt Nam 5 năm và rất sung sướng vì đã có nhiều dịp được thấy và được nghe Chủ tịch Hồ Chí Minh - Bác Hồ nói chuyện.

Lần đầu tiên tôi được vinh dự gặp Bác Hồ vào mùa xuân năm 1959, khi chúng tôi cùng với đông đảo sinh viên Hà Nội tham dự ngày lao động chủ nhật trồng cây trên các bãi trống xung quanh hồ Bảy Mẫu. Rất bất ngờ Bác Hồ cũng đến đó, chào hỏi chúng tôi rất thân mật và cùng trồng cây. Từ đó lần nào sang thăm Hà Nội và có dịp ghé qua hồ Bảy Mẫu, mà ngày nay mang tên Công viên Lênin, tôi cũng nhớ lại ngày xuân đó và ngắm nghía những cây xanh cao đẹp mà sinh viên Hà Nội cùng với Bác Hồ đã trồng cách đây hơn 50 năm.

Ký ức cảm động nhất của tôi gắn liền với Bác Hồ là năm 1961 tại Đại hội XXII của Đảng Cộng sản Liên Xô. Tôi đã có vinh dự lớn

và đồng thời là trách nhiệm cực kỳ nặng nề (bởi vì hồi đó tôi còn là sinh viên) dịch trực tiếp diễn văn của Người trước các đại biểu Đại hội. Đến nay tôi vẫn nhớ rõ do quá hồi hộp nên khi dịch những câu đầu của bài diễn văn thì giọng nói của tôi run lên. Vì tôi xúc động quá nên đã xảy ra một chuyện buồn cười. Bác Hồ đã sống và làm việc ở nước chúng tôi tính chung khoảng 6 năm, cho nên Bác biết và suốt cả đời nhớ tiếng Nga. Lần này muốn nhấn mạnh thêm tình anh em với các đại biểu Đại hội, Bác đã trực tiếp nói mấy câu cuối cùng bằng tiếng Nga. Điều đó rất bất ngờ cho tôi đến nỗi là tôi bắt đầu, một cách hoàn toàn tự động, dịch mấy câu này ra tiếng Việt cho toàn thể các đại biểu Đại hội nghe.

Trong Đại hội đó phía Liên Xô lần đầu tiên đã tổ chức phiên dịch trực tiếp cho Đoàn Việt Nam, chúng tôi có 6 người dịch, tất nhiên là với trình độ biết tiếng Việt khác nhau. Sau ngày đầu khi người ta hỏi ý kiến của Đoàn Việt Nam thì Bác Hồ vừa khen vừa đánh giá từng người một. Vì tôi có giọng trầm nên khi đánh giá về tôi, Bác Hồ nói một câu đùa vui mà tôi không bao giờ quên: “Thế còn chàng thanh niên mà nói như phát thanh viên và có giọng nói Hà Nội thì cũng dịch được”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là người của những quyết định lịch sử mà còn là người đầy lòng lạc quan phi thường. Tôi nhớ rõ ngày 17-7-1966 khi Chủ tịch phát biểu trên đài phát thanh với lời kêu gọi gửi đồng bào cả nước. Sáng ngày đó lần đầu tiên khoảng 50 máy bay tiêm kích Mỹ đã oanh tạc thủ đô và ngoại vi Hà Nội. Trong không khí vẫn còn phảng phất mùi khét của khói bom, những giờ phút nặng nề như thế người dân thủ đô mong muốn hơn bao giờ hết được nghe tiếng nói hào hùng của Bác Hồ.

Và mấy phút sau khi hết giờ báo động, từ trong loa to mà tôi đã dựng trên ban công trụ sở TASS ở phố Cao Bá Quát, đã bắt đầu vang lên giọng nói Nghệ An đều đều bình thản của Chủ tịch: “Chiến tranh có thể còn kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và các thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá. Song nhân dân Việt Nam quyết không sợ. Không có gì quý hơn độc lập tự do!

Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Câu nói “Không có gì quý hơn độc lập tự do” lần đầu tiên được Chủ tịch Hồ Chí Minh nói trong ngày hôm ấy, về sau đã trở thành một danh ngôn và là phương châm của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam.

Chính trong những ngày gian nan đó trong đầu óc tôi đã hoàn toàn chín muồi ý định, tuy quá mạnh dạn nhưng dứt khoát là tôi nhất định phải viết cuốn sách về Hồ Chí Minh, và không phải tiểu sử chính trị mà một tác phẩm có tính chất văn chương có thể hấp dẫn được quần chúng độc giả rộng rãi.

Sau khi về nước, trong suốt mấy năm tôi sưu tầm và nghiên cứu hàng trăm tài liệu bằng nhiều thứ tiếng liên quan tới đời sống và hoạt động cách mạng của Người. Hôm nay, tôi nhớ lại thời gian đó như là một giai đoạn sống hạnh phúc nhất của đời tôi. Bởi vì, tôi đã có cảm giác hình như mỗi ngày tôi tiếp xúc thường xuyên với một người thật sự phi thường, hoàn toàn phù hợp với lý tưởng CON NGƯỜI.

Năm 1978, Nhà xuất bản Đội cận vệ trẻ của Liên Xô trong loạt sách “Cuộc sống của những người lỗi lạc” đã xuất bản và năm 1983 tái bản cuốn sách văn học chính luận “Hồ Chí Minh” do tôi soạn thảo. Cuốn sách này dày 350 trang và có số bản in tổng cộng là 200 nghìn cuốn. Sau đó cuốn sách này đã được dịch ra và xuất bản bằng tiếng Việt, tiếng Anh và nhiều thứ tiếng khác.

Tuy Hồ Chí Minh đã sống và đấu tranh trong thời kỳ cách xa chúng ta hàng chục năm, nhưng Người vẫn rất hiện đại. Từ tầm cao ngày hôm nay nhìn lại hoạt động của Hồ Chí Minh, đánh giá lại những tư tưởng do Người đề ra, ta dễ nhận thấy nhiều yếu tố quan trọng bậc nhất rất phù hợp với chính sách đổi mới tư duy và thực tế ngày nay tại Việt Nam.

Và ở đây trước hết cần phải nói về nghệ thuật của Người đạt được sự kết hợp biện chứng giữa quyền lợi dân tộc và giai cấp, sự thống nhất hữu cơ giữa những lý tưởng nhân dân - yêu nước và xã hội chủ nghĩa.

Hồ Chí Minh có một uy tín vô cùng to lớn trong lòng người dân Việt Nam. Nhưng uy tín đó không hề bị biến thành sùng bái cá nhân với sự bóp méo lệch lạc giống như ở một số nước khác. Điều đó là do ở Người có phẩm chất cá nhân tuyệt vời.

Hồ Chí Minh là nhà dân chủ triệt để, người luôn đưa ra quan điểm chống chuyên quyền độc đoán trong phương pháp lãnh đạo. Nhiệt huyết, cứng rắn cách mạng được kết hợp tuyệt vời với tấm lòng nhân đạo trong con người Hồ Chí Minh. “Một nhà lãnh đạo vĩ đại, bất khuất nhưng lại mềm dẻo” - đó là lời nhận xét của Thủ tướng Ấn Độ Indira Gandhi về Người.

Đối với nhân dân Việt Nam, Hồ Chí Minh thực sự tượng trưng cho sự đoàn kết dân tộc. Người luôn luôn đứng trên lập trường giai cấp - lập trường giai cấp công nhân - nhưng đồng thời biết lôi kéo về phía nhân dân các đại diện của tư sản dân tộc, trí thức tư sản phong kiến, mà trong những giai đoạn phức tạp nhất của cuộc cách mạng điều đó bảo đảm một liên minh khá rộng rãi của dân tộc Việt Nam để chống lại kẻ thù bên ngoài. Nhiều sĩ phu nổi tiếng ở Việt Nam đã thừa nhận rằng họ đã đi theo cách mạng dưới tác động ảnh hưởng của nhân cách, phẩm chất của Hồ Chí Minh và coi Người là niềm hy vọng đối với sự giải phóng dân tộc và sự hồi sinh của Việt Nam.

Hồ Chí Minh là người đã đề ra sáng kiến và tích cực ủng hộ chiến lược của Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi mỗi giai đoạn cụ thể của cách mạng. Chiến lược này đã trở thành một thứ vũ khí hùng mạnh trong tay của những người cộng sản Việt Nam ở giai đoạn đầu trong cuộc đấu tranh giải phóng Tổ quốc khỏi quân phiệt Nhật và thực dân Pháp (Mặt trận Việt Minh); tiếp sau đó trong cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam Việt Nam chống xâm lược Mỹ (Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam) và hiện nay trong công cuộc xây dựng hòa bình Tổ quốc thống nhất (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam).

Hồ Chí Minh là một nhân tài sáng tạo - một nhà chính luận, nhà văn, nhà thơ. Người viết không ít sách, tài liệu và bài báo về các lý

luận và thực tiễn cách mạng Việt Nam, công cuộc xây dựng những cơ sở của chủ nghĩa xã hội trong điều kiện Việt Nam, chiến lược và sách lược cuộc đấu tranh nhằm bảo vệ độc lập tổ quốc.

Tuy vậy, lĩnh vực này không phải là chính yếu trong hoạt động của Hồ Chí Minh. Phương châm chủ yếu trong cuộc sống của người là câu nói nổi tiếng của C.Mác: “Mỗi bước chuyển động hữu hiệu quý hơn cả hàng tá cương lĩnh”. Người là nhà cách mạng thực tiễn, một con người hành động với ý đẹp nhất của từ này. Phải làm mọi việc có thể làm được để xích lại gần giờ phút giải phóng và chiến thắng, nhằm xây dựng thành công cuộc sống mới - đó là quy luật mà Người đã tuân theo suốt đời mình và kiên quyết kêu gọi các bạn chiến đấu cùng làm theo.

Đối với nhân dân Việt Nam “tư tưởng Hồ Chí Minh” là di sản tinh thần rất phong phú. Được vũ trang bằng “tư tưởng Hồ Chí Minh”, nhân dân Việt Nam đã chiến thắng rực rỡ trong hai cuộc kháng chiến, và đã thống nhất lại Tổ quốc. Cuối thập kỷ 80 thế kỷ XX trong những điều kiện khủng hoảng của hệ thống xã hội chủ nghĩa, Đảng Cộng sản Việt Nam dựa vào những tư tưởng đó, đã thảo ra được phương châm chiến lược phát triển nhà nước phù hợp với hoàn cảnh mới. Chính sách đổi mới đã trở thành mạnh mẽ và có hiệu quả trong tay của Đảng bởi vì nó đã được sự ủng hộ rộng rãi nhất của nhân dân Việt Nam. Nhờ đó hiện nay Đảng có khả năng chiếm địa vị là Đảng của cả dân tộc Việt Nam. Và đây cũng là bộ phận quan trọng của việc thực hiện “tư tưởng Hồ Chí Minh” mà một trong những khẩu hiệu thích nhất của Người đó là “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết”.

Trong nước chúng tôi người ta đến nay vẫn giữ nhiều công trình kỷ niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trên bức tường tòa nhà phố Môkhôvaia ngay ở trung tâm Mátxcơva có thể tìm thấy bia đá hoa với nội dung như sau: “Trong những năm 1923 - 1924, Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam độc lập đã làm việc trong tòa nhà này”.

Trong quận Tây - Nam Mátxcơva có một quảng trường rất đẹp mang tên Hồ Chí Minh, còn trong vườn hoa giáp với quảng trường này đã được dựng nên Đài kỷ niệm Hồ Chí Minh do nhà điêu khắc

nổi tiếng Xôviết Vladimira Txigan tạo nên. Sáng ngày 19-5 hàng năm, tức là vào ngày sinh của Hồ Chí Minh, đông đảo các cán bộ lãnh đạo của Hội Hữu nghị Nga - Việt, những sinh viên, học sinh Nga cùng với Đại sứ quán Việt Nam và của Hội Đồng hương Việt Nam tổ chức gặp nhau ở đây và đặt hoa tươi dưới Đài kỷ niệm.

Trong thành phố đẹp nhất ở miền Nam nước Nga là Xôtri có một công viên hữu nghị. Trong đó đang mọc lên oai nghiêm một loại cây nhiều lá do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh tự trồng.

Trong nước chúng tôi ở bất cứ thư viện nào cũng có thể tìm thấy và mượn đọc nhiều cuốn sách khác nhau về cuộc sống và hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh.

Sự quan tâm của dư luận Nga đối với Hồ Chí Minh cho đến nay vẫn không hề giảm bớt. Một ví dụ rất tiêu biểu: ngày 19-5-2009 trên bức tường nhà ga thành phố Vladivôxtốc người ta đã dựng nên bia kỷ niệm với nội dung sau: “Trong những năm 1924, 1927 và 1934, Hồ Chí Minh - nhà hoạt động xuất sắc của phong trào giải phóng dân tộc, anh hùng giải phóng nhân dân Việt Nam, nhà văn hóa nổi tiếng, Người đã dựng nên cơ sở vững chắc của tình hữu nghị Nga - Việt, đã nhiều lần đến và đi về từ nhà ga này”.

Thế hệ tôi còn nhớ rất rõ chuyến viếng thăm Liên Xô chính thức đầu tiên của Người vào năm 1955 với cương vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người bạn lớn, chân thành của đất nước Nga Xôviết, người có sức lôi cuốn kỳ lạ, đặc biệt khiêm tốn và giản dị - chính hình ảnh ấy của Chủ tịch Hồ Chí Minh làm mỗi người dân đất nước Nga luôn nhớ và giữ gìn trong tâm chí của mình.

THĂM MỘT CHIẾN SĨ QUỐC TẾ CỘNG SẢN - NGUYỄN ÁI QUỐC

O.Mandēxtam⁽¹⁾

Tại Đông Dương, ảnh hưởng phong trào Găngđi như thế nào? Tiếng vang, làn sóng của phong trào đó có lan đến đâu chút nào không? - Tôi hỏi Nguyễn Ái Quốc.

- Không. - Nguyễn Ái Quốc trả lời - Nhân dân An Nam chúng tôi là những người nông dân bị nhấn chìm trong bóng đêm hết sức tối tăm. Không một tờ báo nào, không ai hiểu bây giờ trên thế giới đang diễn ra những gì; đêm tối, thực sự là đêm tối.

Nguyễn Ái Quốc hiện là người An Nam duy nhất ở Mátxcơva, đại diện của chủng tộc Mã Lai cổ xưa. Đó là một thanh niên gầy gò, linh hoạt, mặc cái áo len đen. Đồng chí nói tiếng Pháp - tiếng của những kẻ áp bức, nhưng mà những chữ Pháp từ miệng đồng chí Nguyễn Ái Quốc nghe trầm trầm, lắng xuống như hồi âm của tiếng mẹ đẻ quê hương đồng chí.

Nguyễn Ái Quốc đã nói đến hai chữ “văn minh” một cách đầy khinh bỉ. Đồng chí đã đặt chân qua hầu hết các nước thuộc địa trên thế giới, đã tới miền Bắc và miền Trung châu Phi, đã thấy rất nhiều cảnh đau khổ. Khi nói chuyện, đồng chí thường hay dùng chữ “anh em”. Anh em của Nguyễn Ái Quốc ở đây là những người da đen, những người Ấn Độ, những người Xiri, những người Trung Quốc...

Nguyễn Ái Quốc đã có lần gửi thư tới nhà văn Rơnê Marăng, người da đen có quốc tịch Pháp, là tác giả cuốn tiểu thuyết Batuala

⁽¹⁾ Nhà thơ nổi tiếng của Liên Xô, vào những năm 1920 là phóng viên của tạp chí “Ngọn lửa nhỏ” của Nga trước đây. Là một trong những nhà báo đầu tiên (vào năm 1923) được phỏng vấn Nguyễn Ái Quốc - vị Chủ tịch tương lai của nước Việt Nam độc lập.

và đã đặt câu hỏi một cách thẳng thắn: “Ông Marăng, ông muốn hay không muốn giúp đỡ công cuộc giải phóng các nước anh em ở thuộc địa?”. Rơnê Marăng, người được Viện Hàn lâm Pháp quàng cho một vòng hoa danh dự, đã trả lời Nguyễn Ái Quốc một cách dè dặt và quanh co.

- Tôi sinh ra trong một gia đình nhà nho An Nam. Những gia đình như thế ở nước chúng tôi không phải làm việc gì. Thanh niên trong những gia đình ấy thường học Khổng giáo, đồng chí chắc biết Khổng giáo không phải là tôn giáo mà là một thứ khoa học về kinh nghiệm đạo đức và phép ứng xử. Và trên cơ sở đó người ta đưa ra khái niệm về “thế giới đại đồng”. Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy. Nhưng trong những trường học cho người bản xứ, bọn Pháp dạy người như dạy cho vẹt. Chúng giấu không cho người nước tôi xem sách báo. Không phải chỉ sách của các nhà văn mới, mà cả Rutzô và Môngtexkiơ cũng bị cấm. Vậy thì phải làm thế nào bây giờ? Tôi quyết định tìm cách đi ra nước ngoài. Thân phận người An Nam chỉ là thân phận người nông nô. Chúng tôi bị cấm, không phải chỉ là bị cấm đi du lịch ra nước ngoài mà cả đi trong nước cũng không được. Đường sắt được xây dựng với mục đích “chiến lược” riêng. Theo con mắt của bọn thực dân, chúng tôi chưa đủ trình độ để sử dụng loại đường này. Tôi lang thang ra bờ biển có tổng tuyển cử. Bọn tư sản Pháp đã dùng những thủ đoạn bản thủ nhất để bôi nhọ lẫn nhau.

Gương mặt Nguyễn Ái Quốc nhăn lại một cách khinh bỉ. Đôi mắt nặng nề, u ám bỗng bừng lên. Trong đôi mắt mở to, ứa lệ, anh nhìn về xa xăm:

- Khi bọn Pháp đến cướp nước tôi, những gia đình nền nếp, gia giáo đã bỏ chạy hết không cộng tác với chúng. Bọn vô lại quen thói xu nịnh đã chiếm hết nhà cửa và vườn ruộng, chúng trở thành những tên tư sản mới giàu sụ, và chúng có khả năng giáo dục con cái

theo kiểu Pháp. Bên chúng tôi coi những người thanh niên đi học các trường dòng của bọn Pháp là bọn người bỏ đi, là những đồ cặn bã. Thế mà người ta đã trả tiền để làm việc đó. Và dù những kẻ học ở các trường đó có dần dần đến mức nào chúng cũng cố để được đi làm cảnh sát, làm sen đầm. Bọn cố đạo ở nước tôi chiếm tới một phần năm tổng số ruộng đất cả nước. Chỉ có những chủ đồn điền mới so sánh được với họ.

Thực dân Pháp là gì? Ô, đó là những kẻ bất tài và thiếu cặn. Việc quan tâm đầu tiên của chúng là hình thành nhóm người thân thuộc. Sau đó, là chiếm đoạt và cướp bóc thế nào cho thật nhiều và thật nhanh. Mục đích của toàn bộ chính sách này là có được một ngôi nhà nhỏ, “ngôi nhà nhỏ của mình” ở Pháp.

- Thực dân Pháp đầu độc nhân dân chúng tôi. Chúng bắt mọi người phải uống rượu. Chúng tôi có phong tục lấy gạo ngon làm ra rượu uống, khi có bạn tới chơi hoặc khi có ngày giỗ tổ tiên. Bọn thực dân Pháp đã lấy gạo xấu, rẻ tiền nấu rượu. Không ai thèm mua của chúng. Khốn thay rượu làm ra lại quá nhiều. Sau đó, người ta hạ lệnh cho các viên tỉnh trưởng cứ theo đầu người mà bắt buộc phải đi mua thứ rượu không ai uống.

Tôi đã hình dung ra được một cách rất cụ thể bọn thực dân đang dùng rượu đầu độc như thế nào dân tộc An Nam đáng yêu, một dân tộc rất lịch thiệp và độ lượng, rất ghét những gì thái quá. Dáng dấp của con người đang ngồi trước mặt tôi đây, Nguyễn Ái Quốc, cũng đang tỏa ra một cái gì thật lịch thiệp và tế nhị. Văn minh châu Âu trên đất nước ấy dùng lưỡi lê và rượu độc và che giấu tất cả những cái đó dưới tà áo dài đen của bọn cố đạo. Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hóa, không phải văn hóa Âu châu, mà có lẽ là một nền văn hóa tương lai.

- Hiện nay, ở Pari, một nhóm các đồng chí từ các nước thuộc địa của Pháp, 5 - 6 người Nam Kỳ, Xuđăng, Mađagaxca, Haiti đang xuất bản tờ báo Le Paria để chống lại chính sách thuộc địa của Pháp. Đó là tờ báo nhỏ. Các cộng tác viên phải bỏ tiền túi ra để xuất bản, thay cho việc nhận tiền nhuận bút.

Cây gậy tre với lời hiệu triệu in trên báo đã bí mật đến khắp các làng mạc. Nó được chuyển từ vùng này sang vùng khác, và đã có sự đồng tình với nhau. Nhưng người An Nam đã phải trả giá đắt cho việc đó, đã có những án tử hình và hàng trăm người đã bị mất đầu.

- Theo cách nghĩ của người châu Âu, người dân An Nam không có linh mục, không có tôn giáo. Việc cúng bái tổ tiên hoàn toàn là một hiện tượng xã hội. Chúng tôi không có những người tư tế nào. Những người già trong gia đình hay các già bản là người thực hiện những nghi lễ tưởng niệm. Chúng tôi không biết uy tín của người thầy cúng, của linh mục là gì.

- Vâng, thật thú vị là chính quyền Pháp đã dạy cho những người nông dân chúng tôi biết những từ “bôn-sê-vích” và “Lênin”. Chúng tôi bắt những người cộng sản trong dân chúng, trong khi chẳng có người cộng sản nào, hoàn toàn không có ngay cả trong ý niệm, và như vậy chính chúng tôi đã tuyên truyền cho chủ nghĩa bôn-sê-vích và Lênin.

Dân An Nam là một dân tộc giản dị và lịch thiệp. Qua phong thái thanh cao, trong giọng nói trầm ấm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như nghe thấy ngày mai, như thấy sự yên tĩnh mênh mông của tình hữu ái toàn thế giới.

Trên bàn có một tập bản thảo, một bản báo cáo công tác rõ ràng, mang phong cách truyền tin của phóng viên. Anh đang tưởng tượng đến đề tài: Đại hội Quốc tế Cộng sản năm 1947. Anh như đang nhìn thấy, nghe thấy diễn biến của hội nghị, mà ở đó anh sẽ điều khiển chương trình nghị sự.

Lúc chia tay, Nguyễn Ái Quốc như nhớ điều gì.

- Vâng, chúng tôi còn có một cuộc “nổi dậy” nữa do vua An Nam trẻ tuổi Duy Tân phát động, chống lại việc đưa những người nông dân của chúng tôi đến chiến trường của Pháp. Vua Duy Tân đã chạy, bây giờ ông ấy đang sống lưu vong. Hãy kể về ông ấy nữa.

Trích từ Báo Ogoniok (Liên Xô), số 39, ngày 23-12-1923

VỀ TRUYỆN ĐẢ KÍCH VÀ THƠ TRỮ TÌNH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

M. Tkátsóp (Nga)

Đã nhiều lần, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các nhà văn Liên Xô ở Hà Nội. Cũng như tất cả những ai đã gặp Người, trong những cuộc gặp gỡ ấy, chúng tôi được tiếp xúc với một tâm hồn hết sức phong phú, một con người khiêm tốn, giản dị, làm cho người ta phải ngạc nhiên, thấy những điều phỏng đoán của mình trước khi gặp Người không còn đúng nữa. Chúng tôi được gặp một con người hoạt bát, giàu ước mơ... Sau mỗi ngày làm việc căng thẳng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với mọi người, từ người bạn chiến đấu trong Đảng đến người nông dân, người công nhân. Do vậy, Người hiểu tường tận về họ và công việc của họ, lời Người nói thường đi thẳng vào trái tim họ.

Có lẽ, trong một chừng mực nào đấy, chúng ta cũng đoán được những phẩm chất này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được hình thành như thế nào dưới mái tranh đơn giản, trong một căn nhà với đồ đạc sơ sài ở làng Kim Liên cách thành phố Vinh không xa lắm, nơi thân sinh Người đã ở, nơi Người sống thời thơ ấu. Thân phụ Chủ tịch Hồ Chí Minh là người có học. Kiến thức của ông được xác nhận ở các khoa thi truyền thống hồi bấy giờ là điều kiện tốt để ông có thể làm quan. Nhưng chả lẽ làm quan cho thực dân ở nước thuộc địa là Việt Nam mình? Ông không muốn. Ông đem kiến thức truyền lại cho con. Ở làng Kim Liên những năm trước đây, chúng ta có thể gặp những cụ già có phong thái giống Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các cụ nhớ rõ về Người hồi niên thiếu, và có thể dẫn ta đến nơi Người đã từng ngồi hàng giờ xem bác thợ rèn làm việc, dẫn ta đến bên một lũy tre, bên một cái giếng trong mát, nơi trẻ con thôn xóm thường hay tụ tập. Các

cụ già đã sống trong những mái tranh ở đây, và con cháu họ cũng như họ ngày trước, trồng cấy trên những cánh đồng...

Chính mái tranh sơ sài này của những người nông dân làm tôi nhớ lại, lần đầu tiên, qua hàng cây râm mát, tôi nhìn thấy căn nhà sàn người ta dựng cho Chủ tịch Hồ Chí Minh theo yêu cầu của Người. Căn nhà sàn ở Hà Nội, trong một khu vườn của Dinh Toàn quyền ngày trước, nay là Phủ Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại Phủ Chủ tịch sẽ diễn ra nghi lễ của những cuộc tiếp khách chính thức. Nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh ở và làm việc trong nhà sàn. Tại đây, mọi thứ đều bình dị, đơn giản - sự đơn giản đã trở thành phương châm trong cuộc sống của Người. Bất giác, tôi đi chậm lại. Tôi nghĩ đến con đường dài, bắt đầu từ cửa ngõ căn nhà tranh làng Kim Liên, qua bao nhiêu chông gai, ghềnh thác, đến những bậc thang của căn nhà sàn giản dị, như một sự thách thức trước Dinh Toàn quyền to cao. Con đường ấy đã xuyên qua các đại dương, các lục địa, qua bao nhiêu quốc gia.

Năm 1911, đồng chí Hồ Chí Minh đi làm thuê, giúp việc nấu ăn trên một chiếc tàu thủy của Pháp, khởi hành từ Sài Gòn, 30 năm sau mới trở lại đất nước thân yêu một cách bất hợp pháp, ở một vùng núi thuộc biên giới phía Bắc. Năm 1942, Người lại từ già Việt Nam, đến năm 1944 trở về, chuẩn bị lãnh đạo Tổng khởi nghĩa vũ trang.

Chúng ta sẽ không nói lại ở đây tiểu sử Chủ tịch Hồ Chí Minh. Mọi người đều đã biết. Chỉ xin nhắc lại rằng một cái đích trên cuộc hành trình dài dằng dặc ấy là, trong gió tuyết tháng Giêng Mátxcơva năm 1924, cùng với người dân Liên Xô và những người cộng sản khắp nơi trên thế giới, Người đã đi sau linh cữu Lênin, người thầy bao nhiêu lần Người ước ao được gặp mặt. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đến đất nước chúng ta một lần ấy. Người đã từng học ở Trường Quốc tế Lênin, và tham gia công tác của các tổ chức cộng sản. Thấy được những gì đã xảy ra ở nhà nước đầu tiên trên thế giới thật sự là nhà nước của người lao động, để tuyên truyền cho nó, Người viết Nhật ký chìm tàu, kể chuyện một người Việt Nam, một người châu Âu, một người châu Phi - ba người bị đắm tàu, rồi được đưa đến nước

Nga Xôviết, thấy nền cộng hòa ở đây đã được sinh ra như thế nào sau Cách mạng Tháng Mười. Tác phẩm này đã lưu truyền bí mật ở Việt Nam...

Sỏi khẽ lạo xạo dưới chân. Căn nhà sàn bằng gỗ mỗi lúc một gần. Đã thấy dáng một ông cụ cúi xuống bên trong cửa sổ. Tiếng đánh máy chữ lách cách chìm vào khu vườn yên tĩnh. Chủ tịch ngẩng lên nhìn thấy chúng tôi, mỉm cười. Người đứng dậy, nhưng chắc chưa đánh xong một câu nào đó, Người lại ngồi xuống một chút, rồi đi ra cửa đón chúng tôi. Chúng tôi để giày dưới chân cầu thang, bước lên nhà sàn, như vào một căn nhà nào ở nông thôn Việt Nam vậy.

Một chiếc bàn làm việc kê sát tường, cạnh cửa sổ. Phía trên là giá sách. Trên bàn có đặt chiếc máy chữ dùng đã lâu, mấy tờ báo Việt Nam và nước ngoài, trong đó có tờ Sự thật và Tin tức của chúng ta. Tôi cũng thấy trên giá có sách tiếng Nga, hai cuốn của Lênin và tập bản đồ thế giới đã cũ được đánh dấu ở mấy trang. Đồng chí Hồ Chí Minh nhìn chúng tôi, nói:

- Sách ở đây ít thôi. Đó là “thức ăn” để tôi làm việc - Rồi Người cười, nói thêm - Kể ra, sách cũng nhiều, nhưng thỉnh thoảng tôi mới đọc được. Kể cả sách của các nhà văn - Người lại cười.

- Nhưng còn sách do Bác viết nữa chứ ạ? - Tôi hỏi.

Người xua tay và nói luôn bằng tiếng Nga:

- Không... Tôi chỉ là một nhà văn... bất đắc dĩ!

Mọi người đều cười...

Tôi đã được thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh trong những cuộc tiếp khách chính thức ở Phủ Chủ tịch. Tất nhiên là ở đấy, Người cư xử khác. Nhưng hôm nay... Tôi nghĩ, tính hài hước của Người, những lối đùa vui hóm hỉnh và thâm thúy của Người, chắc hẳn là Người đã có từ thời trẻ, khi viết những truyện châm biếm, đả kích đầu tiên.

Sau này, chú ý nhìn kỹ những bức ảnh, những chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh, chụp và vẽ vào những năm 1920, tôi lại thấy sự nghiêm trang, khắc khổ hiện trên khuôn mặt Người; quả thật, lúc bấy

giờ Người sống rất chật vật. Còn những gì là tinh anh thì ẩn trong khóe mắt, với đôi môi thường giấu kín một nụ cười.

Bây giờ, ta hãy nói qua về các truyện đả kích. Đây là lần đầu, bạn đọc tiếng Nga làm quen với chúng. Trong những truyện này, có nhiều lối đả kích sâu cay (Ta không nên quên rằng đồng chí Hồ Chí Minh viết những truyện này không phải bằng tiếng mẹ đẻ, mà bằng tiếng Pháp). *Lời than vãn của bà Trưng Trắc* kết hợp cả chất bi và chất hài. Người con gái anh hùng của Việt Nam ngày xưa đã hiện về trước tên vua của triều đình nhà Nguyễn, chế độ phong kiến cuối cùng sẽ bị Cách mạng tháng Tám năm 1945 lật đổ (Chủ tịch Hồ Chí Minh lưu ý người đọc châu Âu lúc bấy giờ: dưới ách thống trị của thực dân Pháp, đất nước của Người bị gọi là “Annam”, còn người Việt Nam bị gọi là Anamít!). Vị anh hùng quả mẫn tên bán nước, làm cho hấn phải kinh hoàng trước bóng dáng mình. Tác giả so sánh sự hèn nhát của tên vua (về hấn, Người còn viết vở kịch *Con rồng tre*) với Hămlet của Sếchxpia. Chủ tịch Hồ Chí Minh hiểu biết về Sếchxpia. Người đã đọc một số tác phẩm của văn hào qua tiếng Anh. Có thể, trong truyện này của Người, có ảnh hưởng đôi chút của Sếchxpia. Song, tôi cứ nghĩ, những gì mà truyện đề cập rất gần với những tác phẩm cổ điển Việt Nam.

Hãy lấy một thí dụ, trong bài văn dài của thi hào Nguyễn Du (1765 - 1820): *Văn chiêu hồn* (tức Văn tế thập loại chúng sinh) có đầy những bóng dáng, những oan hồn người chết, bằng chứng hùng hồn về nỗi bất hạnh và sự bất công trong cuộc sống con người. Ngay cả khi ông tả phong cảnh, cái tối tăm, âm đạm cũng hiện ra bức bối lạ thường. Ở những dòng đầu, ta đã thấy:

Đường bạch dương bóng chiều man mác

Dịp đường lê lác đác sương sa

hay: *Trong trường dạ tối tăm trời đất*

Xót khôn thiêng phảng phất u minh

Chính vì vậy, Nguyễn Du được mọi người dân Việt Nam yêu mến. Tôi nhớ hôm ấy, trong căn nhà sàn, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn

nói: Người thường đọc lại tác phẩm Nguyễn Du, học ở thi hào tính nhân đạo và nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ... Những tư tưởng và thủ pháp nghệ thuật này đã được thể hiện một phần trong *Lời than vãn của bà Trưng Trắc* phản ánh một sự thực lịch sử.

Chúng ta biết, trong những truyện cổ Việt Nam, nhà vua thường là người anh hùng nổi tiếng với những sự tích thần kỳ; đó là một cốt truyện rất phổ biến. Đến Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong truyện của Người có thêm chất trào phúng: người nữ vương có công với nước vẫn là anh hùng dân tộc, còn tên vua bù nhìn thì hiện ra với một thân hình thật là thảm hại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn kết hợp chất bi và chất hài trong một truyện đả kích khác: *Những trò lố hay là Varen và Phan Bội Châu*. Tác giả đối lập người chí sĩ đấu tranh cho tự do của Việt Nam là Phan Bội Châu với Varen, một đảng viên Đảng Xã hội, người giữ cương vị cao của nhà nước, phản bội lại quyền lợi công nhân. Việc Varen phản bội không phải hiện tượng ngẫu nhiên, mà là kết quả tất yếu của sự thỏa hiệp giai cấp cộng với sự phản bội. (Chúng ta chú ý, truyện đả kích này là loại truyện đầu tiên mà những người dân thuộc địa được đọc). Varen với những người cộng sự đáng khinh của hắn, cùng tất cả những gì thuộc về chúng đã là những mẫu người tiêu biểu khá đầy đủ cho một kiểu chính khách thời nay: ba hoa về sự giải phóng người lao động nói riêng cũng như giải phóng con người nói chung. Chúng là những kẻ “đốt cháy những cái mà mình đã tôn thờ, và đang tôn thờ những cái mà mình đã đốt cháy”.

Truyện thứ ba - *Vi hành* - là một truyện vừa duyên dáng, vừa mỉa mai, chế giễu những cố gắng vô ích, không chỉ của bọn thực dân “biết làm đom”, mà cả bọn tư sản hèn hạ đang ở trong vũng bùn làm sa lầy một mẫu quốc “trí thức và văn minh”.

Tưởng cũng nên nói thêm, ba truyện này chỉ là một phần nhỏ trong di sản văn chính luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà bạn đọc tiếng Nga đã làm quen ở những lần in trước.

Thơ Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với văn chính luận của Người. Khi tôi hỏi Chủ tịch rằng, người Việt Nam rất yêu thơ, và Chủ tịch thường hay làm thơ chính trị, mà hình thức thơ chính trị phải như

thế nào để hấp dẫn người đọc, làm sao để thơ tăng được sức thuyết phục, Người nói:

- Đồng chí nói đúng. Tôi vẫn nghĩ thơ và chính trị không thể tách rời - Người ngừng một chút rồi thêm - Còn, có phải thơ chính trị là không “cao quý”? Và đó không phải là loại mà người làm thơ có thể viết hay? Có phải nhà thơ không cần làm những bài thơ liên quan đến việc đấu tranh với những cái xấu? Không, không thể thế được. Tôi cho rằng, không nghi ngờ gì cả, cũng như các ngành nghệ thuật khác, thơ phải gắn bó với sự nghiệp cách mạng; đó là điều khẳng định. Và những gì đặt ra xung quanh chuyện này có quan hệ đến nhân cách nhà thơ.

Sau đó, Người lại ngừng một chút, rồi nói: Tự mỗi nhà thơ nên nghiêm khắc, không thể xem thường...

Bấy giờ, tôi không dám nói thêm gì với Chủ tịch. Hôm nay, đọc lại bản in thử quyển sách tiếng Nga chọn lọc một số tác phẩm văn học của Chủ tịch Hồ Chí Minh sắp ra đời, tôi muốn nhắc lại lời nói đầu của Paven Grigoriévich Antôcônxi, về những bài thơ trong tù của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà ông dịch: “Tôi cảm thấy Người luôn luôn giữ vững quan điểm của mình về việc sáng tạo thi ca”. Và tôi nghĩ, ngay từ khi mới giới thiệu những bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh dịch ra tiếng Nga ở đây, bạn đọc cũng đồng tình với Antôcônxi.

Về thơ Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nên nói thêm một số điều cần thiết. *Nhật ký trong tù* có trên một trăm bài thơ viết vào những năm 1942 - 1943, hơn một năm Người bị giam ở Trung Quốc trong tình trạng không được xét xử. Người bị buộc tội làm gián điệp, rồi vào nhà tù Quốc dân Đảng. Ngày lại ngày, chúng dẫn Người qua từng chặng, hết huyện này đến phố khác. Nhưng người cộng sản kiên cường vẫn giữ được liên lạc. Tháng cuối cùng ở nhà giam, hàng tuần, Người đều nhận tin về Pác Bó (một vùng núi thuộc tỉnh Cao Bằng), nơi có nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng và sáng lập quân đội đang ở. Đồng chí Hồ Chí Minh viết bằng nước cơm bên lề những tờ báo Trung Quốc gửi về Pác Bó từ Liễu Châu, một thành phố phía Nam Trung Quốc. Hơi nóng lên, người ta đọc được những bức thư ngắn đôi khi kèm theo những bài thơ bốn câu ta thấy ở cuối tập *Nhật ký trong tù*.

Năm 1960, Nhà xuất bản Văn học ở Hà Nội đã in những bài thơ trong tù của Chủ tịch Hồ Chí Minh thành một quyển sách riêng. Những bài thơ này được dịch từ chữ Hán, một loại văn tự cổ được người Việt Nam dùng trong sách vở ngày trước, một thứ tiếng “Latinh” độc đáo ở Viễn Đông (trong đó có chép nguyên văn những bài thơ chữ Hán). Về quyển sách này, P.G.Antônôxki đã nói nhiều trong bản dịch của ông. Năm 1978, báo Nhân dân lại giới thiệu thêm một số bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không có ở *Nhật ký trong tù*.

Chúng ta còn thấy điều này nữa: khá nhiều bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là thơ viết cho thiếu nhi. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Người đã không cho Người được sống trong một gia đình. Cũng như các bậc nhân từ khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất yêu trẻ. Người thường nói vui rằng tất cả thanh thiếu niên Việt Nam đều là con cháu Người. Đó là sự thật. Người luôn lo nghĩ về nhân dân và thiếu nhi miền Nam, làm thơ gửi thiếu nhi những dịp Tết Trung thu, và thường tiếp các cháu. Còn các cháu thì tự gọi mình là “cháu Bác Hồ Chí Minh”. Tôi nhớ, có những lần biết tôi được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cháu đã yêu cầu tôi kể chuyện Bác Hồ.

Về thanh thiếu niên, những người chủ tương lai của đất nước, Chủ tịch còn viết trong Di chúc của Người với tình thương yêu và niềm hy vọng...

Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếc rằng Người làm việc còn ít, Người không phục vụ cách mạng được nhiều hơn nữa. Chủ tịch biết khi Người mất, gánh nặng nhiệm vụ còn đè trên vai nhân dân và Đảng mà Người sáng lập... Người không được nhìn thấy thắng lợi cuối cùng trong cuộc đấu tranh chống bọn xâm lược Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, không được thấy đất nước Việt Nam hoàn toàn thống nhất. Nhưng, trong mỗi thắng lợi của cuộc chiến đấu, cũng như mỗi thành tựu lao động của đồng bào mình, Người đã góp phần xứng đáng. Không phải ngẫu nhiên mà Sài Gòn được mang tên Thành phố Hồ Chí Minh. Người không kịp đi thăm các nước anh em, bè bạn, và cảm ơn sự giúp đỡ của họ đối với Việt Nam...

Hồng Diệu dịch

*Trích từ sách: Người là Hồ Chí Minh, (Tập hồi ký),
Nhà xuất bản Hội Nhà văn, Hà Nội, 1995*

SỨC MẠNH CỦA NIỀM TIN...(1)

C.M.Ximônốp

Nhà thơ Nga nổi tiếng

Ở ngay trong phong thái của đồng chí Hồ Chí Minh đã có một cái gì rất nên thơ. Cùng một lúc, Người là lãnh tụ của nhân dân mình, là nhà cách mạng quốc tế, là nhà lý luận và người thực hành, là nhà chiến lược và chiến thuật; một người có kiến thức rộng, không chỉ biết nhiều ngoại ngữ mà còn viết tác phẩm của mình bằng nhiều thứ tiếng. Đồng thời, trong tâm trí của nhân dân Việt Nam, Người vẫn là “Bác Hồ”, một Ông Cụ thông thái, sống bên cạnh mọi người, có khả năng hiểu tường tận những gì mà một người Việt Nam nào kể về họ, dù đó là người cùng tuổi, là chàng trai, cô gái, hay trẻ thơ.

Đồng chí Hồ Chí Minh thích gọi mình là “Bác Hồ”. Điều đó không những chứng tỏ Người được nhân dân yêu quý, mà còn cho thấy Người hiểu tất cả, và tâm hồn của Người hòa hợp với tâm hồn mọi người, nỗi đau của toàn dân là nỗi đau của Người, niềm vui của đồng bào là niềm vui của Người, hy vọng của mọi người là hy vọng của Người.

Khi ta nói rằng một nhà lãnh đạo nhà nước vĩ đại là một người bình dị thì lời nói đó cũng có ý ca ngợi tương tự như những tiếng “đó là người lính”, khi nói về một vị tướng. Trong phong thái của đồng chí Hồ Chí Minh không có cốt cách của một nhà quân sự, mặc dù Người đã lãnh đạo cuộc đấu tranh vũ trang của nhân dân mình hàng mấy chục năm. Trong phong thái của Người không hề có dáng dấp của một trí thức đạo mạo, mặc dù Người hiểu biết sâu và có một kho

(1) Bài giới thiệu tập thơ văn Hồ Chủ tịch dịch ra tiếng Nga.

tàng triết học trong trí óc. Người giống một lão nông Việt Nam có tuổi, giống một người lao động, giống tất cả mọi người, có điều đó là người thông minh nhất, quyết tâm nhất, kiên cường nhất.

Khi đọc những bài thơ được sáng tác trong tù của đồng chí Hồ Chí Minh bạn sẽ phải sửng sốt, khâm phục không chỉ sự kiên trì, bình thản trước nguy nan, chết chóc, mà còn vì mọi gian truân không tiêu diệt nổi tình yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, yêu nhân loại của Người. Phải nói rằng trong những hoàn cảnh, chỉ có người có đạo đức cao cả và tinh thần kiên cường mới viết được những vần thơ như thế.

Ngoài ra, khi đọc những bài thơ ấy, bạn sẽ luôn cảm thấy rằng không có chỗ nào đồng chí Hồ Chí Minh muốn nói về tầm cỡ cá nhân mình, tầm cỡ những công việc cách mạng mình đang thực hiện. Tất cả những điều đó đương nhiên là tồn tại, nhưng như một nhà thơ, làm thơ không chỉ cho mình mà cho cả người khác, Người không hề tách ra khỏi họ. Trong thơ mình, đối với người đọc, Người vẫn chỉ là một, và chỉ là một trong số rất nhiều người đấu tranh cho tự do, và vì sự nghiệp ấy. Người đã phải chịu đựng mọi bất công trong nhà tù, sự bất công của những lời buộc tội giả, bất công của những gì đối với Người. Người không hề tự phân biệt mình với bất kỳ một chiến sĩ cách mạng bình thường nào khác.

Cũng trong tập sách này, bên cạnh những bài thơ là các truyện ngắn và các truyện đả kích châm biếm, mà nếu xét về mức độ của những tác phẩm ấy, xét về tính cách của bức thư xếp sau đó và một số bài báo của Người, tôi nhận thấy đây là một trong những lời buộc tội mãnh liệt và căm phẫn nhất, với nghệ thuật đả kích tài tình, đả thẳng vào chủ nghĩa thực dân trong những năm 20 của thế kỷ XX. Tôi đọc những truyện đả kích châm biếm đó với sự hào hứng, cảm phục. Sức mạnh của tuổi trẻ, của sự bất khuất, của ý chí quyết tâm, và niềm tin vào tình đoàn kết giai cấp sôi sục trong đó. Niềm tin vào ý nghĩa quốc tế của tư tưởng Lênin, vào sức mạnh, tính tất yếu, và sự đúng đắn của những tư tưởng ấy hiện ra vững vàng ở từng dòng trong cuốn sách của đồng chí Hồ Chí Minh, ấy thế mà lúc đó mới là đầu những năm 1920; nhà cách mạng, nhà báo còn rất trẻ, và còn hai chục năm

nửa mới đến ngày Tổng khởi nghĩa, ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nửa thế kỷ nữa mới đến ngày thắng lợi trọn vẹn của nhân dân Việt Nam là thống nhất hoàn toàn đất nước Việt Nam.

Vâng, sự thực là, không chỉ như một nhà lý luận và một người hành động của phong trào cách mạng, mà còn như một nhà thơ và nhà văn, ngay từ buổi đầu của cuộc đời hoạt động, đồng chí Hồ Chí Minh đã nhìn xa về phía trước. Và sức mạnh của niềm tin ấy của Người đã là cơ sở cho những lời văn, những vần thơ cao đẹp, vững vàng, thắng được thử thách của thời gian.

Tường Long dịch

*Trích từ sách: Người là Hồ Chí Minh, (Tập hồi ký),
Nhà xuất bản Hội Nhà văn, Hà Nội, 1995*

BÁC HỒ Ở MÁTXCƠVA

PTS Sử học Grammatricóp

Bác Hồ đã tới Liên Xô nhiều lần, qua những thời gian khác nhau và đã đi thăm đủ 15 nước cộng hòa trong Liên bang.

Ở Mátxcơva có nhiều địa điểm đáng ghi nhớ, gắn liền với tên tuổi của Người. Đó là nhà Liên bang, nơi thường diễn ra các cuộc hội thảo và hội nghị quốc tế quan trọng. Tại đây, mùa hè năm 1924 đã diễn ra những phiên họp của Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản, với sự có mặt của đại biểu Nguyễn Ái Quốc, nhà cách mạng trẻ tuổi Việt Nam. Bác đã phát biểu tại đại hội. Những thước phim do các nhà quay phim Mátxcơva ghi được trong dịp đó đã lưu lại cho lịch sử hình ảnh của một người cân đối, tóc đen, mặc chiếc áo cổ đứng màu xám giản dị. Giọng nói của người vang lên một cách tin tưởng: “Thưa các đồng chí, vì chúng ta tự coi mình là học trò của V.I.Lênin, cho nên chúng ta cần tập trung sức lực và nghị lực để thực hiện trên thực tế những lời di huấn quý báu của Lênin đối với chúng ta về vấn đề thuộc địa cũng như các vấn đề khác” (Hồ Chí Minh toàn tập, Nhà xuất bản Sự thật 1980, tập 1, trang 222).

Bác đã lưu lại ở Mátxcơva vài tháng tại khách sạn “Luých” trên đường Goócki. Một cán bộ trước đây của Quốc tế Cộng sản hiện sống ở Mátxcơva là đồng chí N.N.Gôlênốpski đã được trực tiếp tiếp xúc với Bác trong thời kỳ đó kể lại: “Tôi còn nhớ rõ Người đã tin tưởng vững chắc vào sự nghiệp giải phóng Tổ quốc như thế nào và tôi rất hạnh phúc thấy hiện nay, khi bao năm tháng đã qua đi, tình hữu nghị Liên Xô - Việt Nam mà đồng chí Hồ Chí Minh là người khởi xướng và hết lòng vun đắp, ngày càng phát triển rộng rãi và phong phú”.

Hồ Chủ tịch là sứ giả đầu tiên của các lực lượng cách mạng Đông Dương ở các nước Nga Xôviết. Người được các đồng sự trong Quốc tế Cộng sản hết sức kính trọng. Vào cuối tháng 12 năm 1923 trên tạp chí “*Ngọn lửa nhỏ*” xuất hiện bài bút ký “Nguyễn Ái Quốc tới thăm một cán bộ của Quốc tế Cộng sản”, tác giả là nhà thơ O.Mandenxtam. Tác giả đã kể về nhà cách mạng trẻ tuổi của Đông Dương: “Toàn bộ con người Nguyễn Ái Quốc toát lên một sự lịch thiệp và tế nhị bẩm sinh... Ở Người toát lên một nếp văn hóa, không phải là nếp văn hóa Âu châu, mà có thể là nền văn hóa của tương lai...”

Sáu ngày sau khi Lenin từ trần, người dân Mátxcơva đã được đọc bài báo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc trên báo Pravda với tựa đề: “Lenin và các dân tộc thuộc địa”. Bài báo đó thấm đậm lòng tiếc thương vô hạn và tràn đầy quyết tâm đi theo con đường mà Lenin đã chỉ ra.

Ở Mátxcơva, hàng ngày Bác lui tới tòa nhà ở gần quảng trường Pushkin, đó là trường Đại học Cộng sản Phương Đông, Người đánh giá cao việc thành lập một cơ sở đào tạo như vậy và gọi đây là một trong những bước khởi đầu quan trọng của nước Nga Xôviết trong việc giúp đỡ các dân tộc thuộc địa.

Tại các Viện lưu trữ ở Mátxcơva, có nhiều tư liệu liên quan đến thời gian Bác Hồ ở đây trong những năm 1920 - 1930, những bức ảnh quý hiếm của những năm đó hiện nay được trưng bày ở Viện Bảo tàng Trung ương - V.I.Lenin, ở Bảo tàng Cách mạng Liên Xô và Viện Mác - Lenin trực thuộc Ủy ban Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô.

Năm 1929, Bác Hồ đã mang từ Mátxcơva chỉ thị của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản về sự cần thiết thành lập Đảng mácxít Lêninnít tại Việt Nam, và phổ biến tài liệu này cho những đại biểu tham gia hội nghị tại Hồng Kông ngày 03-02-1930. Ngày 12-12-1955, Mátxcơva chào đón Bác với tư cách là vị Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đi thăm chính thức Liên Xô lần đầu tiên. Ngay từ khoảnh khắc đầu tiên khi Người bước từ thang máy bay xuống mảnh đất Xôviết, và sau đó là những cuộc

tiếp xúc rộng rãi, Bác đã luôn luôn cảm nhận được những trái tim nồng hậu của những người lao động Mátxcơva. Tại đây Bác đã ký bản Hiệp ước đầu tiên giữa Liên bang Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xôviết và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ngày 22-10-1961, tại Đại hội lần thứ XXII Đảng Cộng sản Liên Xô, Bác đã được các đại biểu và những vị khách của Đại hội hoan nghênh nhiệt liệt. Người nói: “Mỗi bước tiến của Liên Xô sẽ tăng thêm sức mạnh vô địch của Nhà nước Xôviết và của cả phe xã hội chủ nghĩa mà Liên Xô là trung tâm, tăng thêm lực lượng dồi dào và khí thế mạnh mẽ của giai cấp công nhân và nhân dân toàn thế giới đang đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” (Báo Nhân dân ngày 22-10-1961).

Những người dân Liên Xô, những vị chỉ huy quân sự và các nhà bác học, những người xây dựng và các bác sĩ, những nhà văn và các kĩ sư - tất cả những ai đã gặp gỡ Bác Hồ đều mãi mãi ghi nhớ hình ảnh của Người, một con người giản dị và khiêm tốn, một nhà lãnh đạo sáng suốt, một chiến sĩ mácxít Lêninnít chân chính.

Báo Hà Nội mới, số 7680, ra ngày 30-5-1990

VIỆT NAM - HỒ CHÍ MINH⁽¹⁾

Anna Vladimirovna

*Giáo viên dạy tiếng Việt tại Học viện Phương Đông
thuộc Đại học Quốc gia Viễn Đông (Nga)*

Tôi xin tự giới thiệu tôi tên là Anna, giáo viên dạy tiếng Việt ở trường Đại học Quốc gia Viễn Đông. Hôm nay tôi rất hân hạnh được tham dự Hội thảo nhân dịp Lễ kỷ niệm 120 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Việt Nam - Hồ Chí Minh, Việt Nam - Hồ Chí Minh là điệp khúc vang mãi trong lời bài hát “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”, bài hát do nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác vào đúng ngày 30-4-1975, ngày miền Nam Việt Nam hoàn toàn được giải phóng. Trong giờ phút hân hoan, tự hào với chiến thắng vĩ đại, mỗi người Việt Nam và bạn bè thế giới đều nhớ về Bác Hồ - Hồ Chí Minh như một vị cha già dân tộc đã làm nên chiến thắng đó - một chiến thắng “đoàn kết cả thế giới”.

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, Việt Nam đã sản sinh ra rất nhiều tướng tài, vua giỏi, người hiền được xếp vào “Danh nhân thế giới” như Nguyễn Du, Nguyễn Trãi... nhưng Bác Hồ - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh là người con ưu tú nhất, kết tinh những phẩm chất tốt đẹp nhất của con người Việt Nam. Người Việt Nam vẫn coi rằng:

Tháp Mười đẹp nhất bông sen

Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ

⁽¹⁾ Trích trong kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay, Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010.

Sinh ra trong gia đình Nho giáo, từ nhỏ cậu bé Nguyễn Sinh Cung (Bác Hồ sau này) đã được giáo dục rất đầy đủ về kiến thức trung quân, nhân nghĩa. Ngoài cụ thân sinh là Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, cậu Nguyễn Sinh Cung còn được cụ Phan Bội Châu (Lãnh tụ Phong trào Đông Du), cụ Phan Chu Trinh (Lãnh tụ Phong trào Tây Du), bồi dưỡng kiến thức để đánh đuổi đế quốc Pháp, khôi phục độc lập nước nhà. Nhưng tất cả điều đó vẫn chưa đủ, cậu bé Cung quyết tâm ra đi với cái tên mới Nguyễn Tất Thành. Sau nhiều năm học thêm quốc ngữ và Pháp ngữ, anh thanh niên Tất Thành, lúc ấy tròn 20 tuổi đã bước chân lên một con tàu Pháp xin làm công với mục đích: sang Pháp để tìm hiểu chính đất nước đang cai trị Tổ quốc mình. Nhà văn Hồng Hà, một lần qua Pháp đã tìm thấy số lương của chàng thanh niên Nguyễn Văn Ba, đang lưu giữ tại Cảng Mácxây (Pháp). Tất cả thiếu thốn tại Pháp của anh Nguyễn Tất Thành được minh họa qua hình ảnh “một viên gạch hồng sưởi ấm cả mùa đông băng giá”. Tại đây người thanh niên Việt Nam yêu nước đã tìm thấy con đường tương lai của mình khi được đọc Luận cương của V.I.Lênin. Năm 1917, Cách mạng Tháng Mười Nga thành công anh đổi tên là Nguyễn Ái Quốc, tham gia vào Đảng Cộng sản Pháp và trong Đại hội, “Bản án chế độ thực dân Pháp”, bài trình bày của anh được đánh giá như một trái bom nổ trong lòng nước Pháp. Bài báo khích lệ thanh niên Việt Nam và các nước thuộc địa đứng lên chống chủ nghĩa thực dân Pháp.

Thời bấy giờ trên thế giới chỉ có Pháp và Anh là hai đế quốc chiếm đóng thuộc địa nhiều nhất. Thế là Nguyễn Ái Quốc sang Anh, sau đó sang Ý, Đức rồi sang Nga theo quyết định của Quốc tế Cộng sản. Tại Trường Đại học Phương Đông, anh sinh viên Nguyễn Ái Quốc được các giáo sư đánh giá cao về kiến thức và khả năng tiếp thu, họ đề nghị anh theo chuyên ngành khoa học tự nhiên toán - lý nhưng anh đã từ chối để theo ngành xã hội luật - triết. Theo anh chỉ có nghiên cứu về chủ nghĩa Mác-Lênin mới đem lại độc lập cho đất nước mình, tự do cho nhân dân mình. Cùng với những người yêu nước khác anh đã đưa được nhiều thanh niên yêu nước qua Liên Xô để đào tạo thành các thế hệ lãnh đạo đất nước như Lê Hồng Phong,

Nguyễn Thị Minh Khai, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng... Trong thời gian này anh còn dành thời gian tự tổ chức, huấn luyện, bồi dưỡng thanh niên Việt Nam tại Hồng Kông, thống nhất các phong trào cộng sản tại Việt Nam, thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương, nhân tố chính đưa đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Hình ảnh Nguyễn Ái Quốc tại Liên Xô còn đọng trong tâm trí nhiều người bạn Nga và các bạn quốc tế khác như một thanh niên có lòng nhân hậu và biết ơn đối với lãnh tụ cách mạng V.I.Lênin. Với trang phục chưa đủ ấm, Nguyễn Ái Quốc đã cùng hàng nghìn, hàng vạn người xếp hàng trong gió tuyết hơn một ngày mới được vào viếng thi hài V.I.Lênin ở Quảng trường Đỏ, điện Kremlin. Sau này Người nói: “Không được gặp Lênin là niềm ân hận nhất của đời tôi”.

Năm 1941, phát xít Đức tấn công châu Âu, sau đó là Liên Xô. Với tài tiên đoán về cục diện quân sự, Nguyễn Ái Quốc đề nghị được về Việt Nam để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam, để khi Hồng quân Xôviết chiến thắng phát xít Đức thì cách mạng Việt Nam sẽ lợi dụng tình thế đó để giải phóng đất nước.

Về nước Nguyễn Ái Quốc lấy tên Hồ Chí Minh để thể hiện ý chí của mình. Nhiều nhà nghiên cứu về Người đều nhận thấy rằng tên của Bác Hồ trong từng thời kỳ chính là mục tiêu lý tưởng của Người, của cách mạng Việt Nam. Ở Việt Bắc, Hồ Chí Minh viết về mình:

*Sáng ra bờ suối, tối vào hang
Cháo bẹ, rau măng vẫn sẵn sàng
Bàn đá chông chênh lịch sử Đảng
Cuộc đời cách mạng thật là sang...*

Trích Tức cảnh Pắc Pó - Hồ Chí Minh

*Nào phải thên thang mới gọi là
Đây suối Lênin kia núi Mác
Hai tay xây dựng một sơn hà*

Trích Pắc Pó hùng vĩ - Hồ Chí Minh

Đoạn thơ gợi nhớ tới câu “Công cha như núi Thái Sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”. Cũng như vậy, cách mạng Việt Nam sẽ không thành công nếu không có chủ nghĩa Mác - Lênin, không có Cách mạng Tháng Mười.

Năm 1944, Người chỉ đạo thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân, tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam sau này. Với chỉ vài chục chiến sĩ nòng cốt, đội quân đã trở thành đội quân bách chiến bách thắng cho tới tận ngày nay. Hình ảnh của Bác Hồ với các chiến sĩ quân đội thể hiện rõ nét trong bài hát *Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân* và bao nhiêu bài hát, bài thơ khác. Nhân dân Việt Nam triu mến gọi các anh vệ quốc quân, giải phóng quân Việt Nam là bộ đội cụ Hồ. Trong tâm khảm các anh gọi “Người là cha, là bác, là anh. Trái tim lớn đập trăm dòng máu chảy”. Người còn là một hình ảnh mộc mạc trong đêm:

*Người ngồi đó với cây chày đỏ
Vạch đường đi từng bước từng giờ.*

Trích Sáng tháng Năm - Tố Hữu

Chiến lược, sách lược quân sự của Người thể hiện tinh tế qua bài thơ “*Học đánh cờ*”:

*Vốn trước hai bên ngang thế lực
Mà sau thắng lợi một bên giành
Lạc nước hai xe đành bỏ phí
Gặp thời, một tốt cũng thành công.*

Vào những ngày tháng 5-1945, khi hồng quân Liên Xô tấn công như vũ bão vào thành phố Béclin, Người triệu tập Hội nghị toàn quốc kháng chiến, thành lập Chính phủ lâm thời để kêu gọi Tổng khởi nghĩa vào năm 1945. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời ngày 02-9-1945 với bản Tuyên ngôn lịch sử, là dấu son chói lọi, mở đầu sự tan rã của cả hệ thống thuộc địa trên toàn thế giới, ý nghĩa to lớn, tính nhân văn của bản Tuyên ngôn còn thể hiện ở chính câu mở đầu của nó. Đó là câu trích ở bản Tuyên ngôn độc lập của Hợp chúng

quốc Hoa Kỳ do Oasinhton đọc trước đó 200 năm: “Tất cả các dân tộc sinh ra trên thế giới đều có quyền bình đẳng, có quyền hưởng tự do và mưu cầu hạnh phúc...”.

Cùng với việc lãnh đạo Đảng Cộng sản, Bác Hồ luôn chú trọng xây dựng lực lượng thanh niên cách mạng, từ Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội, Thanh niên cứu quốc, rồi sau này là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Người vẫn dạy thanh niên qua bài thơ “Giã gạo”:

*Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông
Sống ở trên đời người cũng vậy
Gian nan rèn luyện mới thành công.*

Các cháu thiếu niên nhi đồng cũng được Bác Hồ dành trọn niềm yêu thương, bài hát với giai điệu:

*“Ai yêu nhi đồng bằng Bác Hồ Chí Minh.
Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng
Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu nhi Việt Nam...”*

luôn mãi ngân vang trong mọi thế hệ thanh thiếu nhi Việt Nam.

Năm 1969, trước khi đi xa, Bác Hồ để lại bản Di chúc gây xúc động cho toàn thể dân tộc Việt Nam, trong đó thể hiện toàn bộ tâm nguyện của Người về mọi mặt: vấn đề đoàn kết quốc tế, vấn đề thống nhất đất nước, vấn đề xây dựng đất nước trong tương lai và cuối cùng là Người mong muốn “để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng”. Không nhận mình là nhà thơ lớn nhưng vào mỗi mùa xuân, Bác Hồ đều viết một bài thơ chúc Tết toàn thể nhân dân Việt Nam, mà nội dung của nó không chỉ thể hiện tình yêu mùa xuân, lời chúc hạnh phúc mà còn là phương hướng, sách lược của cách mạng Việt Nam. Bài thơ “Xuân 1969” là một ví dụ:

*Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to*

*Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào
Tiến lên chiến sĩ đồng bào
Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn.*

Sự tinh tế trong câu “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào” thể hiện sách lược quân sự lớn lao đến nay vẫn còn giá trị tại nhiều nước trên thế giới. Bài học đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế sẽ đẩy lùi những thế lực xâm lược, sau đó là giành độc lập tự do cho dân tộc mình.

Hồ Chủ tịch - Hồ Chí Minh là hiện thân của dân tộc Việt Nam. Người Việt Nam ở mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp, không phân biệt tuổi tác đều gọi Người là Bác Hồ, Bác Hồ Chí Minh, một cách gọi lãnh tụ đặc biệt nhất mà không có nơi nào trên thế giới sử dụng. Hình ảnh giản dị của Bác Hồ: chân đi dép cao su, mặc bộ quần áo kaki (kiểu Tôn Trung Sơn) đi vào trí nhớ của toàn thế giới, vì đó là trang phục của Người khi làm việc tại Hà Nội, cũng như khi đi thăm bạn bè thế giới. Thăm Lăng của Người, thăm nơi ở và làm việc của Người, không ai không bù ngùi, xúc động trước tài sản cá nhân và đồ dùng sinh hoạt của Bác. Sự giản dị, thận trọng trong công việc thể hiện ở trên bàn làm việc: Bác tự soạn thảo văn bản, đường lối chính sách trên một máy chữ, nơi nghỉ ngơi chỉ là một nhà sàn nhỏ bé, không tiện nghi, không trang hoàng bất kỳ vật dụng đắt tiền nào. Đúng như tâm sự của Bác: Suốt đời tôi nguyện vì nước, vì dân, không mưu lợi cá nhân.

Người giáo dục thanh niên Việt Nam “Học, học nữa, học mãi” theo cách của dân tộc mình: Cuộc đời là cuốn sách không có trang cuối, sự phấn đấu là chiếc thang không có nấc cuối cùng. Bản thân Bác là một tấm gương sáng về học hỏi và sự tích lũy kiến thức. Hầu hết các đoàn ngoại giao, khách quốc tế được Bác Hồ mời gặp mặt đều cảm giác như gặp người dân tộc mình, bởi Người nói chuyện thân mật không cần qua phiên dịch, bởi Người hiểu được phong tục, tập quán của chính họ.

Đã 41 năm trôi qua, kể từ ngày mất của Người, hình ảnh Bác Hồ - Hồ Chí Minh vẫn luôn sáng mãi trong lòng mỗi người dân Việt Nam, bởi vì ai cũng có niềm tin “Người là Cha, là Bác, là Anh”. Có được thành quả hiện nay, đất nước phát triển, nhân dân được tự do, hạnh phúc đều dựa trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh.

Một sự kiện vô cùng quan trọng đã diễn ra tại thành phố Vladivôxtốc, thủ phủ của vùng Viễn Đông, đó là lễ khánh thành biển lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Vladivôxtốc. Địa điểm được chọn gắn biển lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh không phải là ngẫu nhiên. Nhà ga Vladivôxtốc nơi mà sinh thời vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam Hồ Chí Minh đã nhiều lần khởi hành từ đó tới Mátxcôva trong các chuyến đi thăm Liên Xô.

Hai quốc gia của chúng ta từng là bạn trong một thời gian lâu dài, bởi vì, theo ý tôi, người Việt Nam và người Nga có sự tương đồng về tính cách - họ nhân từ, hiếu khách, vui vẻ, tận tụy, yêu Tổ quốc và luôn sẵn sàng tự vệ trong trường hợp cần thiết.

Để kết thúc bài tham luận, tôi xin nhấn mạnh một lần nữa: Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ thiên tài và muôn vàn kính yêu của nhân dân Việt Nam; Người Anh hùng giải phóng dân tộc; Danh nhân văn hóa thế giới; Người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam; Người chiến sĩ cộng sản quốc tế lỗi lạc; Người làm rạng danh dân tộc Việt Nam, nhân dân Việt Nam, non sông đất nước Việt Nam. Người là người bạn lớn của nhiều dân tộc trên thế giới trong đó có Liên Xô trước đây và Liên bang Nga ngày nay.

CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VÀ TINH THẦN THỜI ĐẠI CỦA HỒ CHÍ MINH⁽¹⁾

A.X. Vorônhin

Viện Hàn lâm Khoa học Liên bang Nga

Kính thưa quý vị!

Xin cho phép tôi được cảm ơn ban tổ chức hội thảo về lời mời tham gia sự kiện quan trọng tầm quốc tế được tổ chức nhân dịp 120 năm ngày sinh Chủ tịch đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tôi xin có một nhận xét là công tác tổ chức hội thảo này mang tính chuyên nghiệp cao.

Tôi cũng muốn gửi tới người dân Hà Nội lời chào nồng nhiệt và lời cảm ơn vì đã chào đón hết sức nồng hậu chúng tôi, những khách mời tham dự hội thảo. Tôi rất vui được thấy thủ đô cổ kính của Việt Nam đã thay đổi, ngày càng tươi đẹp hướng tới kỷ niệm Đại lễ 1000 năm Thăng Long.

Sự kiện trọng đại này càng ý nghĩa hơn đối với những người đã từng sống tại Hà Nội vào những năm 1960, thời kỳ “chiến dịch trên không”, những người đã tận mắt chứng kiến cảnh chết chóc và sự tàn phá mà những kẻ tự xưng là đấu tranh vì nhân quyền đem đến, đe dọa đẩy Việt Nam quay trở lại “thời kỳ đồ đá” chỉ vì nhân dân Việt Nam đã thể hiện sự kiên quyết, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu làm nô lệ”.

Lịch sử đã chứng minh câu nói của lãnh đạo dân tộc Việt Nam vào thời điểm gay gắt nhất của cuộc chiến là sáng suốt: không thể

⁽¹⁾ Trích trong kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay, Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010.

chiến thắng được một dân tộc mà từ trẻ đến già đều đồng tâm hiệp lực đứng lên bảo vệ Tổ quốc. Chính lời kêu gọi này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thu phục lòng dân và hình thành một sức mạnh phi thường. Việt Nam đã đứng vững! Việt Nam đã chiến thắng! Nhân dân Việt Nam vẫn tiếp tục vững bước trên con đường do Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn đường chỉ lối.

Cuộc đấu tranh cao cả của nhân dân Việt Nam nhằm giải phóng dân tộc và xã hội, giành lại quyền tối thượng được tự quyết định số phận của mình chiếm một vị trí đặc biệt trong lịch sử thế kỷ XX. Xét giá trị lịch sử, cuộc đấu tranh này có thể đặt ngang hàng với những sự kiện quan trọng của thế kỷ XX như Cách mạng Tháng Mười năm 1917, Chiến tranh thế giới thứ hai chống chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản, sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, chiến thắng của cách mạng Cuba.

Những nhà lịch sử học phương Tây đã phải thừa nhận chiến tranh Việt Nam có tác động mạnh mẽ đến quá trình phát triển sau này của nhân loại, đã cho thấy giới hạn quyền lực và sự lộng hành của những thế lực có tham vọng thống trị thế giới. Tại Việt Nam, thế giới đã trông thấy sự đối lập sắc nét của luật pháp và sự lộng quyền, kẻ xâm lược và nạn nhân của cuộc xâm lăng.

Ngày nay, trước những vấn đề phức tạp nảy sinh trong thế kỷ XXI, chúng ta cần phải đặt câu hỏi: từ đâu có được nguồn lực đã không những đưa một đất nước phong kiến, bị đô hộ đi đến chiến thắng trước cường quốc mạnh nhất thế giới mà còn tạo dựng mô hình phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội tuyệt vời để lại cho nhân loại?

Và một lần nữa chúng ta cảm thấy khâm phục sự thông thái của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã biết kết hợp “sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại”. Nhận thức sâu sắc những xu hướng chủ đạo của thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc của mình trên một con đường lịch sử cho thấy là đúng, đồng thời Người đã gắn kết hài hòa sự nghiệp giải phóng đất nước với giải phóng xã hội, với sự nghiệp đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội.

Chúng tôi có đủ cơ sở để khẳng định, con đường giải phóng đất nước và xã hội mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn cho dân tộc Việt Nam là một trong những chiến lược xã hội đặc sắc nhất trong lịch sử nhân loại.

Sức mạnh vĩ đại của tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở chỗ chủ nghĩa xã hội được hiểu là một quá trình sáng tạo không ngừng nhằm hoàn thiện từng con người và xã hội chứ không phải một hệ thống cố định và bất biến. Chủ nghĩa Mác không phải là giáo thuyết. Chân lý là sự việc cụ thể. Cách mạng là sự sáng tạo, Người thường hay nói như vậy. Cách nhận thức chủ nghĩa xã hội trên cho phép tìm được câu trả lời xác đáng cho mọi thách thức và mối đe dọa phát sinh đối với nhân loại.

Tâm vóc nhân vật Hồ Chí Minh như một chính trị gia đòi hỏi chúng ta nghiên cứu những quan điểm và chính sách chính trị - xã hội của Người trong bối cảnh lịch sử rộng hơn nữa. Không áp dụng cách tiếp cận này sẽ không thể hiểu được nguồn gốc sức mạnh tư tưởng vĩ đại của Người mà ngày nay đang thu hút sự quan tâm hàng triệu người trên thế giới.

Phẩm chất vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh như một chính trị gia là ở chỗ Người hiểu rất rõ và đặt niềm tin sâu sắc vào năng lực, sự nhiệt huyết và sự nhận thức đang trỗi dậy trong nhân dân. Tuy nhiên, đức tính nổi bật nhất của vị lãnh tụ cách mạng Việt Nam là Người tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân cho đến hơi thở cuối cùng. Chính đức tính này đã chiếm được trái tim của hàng triệu người lao động trên khắp thế giới, họ đáp lại Người bằng niềm tin và yêu mến, họ tôn vinh Người là vị lãnh tụ nhân dân.

Thời niên thiếu Người đã đưa ra lời thề: trung thành phục vụ nhân dân, kiên quyết bảo vệ lợi ích của nhân dân. Người không bao giờ chệch khỏi con đường đó, dù chỉ là một bước, cho dù phải chịu bao nhiêu gian khổ. Trong mọi vấn đề, trong mọi việc, từ nhỏ đến lớn, thước đo chân lý của Người là một đất nước Việt Nam độc lập tự do và tiến bộ xã hội. Lợi ích của nhân dân Việt Nam là khởi điểm và cũng là cái đích cuối cùng, là hòn đá tảng của triết lý và hoạt động

chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Không hiểu được điều này có nghĩa là không hiểu được điều quan trọng nhất tạo nên sự khác biệt của Người với các chính trị gia vĩ đại khác của thế kỷ XX.

Đi theo con đường của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trong việc giải quyết những vấn nạn xã hội nghiêm trọng do quá khứ thời phong kiến đô hộ và chiến tranh tàn phá kéo dài để lại. Kinh tế như nền tảng vật chất của chính sách xã hội phát triển bền vững và sôi động. Các chuyên gia Ngân hàng Thế giới đã nhận định chỉ trong vòng 7 năm qua Việt Nam từ một quốc gia nghèo với các khoản nợ khó trả đã vươn lên thành quốc gia có thu nhập trung bình.

Các mục tiêu công nghiệp hóa và hiện đại hóa đang được thực hiện thành công. Chất lượng nhân lực, trình độ học vấn của người lao động, chất lượng quản lý và dịch vụ y tế ngày càng được cải thiện. Những thành tựu khoa học và kỹ thuật mới nhất đã được đưa vào tất cả lĩnh vực cuộc sống. Các phương tiện truyền thông ngày càng phát triển. Hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và hệ thống an sinh xã hội ngày càng được củng cố và cải thiện.

Thành tựu lớn nhất của chính sách “đổi mới” là vấn đề lương thực được giải quyết thành công. Người nông dân Việt Nam hiện nay đang cung cấp lương thực cho cả nước và cho toàn thế giới. Năm ngoái (2009), Việt Nam xuất khẩu 6 triệu tấn gạo. Trong khi đó hàng chục nước khác có điểm xuất phát về kinh tế - xã hội giống Việt Nam hiện đang tiếp tục gánh chịu nạn nghèo đói.

Vào năm 1987, năm đầu tiên thực hiện chính sách “đổi mới”, 70% dân số Việt Nam là người nghèo. Hiện nay, con số hộ nghèo không vượt quá 13%. Tiếp quản chiến lược xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh đạo nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam nỗ lực để đảm bảo an sinh xã hội cho tầng lớp nhân dân ít được bảo vệ nhất: dân vùng núi và vùng sâu vùng xa, thương binh, cựu chiến binh, người già, phụ nữ và trẻ em.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi việc xóa nạn mù chữ là nguồn khởi sắc mạnh mẽ về kinh tế và văn hóa đất nước. Người quyết tâm xây

dựng một nền giáo dục phổ cập cho mọi người dân để làm sao không chỉ thanh niên thành thị mới được đi học, mà cả những người dân nông thôn với mức thu nhập thấp cũng được đến trường.

Làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cơ quan tư pháp và hành pháp, tất cả các tổ chức chính trị - xã hội Việt Nam đặt vấn đề sức khỏe về thể chất và tinh thần của dân tộc, nâng cao trình độ học vấn và văn hóa người dân, tạo điều kiện vui chơi giải trí sáng tạo cho nhân dân làm trọng tâm hoạt động của mình. Một đất nước vào giữa thế kỷ trước hầu như toàn dân mù chữ, giờ đây hơn 96% dân số được theo học phổ thông tại gần 40.000 trường học trên cả nước. 30% dân số sử dụng Internet. Nhân tố con người được xem như một danh mục đầu tư không kém quan trọng so với nhà máy, thiết bị hoặc công nghệ.

Sự kết hợp của 3 yếu tố - giáo dục, khoa học và văn hóa là một trong những đặc điểm quan trọng và hết sức nhân văn trong chính sách xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh: tôn vinh con người, hướng tới sự hoàn thiện về thể chất, trí tuệ tâm lý và đạo đức của mỗi thành viên xã hội: “Bộ tam” này là căn bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò chủ đạo của nguồn nhân lực như một đòn bẩy đối với sự phát triển và đi lên của xã hội và của đất nước.

Vào những năm 1960, các viện nghiên cứu khoa học tại Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có thể đếm trên đầu ngón tay. Ngày nay Việt Nam có khoảng 1.500 tổ chức khoa học và khoa học - kỹ thuật đa dạng. Hàng năm ngân sách quốc gia chi 2% cho mục tiêu nâng cấp cơ sở vật chất trong nghiên cứu khoa học.

Giáo dục, văn hóa và khoa học ngoài ra còn là nhân tố liên kết toàn dân thành một thực thể thống nhất. Đối với Người, những cơ sở giáo dục và nghiên cứu khoa học là trường dạy lòng ái quốc, nơi gắn kết những dân tộc và tôn giáo của Việt Nam. Thực hiện lời dạy của Người, các nhà lãnh đạo Việt Nam đã thiết lập được ở trong nước những mối quan hệ hài hòa giữa các dân tộc và tôn giáo dựa trên những tiềm năng lớn của các cơ sở giáo dục và nghiên cứu khoa học.

Mặc dù đạt được một số những thành tựu, những người bạn Việt Nam của chúng ta vẫn luôn nhấn mạnh rằng nhân dân Việt Nam đang phải đối mặt với những vấn đề xã hội phức tạp. Sẽ phải vượt qua rất nhiều khó khăn để xây dựng được xã hội công bằng. Phát triển kinh tế hiện nay cũng chưa thật ổn định. Tổng sản phẩm quốc nội tính đầu người đạt 1.200 đôla. Đang nổi lên vấn đề phát triển không đồng đều tại các thành phố và các vùng nông thôn và giữa các tầng lớp xã hội khác nhau. Một số vùng núi, vùng sâu, vùng xa vẫn đang bị tụt hậu về phát triển. Hơn 1 triệu người sống với mức sống dưới 1 đôla/ngày.

Nảy sinh vấn đề: làm sao để cân bằng lợi ích của các tầng lớp xã hội khác nhau trong quá trình cải cách, làm sao để xoa dịu mâu thuẫn, tránh xung đột, đảm bảo được sự ổn định chính trị vững chắc, đảm bảo quốc phòng và an ninh quốc gia. Chúng ta phải luôn ghi nhớ rằng những nỗ lực hướng tới chuẩn mực xã hội cao nếu không dựa trên sự phát triển kinh tế sôi động và ổn định sẽ kèm theo những rủi ro về mặt chính trị, tài chính và đối ngoại.

Chúng ta nên tìm đến học thuyết của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong đó khẳng định mục tiêu chính sách của một đất nước Việt Nam mới, dân chủ là làm sao đảm bảo quyền của nhân dân được làm chủ đất nước mình. Cách hữu hiệu nhất để đạt được mục tiêu là người dân phải trực tiếp thực hiện quyền lợi của mình trên cơ sở luật pháp, đồng thời Nhà nước phải thực hiện nghĩa vụ bảo đảm quyền lợi xã hội của nhân dân theo quy định trong Hiến pháp và Pháp luật.

Chưa bao giờ vai trò của Nhà nước trong việc đảm bảo quyền lợi của nhân dân to lớn đến như vậy, bộ máy kế hoạch và quản lý hùng hậu đã được thiết lập. Nhân dân cũng có những điều kiện thuận lợi để thực hiện quyền lợi của mình thông qua cơ chế quản lý và giám sát dân chủ bộ máy chính quyền trung ương và địa phương. Nhà nước và xã hội có những công cụ mới là công nghệ thông tin tối tân để giải quyết những vấn đề hàng ngày của công dân. Cùng với thế giới ngày càng quan tâm hơn tới kinh nghiệm của Việt Nam cũng sẽ có một số thế lực muốn bôi nhọ lý tưởng và tư tưởng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh

đã đấu tranh suốt cuộc đời mình để biến thành hiện thực. Những thế lực này tìm cách làm giảm uy tín chính sách xã hội của Người khi gọi nó là chủ nghĩa không tưởng, không phù hợp với thực tiễn chính trị và chuẩn mực xã hội đương thời; sử dụng vũ khí thông tin để chúng tác động đến nhận thức của nhân dân, đe dọa làm mất ổn định tình hình chính trị, gây nguy hại đến an ninh quốc gia, đến quyền tự trị của quốc gia và sự toàn vẹn lãnh thổ, đến nền tảng tinh thần và đạo đức xã hội.

Trong bối cảnh đó nhiệm vụ quan trọng là phải luôn tìm tòi sáng tạo để phát triển hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, khéo léo chứng minh được rằng chiến lược đấu tranh giành độc lập dân tộc và xã hội mà Người đã đề ra, kinh nghiệm thắng lợi mà nhân dân Việt Nam đã có được trong quá trình thực hiện chiến lược này là vô giá. Tư tưởng Hồ Chí Minh cho đến ngày hôm nay vẫn soi sáng con đường của nhân dân Việt Nam đi đến tương lai, cho người dân thêm vững tin vào sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, một xã hội công bằng và tiến bộ cả về vật chất và tinh thần.

Chúng tôi xin chúc những người bạn Việt Nam thắng lợi mới trên con đường này!

Xin cảm ơn.

NHÂN DÂN XÔVIẾT

ĐÃ HOÀN TOÀN BỊ CHINH PHỤC BỞI NGƯỜI

(Trích)

L.N.Daicốp

Trưởng Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô

Đối với tôi, cũng như với đa số nhân dân Liên Xô, những từ ngữ “Việt Nam” và “Hồ Chí Minh” từ lâu không tách rời nhau. Khi Đoàn Đại biểu chính thức đầu tiên của Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh dẫn đầu tới Mátxcơva năm 1955, nhân dân Xôviết đã hoàn toàn bị chinh phục bởi con người đó, bởi năng lực, tính dân chủ và tình cảm đặc biệt của Người. Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh được biết đến rộng rãi.

Có thể nói không phóng đại rằng trong lịch sử hiện đại, tấm gương của Việt Nam là có một không hai. Hiếm có chiến thắng của một dân tộc nào có thể đứng vững và chiến thắng trong cuộc đấu tranh sống còn với các thế lực mạnh của chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc, thống nhất Tổ quốc và đưa đất nước đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đồng chí Hồ Chí Minh là người bạn lớn và chân thành của đất nước chúng tôi. Người đã khơi nguồn cho tình hữu nghị Xô - Việt và đã góp phần to lớn vào sự nghiệp hợp tác của hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta. Có lẽ tôi không lầm nếu nói rằng Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Liên Xô và Việt Nam được ký tháng 11 năm 1978 đã trở thành sự thể hiện sinh động tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngày nay quá trình đổi mới ở Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đang diễn ra với nhịp độ ngày càng cao, bao trùm mọi lĩnh vực đời sống kinh tế và xã hội của đất nước. Những thành tích trong

lĩnh vực này và chính sách đối ngoại tích cực đang góp phần làm tăng uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Điều này có được trước hết là nhờ chính sách linh hoạt của Đảng Cộng sản Việt Nam, do quyết tâm của Đảng gìn giữ và nhân lên những truyền thống đoàn kết và thống nhất của đội ngũ Đảng được các thế hệ trước xây đắp nên.

Cho phép tôi khẳng định rằng nhân dân Liên Xô, những người cộng sản Liên Xô sẽ tiếp tục củng cố tình hữu nghị giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta, mở rộng sự hợp tác cùng có lợi trong mọi lĩnh vực.

Báo Hà Nội mới, số 7671, ra ngày 21/5/1990

NHỮNG TƯ TƯỞNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ SỰ HỢP TÁC GIỮA ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ VÀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

(Trích)

Gran Adibêcốp

Thư ký khoa học Viện Mác-Lênin (Liên Xô)

Lịch sử của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đã biết đến không ít những nhân vật sáng chói. Trong hàng ngũ những ngôi sao chói lọi đó, rực sáng lên tên tuổi bất tử của Hồ Chí Minh - người mácxít - Lêninnít trung kiên, nhà hoạt động quốc tế kiên cường, người chiến sĩ dũng cảm đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, người Việt Nam vĩ đại đã thuộc về toàn thể nhân loại tiến bộ. Thời gian càng trôi đi ngôi sao đó càng thêm chói sáng.

Hồ Chí Minh - ngôi sao độc đáo không giống bất kỳ một ngôi sao nào khác, Người đã kề vai sát cánh với nhân dân, không bao giờ đứng trên nhân dân, đã gắn bó hữu cơ với nhân dân trong một khối thống nhất và vì vậy Người hiểu rất rõ và cảm thông sâu sắc với nguyện vọng, nhu cầu, mong muốn của nhân dân như của chính mình, sống vì lợi ích của nhân dân. Vì vậy, Hồ Chí Minh đã tìm đến học thuyết quốc tế của Mác - Ăngghen - Lênin qua chủ nghĩa yêu nước, bằng tình yêu vô bờ bến với Tổ quốc và nhân dân của mình.

Hồ Chí Minh là người con trung thành của nhân dân Việt Nam. Người là con người đôn hậu, dịu dàng, nhưng Người cũng là một tấm gương mẫu mực về sự kiên quyết, cứng rắn và dũng cảm, biết giáng

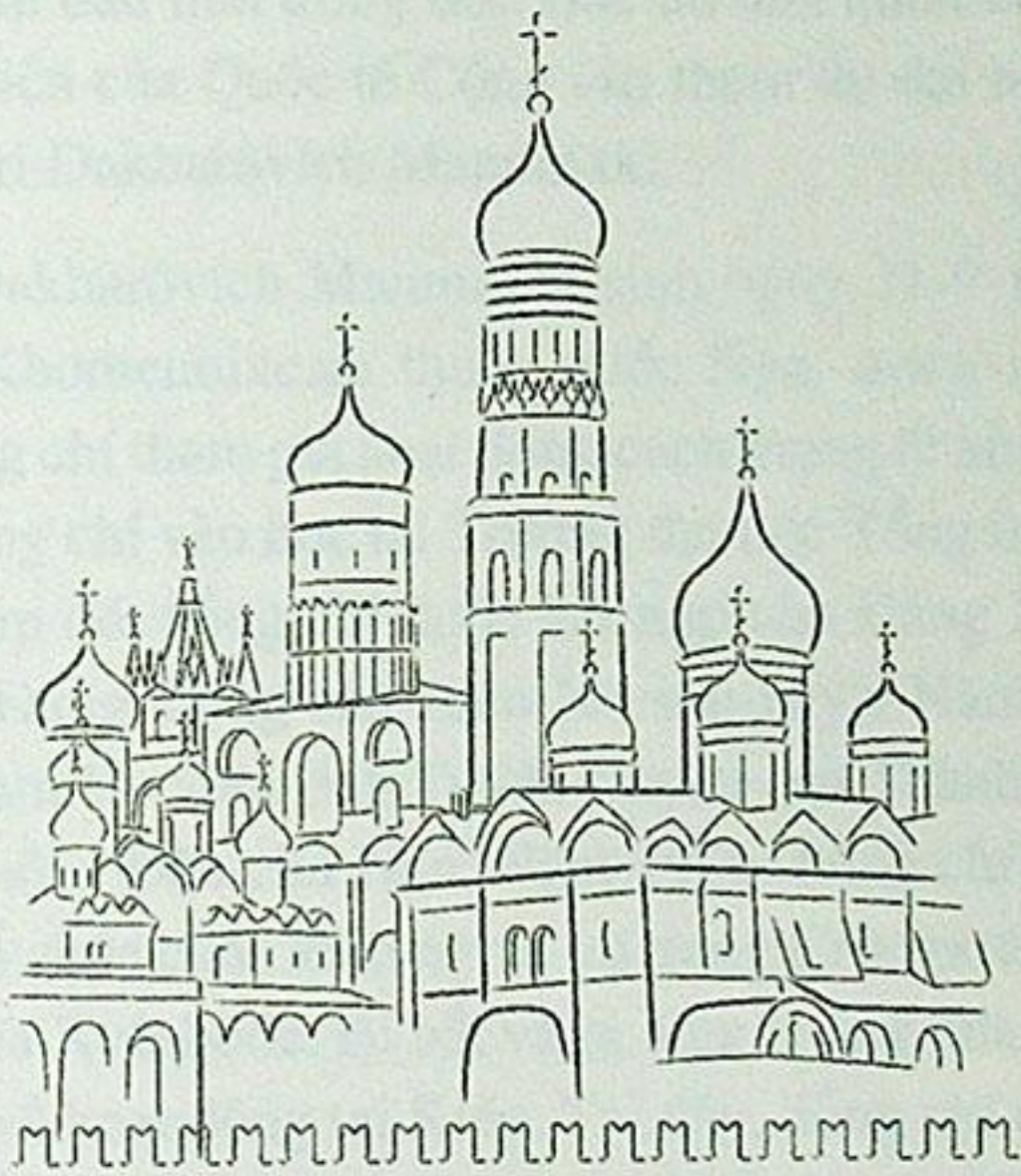
trả những lực lượng phản cách mạng. Điều đó đã đồng nhất Người với V.I.Lênin - nhà sáng lập Đảng Cộng sản Liên Xô và Nhà nước Xôviết. Hồ Chí Minh là kết tinh những đức tính tốt đẹp nhất của loài người, là chiến sỹ đấu tranh vì nguyên tắc bình đẳng cao cả, vì đạo đức cách mạng. Điều này cũng đồng nhất giữa Người với Lênin. Suốt cuộc đời, Hồ Chí Minh xem mình như “người lính đi vào trận đánh theo tiếng gọi của nhân dân” như một người luôn đặt nghĩa vụ “Trung với nước, hiếu với dân” lên trên hết. Điều này Người cũng giống Lênin.

Hiện nay ở đất nước chúng tôi trong điều kiện mở rộng công khai, nhiều ý kiến và dân chủ hóa, trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuất hiện những ý kiến phê bình về sự “hy sinh quá mức” của cách mạng ở nước Nga và các nước khác. Những người này tách các sự kiện ra khỏi hoàn cảnh lịch sử, họ tưởng rằng cách mạng có thể và cần phải tiến hành trong đôi găng tay trắng, rằng cách mạng cần phải tiến hành bằng phương pháp hòa bình, không có sự hi sinh tính mạng con người. Lịch sử đã chỉ ra rằng khi mà tình huống cách mạng đã chín muồi thì những nhà tư tưởng không tưởng lần nhanh vào bóng tối, trên vũ đài xuất hiện những con người mạnh mẽ và vĩ đại kiểu Lênin và Hồ Chí Minh - những người lãnh đạo chân chính của đông đảo quần chúng nhân dân, biết kêu gọi và dẫn dắt hàng triệu người đi vào cuộc đấu tranh vì cuộc sống tốt đẹp hơn.

Báo Hà Nội mới số 7661 ra ngày 11/5/1990

PHẦN 3

NHỮNG HỒI ỨC CẢM ĐỘNG



TÌNH BẠN GIỮA ĐMITRI DAKHARÔVÍCH MANUINXKI VÀ NGUYỄN ÁI QUỐC

Họa sĩ Trần Quân Ngọc

Tháng 10-1922, Đại hội lần thứ III của Đảng Cộng sản Pháp được tổ chức tại Pari. Là đại biểu của các thuộc địa Pháp tham dự đại hội này, Bác Hồ của chúng ta được bầu vào Đoàn Chủ tịch của đại hội. Tại đây, lần đầu tiên trong đời, Bác đã làm quen với một người Liên Xô, đại diện của Quốc tế Cộng sản tham dự đại hội này, đó là đồng chí Đmitri Dakharôvích Manuinxki.

Đmitri Dakharôvích Manuinxki sinh ngày 21-9-1883 tại làng Xviatét, tỉnh Khơmenhixcaia thuộc nước Nga, trong một gia đình nông dân. Đồng chí tham gia hoạt động cách mạng từ khi còn trẻ tuổi. Năm 1903, đồng chí vào học tại Trường đại học Tổng hợp Pêtécbuga. Cũng trong năm đó, đồng chí được kết nạp vào Đảng Xã hội - Dân chủ Nga (tức Đảng Cộng sản Liên Xô sau này). Năm 1905, đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Tuyên truyền của Thành ủy Pêtécbuga của Đảng Xã hội - Dân chủ Nga. Năm 1906, đồng chí là một trong những người tổ chức cuộc khởi nghĩa vũ trang Crôngxtát và sau đó là cuộc khởi nghĩa Xvêaboóc. Bị bắt và bị Nga hoàng đưa đi đày, đồng chí vượt ngục về hoạt động tại Kiép. Tại đây, đồng chí được bầu vào Thành ủy Kiép. Sau thất bại của cuộc Cách mạng 1905, đồng chí buộc phải ra hoạt động ở nước ngoài, sang cư trú chính trị tại Pháp. Trong những năm tháng hoạt động cách mạng tại Pari, Manuinxki đã vào học tại Trường đại học Tổng hợp Xoócbon và đã tốt nghiệp khoa Luật với thành tích xuất sắc. Năm 1912, đồng chí là Ủy viên Thành ủy

Pêtec-bua. Sau Cách mạng Tháng Mười năm 1917, Manuinxki liên tiếp được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Từ năm 1924, đồng chí được bầu vào Đoàn Chủ tịch của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản. Từ năm 1928 đến 1943, đồng chí gánh vác thêm trách nhiệm Bí thư Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Sau khi Quốc tế Cộng sản tuyên bố tự giải tán, Manuinxki tham gia các công tác xã hội và Nhà nước ở Liên Xô. Đồng chí từng đảm nhiệm chức vụ Bộ trưởng Ngoại giao, Phó Chủ tịch Hội đồng Dân ủy (tức Hội đồng Bộ trưởng) nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Xôviết Ucraina.

Manuinxki là một nhà lý luận nổi tiếng của Đảng Cộng sản Liên Xô. Đồng chí đã viết nhiều tác phẩm về chiến lược, sách lược của phong trào công nhân và cộng sản quốc tế, những hồi ức nổi tiếng về Lênin. Đồng chí đã được bầu là Viện sĩ Viện Hàn lâm Khoa học Ucraina.

Đồng chí mất ngày 22-02-1959 tại Kiép, thọ 76 tuổi.

Xin được trở lại với Đại hội lần thứ III của Đảng Cộng sản Pháp vào tháng 10-1922, nơi Bác Hồ của chúng ta lần đầu tiên gặp đồng chí Manuinxki.

Mặc dù đại hội này đã bị phái bảo thủ do Phrôxa cầm đầu, phá hoại, nhưng Bác Hồ của chúng ta đã tranh thủ phát biểu ý kiến trước đại hội được một lần. Bài phát biểu của Bác tuy ngắn nhưng súc tích và đầy nhiệt huyết, đã gây được ấn tượng mạnh mẽ cho các đại biểu và khách mời của đại hội, trong đó có đồng chí Manuinxki. Bác đã kết thúc bài phát biểu bằng những lời danh thếp: “Nhiệm vụ của mỗi người cộng sản là phải làm mọi điều để giải phóng các dân tộc thuộc địa”.

Sau khi trở lại Liên Xô được mấy tháng, Manuinxki được Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản giao nhiệm vụ chuẩn bị một bản báo cáo về các vấn đề dân tộc và thuộc địa, đồng chí đã nhớ ngay tới

Nguyễn Ái Quốc, người đảng viên cộng sản trẻ tuổi đầy nhiệt huyết đã từng phát biểu về vấn đề này tại Đại hội lần thứ III của Đảng Cộng sản Pháp.

Với cương vị là Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, đồng chí đề nghị với Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản yêu cầu Đảng Cộng sản Pháp cử đồng chí Nguyễn Ái Quốc sang Mátxcơva.

Tất nhiên, trước hay sau con đường cách mạng của Bác cũng sẽ đưa Người tới quê hương của Lênin, nhưng Manuinxki là người phát hiện ra Bác sớm hơn, thúc đẩy cho ngày gặp gỡ của Bác với Liên Xô, với Mátxcơva được nhanh hơn.

Sau này, vào năm 1924, Manuinxki còn thay mặt Quốc tế Cộng sản ủy nhiệm cho đồng chí Nguyễn Ái Quốc - Bác Hồ yêu quý của chúng ta - là đại diện toàn quyền của Ban Bí thư Viễn Đông của Quốc tế Cộng sản để “tiến hành các công tác chính trị, tư tưởng và tổ chức trong những người đồng bào của mình, chuẩn bị mọi điều kiện để thành lập Đảng Cộng sản Đông Dương” và “làm mọi điều để giúp đỡ các đại diện cách mạng của các nước khác của Đông Nam châu Á”...

Khi chia tay, Bác Hồ của chúng ta đã nói những lời thật cảm động với đồng chí Manuinxki:

- Xin cảm ơn anh, đồng chí Manuinxki thân mến, về những lời chúc tốt đẹp. Trước khi chia tay, tôi xin quả quyết với anh một điều: trong kỳ gặp mặt lần sau của chúng ta - tôi cũng chưa biết được ngày đó có sớm đến hay không - tôi sẽ là người thay mặt cho Đảng Cộng sản của Việt Nam - Tổ quốc yêu quý của tôi.

Đồng chí Manuinxki đã chăm chú theo dõi từng bước hoạt động cách mạng của Bác Hồ, hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta. Đồng chí đã vui mừng khôn xiết khi được tin Đảng Cộng sản Đông Dương - mà một trong những người sáng lập ra Đảng là đồng chí Nguyễn Ái Quốc - đã ra đời. Tại Hội nghị lần

thứ 11 của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản họp tại Mátxcơva vào cuối tháng 3 đầu tháng 4-1931, Manuixki đã nói: “Ở Đông Dương, năm 1930, Đảng Cộng sản đã chính thức thành lập. Trong một thời gian dài, với tinh thần dũng cảm vĩ đại, Đảng đã lãnh đạo cuộc chiến tranh du kích của những người nông dân ở Đông Dương. Sự xác lập phong trào cộng sản ở ba nước Phương Đông - Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam - nơi tập trung hơn một nửa dân số thế giới, có ý nghĩa to lớn đối với số phận tương lai của các dân tộc thuộc địa và toàn bộ phong trào cộng sản quốc tế”.

Báo Nhân dân chủ nhật, số 39 ngày 05-11-1989

MỘT BUỔI SÁNG MÁTXCÔVA⁽¹⁾

Gécmanétto (Italia)

Chiến sĩ cách mạng người Italia

Nguyên là Ủy viên chấp hành Ban Bí thư Công hội Đỏ quốc tế

“**M**átxcôva tháng 01-1924. Giữa mùa đông nước Nga, khí trời lạnh dưới 40 độ. Lênin vừa mất được mấy hôm.

Sáng hôm ấy tại phòng chúng tôi, phòng số 8 khách sạn LUX có tiếng gõ cửa nhẹ. Một thanh niên rất gầy gò, đầu đội cát kết, mình mặc chiếc áo mỏng mùa thu, tay xách một vali bé tí, bước vào và nói:

- Tôi là Nguyễn Ái Quốc, người Việt Nam, vừa ở Pari đến. Tôi đến thì Lênin vừa mất. Nói đến đây người thanh niên ngừng lại, lau nước mắt. Bây giờ tôi muốn đến viếng linh cữu Lênin...”

“- Đồng chí Ái Quốc, đồng chí mặc mỏng manh như thế không chịu được rét Nga đâu. Đồng chí hãy chờ đến ngày mai, khi có quần áo ấm hãy đi...”. Nguyễn Ái Quốc thở dài, không trả lời ngồi uống nước chè với chúng tôi, rồi trở về phòng mình. Chúng tôi cho rằng: “Thế là đồng chí ấy chịu nghe chúng mình rồi”.

Ngoài trời tuyết tạm ngưng rơi, lạnh như cắt ruột. Trước nhà Công đoàn là nơi để linh cữu Lênin, dòng người im lặng và dài vô tận đứng chờ, hầu như không nhích được bước nào. Rét quá! Ngoài đường có từng đống lửa để nhân dân sưởi cho đỡ rét. Tiếng máy truyền thanh buồn bã nói về Lênin, vị lãnh tụ vừa quá cố... Tiết trời hôm nay hình như cũng chia buồn với lòng người.

⁽¹⁾ Nhan đề bài viết do Ban Biên tập đặt

Khoảng 10 giờ đêm, có tiếng gõ cửa nhẹ. Tôi bước ra mở cửa: trước mặt tôi là đồng chí Ái Quốc, vẫn trong bộ quần áo mỏng manh, đầu đội cát két. Mặt đồng chí xanh xám, ngón tay, mũi và tai thâm tím vì giá rét.

- Tôi vừa đi viếng Lênin về - Ái Quốc vừa nói vừa run cầm cập - Tôi không thể chờ đến ngày mai để viếng Người bạn vĩ đại nhất của nhân dân các nước thuộc địa... Đồng chí còn có nước chè nóng không?...

*
* *

Gécmanétô ngừng lại, trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp:

“Tôi luôn luôn nhớ mãi hình ảnh ấy, biểu hiện cho ý chí của con người luôn luôn kiên quyết đấu tranh chống thực dân, vì tự do và hạnh phúc của dân tộc. Sau đó chúng tôi trở thành bạn thân, cùng làm việc với nhau nhiều. Cái gì tiêu biểu nhất ở con người Hồ Chí Minh? Là tính khiêm tốn lạ thường, là ý chí phấn đấu và học hỏi vô cùng mạnh mẽ... Trong câu chuyện đồng chí Hồ thường nói:

“Chỗ của tôi là ở Việt Nam, nơi mà các đồng chí và đồng bào tôi đang chiến đấu...”

Chúng tôi thường cùng nhau nhắc lại những chuyện về nước Pháp, về Pari... Chúng tôi thường nhắc đến cái “chợ trời” ở Pari, tiếng Pháp gọi là “cái chợ rận”, đó là nơi mà những người cùng khổ ở Pari mang bán từ tấm áo rách, đến cái xe đạp cũ, cái bàn, cái ghế gãy chân. Ở đây cũng là nơi mà hàng nghìn người vì đấu tranh cho tự do, cơm áo của nhân dân mình mà phải trốn tránh; những người mà pháp luật “chính quốc” cũng như bọn quan lại, địa chủ trong nước họ đang tìm bắt; họ đang sống trong cảnh cực kỳ nghèo nàn, không thể tả được. Nhưng họ vẫn quyết tâm phấn đấu không ngừng. Đồng chí Hồ Chí Minh ngay từ đầu đã hiểu Cách mạng Tháng Mười, hiểu Lênin và ảnh hưởng to lớn của cuộc cách mạng ấy, của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức. Ở Pháp, tôi được quen khá nhiều người Đông Dương hoạt động chính trị, nhưng

hình ảnh đồng chí Nguyễn Ái Quốc luôn luôn nổi bật bởi sự khiêm tốn, ham học và phấn đấu.

Theo tôi, đồng chí Hồ Chí Minh là người đã giúp cho phong trào vô sản thế giới và phong trào giải phóng dân tộc nhiều tài liệu đầy đủ nhất về tội ác của thực dân Pháp ở Đông Dương và phong trào đấu tranh của nhân dân Đông Dương...”

Đồng chí Gécmanétô kết luận:

“Tôi muốn nhân dịp mừng sinh nhật của đồng chí Hồ Chí Minh gửi đến đồng chí lời chào thân ái, chúc đồng chí mạnh khỏe, sống lâu, và nhờ đồng chí Hồ chuyển đến nhân dân Việt Nam lời chúc đấu tranh thắng lợi trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và giành thống nhất nước nhà”.

Mátxcova, ngày 07-5-1958. N.B.Đ. ghi

BÁC HỒ KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI Ở THỦ ĐÔ MỚI TIẾP QUẢN

N.J.Niculin (Nga)

Đối với tôi, cái trùng hợp ngẫu nhiên của số phận là ở chỗ, năm 1954, khi tôi tốt nghiệp trường Đại học Phương Đông Mátxcơva, thì cũng là lúc Hiệp ước Giơnevơ về việc lập lại hòa bình ở Đông Dương được ký kết.

Vào một ngày đẹp trời của năm 1954, tôi được đồng chí Alecxanđơ Anđrêpviích Lavrinsép mời đến. Lúc đó, Lavrinsép vừa được bổ nhiệm làm Đại sứ đặc mệnh toàn quyền của Liên Xô tại nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Một con người lực lưỡng, điềm đạm chờ đón tôi và chăm chú nhìn tôi một cách tế nhị. Và không ngờ, cuối buổi gặp mặt, ông ta mỉm cười với tôi một cách thoải mái và thân thiện. Tôi đã sống và thậm chí nhiều lúc trong chiêm bao đã nhìn thấy Việt Nam, bởi thế cuộc nói chuyện về Việt Nam với đồng chí Đại sứ đã mang đến cho tôi niềm vui thích. Tôi bước ra khỏi phòng. Một phút sau cô thư ký xuất hiện và nói:

- Anh đi sang Việt Nam nhé! - Cô ta mỉm cười với tôi một cách hữu nghị. - Anh là người hạnh phúc! Anh sẽ được thấy đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tôi chỉ khuyên anh một điều: Khi gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh, điều đó đối với anh không còn là xa xôi nữa, hãy giữ lấy cái tự nhiên, giản dị và linh hoạt như khi gặp Đại sứ hôm nay. Chúc anh lên đường may mắn.

Ba tuần sau khi quân đội nhân dân Việt Nam về tiếp quản Thủ đô, ngày 29-10-1954 Đoàn Đại sứ quán Liên Xô đầu tiên đến thủ đô Hà Nội cổ kính.

Khi chúng tôi đến thủ đô Hà Nội, một cuộc mít tinh nhỏ đã được tổ chức. Sau đó chúng tôi chia nhau về nhà ở. Những tòa nhà của Đại sứ quán lúc đó chưa sửa chữa xong. Thêm vào đó, ngày kỷ niệm lần thứ 37 Cách mạng Tháng Mười, ngày lễ lớn của nhân dân Xôviết đã đến gần.

Lúc đó, việc tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười, không chỉ là thể diện của Nhà nước Xôviết. Trong những ngày ấy, giới báo chí phương Tây, muốn xuyên tạc cuộc sống của những người kháng chiến từ núi rừng Việt Bắc trở về, và của các nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam như là những khu trại tập trung, những vòng vây khói lửa. Trong đó, không thể có những hoạt động bình thường của một nhà nước và các đại diện ngoại giao.

Lúc bấy giờ nhiệm vụ đối với Nhà nước Việt Nam không những chỉ củng cố chính quyền nhân dân non trẻ, mà còn phải khôi phục lại nền kinh tế, văn hóa trên mức độ cao hơn và phát triển củng cố mối quan hệ quốc tế chặt chẽ hơn với các nước khác trên thế giới, trước hết là với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, mặc dù gặp khá nhiều khó khăn và phức tạp, nhưng dù sao, Đại sứ quán Liên Xô cũng phải tổ chức một cuộc gặp mặt trọng thể với các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam, với các nhà ngoại giao, chính khách của Ủy ban Quốc tế giám sát việc thi hành Hiệp định Giơnevơ tại Việt Nam theo tiêu chuẩn ngoại giao đã được quy định tại Hội nghị quốc tế về công pháp và nghi thức ngoại giao năm 1865 tại Hunggari.

Ý nghĩa đầu tiên của cuộc tiếp đãi này là ở vị trí và thời điểm. Đó cũng là việc củng cố và thắt chặt mối quan hệ có tính chất quốc tế. Ngoài ra, cuộc tiếp đãi trọng thể mà Đại sứ quán Liên Xô tổ chức còn có thêm một ý nghĩa khác quan trọng hơn. Nó cần phải trở thành một sự kiện, khẳng định một cách trực quan tình trạng ổn định và triển vọng tốt đẹp của Nhà nước Việt Nam và vị trí mới của nó ở miền Bắc. Vấn đề địa điểm đón tiếp được giải quyết một cách nhanh gọn. Đó là Hội trường của Câu lạc bộ Quốc tế, cách Phủ Chủ tịch không xa.

Tuy nhiên, trong buổi chiêu đãi, phải tiếp đón hàng trăm vị khách mà nhà bếp của Câu lạc bộ Quốc tế thì rõ ràng không thể đáp ứng được. Nó quá nhỏ và sơ sài.

Chủ nhân mới của ngôi nhà trở về từ rừng núi Việt Bắc, theo lệ thường và thói quen, khiêm tốn, giản dị và thực sự dân chủ. Với sự nhạy cảm tinh tế và đạo đức văn hóa cao cả của mình, Người không cho phép và không dám nghĩ đến việc ăn ở trong một căn phòng sang trọng của tòa nhà. Nơi đây trở thành nơi để tổ chức các cuộc hội nghị, các buổi đón tiếp ngoại giao và các cuộc ký kết quan trọng. Còn chính Chủ tịch Hồ Chí Minh thì sống trong một ngôi nhà cách đó không xa.

Thế là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho phép Đại sứ quán Liên Xô dùng nhà bếp của Phủ Chủ tịch để nấu nướng tổ chức một cuộc tiếp đãi lớn vào ngày 07-11.

Nhiều lúc nhớ lại điều này tôi vẫn thốt lên:

“Không bao giờ có trong lịch sử”.

Một nhóm người làm bếp Việt Nam được phái đến giúp việc dưới sự chỉ đạo của nữ đầu bếp Nhina Iacópna. Ở đây một trở ngại không nhỏ đã xảy ra. Nhina Iacópna không biết một thứ ngoại ngữ nào, còn những người bạn Việt Nam giúp việc thì không hiểu tiếng Nga. Khó khăn đó đã được giải quyết ngay lập tức. Để giúp việc cho Nhina Iacópna người ta phái đến hai thanh niên Xôviết, đó là thực tập sinh Niculin và tùy viên Cudơnhexốp. Cudơnhexốp nguyên là Đại sứ Liên Xô tại Thái Lan.

Thú thực, chúng tôi đi đến Phủ Chủ tịch trong tư thế sẵn sàng và thích thú, nhưng cũng không kém phần lo ngại. Bởi vì vốn tiếng Việt của chúng tôi lúc đó quá ít ỏi. Nhất là tên gọi các món ăn và các món ăn Việt Nam thì với chúng tôi hoàn toàn xa lạ, chưa hề biết đến.

Tuy nhiên điều e ngại của chúng tôi hóa ra trở nên vô ích. Trong nhà bếp của Phủ Chủ tịch một bầu không khí hoàn toàn hiểu biết lẫn nhau, vui vẻ và sôi động, mặc dầu không ai hiểu ngoại ngữ. Nhina Iacópna đã tìm ra được cách để giải thích cho các bạn đồng nghiệp

Việt Nam hiểu bằng các động tác tay chân. Còn họ, những người giúp việc, hình như cũng đã tiếp nhận được một vài từ tiếng Nga cần thiết nào đó. Nhina Iacópna đã nhanh chóng đạt được những kết quả bước đầu trong khi học tiếng Việt. Lúc thì chị ta khen “tốt lắm”, khi thì “thêm ớt”, “thêm muối”. Họ hiểu nhau khá tốt, sai lệch trong khi phát âm chẳng ai quan tâm đến. Lúc đó, tôi với Cudơnhexốp, không những chỉ làm nhiệm vụ phiên dịch, mà còn bị lôi kéo vào công việc phụ bếp.

Vào khoảng một hai giờ gì đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhẹ nhàng đi vào nhà bếp. Tôi vẫn thường cho rằng, nguyên thủ quốc gia của tất cả các nước ít khi và thậm chí có thể không bao giờ đi xuống bếp. Thế nhưng, vị Chủ tịch nhân dân chân chính, Bác Hồ đã đến thăm chúng tôi trong nhà bếp. Và đây cũng là một trường hợp hiếm hoi, khi chúng tôi, những nhân viên Đại sứ quán Liên Xô cùng làm việc với các đầu bếp Việt Nam trong nhà bếp Phủ Chủ tịch.

Nên chăng, cần phải nói rằng, sự xuất hiện của Bác Hồ trong nhà bếp, có nghĩa là Bác đánh giá rất cao ý nghĩa của cuộc tiếp đãi ngoại giao sẽ tổ chức vào ngày hôm sau.

Đây không phải là lần đầu tiên tôi được gặp mặt Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lần đầu tiên tôi được gặp Bác là vào ngày hôm trước đó, ngày 05-11, khi Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mở tiệc chiêu đãi toàn thể cán bộ và nhân viên Đại sứ quán Liên Xô. Lúc đó, tôi là một thực tập sinh, không ở trong thành phần của Đại sứ quán và chỉ nhận được giấy mời trước giờ tiếp vắn vắn 30 phút. Trên thiệp mời in rõ ràng, đẹp mắt dòng chữ vàng: “Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trân trọng kính mời thực tập sinh Nicôlai Ivanôvích Niculin đến dự buổi gặp mặt thân mật nhân dịp Đoàn cán bộ Đại sứ quán Liên Xô ở Việt Nam đến Hà Nội” - “Trân trọng kính mời” - Thông thường trong mọi trường hợp chỉ là nghi thức ngoại giao. Nhưng thật là ý nghĩa biết bao khi nó đi kèm với tên Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hàng chục năm sau, tôi vẫn giữ tấm thiệp mời đó như những vật kỷ niệm của đời mình. Nhưng chính cuộc gặp mặt thân mật đó, đã xảy ra dưới hình thức chiêu đãi trọng thể và trao

đổi ý kiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh ngồi cách tôi một quãng và Người không ngớt trò chuyện với A.A.Lavrinsép và các bạn Xôviết. Ngày đó tôi là người trẻ nhất ở Đại sứ quán.

Còn hôm nay, trong nhà bếp Phủ Chủ tịch là một Bác Hồ hoàn toàn khác. Bác mặc chiếc áo cổ đứng màu cỏ úa đã bạc đi khá nhiều, nhưng rất chu tất. Miệng Bác ngậm thuốc lá. Bác mỉm cười chào mọi người, nụ cười sáng khoái. Bác đi vòng quanh bếp, bắt tay bếp trưởng Nhina Iacópna rồi bắt tay tôi và Cudơhexốp. Bác đưa mắt bao quát nhìn quanh, chăm chú quan sát công việc chúng tôi làm. Khi biết những việc cơ bản đã chuẩn bị xong, Bác gật đầu rồi đưa mắt nhìn tôi và Cudơhexốp một cách hài lòng.

- Các cậu đã có chỗ ngủ chưa? - Đột nhiên Bác Hồ hỏi chúng tôi một cách thân mật và gần gũi. Suốt đời tôi nhớ mãi câu hỏi này một cách chính xác.

Cảm động trước sự quan tâm của một vị Chủ tịch nước đối với những công việc bếp núc của mình, chúng tôi trả lời rằng, chúng tôi sẽ đi bộ về nhà ngủ.

- Không, giờ này đã muộn lắm! - Bác Hồ âu yếm nói. - Trong Phủ Chủ tịch sẽ có đủ chỗ cho hai thanh niên Liên Xô ngủ. Thành phố nói chung an toàn, nhưng dù sao cũng phải cảnh giác. Hãy sửa soạn cho hai anh bạn trẻ một chỗ nghỉ tương đối. - Bác quay sang nói với người cận vệ đi cùng.

Thế rồi giống như khi đến, Bác đưa mắt nhìn quanh một lượt rồi nhẹ nhàng đi ra khỏi bếp.

Sau đó, chúng tôi được dẫn đến một căn buồng rộng rãi và sang trọng, trong đó, đã trải sẵn chăn màn rất đẹp. Nơi đây đã hàng chục năm là chỗ ở của toàn quyền Pháp. Tôi không còn ngạc nhiên với những gì đã đến với mình nữa. Cuộc gặp gỡ tuyệt diệu với Bác Hồ đã đưa đến cho tôi một niềm vui sướng và thoải mái, một tình cảm nhân hậu, và sự quan tâm của một con người vĩ đại mà trước kia tôi chỉ được thấy trong phim và tranh ảnh.

Sáng ngày 07-11-1954, trong Phủ Chủ tịch, tôi tỉnh dậy với nụ cười trên môi, trong lòng phấn khởi như ngày hội. Mặt trời đã lên cao. Những gì đã xảy ra ngày hôm qua đều sống lại trong trí nhớ của tôi.

Sáu giờ chiều ngày hôm đó, trong hội trường lớn của Câu lạc bộ Quốc tế đã có mặt đầy đủ các chính khách ngoại giao. Nhưng người khách chủ chốt nhất - Chủ tịch Hồ Chí Minh, thì vẫn chưa có mặt. Chúng tôi nóng lòng chờ Bác từng phút, từng giây.

- Nicôlai Ivanôvích! - Giọng nói của đồng chí Đại sứ vang lên nho nhỏ, nhưng đồng thời cũng nghiêm nghị và long trọng - Đồng chí có nhiệm vụ ra cổng đón Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng chí hãy ra đón Bác và dẫn Bác vào hội trường.

Nói xong Alécxanđrơ Anđrêépvích mỉm cười như động viên tôi. Từ đó đến nay, tôi vẫn không sao hiểu nổi tại sao vinh dự đó lại đến với mình.

Tôi đứng chờ bên cổng Câu lạc bộ Quốc tế. Thời gian đối với tôi lúc đó kéo dài triền miên. Sự thực thì sự chờ đợi của tôi diễn ra chỉ trong khoảng chừng năm bảy phút mà thôi. Cuối cùng, một chiếc xe, chỉ duy nhất một chiếc commăngca sơn màu xanh bình thường nhẹ nhàng lướt tới. Và hầu như không ai nhìn thấy nó đã đi đến như thế nào.

Từ trong xe, Chủ tịch Hồ Chí Minh với dáng cương trực, khỏe mạnh bước ra. Bây giờ trước mắt tôi không phải là Bác Hồ mà tôi gặp hôm qua trong nhà bếp Phủ Chủ tịch. Một dáng dấp đường hoàng, chững chạc, hoàn tất. Tất cả tựu trung lại trong ánh mắt của một con người mang trên đôi vai mình một sứ mạng khổng lồ và vinh quang không gì so sánh nổi. Một con người đã từng trải trong mọi tình huống phức tạp, nguy hiểm và căng thẳng nhưng bao giờ cũng có những quyết định đúng đắn và sáng suốt. Một con người đã dành cả cuộc đời và sức lực cho một mục đích vĩ đại và duy nhất của dân tộc.

Sau cái bắt tay thân mật và ngắn ngủi, cùng những lời hỏi han cũng ngắn gọn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng tôi đi vào hội trường Câu

lạc bộ Quốc tế. Khi ngang qua tiền sảnh, Người bước chậm lại, và quay đầu nhìn tôi mỉm cười, nụ cười rạng rỡ của một nhà thông thái. Người nhanh nhẹn cầm lấy tay tôi và nói: “Cậu trẻ quá!”. Trộm nghĩ trong hoàn cảnh đó, lời nói đó đã thể hiện quan hệ hữu ái của một vị Chủ tịch, của một người lớn tuổi đối với một thanh niên, mong muốn cho anh ta chóng trở nên thành đạt trong tương lai.

Giờ đây khi đã trải qua biết bao nhiêu năm tháng của cuộc đời, khi mái tóc trên đầu tôi đã điểm bạc, khi tôi đã được Nhà nước Liên Xô, Việt Nam, Mông Cổ tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương, đã được phong Giáo sư, đã trở thành tiến sĩ khoa học, tôi hiểu một cách sâu sắc rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao cho tôi một phần thưởng cao quý nhất trong suốt cả cuộc đời tôi. Đó chính là lúc xa xưa, khi tôi “còn trẻ quá” trong ngày lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại ở thủ đô Hà Nội vừa được giải phóng.

Yến Ngọc Thường dịch.

*Trích từ sách: Người là Hồ Chí Minh, (Tập hồi ký),
Nhà xuất bản Hội nhà văn, Hà Nội, 1995*

TÌNH CẢM CỦA NHÂN DÂN LIÊN XÔ ĐỐI VỚI BÁC HỒ

Ngày 12-7-1955, Bác Hồ dẫn đầu Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ ta đến thăm Liên Xô. Đây là Đoàn Đại biểu đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đến thăm đất nước Xôviết. Sân bay Serêmechiêvơ huy hoàng long lẫy cờ hoa và quốc kỳ của hai nước. Đây cũng là một cuộc tái ngộ lịch sử đã được ước nguyện giữa những người chiến sĩ vẻ vang của Cách mạng Tháng Mười với người lãnh tụ tối cao của Cách mạng Tháng Tám, đồng thời cũng là ước nguyện của đồng chí Manuinxki, người đỡ đầu của Bác Hồ trong những năm tháng Bác từ Pháp sang Liên Xô công tác tại Quốc tế Cộng sản. Điều đặc biệt làm xôn xao dư luận là hàng ngàn người đón Bác ở sân bay và toàn thể nhân dân Liên Xô khi nghe trên đài phát thanh tường thuật tại chỗ lễ đón Chủ tịch Hồ Chí Minh. Vị Chủ tịch nước Việt Nam đã hô vang khẩu hiệu bằng tiếng Nga:

- Tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và Liên Xô muôn năm!

- Đảng Cộng sản Liên Xô muôn năm!

- Hòa bình thế giới muôn năm!

Một vị Chủ tịch giỏi tiếng Nga! Từ ngạc nhiên đến khâm phục, mọi người dân Liên Xô càng đặc biệt chú ý đến Người.

Có lẽ lúc đó toàn thể nhân dân Liên Xô đang hình dung về người cộng sản Việt Nam - đồng chí Nguyễn Ái Quốc lần đầu tiên đặt chân lên đất nước của Lênin vĩ đại mới trải qua 6 năm chiến đấu và giành thắng lợi oanh liệt. Và chính đồng chí Nguyễn Ái Quốc là người mở đầu trang lịch sử hữu nghị và đoàn kết quốc tế giữa hai Đảng và hai dân tộc anh em.

Đồng chí Vôrôsilốp, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao đã mở đại tiệc có 600 đại biểu của 30 nước tham dự để chào mừng Bác. Điều đó đủ thấy sự kính trọng sâu sắc của đất nước Cách mạng Tháng Mười đối với người con vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Kết thúc chuyến đi thăm Liên Xô lại có dịp nghe Người nói bằng tiếng Nga, những lời ngắn gọn, hàm súc như một lời ước nguyện thủy chung: “Chúng tôi trở về Tổ quốc đem theo tình thân yêu và tình hữu nghị anh em của nhân dân Liên Xô. Tuy Việt Nam và Liên Xô cách nhau hàng ngàn dặm nhưng trái tim chúng ta luôn luôn ở bên nhau và đập chung một nhịp”.

Sau này nhiều lần Bác dẫn Đoàn Đại biểu Đảng và Chính phủ ta sang dự Quốc khánh Liên Xô. Dịp nghỉ hè 1 tháng tại Liên Xô vào tháng 7-1958 đã để lại trong trí nhớ của nhân dân Liên Xô nhiều kỷ niệm nhất và thể hiện sâu sắc đậm tình cảm của nhân dân Liên Xô đối với Bác. Ở đâu cũng vậy, khi nghe tin Chủ tịch Hồ Chí Minh đến, nhân dân đều xúm lại vây quanh Bác với những cử chỉ trìu mến, kính trọng thân thiết; nhất là thanh niên và nhi đồng, hễ thấy Bác là reo lên và quần quýt quanh Bác. Các em không ngớt lời hô: “Bác Hồ muôn năm”, “Việt Nam muôn năm”.

Bác đến thăm một hợp tác xã nông nghiệp ở Ucraina, cả xã chạy ra đón Bác như đón người yêu quý nhất của mình. Bác ghé thăm một gia đình nông dân, vợ chồng và 2 cô con gái rất sung sướng được khách quý đến thăm. Họ ân cần mời khách ăn quả, uống rượu. Lúc ra về bà chủ nhà biếu Bác một giỏ dâu mới hái về. Bác từ chối thì 2 cô gái nũng nịu với Bác: “Bác không nên chê quả của chúng cháu” rồi giao cho đồng chí lái xe của Bác.

Bác đến thăm Xí nghiệp Gang thép Dapôrôgiegastan giữa đường thấy 2 chị phụ nữ tất tả chạy theo xe Bác. Bác bảo dừng xe lại. Hai chị vừa thở hổn hển vừa nói: “Chúc Bác mạnh khỏe” và tặng Bác hai bó hoa. Những sự việc cảm động như vậy thường xảy ra giữa lúc Bác đi đường. Nó thể hiện tình cảm vô cùng quý mến của nhân dân Liên Xô đối với Bác.

Đến Êrêvan, thủ đô Ácmênia, đồng chí Bí thư Đảng Cộng sản Ácmênia nói: “Từ đầu hè đến nay trời nóng nực chưa có trận mưa nào. Hôm nay đồng chí đến thăm lại mang một trận mưa đến làm quà cho chúng tôi. Thật là: “Mưa xuân theo vết bánh xe - nghĩa xuân thêm đậm tình hè thêm tươi”.

Khi ghé thăm chợ lớn ở thủ đô, Bác khoác tay đồng chí Bí thư vừa đi vừa vui vẻ nói: “Hà Nội chúng tôi có chợ Đồng Xuân cũng khá to và đẹp. Trong những ngày đầu kháng chiến bà con chợ Đồng Xuân đã có công lao lớn. Nhưng cho đến nay tôi chưa đi thăm được, vì e bị bà con bao vây, chợ sẽ mất trật tự”. Bác chưa dứt lời thì bà con chợ Êrêvan hoan hô vang trời, đua nhau chạy lại vây quanh Bác, tặng Bác những bó hoa thật to.

Bác thăm “đột kích” một trại nhi đồng ở Êruđa nước Cộng hòa Tuốcmênia. Phút đầu các em ngơ ngác chưa hiểu đó là ai. Bỗng hai em reo lên: “Bác Hồ, Bác Hồ” thế là cả trại ùa ra vây lấy Bác. Nhóm nào cũng đòi Bác thăm nhà của mình trước.

Thanh thiếu niên Liên Xô cũng gọi Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Bác Hồ” như thanh thiếu niên Việt Nam. Điều đó chúng ta càng dễ thấy hình ảnh Bác khắc sâu trong lòng tuổi trẻ Xôviết biết chừng nào!

Ở đâu Bác cũng được đón tiếp như một người anh em, bà con thân thích đi xa về. Điều đó có lẽ chỉ thấy được ở một lãnh tụ như Bác Hồ kính yêu của chúng ta.

Đ.B.T (Theo tài liệu của đồng chí H.Đ.L)

Trích từ Báo Đăklăk, số 195, ngày 20-7-1990, trang 1.

Báo Quân đội Nhân dân, số 10579, 07-11-1990

GẶP TÁC GIẢ “NHẬT KÝ TRONG TÙ”

(Trích)

Paven Antôcônxi (Liên Xô)

Tháng 11-1958, người viết những dòng này được Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - đồng chí Hồ Chí Minh, tiếp tại Phủ Chủ tịch của Người ở Hà Nội.

Đúng 6 giờ 30 sáng, chúng tôi đến chỗ Người và vừa mới bước qua ngưỡng cửa của phòng khách thì từ phía cánh cửa đối diện bước ra một người đứng tuổi, nước da ngăm ngăm, vóc người tầm thước, bận một chiếc áo ka ki màu sáng và chân đi đôi dép. Người niềm nở mỉm cười. Nếu như ở đây được dùng chữ “đứng tuổi” thì chính là bởi vì tôi biết rõ tuổi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đúng hơn cả là nên gọi đồng chí là một người không có tuổi. Thật vậy, mái tóc Người đã bạc trắng, nhưng trong dáng dấp mảnh dẻ, gọn gàng của Chủ tịch, trong mọi cách đi đứng và điệu bộ của Người vẫn giữ được cái gì đó của tuổi thanh niên, mà cũng có thể, của tuổi thiếu niên, một cái gì nhanh nhẹn, khỏe khoắn, vĩnh viễn vui tươi.

Mới là buổi sáng sớm, nhưng nhìn Chủ tịch, khó mà có thể đoán rằng Người đã bắt đầu một ngày làm việc của mình. Đúng hơn cả là nên hình dung rằng ở phía bên trong chiếc đầu này bao giờ cũng sáng chói một vầng mặt trời giữa trưa không hề biết đến buổi hoàng hôn, rằng giấc ngủ của Người không say, luôn chập chờn và ngắn ngủi như giấc ngủ của người lính ở trạm nghỉ dừng chân, như giấc ngủ của người thủy thủ giữa hai phiên gác trên hạm tàu.

Sau này, khi đọc lại những tài liệu trong tiểu sử của đồng chí Hồ Chí Minh, tôi đã hiểu là do đâu mà có cái ấn tượng đầu tiên đó, tôi đã hiểu rằng ấn tượng đó là đúng.

Chủ tịch mời tôi ngồi vào bàn, trên đó bày một bình cà phê thật đặc và hoa quả. Người rót cà phê vào tách một cách nhanh nhẹn, khéo léo, pha đôi chút nghịch ngợm; đôi tay nhẹ nhàng, nhỏ nhắn của Người đưa nhanh ở bên trên chiếc bàn.

Tôi báo cáo với Người về công việc đã làm được trong một tháng ở Việt Nam và nhắc về những bài thơ của Người mới đây được công bố trên một tờ tạp chí Việt Nam. Phản ứng thật hoàn toàn bất ngờ!

Người phá lên cười một cách vui vẻ. Trong đôi mắt Người ánh lên những tia hài hước. - Nhà thơ gì tôi cơ chứ hử đồng chí! Chẳng qua là những năm kháng chiến, khi còn sống trong chiến khu Việt Bắc, chúng tôi có nhiều thời giờ rỗi rãi quá đi mất. Và thế là chúng tôi làm thơ chơi - cả tôi lẫn những đồng chí khác nữa! Ở Việt Nam ai cũng làm thơ cả. Nhưng bây giờ, thơ của chúng tôi là những con số. Vâng, đúng như vậy, những con số về mùa màng và hoa lợi - đó là thơ ca của chúng tôi đấy!

Cả cái đoạn dài như vậy Chủ tịch nói lưu loát bằng tiếng Pháp, nhưng Người cũng thạo cả tiếng Nga, không cần phiên dịch, và khi chia tay với tôi, Người viết vào cuốn sổ ghi chép của tôi với những chữ Nga rần rỏi như sau: "Gửi lời chào anh em! Hồ Chí Minh".

Tôi cảm thấy rằng Người không đúng khi kiên quyết khước từ sáng tác thơ ca của mình.

Tôi tin như vậy khi bắt tay vào dịch tập *Nhật ký trong tù* của Người viết vào những năm 1942 - 1943.

Nhật ký trong tù của đồng chí Hồ Chí Minh mà một phần được công bố trên các tạp chí ở Hà Nội vào năm 1959, còn sang năm 1960 thì được in thành một tập riêng - đó là một tài liệu nghệ thuật về một thời kỳ nặng nề nhất trong cuộc đời của tác giả, về một đại biểu của nhân dân Việt Nam từng thử thách 14 tháng trong các nhà tù của chế độ Quốc dân Đảng ở Trung Quốc vào những năm 1942 - 1943. Trước mắt chúng ta là gần một trăm bài thơ tứ tuyệt có sức thuyết phục lớn lao đối với lòng người và có sức mạnh nghệ thuật ghê gớm.

Sự chân thành, tính chân thật, chất phác của Người đã chinh phục được người đọc. Tình trạng tuyệt thực thường xuyên, những con giòi hung nhúc trong những xà lim bẩn thỉu, hôi thối, sự cô đơn và nỗi ưu tư, những cuộc thuyên chuyển đến kiệt sức từ nhà tù này sang nhà tù khác, từ thành phố này sang thành phố khác mà chân tay vẫn phải đeo xiềng, lại có cả lính đi áp giải - tác giả đã kể về tất cả những chuyện đó một cách đơn giản, mộc mạc, bình thản và chính xác, không cường điệu, không úp mở, không nói bóng nói gió. Nếu như đôi khi những cảm xúc mãnh liệt - như sự bực mình, sự phẫn nộ, sự uất ức, lòng nhớ Tổ quốc, sự than phiền về cảnh buộc phải ăn không ngồi rồi trong khi vận mệnh của nước nhà đang được định đoạt có hiện ra, thì chính là chúng bị hiện ra chứ mục đích của tác giả hoàn toàn khác: Người muốn ghi lại hoàn cảnh và môi trường, muốn vẽ lên những bộ mặt con người và những mối liên hệ qua lại - cảm hứng chủ đạo nghệ thuật của tác giả chính là ở đó.

Bởi vậy, tập Nhật ký này rất đông đặc về mật độ dân số: ở đây có cả những nhân vật quan trọng của nước Trung Hoa dưới chế độ Tưởng Giới Thạch, những tên quan cai trị địa phương, những tên cảnh sát đủ các cỡ, những tên cai ngục và lính áp giải, những con bạc, những tên ăn hối lộ, những tên nha lại đần độn... và bên cạnh chúng là những người tù thảm hại, những thân nhân của họ: vợ đến thăm chồng bị bắt, cuộc gặp gỡ thăm lặng của họ diễn ra qua hàng song sắt, vợ của một người lính bỏ trốn bị nhốt vào tù làm con tin cùng với đứa con mới 6 tháng, những người phu làm đường dưới trời mưa mà những khách bộ hành và những người đi ngựa không hề nhớ tới, một người dân hàng phố đối xử ân cần với Người, một người lính tù có tấm lòng nhân đạo...

Nhưng không chỉ có những con người sống lại trong những bài thơ đó, với tấm lòng nhân ái, Người quan tâm đến mọi thứ xung quanh. Các nhân vật trong tập nhật ký còn là con gà trống gáy báo sáng, một bông hồng đang tàn mà mùi hương bay thấu vào trong ngục qua hàng song sắt, một tiếng sáo buồn da diết, cột cây số - bạn của khách bộ hành, chiếc gậy bị lính ngục đánh cắp, bàn cờ tướng...

Dấu hiệu của sự khỏe khoắn về mặt tinh thần và của sức mạnh về mặt đạo đức của tác giả là chất hài hước luôn luôn ở bên cạnh Người - đó là nụ cười khoan dung hiền hậu đối với những cảnh ngang trái, oái oăm trong cuộc sống mới, trong quan hệ giữa người với người ở cái thế giới đầy sự bất công xã hội và những thói vênh váo, ngạo mạn. Dường như điều bất hạnh lớn nhất đối với con người là bị mất tự do, bị cùm trói, bị xỉ vả, lăng nhục, nhưng nhà thơ đã đùa bỡn với cảnh mình bị trói bằng dây thừng trông giống như một quan võ quán tua vai bằng kim tuyến. Trên đường đi đến nơi giam mới, Người bị xiềng cả chân tay; mỗi bước đi, tiếng xiềng lại kêu leng keng như tiếng vòng ngọc, và tuy là một người bị tù, nhưng Người thấy bộ dạng mình không khác gì một khanh tướng. Ở Trung Quốc dưới thời Quốc dân Đảng, những kẻ ham mê cờ bạc thường bị bắt giam để cho chữa thói xấu đó đi, nhưng chính trong tù chúng lại được thả cửa đánh bạc công khai suốt ngày đêm. Tất cả những cảnh lối bịch, trở trêu đó của chế độ xã hội đã được nhà thơ vẽ lên với tấm lòng nhân hậu, nhưng đồng thời với sự đả kích chua cay. Nhà thơ cũng không ngần ngại chế giễu cảnh những tên lính áp giải người thì khiêng lợn, còn chính Người lại bị cùm trói và bị dắt đi, như vậy là con người bị coi rẻ hơn con vật, cảnh người tù bị hạn chế cả trong việc ỉa đái: khi đau bụng cần đi ngoài thì cửa tù lại không mở.

Sự hiểu biết của Người chẳng những không nghèo đi mà còn được làm giàu thêm lên nhờ con mắt chú ý quan sát và cái tai rất thính, nhờ tấm lòng cởi mở của Người.

Nhưng tầm nhìn đó còn rộng hơn nữa! Tác giả trước hết là một nhà chính trị, một người cộng sản kiên cường, một nhà dân chủ ấp ủ niềm mơ ước về hạnh phúc của toàn thể nhân loại. Trước mắt Người là trái đất bị tưới đẫm máu do tội lỗi của bọn Quốc xã Đức. Từ thuở thiếu thời, Người đã tiếp thu được những bài học của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất. Và trong ngày kỷ niệm Hiệp ước Vécxây, Người càng tin chắc vào thắng lợi sắp tới của cuộc cách mạng dân tộc.

Là người bị tù của chế độ Quốc dân Đảng ở Trung Quốc, Người kiên quyết chống đối bọn Quốc dân Đảng cùng với nhân dân Trung Quốc.

Không phải ngẫu nhiên trong những đêm mất ngủ, trước mắt Người đã hiện ra một hình ảnh tuyệt vời, niềm hy vọng của toàn thể nhân dân lao động - đó là ngôi sao vàng năm cánh.

Tất cả những điều đó thấm đượm trong những bài thơ ngắn của tập Nhật ký, tạo thành bầu không khí, thành hệ thống tuần hoàn, thành điệu nhạc nội tại của chúng.

Trích từ sách: Văn học nghệ thuật cũng là một mặt trận
Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội, 1981

KHI NGƯỜI VIỆT NAM ĐẦU TIÊN VÀO KREMLI

Nhận lời mời của Trung ương Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô, tháng 7 năm 1959, Bác Hồ sang nghỉ hè ở đất nước của Lênin.

Được phục vụ công tác dịp này, chúng tôi hết sức phấn khởi, chuẩn bị chu đáo.

Dù đã ít nhiều hiểu về tính giản dị của Bác, nhưng chúng tôi vẫn bồi hồi khi sắp xếp hành lý của vị Chủ tịch đứng đầu nước Việt Nam, vền vện một cái vali nhỏ đựng một bộ quần áo vải kaki (không kể bộ quần áo Bác đang mặc), hai bộ quần áo cánh, hai bộ quần áo lót, ba chiếc khăn mùi soa, năm cuốn sách, vài bao thuốc lá, không mang giày vì Bác ưa đi dép cao su.

Sáng ngày 30 tháng 6 năm 1959, tạm biệt Hà Nội. Sáng ngày 02 tháng 7, rời Bắc Kinh, Bác lên máy bay TU-104.

Sáng ngày 02 tháng 7 năm 1959, chúng tôi gặp lại các đồng chí tỉnh ủy đến chào Bác ở sân bay Iacútxcơ. Chúng tôi nhớ lại sáng ngày 09 tháng 7 năm 1955, cũng tại đây, trên vòm cao, dưới tấm quốc huy Liên bang Xôviết rực rỡ hình búa liềm, chằng một biểu ngữ lồng lộng hai hàng khẩu hiệu bằng tiếng Nga và tiếng Việt: “Nhiệt liệt hoan nghênh đồng chí Hồ Chí Minh, Chủ Tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”. Đó là biểu thị hữu nghị đầu tiên của Iacútxcơ, một thành phố địa đầu trên đất Xibia Xôviết.

Sau khoảnh khắc nồng nhiệt chào mừng ở sân bay, suốt dọc các phố, khi xe của đoàn ta đi qua, trên các lề đường, đông đảo nhân dân vẫy tay, vẫy khăn, vẫy hoa, tung hoa lên xe, hân hoan chào đón.

Ngày đầu mới tới đây, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu ta đi thăm ngay nông trường mang tên Xtalin. Ở nông trường, bàn tiệc mừng được bày dưới bóng xanh một vườn thông, trước cánh đồng lúa mì bát ngát.

Khỏe khoắn như một lão nông, Bác ân cần trò chuyện trong bầu không khí thân mật giữa chủ và khách, thăm tình đồng chí và tình anh em. Quây quần quanh Bác Hồ và Đoàn Đại biểu ta, những nam nữ nông dân Nga đàn hát chào mừng, ngợi ca quê hương tươi đẹp bên hồ Baican, ngợi ca Hồng quân thân yêu bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu ta đến thăm một công trường thủy điện tấp nập, nơi hàng vạn con người đang hăng say lao động chung quanh những cần trục khổng lồ, trên bờ cao và dưới lòng sâu của sông Ăngara. Với những tràng “hura” vang dậy, anh chị em công nhân vẫy chào Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu ta.

Đứng ở một vị trí bao quát toàn cảnh hào hùng, bên cạnh Đoàn Đại biểu ta và các đồng chí Liên Xô, Bác mở rộng hai cánh tay chào lại với cái nhìn và nụ cười hồn hậu và ân tình, Bác muốn gửi tới những con người đang mở đường cho dòng điện tương lai

Bác chăm chú lắng nghe và trò chuyện với một vài đồng chí phụ trách rất hào hứng giới thiệu về thành phố này, công trường này...

Tạo dựng từ thế kỷ thứ XVII, thành phố Iacútxcơ được mở mang rất nhanh dưới chế độ Xôviết, trên sông Ăngara. Công trình thủy điện đầu tiên ở đây sẽ hoàn thành vào cuối thập kỷ 50 của thế kỷ XX. Cách thành phố vài chục kilômét lồng bóng một vòm trời Xibia mênh mang, hồ Baican vẫn đương xuân với 25 triệu năm tuổi thọ, với độ sâu nhất thế giới - 1629m, không ngừng sinh sôi biết bao kỳ quan.

Cũng vào năm 1955, trên dòng Ăngara, đã khởi công xây dựng tiếp nhà máy thủy điện ở thành phố Brátxcơ.

Từ buổi chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta tại công trường năm ấy đến nay, đã trải qua hơn ba thập kỷ. Sau Iacútxcơ và Brátxcơ, ngành công nghiệp Xibia đã có thêm

các nhà máy thủy điện lớn hơn ở Crátxnôiaxơ, Uxtilinxơ, rồi nhà máy thủy điện Xaianô Susenxcaia, hiện lớn nhất thế giới, hàng năm cung cấp 23 tỷ kW/h cho các xí nghiệp, nhà máy, thành thị, nông thôn... Công nhân xây dựng tiếp tục tiến tới những mục tiêu mới, với hàng chữ mà họ đã khắc trên vách núi đá bờ trái sông Iênhixây: “Ước mơ của V.I.Lênin được thực hiện”. Câu chuyện cũ được kể lại dưới cây bút mới của nhà văn P.Giúpcốp, rằng: Theo biên niên cổ, những đoàn kỵ binh của Kubilai - con trai của Gengiskhan, đã từng vượt qua dòng Iênhixây đóng băng tại nơi hiện nay là nhà máy thủy điện Xaiaô Susenxcaia. Và cách đây vài dặm giữa vùng tuyết trắng mênh mông, đang tồn tại và phát triển làng Susenxcôie dưới chân núi Xaian sừng sững. V.I.Lênin trước khi sáng lập ra Nhà nước Xôviết, đã từng bị lưu đày tại làng này đằng đẵng 3 năm trời. Dưới ánh đèn dầu hỏa, Người đã phác thảo một số tác phẩm. Vào một đêm rét buốt của năm cuối cùng thế kỷ trước, trên bờ sông Iênhixây, gần cái làng heo hút, Lênin ngồi đàm đạo với Crơgigianốpki, một người bạn chiến đấu cũng bị Chính phủ Sa hoàng phản động lưu đày tại vùng xa xôi, hoang vắng này. V.I.Lênin đã mơ ước tới ngày mai nhân dân Nga sẽ cải biến đất nước này. Và ở đây, trên dòng Iênhixây hiểm trở này, cũng sẽ mọc lên những nhà máy điện...

21 năm sau đó theo sáng kiến của V.I.Lênin, kế hoạch GÔENRÔ ra đời - ước mơ năm xưa của Người đã trở thành hiện thực.

Rồi chính quyền Xôviết đã thành lập Ủy ban Điện khí hóa toàn Nga, đứng đầu là một nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản Nga, bác học ngành năng lượng, G.M. Crơgigianốpki mà học viện năng lượng Mátxcơva hiện thời được mang tên.

Ở Việt Nam, với sự hợp tác, giúp đỡ Xô - Việt công nghiệp phát điện từ thủy lực đã được mở đường tại Thác Bà, Sông Đà và Trị An. Với tinh thần kỷ niệm lần thứ 62 Cách mạng Xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại, tại Hòa Bình, đã khởi công xây dựng một nhà máy thủy điện lớn nhất vùng Đông Nam Á.

Kết thúc ngày đầu tiên trên đất nước Xôviết như hồi ức trên. Bác và Đoàn Đại biểu ta vượt hàng trăm cây số xe hơi, đến dự đêm liên hoan của trại hè thiếu nhi Iacútơ.

Giữa trời đêm, vầng trăng tha thẩn soi bóng trên mặt hồ Bancan cách không xa ngọn lửa trại rực hồng. Chung quanh đó, các em thiếu nhi đàn, hát, múa và biểu diễn vở balê “Hồ thiên nga”. Các em ríu rít quần quýt bên Chủ tịch Hồ Chí Minh - người cha hiền từ, giản dị như một ông tiên đem lại cho các em muôn vàn tình thân yêu.

Tạm biệt Iacútxcơ, vì thời tiết xấu, Bác và Đoàn Đại biểu ta đã lưu lại Nôvôxiбіécxcơ. Mãi đến tối, tại nhà hát thành phố, bà con ở đây mới biết Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta đến xem. Thế là giữa hai màn vở hát, tất cả người xem đã đứng dậy vỗ tay hoan nghênh Bác Hồ. Bác đã mấy lần đứng lên tươi vui đáp lễ. Tan buổi biểu diễn, nhiều khán giả đứng lại ở cửa rạp, đón gập và chào Chủ tịch Hồ Chí Minh. Những biểu hiện hữu nghị tuy chỉ trong một vài khoảnh khắc ngắn ngủi như trên, nhưng đã để lại cho chúng tôi một ấn tượng sâu đậm và đẹp đẽ về Nôvôxiбіécxcơ - một trung tâm công nghiệp dệt và luyện kim: là thành phố lớn nhất của Xibia và đứng hàng thứ ba về diện tích trên lãnh thổ Liên Xô (sau Mátxcơva và Lêningrát).

Trên đường bay tới Xvéclốpxcơ, đồng chí phi công giới thiệu: Được gọi là “vành đai đá” ước định như một ranh giới tự nhiên giữa châu Âu và châu Á, dải núi Uran mà chúng ta đang vượt qua, có rừng cây phủ khắp, kéo dài 2400km từ Bắc cực tới bờ biển Cátxpi. Trữ lượng sắt, than, dầu mỏ được khai thác từ lòng đất sâu và triền núi đã tạo nên vùng công nghiệp Uran có thế mạnh về công nghiệp hóa chất, luyện kim, cơ khí.

Xvéclốpxcơ, thành phố chính của miền Uran, là một trung tâm công nghiệp và văn hóa. Tại đây, có chi nhánh Uran của Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô, một trường đại học tổng hợp, những trường sở của ngành giáo dục, những nhà hát, viện bảo tàng...

Dừng lại một ngày ở Xvéclốpxcơ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta đi thăm xí nghiệp Uranmátơ được mệnh danh là “nhà máy của những nhà máy”, chuyên sản xuất các máy dật mỏng kim loại, máy đào đất cực mạnh và các thiết bị khoan đất.

Bề thế, rộng lớn như một thành phố, nhà máy này bao gồm các cơ sở vật chất, kỹ thuật của nhiều hệ thống dây chuyền sản xuất và đầy đủ công trình tiện nghi phục vụ đời sống công nhân, viên chức, kể cả bệnh viện đa khoa, viện điều dưỡng, viện phòng bệnh, nhà trẻ, mẫu giáo.

Trong không khí đón tiếp nồng nhiệt, thay mặt năm vạn công nhân viên chức của nhà máy Uranmátso, đồng chí Giám đốc đã trân trọng chào mừng và tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh bức tượng của Người, do một công nhân nghệ sĩ ở nhà máy này tạc bằng đá xanh của núi cẩm thạch Uran. Trước kia, phong trào công nhân Uran đã từng sản sinh ra Xvéclốp, một lãnh tụ của Đảng Cộng sản Liên Xô, bạn chiến đấu của Lênin. Nhân dân đã tạc tượng Xvéclốp tươi cười bước tới trên bệ đá lớn, đặt giữa công viên, gần tòa nhà Xôviết thành phố.

Bác và các vị trong Đoàn Đại biểu ta cùng toàn thể nhân viên đi theo được tặng những tấm huy hiệu công nhân danh dự của nhà máy Uranmátso làm bằng cẩm thạch nạm chữ vàng.

Vào thời kỳ thực hiện những kế hoạch 5 năm đầu tiên, hàng vạn đoàn viên thanh niên Cômxiôn xung phong theo tiếng gọi của Đảng tiến lên Uran, mở mang quê hương mới, dựng lên nhà máy liên hợp chế kim ở Magnhitôgoócxcơ, một trong những đứa con đầu lòng của nền công nghiệp xã hội chủ nghĩa. Trong đại chiến chống phát xít Đức, cơ sở công nghiệp miền tây đã chuyển một phần lớn về Uran. Trước vườn hoa lớn tại nhà máy, có đài kỷ niệm trên mặt một chiếc xe tăng, tượng trưng sự cống hiến quang vinh của công nhân Uran cho chiến thắng.

Sau khi đi thăm viện bảo tàng thành phố, Chủ tịch Hồ Chí Minh có ghi vào sổ vàng những lời cảm tưởng: “Uran của giàu, người giỏi, đem hết sức người, sức của xây dựng chủ nghĩa cộng sản”.

Thay mặt công nhân, đồng chí kỹ sư trưởng Samôilốp đã tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh một hình mẫu máy đào đất. Bác nhận quà, cảm ơn, rồi cười và nói:

- Hôm nay chúng tôi nhận hình mẫu này làm tặng phẩm. Mai kia chúng tôi cần các đồng chí gửi cho máy đào đất thật kia.

Đồng chí kỹ sư trưởng, giọng vui vẻ, trả lời:

- Thưa vâng, Người cho biết lúc nào cần. Chúng tôi sẵn sàng gửi ngay sang Việt Nam.

Sau này, các đồng chí thực hiện lời hứa, gửi máy đào đất sang giúp đỡ chúng ta.

Máy bay giảm dần độ cao. Chiếc chuyên cơ sơn màu bạc chở Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vượt lên, dẫn đầu phi đội.

Đường bay bao quát toàn cảnh thành phố 90.000ha, cắt chéo bởi dòng kênh Mátxcơva xanh biếc uốn khúc giữa những đường nét và hình khối kiến trúc đô thị đậm nhạt sắc màu đan vào những tấm thảm xanh thảo mộc gồm 30.000ha cây và vườn. Chiếc máy bay từ từ hạ cánh, tâm trạng chúng tôi hồi hộp và náo nức lạ thường. Chỉ ít phút nữa là được tận mắt nhìn thấy Mátxcơva - trái tim của Liên bang Xôviết. Máy bay lượn thấp hơn, chúng tôi dõi nhìn điện Kremli, nơi làm việc của Chính phủ. Lấp lánh như một ngọn lửa thiêng, lá quốc kỳ Xôviết vẫy gọi từ đỉnh nóc tròn. Từng ngôi sao ngọc thạch lung linh hồng trên các ngọn tháp Nhicônxi, tháp Spátcaia, với cái đồng hồ óng ánh kim vàng, chữ số vàng. Đây đó những tầng cao nguy nga của trường Đại học Lômônôxốp, tượng đài anh công nhân và chị nông trang viên rạng rỡ búa và liềm, như tung bay trên khu triển lãm nông nghiệp toàn Liên Xô (ngày nay là Triển lãm Thành tựu Kinh tế Quốc dân Liên Xô).

Chiếc chuyên cơ lướt trên đường băng ở ga hàng không Sêrêmêchiêvơ huy hoàng khánh tiết, lồng lộng quốc kỳ Liên Xô và Việt Nam, rực vàng hai hàng chữ tiếng Nga và tiếng Việt trên nền đỏ biểu ngữ: “Hoan nghênh đồng chí Hồ Chí Minh, Chủ Tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”. Năm nghìn người tề chỉnh và hân hoan trên sân bay. Một đội quân danh dự oai nghiêm giương cao quân kỳ Xôviết, cử hành quân nhạc mở đầu nghi lễ chào mừng khi chiếc chuyên cơ dừng lại và Chủ tịch Hồ Chí Minh hiện ra ở khung cửa máy bay, giơ tay vẫy chào hào khí Mátxcơva. Lúc này đúng 14 giờ (theo giờ Mátxcơva) ngày 12 tháng 7 năm 1955.

Sau những cái hôn thắm thiết nghĩa tình hai nước, hai Đảng anh em, đồng chí Vôrôsilốp, Chủ tịch đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao, đồng chí Bunganin - Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và các vị lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Nhà nước Xôviết cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng chí Trường Chinh đi trên thảm đỏ trải dài từ chân cầu thang máy bay tới sân bay. Tại đây trong không khí trang nghiêm và thắm tình hữu nghị, lễ đón đầu tiên này cũng là một cuộc tái ngộ lịch sử đã ước nguyện giữa những chiến sĩ vẻ vang của Cách mạng Tháng Mười vĩ đại với Người lãnh tụ tối cao của Cách mạng tháng Tám.

Người giờ đây được đón tiếp vốn là một chiến sĩ Quốc tế Cộng sản, trước đây hơn một phần tư thế kỷ, đã từng hoạt động tại đất nước của V.I.Lênin, theo con đường của cuộc cách mạng vô sản đầu tiên thắng lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh, nay tuổi đã 65, vẫn sáng ngời đôi mắt, nhưng đã bạc phơ mái tóc, chòm râu; ngăm hồng, nước da xông pha nắng gió; vẫn giản dị trong bộ quần áo sẫm màu.

Chiều nay, qua các loa truyền thanh trong thành phố, nhân dân Mátxcơva theo dõi bản tin về lễ đón Chủ tịch Hồ Chí Minh và đã nghe giọng nói đầm ấm ân tình của Người tại sân bay.

“... Đoàn Đại biểu của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa rất sung sướng và cảm động được mời sang thăm Liên Xô, thành trì của hòa bình thế giới và xứ sở của tình anh em vĩ đại.

Thay mặt nhân dân Việt Nam, tôi xin gửi tới nhân dân Mátxcơva, toàn thể nhân dân Liên Xô lời chào mừng nhiệt liệt.

Chúng tôi tin chắc rằng thời gian Đoàn Đại biểu Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ở Liên Xô sẽ đẩy mạnh sự phát triển và củng cố tình hữu nghị giữa hai nước ta...”.

Cuối cùng là những khẩu hiệu Người đã hô vang bằng tiếng Nga: “Tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nhân dân Việt Nam và Liên Xô muôn năm!”

“Liên bang Xôviết muôn năm!”

“Đảng Cộng sản Liên Xô muôn năm!”

“Hòa bình thế giới muôn năm!”

Cuộc đi thăm hữu nghị chính thức Liên Xô lần đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã đặt nền móng cho quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Liên Xô theo nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế xã hội chủ nghĩa.

Trong chuyến đi này, chắc chắn không chỉ riêng chúng tôi hình dung ra hình ảnh người cộng sản Việt Nam đầu tiên - đồng chí Nguyễn Ái Quốc lần đầu đặt chân lên đất nước của V.I.Lênin vĩ đại, đất nước mới trải qua sáu mùa xuân oanh liệt của thắng lợi. Và cũng chính đồng chí Nguyễn Ái Quốc - Người mở ra trang sử hữu nghị và đoàn kết quốc tế giữa hai Đảng và hai dân tộc anh em.

Kremli

Tại Quảng trường Đỏ, với tấm lòng tưởng nhớ và biết ơn sâu sắc của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta đến đặt vòng hoa viếng lăng Lênin, ra viếng mộ và tượng các lãnh tụ Xtalin, Phơrunđê, Kirốp, Xvéclốp, Calinin, các vị lãnh đạo khác của Đảng và Nhà nước Liên Xô, rồi đi viếng những hàng mộ chí đặt ở bức tường thành uy nghi thăm đỏ, tại đây đời đời tưởng niệm các vị lãnh tụ cách mạng của nhân dân Liên Xô và của phong trào cách mạng quốc tế.

Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ nước ta vào thăm điện Kremli, tại đây mới mở Bảo tàng Di tích những nơi V.I.Lênin đã ở và làm việc.

Trước mắt người xem, những cung điện tồn tại đã trên 800 năm nay cho thấy tinh hoa văn hóa, giá trị quý hiếm của rất nhiều công trình lao động sáng tạo phản ánh thiên tài và trí dũng trên đất nước Nga từ thế kỷ thứ IX.

Liên đó là những di tích lịch sử vô giá đã mở mang nhận thức của người hành hương tại những căn phòng này.

“... Đây là phòng làm việc của Lênin từ ngày 12 tháng 3 năm 1918 đến ngày 12 tháng 3 năm 1922”.

Bác Hồ trân trọng lắng nghe những lời giới thiệu của nữ đồng chí hướng dẫn viên.

“... Những ghế mềm này là nơi hàng ngày Người tiếp những đại biểu các xã, các nhà máy, các cơ quan, các phóng viên nhà báo, các đại biểu thanh niên... Bên cạnh bàn làm việc của Người, là cây đèn đã tỏa sáng qua bao nhiêu đêm Người không ngủ, là chiếc máy điện thoại đã từng giao lưu giữa bộ não anh minh với biết bao khối óc tài đức. Đây là cuốn sổ tay ghi công việc hàng ngày của Người.

Nữ đồng chí người Nga nâng cuốn sổ lên đưa Bác xem. Bác đỡ lấy cuốn sổ khổ nhỏ, bìa da hơi cũ, mang bút tích của Lenin.

“... Trong căn phòng này, Lenin đã chuẩn bị tài liệu cho Đại hội lần thứ IX của Đảng Cộng sản Nga và Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản”.

Bác và đồng chí Trường Chinh trầm ngâm đứng trước tấm bản đồ quân sự phủ kín bức tường với nét bút chì đỏ và xanh của Lenin vẫn còn rõ.

“... Sau khi Lenin bị thương đã khỏi, thì Người về làm việc trong căn phòng nhỏ này”.

Cuốn lịch trên bàn đề ngày 22 tháng 4 năm 1922. Chiếc ghế mây của Người đối diện cái bàn giấy, phía trên có treo bức ảnh Các Mác lồng kính.

“... Tại đây, Người đã viết những tác phẩm: “Cách mạng vô sản và tên phản bội Cauxki”, “Sáng kiến vĩ đại”, “Bệnh ấu trĩ, tả khuynh trong phong trào cộng sản...”.

Bác, đồng chí Trường Chinh và Đoàn Đại biểu bước vào phòng họp của Hội đồng Dân ủy và Ban Chấp hành Trung ương các Xôviết toàn Nga.

“... Đây là chiếc ghế Lenin đã ngồi chủ tọa từ năm 1918 đến năm 1922. Nay tại đây là phòng họp của Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô. Bây giờ, chúng ta đi vào những buồng riêng của Lenin. Tại căn buồng nhỏ này, V.I.Lenin thường đến ngồi sau những giờ làm việc

triền miên. Vấn y nguyên di tích giản dị về đời sống thân mật của Người với Nadiêgiôđa Crúpcaia, người vợ, người đồng chí chiến đấu và cộng sự thân thiết nhất của Lenin”.

Trên tường có treo ảnh chung của Lenin và Crúpcaia, ảnh người mẹ và người chị của Người.

“... Ngày 17 tháng 10 năm 1923, từ Gorôki, nơi Lenin đang điều dưỡng, Người đi xe hơi tới Mátxcôva, vào điện Kremli, đến căn buồng riêng, ghé qua phòng họp của Hội đồng Dân ủy cạnh đấy, rồi bước vào phòng làm việc của Người, lấy mấy cuốn sách từ những ngăn tủ rất nhiều sách. Sau đó, Người đi trên sân điện Kremli.

Rồi, Lenin ngồi vào cái xe hơi chạy qua các phố ở trung tâm Mátxcôva và khu vực triển lãm nông nghiệp toàn quốc. Chuyến đi đó mất tất cả hai tiếng đồng hồ. Đường như V.I.Lenin đi vĩnh biệt với Kremli và Mátxcôva”.

Giờ đây, trong căn phòng xưa kia Lenin đã ngồi viết tác phẩm cuối cùng, trước cái bàn này, trên cái ghế này, Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị khách nước ngoài đầu tiên vào thăm Bảo tàng này, ngồi viết những cảm tưởng. Dòng chữ ở trang đầu trong cuốn Sổ vàng dành cho các vị khách danh dự của Bảo tàng là dòng chữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dòng chữ thẳng và nét chữ rất xúc động:

“Lenin, người thầy rất vĩ đại của cách mệnh vô sản, cũng là một vị đạo đức cao, dạy chúng ta phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính”.

“Tinh thần Lenin muôn đời bất diệt!”

“Hồ Chí Minh”

“13-7-1955”

Trong bầu không khí lắng đọng tâm tưởng, chúng tôi kính cẩn ngắm nhìn Bác ngồi viết về bậc vĩ nhân mà Bác mơ ước gặp và Bác đã gặp trong ước mơ lý tưởng, trong tấm gương về đạo đức cách mạng, trí dũng đấu tranh cách mạng của Lenin, trong ánh sáng Luận cương của Lenin về dân tộc và thuộc địa, trong thực tiễn của chủ nghĩa

Lênin thể hiện ở công cuộc tiên phong xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước Xôviết, ở phong trào cách mạng vô sản quốc tế...

Trong khung cảnh Kremli uy nghiêm và huy hoàng, chúng tôi vinh hạnh ngắm nhìn Bác viết những điều dạy của Lênin.

“Cần, kiệm, liêm, chính” là những điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh gương mẫu thực hiện và đã nêu ra với Ban Vận động đời sống mới của Nhà nước ta vào ngày 19 tháng 5 năm 1946, lần đầu tiên nhân dân ta mừng ngày sinh của Bác Hồ tại Hà Nội - Thủ đô của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Ở điện Kremli, giữa Chính phủ Liên Xô và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta, đã tiến hành những cuộc hội đàm và ký kết hiệp nghị đầu tiên về việc Liên Xô giúp đỡ kinh tế và kỹ thuật cho Việt Nam, mở ra các mối quan hệ giữa hai nước trong các lĩnh vực kinh tế, khoa học và văn hóa, từ đây luôn luôn phát triển và không ngừng củng cố.

Trong cung Grigôri lộng lẫy nhất điện Kremli, ở tòa nhà Xôviết tối cao Liên Xô, tối ngày 14 tháng 7 năm 1955, Chủ tịch Vôrôsilốp đã mở tiệc lớn “hoan nghênh đồng chí Hồ Chí Minh - Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Đoàn Đại biểu Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”. Bữa tiệc có trên 600 đại biểu của gần 30 nước tham dự.

Trong bữa tiệc, Chủ tịch Vôrôsilốp đọc diễn văn chào mừng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn Đại biểu Chính phủ ta và nhân dân Việt Nam anh hùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đáp từ, nâng cốc chúc tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa Liên Xô và Việt Nam; sự thi hành triệt để Hiệp định Giơnevơ; sự thắng lợi của những nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình; sự hợp tác kinh tế và văn hóa ngày càng phát triển giữa các nước; chủ nghĩa cộng sản thành công và hòa bình thế giới thắng lợi.

Cũng tại điện Kremli, 17 giờ ngày 18 tháng 7 năm 1955, Bản Tuyên bố chung giữa Chính phủ Liên Xô và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được ký kết.

Mỗi hôm nào từ đêm đen nô lệ, qua bình minh đổi đời, rồi khói lửa kháng chiến, tới hòa bình lập lại, miền Bắc đã giải phóng, chúng tôi chưa kịp tưởng tượng những ngày tươi sáng nhường này.

Được theo chân Bác trong những giờ phút vẻ vang ở điện Kremli, tư duy hành hương của chúng tôi cũng chưa thể lường tượng những ngày Kremli trước kia của Người như chúng tôi được đọc sau này trên những trang sử thi về thời kỳ 6 năm hoạt động cách mạng của Người tại quê hương của Cách mạng Tháng Mười.

Tại hội trường Anđrêépki, một cung lớn của điện Kremli, với tư cách là đại biểu của nông dân các nước thuộc địa, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã tham dự Đại hội Quốc tế nông dân họp từ ngày 12 đến ngày 15 tháng 10 năm 1923. Đây là Đại hội đầu tiên để thành lập một tổ chức quốc tế thống nhất của nông dân các nước nhằm thúc đẩy phong trào đấu tranh của nông dân quốc tế, nhất là nông dân ở các nước thuộc địa. Đại hội đã thông qua Điều lệ, Lời kêu gọi, nhiều Nghị quyết quan trọng khác và bầu Ban Chấp hành Quốc tế nông dân gồm 10 ủy viên, trong đó có đồng chí Nguyễn Ái Quốc được bầu làm Ủy viên Đoàn Chủ tịch.

Vẫn tại hội trường Anđrêépki, với tư cách là đại biểu tư vấn, từ ngày 17 tháng 6 đến ngày 08 tháng 7 năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản. Lần đầu tiên có đại biểu người Đông Dương và cũng là đại biểu các nước thuộc địa của một đế quốc lớn là Pháp, tham dự Đại hội Quốc tế Cộng sản.

Tại Đại hội, Người đã phát biểu 3 lần: tham luận về hoạt động của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, về cách mạng thuộc địa và về vấn đề ruộng đất.

Trong Đại hội, Người đã gặp nhiều đồng chí quen biết từ nhiều nước khác nhau do cùng hoạt động trong các tổ chức của Quốc tế Cộng sản cũng như trong khi làm việc ở Mátxcova. Người đã vui mừng được gặp và nói chuyện với đồng chí J.Xtalin - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Nga, Trưởng Đoàn Đại biểu Đảng Cộng sản Nga tại Đại hội.

Sau 2 Đại hội nói trên họp tại điện Kremli, Người còn dự tại Mátxcơva các Đại hội Quốc tế Công hội Đỏ, Quốc tế Phụ nữ, Quốc tế Thanh niên, Quốc tế giúp đỡ các chiến sĩ cách mạng (1924) và Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (1935)...

Kết thúc cuộc đi thăm hữu nghị chính thức của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đoàn Đại biểu Chính phủ ta tại Liên Xô, chiều 18 tháng 7 năm 1955, rời đất nước Xôviết, trước khi bước lên thang máy bay, Người đã nói bằng tiếng Nga những lời ngắn gọn nhưng hàm súc như một điều ước nguyện thủy chung:

“Chúng tôi trở về Tổ quốc đem theo tình thân yêu và tình hữu nghị anh em của nhân dân Liên Xô. Tuy Việt Nam và Liên Xô cách nhau hàng ngàn dặm, nhưng trái tim chúng ta luôn luôn ở bên nhau và đập chung một nhịp”.

Giờ đây, khi được đọc lại những dòng viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh, trước mắt chúng tôi tái hiện hình ảnh sáng ngời của người thanh niên Nguyễn Ái Quốc, lúc Người đang tham gia hoạt động sôi nổi ở nước ngoài.

Mười bảy năm sau đó, ước nguyện trong sáng của đồng chí Manuinxki đã được chứng minh bằng hiện thực: Tháng 7 năm 1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn Đại biểu Chính phủ Việt Nam, vượt qua nghìn dặm đường bay hữu nghị sang thăm chính thức Liên Xô lần đầu tiên.

“Lần đầu” ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gặp lại Mátxcơva từ Tổ quốc của Người - nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Và cuộc hành hương theo chân Bác, lại nối tiếp đoạn trình nghị hè năm 1959 của Người.

Kỳ nghỉ hè 16.200km

Qua 2 kỳ nghỉ hè vào 2 năm khác nhau, Bác đã đi thăm các thủ đô và một vài thành phố ở 15 nước Cộng hòa của Liên bang Xôviết. Nhìn vào tổng số đường đất Bác đã đi qua, thì thấy tuy không ít nhưng chưa nhiều, nếu đã biết rằng xứ sở này bao gồm 22.400.000km² bằng một phần sáu diện tích đất liền của hành tinh này.

Dưới đây, chúng tôi tiếp tục trích nhật ký kỳ nghỉ hè năm 1959 của Bác. Như đã kể ở phần đầu, máy bay TU-104 cất cánh sáng ngày 02 tháng 7 năm 1959 từ Bắc Kinh đưa Bác hay qua Iacútxcơ, Nôxôibiécxcơ và Xvéclốpxcơ. Tại các sân bay nói trên đều có các đồng chí tình ủy ra chào Bác. Hôm đó vua nước Abixini (Êthiôpi) cũng vừa đến thăm nhà máy và mỏ vàng ở Xvéclốpxcơ.

Hai giờ chiều, máy bay đến Mátxcơva. Đến sân bay đón Bác có đồng chí Vôrôsilốp cùng các đồng chí trong Bộ Chính trị, trong Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao và trong Chính phủ. Hai người vồn vã ôm hôn nhau, vui vẻ chuyện trò, rồi đồng chí Vôrôsilốp đưa Bác về nghỉ ở điện Kremli.

Năm giờ chiều, Bác đi thăm đồng chí Vôrôsilốp. Sáu giờ, ăn cơm, bảy giờ đi đến biệt thự Lípki cách thành phố Mátxcơva 28km. Biệt thự lấy tên là Lípki (cây ngô đồng) vì trong vườn trồng nhiều cây ngô đồng. Nhân chuyện cây ngô đồng, chúng tôi phải thú nhận một điều: có nhiều thứ cây, hoa, chim, cá không biết tên. Các đồng chí ở đây nói cho chúng tôi biết tên các thứ ấy bằng tiếng Nga, rồi hỏi chúng tôi tiếng Việt là gì? Chúng tôi không nói được! Các đồng chí nói cho chúng tôi biết ở đây mỗi năm mưa mấy phân, mấy ly, rồi hỏi chúng tôi ở nước ta lượng mưa bao nhiêu? Chúng tôi cũng không nói được! Điều đó làm cho chúng tôi nhận thấy rằng: Những hiểu biết thường thức của chúng tôi rất kém cỏi.

Biệt thự Lípki rất sang. Vườn rộng gần 60 mẫu tây, cây cối xum xuê, hoa thơm sực nức. Có hồ rộng để câu cá, bơi thuyền. Trước Cách mạng Tháng Mười, khu nhà này là của một quý tộc đại địa chủ. Nay sửa sang lại thành một biệt thự.

Bác cho chúng tôi biết rằng: Trước khi đi nghỉ hè, Bác đã gửi điện yêu cầu các đồng chí Liên Xô để Bác đi như người “du lịch” thường đi một cách giản dị, xin miễn tất cả các hình thức tiếp đón, yến tiệc, đăng báo, v.v... Nhưng khi đến Mátxcơva cũng như những nơi khác, các đồng chí lãnh đạo đều đón tiếp một cách rất thân mật, trọng thể và các báo đều đăng ảnh và tin.

Một giờ chiều, Bác đến dự bữa cơm gia đình do đồng chí Vôrôsilốp mời. Cùng dự tiệc có đồng chí Micaian, mấy vị trong Bộ Chính trị, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao, đồng chí Xôcôlốp, Đại sứ Liên Xô ở Việt Nam, và đồng chí Nguyễn Văn Kinh - Đại sứ Việt Nam ở Liên Xô, tất cả gồm 16 đồng chí.

Bốn giờ chiều, Bác đi xem “Hội trưng bày những thành tựu Xôviết trong sáu tháng đầu năm thứ nhất (1959) của kế hoạch bảy năm”. Hội trưng bày thật là vĩ đại. Nó là cả một thành phố mới. Trong một khoảng đất rộng 211 mẫu tây, có 300 ngôi nhà xây dựng, mỗi nhà một kiểu khác nhau, nhưng kiểu nào cũng khéo. 71 lâu đài đồ sộ trưng bày thành tựu của 1.373 xí nghiệp, 350 ngành khoa học... Tất cả những cố gắng và những thành tựu đều nhằm làm cho đời sống của nhân dân lao động ngày càng sung sướng, vui tươi...

Mọi người đến hội trưng bày vừa xem, vừa học, vừa nghỉ ngơi. Chung quanh các nhà trưng bày là một công viên rộng lớn, xinh đẹp, có quán ăn, có tiệm giải khát, có chỗ dạo chơi. Vì vậy, trong vòng một tháng, đã có hơn hai triệu người đến xem.

Hình dung lại cái nhìn và nụ cười của Bác tại hội trưng bày, mùa hè năm 1955. Ngày cuối cùng ở Mátxcơva của Đoàn Đại biểu Chính phủ là một ngày nhiều công việc nhất. Chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng chí Trường Chinh đã xếp thời gian đến thăm khu triển lãm nông nghiệp toàn Liên Xô. Cùng đi có đồng chí Pêgốp, Bí thư Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Xôviết tối cao Liên Xô. Tại mỗi nơi Bác vào xem, nhân dân ùa lại nồng nhiệt chào đón, sau hàng rào danh dự của các chiến sỹ quân đội mặc lễ phục trắng. Khu triển lãm vẫn thường nhộn nhịp, hôm nay tưng bừng một cách lạ. Đến nhà triển lãm của mỗi nước cộng hòa, các đồng chí Liên Xô thường biếu các sản phẩm của địa phương mình. Mấy chị nông dân Ucraina bưng một khay táo và anh đào mời Bác. Người nhặt một chùm anh đào. Người vừa ra đến cửa, tiếng vỗ tay vang lên. Người giơ chùm anh đào chào mọi người. Trông những em bé kiệu trên vai người lớn hay đứng trước những bà mẹ, chập chững vỗ những đôi bàn tay xinh, Người chia cho mỗi cháu một nhánh quả. Hàng người vỗ tay reo vui. Người ta cảm

thấy vị lãnh tụ của dân tộc anh em xa xôi mà đối với mình thật gần gũi, thân mật và âu yếm.

Các đồng chí Liên Xô mời Bác và đồng chí Trường Chinh ra dạo thăm một rừng tre xanh “rất Việt Nam” trồng ở khu vực triển lãm của xứ Ácmêni, rồi lên lầu nghỉ chân trước trường đua ngựa. Nhân dân lại bao lấy trường đua. Các bạn nông dân Xôviết dẫn một đoàn các giống ngựa đẹp ra giới thiệu rồi mở ngay một cuộc thi ngựa chào mừng, biểu diễn chạy xe một ngựa và chạy xe ba ngựa. Đoàn xe chạy tít mấy vòng, ngựa nhún vó như bay, ngoặt đầu rẽ gió. Cuộc chơi rất hào hứng, nhưng có nhiều người xem chăm chú nhìn lên phía lầu. Bác và đồng chí Trường Chinh ra về trên chiếc xe cắm cờ Liên Xô và cờ Việt Nam từ từ lách mình ra khỏi rừng người với rất nhiều cánh tay giơ lên lưu luyến tiễn chào. Các bạn Liên Xô vây quanh đoàn xe, nắm lấy tay chúng tôi một cách thân thiết. Một bạn cố chen tới gần xe, đưa vội một chiếc phong bì. Chiếc phong bì chưa kịp dán, lá thư bên trong nét chữ vội vã vẫn nấn nót.

Lá thư viết:

“Các đồng chí Việt Nam thân mến!

Hôm nay, tôi đã được gặp đồng chí Hồ Chí Minh, tôi thấy như tôi đã được gặp tất cả các đồng chí rồi. Các đồng chí nhận lấy ở đây lời chào nồng nhiệt của người anh em Liên Xô của các đồng chí.

Tôi là Vaxim, một nông dân Xôviết, một người nông trang viên, từ bao lâu nay chăm chú theo dõi cuộc chiến đấu anh dũng của các đồng chí chống bọn đế quốc xâm lược trong những ngày chiến tranh và bây giờ đây, tôi rất cảm động đọc trong báo những tin tức về công cuộc khôi phục kinh tế quốc dân của các đồng chí. Tôi biết lắm, các đồng chí gặp bao nhiêu là khó khăn trong việc xây dựng lại nền kinh tế bị chiến tranh tàn phá, nhất là bên cạnh sự tàn phá đó còn có những nạn hạn hán, lụt lội. Tôi thông cảm với các đồng chí vì những người nông dân Xôviết chúng tôi trước đây cũng đã từng đấu tranh với tình trạng bị tàn phá như thế. Chúng tôi đã tin tưởng vào thắng lợi của mình dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, do sự liên minh chặt chẽ với công nhân, chúng tôi đã thắng lợi. Chúng tôi biết các đồng chí

đang sửa chữa lại những con kênh và những con đê, những đập nước, đang vỡ đất hoang, đang làm đường sắt, đang đấu tranh để tăng gia sản xuất nông nghiệp...”

Lá thư đến đây còn viết dở. Đồng chí Vaxim chưa nói hết ý nghĩ và tình cảm của mình.

Mấy hôm nay, nhân dân Liên Xô đang nhiệt liệt hoan nghênh Nghị quyết của Hội nghị Trung ương Đảng Cộng sản. Họ hoan nghênh bằng cách đẩy mạnh thi đua cải tiến kỹ thuật, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Hội nghị Trung ương họp từ ngày 24 tháng 6 năm 1959 để kiểm điểm sự hoạt động của các cơ quan Đảng và Chính phủ trong việc thi hành Nghị quyết của Đại hội lần thứ XXI, đặc biệt chú trọng vấn đề “tự động hóa” các xí nghiệp. Cán bộ, công nhân và nông dân nhiều nơi đã hứa với Trung ương quyết hoàn thành kế hoạch 7 năm trước thời hạn từ 1 đến 3 năm. Khắp Liên Xô, nhân dân sôi nổi thi đua. Kết quả là 6 tháng đầu năm, tất cả các ngành đều hoàn thành vượt mức kế hoạch từ 2 đến 11%, trung bình đạt 9%, so với sáu tháng đầu năm 1958 đều tăng từ 6 đến 36%, trung bình đạt 11%.

Chiều hôm nay, trời mưa to và sấm sét. Đạo này khí hậu ở đây thường thay đổi. Sáng sớm thì 15 độ dương. Trưa 25 độ, 10 giờ đêm trời mới tối hẳn. Hai giờ trời đã sáng.

Ngày 04 tháng 7. Sáng sớm, có 4 thầy thuốc đến xem mạch, thử máy cho Bác. Các đồng chí ấy hỏi:

- Lần này, sức khỏe của Bác khá hơn năm trước.

Bác không thích nhờ thầy thuốc khám sức khỏe. Nhưng hôm qua, đồng chí Vôrôsilốp vừa nói chơi, vừa nói thật:

- Cần phải khám sức khỏe, đó là ý kiến của Trung ương.

Bác trả lời:

- Trung ương đã chỉ thị, thì tôi xin tuân theo.

Ngày 05 tháng 7. Buổi sáng, Bác cùng mấy đồng chí chơi thuyền trên kênh Mátxcơva. Thuyền này giống thân một chiếc máy

bay. Thuyền nhỏ nhưng sắp xếp rất gọn gàng, chở được 60 người và chạy 60km/h. Phía trên có chỗ ngồi rộng rãi để xem phong cảnh, phía dưới có phòng ăn. Chúng tôi nói thầm với nhau: Nếu ta có vài chiếc kiểu này, thì khi có khách quý các nước bạn đến thăm đi chơi vịnh Hạ Long rất tiện.

Kênh Mátxcơva là một công trình to lớn, nổi tiếng trên toàn cầu. Xưa kia, ngày thường thì sông Mátxcơva không cung cấp đủ nước cho thành phố. Khi mưa to, thì lại gây ra nạn lụt, có hại cho nhân dân. Như năm 1908, lụt đã ngập một phần lớn thành phố Mátxcơva, có nơi nước lên tới 8m, 2.500 ngôi nhà bị ngập... Năm 1931. Trung ương Đảng Cộng sản quyết định đào kênh này, vừa để cung cấp đủ nước cho nhân dân, vừa để giải quyết một phần giao thông vận tải. Kênh Mátxcơva là kênh dài nhất (128km), mà cũng là kênh đào nhanh nhất thế giới - đào xong trong bốn năm tám tháng. Kênh Mátxcơva biết “trèo thang”. Ở trạm Ích-xa, nước trào lên cao tới 104m. Kênh này đã làm cho Thủ đô Mátxcơva thành một cảng giao thông, nối liền 5 biển: Biển Trắng, biển Đen, biển Ban tích, biển Aran và biển Cátxpi.

Ngày 06 tháng 7. Tám giờ sáng, Bác lên máy bay đi Kiép, cách Mátxcơva 800km về phía Nam. Đồng chí Vônôxilốp và nhiều đồng chí nữa đã tới sân bay tiễn Bác.

Cùng đi với Bác, Trung ương Đảng Liên Xô đã cử một đồng chí trưởng khoa, hai đồng chí cán bộ, hai đồng chí bảo vệ và một nữ đồng chí phụ trách trông nom việc ăn uống của Bác.

Trung ương lại dành một chiếc máy bay để Bác sử dụng trong những ngày nghỉ hè ở Liên Xô. Người phụ trách máy bay là đồng chí Pốpốp, Anh hùng Liên Xô, 43 tuổi, đã bay gần 23 năm và hơn 3.500.000km. Đồng chí phó cũng đã bay hơn hai 2.000.000km. Những nhân viên khác trên máy bay đều là những người nhiều kinh nghiệm và đã từng phục vụ Bác một vài lần.

Kiép, thủ đô nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Ucraina là một thành phố đã có lịch sử gần 1.000 năm. Đứng vào hàng thứ ba ở Liên Xô (sau Mátxcơva và Leningrát), thành phố Kiép vừa kết

hợp giữa nét hiện đại và nét cổ truyền, có nhiều di tích lịch sử từ thế kỷ thứ II vẫn còn nguyên vẹn. Là một thành phố công nghiệp, Kiép cũng là một trung tâm văn hóa, có những viện hàn lâm về khoa học công nghiệp, khoa học nông nghiệp, khoa học kiến trúc... Kiép được mệnh danh là “thành phố xanh”. Ở đây có nhiều công viên rộng và đẹp; các đường phố cũng là những công viên, vì đường phố nào cũng trồng nhiều cỏ, hoa, cây cối. Ở Kiép, cũng có cơ hội trưng bày rất lớn về những thành tựu công nghiệp và nông nghiệp. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai, Kiép bị phát xít Đức tàn phá dữ. Chỉ trong mấy năm, Kiép đã được xây dựng lại xinh đẹp hơn trước...

*

* *

Nếu văn hay chữ tốt, thì với cuộc đi nghỉ hè của Bác lần này, người ta có thể viết một quyển “du ký” vừa dài vừa hay. Nhưng với trình độ “đọc thông viết thạo” của chúng tôi, chúng tôi chỉ có thể ghi chép sơ lược những điều tai nghe mắt thấy. Dù như thế, chúng tôi cũng gặp khó khăn vì cây bút trong tay không viết được một cách rõ rệt những điều trong ý nghĩ muốn nêu lên.

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn cố gắng hết sức với cây bút có trách nhiệm công tác và tình cảm hành hương theo chân Bác trên đất nước Liên Xô vĩ đại để ghi chép lại những điều đã thấy.

Xem lại những trang hàng ngày ghi chép trên nhiều cuốn sổ tay, chúng tôi thấy có những điều giống nhau nơi này cũng như nơi kia, chúng tôi tóm tắt ghi lại ở đây, để tránh lặp đi lặp lại những điều đó.

Khắp thành thị và nông thôn ở Liên Xô, có một không khí tung bừng, một phong trào sôi nổi, ai ai cũng hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Ai ai cũng coi việc xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là nhiệm vụ của mình.

Nói đến tiết kiệm, một đồng chí chuyên gia Liên Xô đã cho chúng tôi biết những điều rất lý thú: Nhỏ như cái kim, lớn như tên lửa, đều cần dùng gang.

Với 50 tấn gang gồm những đồ cũ đã bỏ đi, nấu lọc lại, có thể làm nên 5 chiếc máy cày, hoặc 7 chiếc xe cam nhông, hoặc 40 chiếc xe mô tô, hoặc 2.750 chiếc xe đạp.

Gang bỏ đi, nhặt ở đâu? Ở những máy móc cũ, ổ khóa cũ, nồi chảo cũ, bàn là cũ, v.v... Số gang dùng hàng năm trong công nghiệp Xôviết gồm non nửa là gang vụn được thu hồi. Vì vậy, nhặt gang vụn bỏ đi là một công việc quan trọng, ở đây thiếu nhi và thanh niên là quân chủ lực. Bốn năm qua, họ đã nhặt được 4 triệu tấn gang vụn. Năm nay, Đoàn Thanh niên Cộng sản đã phát động một phong trào nhặt cho được 3 triệu tấn gang vụn, và nhất định họ sẽ làm được.

Thành thị nào cũng phát triển mạnh. Đến đâu cũng thấy nhiều nhà máy, nhà ở, trường học... mới xây dựng xong và đang xây dựng.

Ở đâu đường sá cũng rộng, đẹp, sạch và có bóng mát những hàng cây xanh.

Cách thức và lợi ích trồng cây gây rừng đối với môi trường sinh thái và đời sống xã hội ở Liên Xô đã được Bác khảo sát và xem xét. Những cây Bác trồng lưu niệm tại nước bạn cũng như ở nước nhà đều phát triển tươi tốt như phong trào tết trồng cây Người đã đề ra từ cuối năm 1959 với những vần thơ của Người:

“Mùa xuân là Tết trồng cây,

Làm cho đất nước càng ngày càng xuân”.

Việc tuyên truyền, giáo dục được thực hiện rất sâu rộng. Trong và ngoài nhà máy, cơ quan, trường học... hai bên đường, trên vách nhà, trong vườn hoa... đâu đâu cũng có những khẩu hiệu như: Đảng Cộng sản muôn năm! Quyết tâm thực hiện chính sách của Đảng! Và nêu rõ những con số trong kế hoạch chung của Nhà nước, những con số trong kế hoạch riêng của ngành mình, v.v...

Bác đã thăm hỏi về hiệu lực dân chủ của quá trình “dân biết, dân bàn, dân làm và dân kiểm tra” đối với những việc nước được công khai trách nhiệm trước toàn dân như vậy.

Chúng tôi cảm thụ sâu sắc tình hữu nghị chân chính và tinh thần quốc tế vô sản khi được thấy từ các đồng chí lãnh đạo đến quần chúng nhân dân Xôviết đều đối với Bác một cách chân tình, thân mật, yêu thương, kính trọng. Nhất là thanh niên và nhi đồng, hễ thấy Bác là vui vẻ reo lên, rồi kéo nhau quần quýt chung quanh Bác. Không ngớt vang lên những lời cao đẹp bằng tiếng Nga: “Việt Nam muôn năm! Bác Hồ muôn năm!”.

Tuy đi nghỉ hè, nhưng việc Bác đến thăm các nơi cũng có tác dụng tuyên truyền, Bác đến đâu, thì báo chí nơi đó đều có những bài nói về tình hình nước ta.

Để làm đúng ý muốn của Bác, là đón tiếp rất đơn giản; lại để thỏa mãn yêu cầu của cán bộ và nhân dân, là được gặp Bác, các đồng chí địa phương đã có một biện pháp rất hay: sau hôm Bác đến, tổ chức một bữa cơm gia đình, chỉ 15 - 20 đồng chí lãnh đạo đến dự. Trước hôm Bác đi, tổ chức một buổi biểu diễn nghệ thuật, có thể cho 500 - 1.000 nhân dân và cán bộ đến xem.

Các đồng chí ở Kiép cũng chuẩn bị cho Bác một nhà nghỉ ở trong thành phố và một biệt thự Van ky ở ngoại ô.

Ngày 07 tháng 7. Các đồng chí đưa Bác đi thăm mấy cơ sở sản xuất nông nghiệp.

Cách Kiép khoảng 5km. Bác xuống xe, xem một đám ruộng củ cải đường rộng 12 mẫu tây của hợp tác xã nông nghiệp mang tên Lênin. Đám ruộng này do tổ sản xuất của nữ đồng chí Gíptan phụ trách. Đồng chí Gíptan là một đảng viên Đảng Cộng sản, Đại biểu Quốc hội Ucraina, đã hai lần được tặng Huân chương Anh hùng lao động. Ruộng cải này rộng thênh thang, xanh tươi mơn mớn, trông thật sừng sất. Các đồng chí nói: mỗi mẫu tây thu hoạch 65 tấn trở lên.

Đi một đoạn nữa, Bác ghé thăm Hợp tác xã Nông nghiệp Hữu nghị. Cả xã chạy ra đón Bác. Các em nhi đồng tranh nhau quàng khăn đỏ và tặng hoa cho Bác. Đồng chí chủ nhiệm - một cựu đội trưởng du kích đã lập nhiều chiến công trong cuộc kháng chiến chống phát xít Đức - mời Bác và những người cùng đi, vào câu lạc bộ nghỉ ngơi và uống nước, rồi báo cáo Bác...

Khi nói chuyện với các xã viên, Bác có nói: Hiện nay dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, nông dân Việt Nam chúng tôi đang hăng hái vào tổ đổi công và hợp tác xã, và đang đẩy mạnh tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Chắc rằng trong mấy năm nữa, họ sẽ sung sướng như các bạn ngày nay.

Bà con xã viên vỗ tay nhiệt liệt.

Bác và các đồng chí đến xem một nhà cũ, tuy cũ nhưng vẫn khang trang. Vợ chồng và hai cô con gái rất sung sướng được khách quý đến thăm nhà mình và ân cần mời khách ăn quả và uống rượu. Lúc ra về, bà chủ biếu Bác một giỏ quả dâu mới hái về, Bác từ chối, hai cô bé nũng nịu: “Bác chê của các cháu ạ”, rồi xách giỏ dâu giao cho đồng chí lái xe của Bác.

Tiếp tục đi, cách Kiếp 86km thì đến một nông trường quốc doanh. Cũng như ở hợp tác xã, tất cả những người có mặt ở nông trường đều kéo nhau ra hoan nghênh Bác. Nghỉ ngơi một lát, rồi đồng chí Giám đốc báo cáo: nông trường này vừa là một trạm thí nghiệm trồng trọt và chăn nuôi, vừa là một trường học nông nghiệp. Ở đây có 585 công nhân, viên chức và học sinh, 24 cán bộ và 12 bác sĩ khoa học.

Nông trường có nhà gửi trẻ, sân vận động, nhà sách báo, rạp chiếu bóng, nhà thương v.v... Năm ngoái vừa trồng trọt, vừa chăn nuôi, nông trường thu hoạch sáu triệu rúp. Bác hỏi một chị thanh niên nuôi bò:

- “Một tháng cháu được bao nhiêu tiền lương?”.

Chị trả lời:

- “Thưa Bác, được 1.200 rúp ạ. Còn các chị em khác, mỗi tháng được trên dưới 1.000 rúp”.

Bác nói:

- “Thế là lương của cháu nhiều gấp đôi lương của Bác!”.

Chị ta cười, mọi người cũng đều cười.

Đồng chí Giám đốc còn cho biết: Vừa rồi có mấy anh em học sinh Việt Nam đến thực tập ở nông trường này.

Vừa đi vừa về Kiép hơn 170km. Đường rải nhựa rộng rãi, thẳng tắp, hai bên đường thì cây cao bóng mát, tiếp đến là những nương ngô xanh rì, những ruộng lúa vàng óng. Trông phía nào cũng thấy hình ảnh giàu có, phong cách vui tươi, cho nên dù trời nắng nực, nhưng đi đường chẳng những không mệt, mà lại thấy khoan khoái trong người.

Lần này, Bác đi thăm một vùng nông thôn Xôviết ở Ucraina. Nhân dân ở đây đang góp sức phát huy thắng lợi 6 tháng đầu năm của năm đầu (1959) kế hoạch 7 năm của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Xôviết Ucraina. Nước cộng hòa này hiện đứng hàng thứ hai (sau nước Nga) trong Liên bang về tiềm lực kinh tế và hiện làm ra một phần năm sản lượng công nghiệp và nông nghiệp toàn quốc Liên Xô.

Hôm nay, các báo viết nhiều về cuộc trưng bày khoa học, kỹ thuật của Liên Xô ở Mỹ.

Sáng ngày 08 tháng 7, Bác lên máy bay đi thăm Krêmenchúc, cách Kiép 265km. Trên máy bay trông xuống, thấy ruộng đất bát ngát, mênh mông. Vì cày bừa và trồng trọt bằng máy, đám ruộng nào cũng vuông vắn, phẳng phiu như những tấm thảm khổng lồ nhiều màu sắc. Càng đi càng thấy rõ Ucraina là một nước giàu.

Krêmenchúc là một thành phố nhỏ, có tám vạn dân. Hồi chiến tranh bị phát xít Đức đốt phá gần hết. Nay nhân dân đã khôi phục lại thành phố cũ và đang xây dựng thêm thành phố mới, rộng rãi, đường hoàng hơn thành phố cũ nhiều.

Cách thành phố 34km là công trình xây dựng trạm thủy điện Krêmenchúc trên bờ sông Đniép.

Để xây dựng trạm này, một thành phố mới đã mọc lên, với nhà ở cho gần hai vạn người, bệnh viện, trường học, sân vận động, rạp chiếu bóng, xưởng xe hơi, xưởng chữa máy, trụ sở của Đảng bộ và của Đoàn thanh niên, v.v... Đây là một thành phố mà tất cả mọi người đều là công nhân rất trẻ.

Sông Đniép dài 2.500km, có 14 trạm thủy điện. Krêmenchúc là một trong những trạm to nhất.

Chắc bà con ta đều đã nghe nói: Để được công nhận là đội lao động cộng sản chủ nghĩa, mỗi công nhân trong đội phải có đủ ba điều kiện: ăn ở, lao động, học tập đều theo đúng đạo đức cộng sản.

Khi đến công trường Krêmenchúc, nhiều anh chị em công nhân chạy lại hoan nghênh Bác. Những người điều khiển máy trên tầng cao chót vót và những người công tác ở dưới lòng đập sâu thăm thẳm cũng vẫy tay, vẫy mũ chào mừng. Bác đi thăm nhiều nơi và xem công nhân lắp một cái cầu. Khối bê tông cốt sắt nặng mấy chục tấn, mà máy nhấc nó lên, đặt nó xuống một cách rất nhẹ nhàng, sít sao.

Sau khi Bác thân mật nói chuyện với mấy đồng chí thuộc một đội lao động cộng sản chủ nghĩa, họ nói: “Được gặp Bác chúng cháu sẽ cố gắng tiến bộ hơn nữa”. Đồng chí Giám đốc nói ở công trường này cũng có mấy học sinh Việt Nam đến thực tập. Tiếc vì thời gian ít, công trường rộng thênh thang, họ không kịp đến gặp Bác. Bác gửi lời hỏi thăm và khuyến khích các anh em ấy.

Các đồng chí địa phương mời Bác đi sà lúp dọc theo sông Đniép trở về thành phố Krêmenchúc, vừa xem phong cảnh, vừa ăn một thứ cá nổi tiếng ngon nhất ở sông này.

Ba giờ chiều, Bác đi máy bay đến Zapôrôgiê. Cũng như nhiều thành thị và nông thôn ở miền này, Zapôrôgiê đã bị quân phát xít Đức tàn phá. Nay đã được xây dựng lại với nhiều nhà máy, nhiều vườn hoa, có 43 vạn dân.

Sáu giờ chiều, Bác đi thăm trạm thủy điện Đniéppôrôghét, ở gần thành phố.

Trạm thủy điện này nổi tiếng trên thế giới, vì nó là công trình to lớn đầu tiên (năm 1926) mà Liên Xô xây dựng theo kế hoạch Lênin đã đặt ra.

Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai, khi bọn phát xít Đức bị đánh lui, chúng phá hoại trạm này trở trụ. Nhờ một chiến sĩ

công binh Xôviết bí mật cắt đứt dây cáp nối với khối thuốc nổ bọng phát xít đặt dưới nền trạm, cho nên chỉ hỏng nát phía trên, nhưng nền không bị phá. Vì vậy, khi sửa chữa lại trạm, không phải đắp nền mới, tiết kiệm được rất nhiều công, nhiều tiền. Khi cắt xong dây cáp, chiến sĩ ấy đã hy sinh. Để ghi công trạng của người liệt sĩ, Nhà nước đã xây một ngôi mộ trong vườn hoa gần bên sở chỉ huy của trạm thủy điện.

Trước chiến tranh, công suất của trạm là 540.000kW nay đã tăng lên 650.000kW. Nước phía trên đập cao hơn nước phía dưới đập 37m. Công việc trong trạm đều tự động hóa cho nên cả nhà máy rất phức tạp và rộng thênh thang mà chỉ cần sáu người điều khiển. Chung quanh trạm và hai bên bờ sông là công viên, cây tốt hoa thơm. Ngoài đường cũng như trong nhà máy đều sạch sẽ.

Các đồng chí mời Bác đi tàu thủy từ phía trên đập xuống phía dưới đập. Tàu đi xuống ba “bậc thang”, mức nước mỗi bậc cách nhau hơn 12m. Mỗi bậc có một cửa máy, người ta dùng điện mở ra đóng vào. Khi tàu xuống (hoặc lên) một bậc thang, chỉ độ gần 12 phút chờ nước lên (hoặc nước xuống). Đi qua ba bậc, thì tàu đến mặt sông và trở về thành phố. Trên đập có đường rộng cho xe đi và người đi. Cách đập 1km, lại có một chiếc cầu hai tầng xinh xắn, tầng trên là đường đi bộ, tầng dưới là đường xe hơi.

Khi Bác đến thăm nhà máy điện, trong đám đông quần chúng có tiếng hô: “Bác Hồ muôn năm!”, “Việt Nam muôn năm!”. Hỏi ra mới biết rằng người hô khẩu hiệu là một đồng chí chuyên gia, năm ngoái đã sang giúp ta lắp máy. Được gặp Bác, đồng chí ấy vô cùng sung sướng.

Ngày 09 tháng 7, buổi sáng Bác đi thăm xí nghiệp gang thép Zapôrôgiêstal ở ngoại ô. Giữa đường thấy hai chị phụ nữ tất cả chạy theo xe Bác. Bác bảo dừng xe lại. Hai chị vừa thở hổn hển, vừa nói: “Chúc bác mạnh khỏe” và tặng Bác hai bó hoa. Được Bác hôn, hai chị vô cùng cảm động và sung sướng. Những người đứng hai bên đường nhiệt liệt vỗ tay.

Những sự việc cảm động như vậy thường xảy ra trong khi Bác đi đường. Nó chứng tỏ tình cảm thân ái của nhân dân Liên Xô đối với Bác và đối với nhân dân ta.

Cách xí nghiệp xa xa đã thấy hàng trăm ống khói cao nghi ngút nhả ra những đám mây đủ màu sắc bay theo ánh mặt trời buổi mai. Đến gần thì nghe tiếng máy chạy ngân nga như nhịp sóng trong lúc trời thanh biển lặng. Các nhà máy chiếm một vùng đất rất rộng.

Xí nghiệp đang làm những lá thép mỏng để gửi cho nhà máy làm đồ hộp của Việt Nam. Anh chị em công nhân phụ trách bộ phận này rất sung sướng được khoe với Bác những công việc họ đang làm, và được Bác khen.

Bác tặng xí nghiệp 20 chiếc huy hiệu của Bác. Đồng chí Giám đốc thay mặt anh em công nhân cảm ơn Bác và nói: “Sẽ tặng 16 đội lao động cộng sản chủ nghĩa mỗi đội một chiếc và bốn công nhân xuất sắc nhất mỗi người một chiếc.

10 giờ, Bác đi thăm Mêlitôpôn, cách Zapôrôgiê 110km. Dọc đường, Bác ghé thăm trại nghỉ hè của nhi đồng trên bờ sông Đniép. Ở đây có sáu, bảy ngôi nhà rất sang, vườn rộng và nhiều cây, nhiều hoa. Như một đàn chim non, hơn 150 em tung tăng chạy ra đón Bác. Máy em “trực nhật” thì đứng nghiêm một chỗ, liếc mắt nhìn các em khác một cách thèm thuồng. Các em dẫn Bác đi xem chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ chơi, chỗ học nghề. Chỗ nào cũng ngăn nắp sạch sẽ. Rồi các em múa hát để hoan nghênh Bác.

Bác kể chuyện “nhi đồng kháng chiến” cho các em nghe. Rồi Bác nói tiếp: “Ngày nay Việt Nam còn nghèo. Các cháu nhi đồng Việt Nam chưa được sung sướng như các cháu ở đây. Bác cùng toàn thể nhân dân Việt Nam, kể cả nhi đồng, đều ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong 5 năm nữa, chắc các cháu Việt Nam cũng được như các cháu”. Các em lắng nghe một cách say sưa và cảm động. Trước khi Bác ra về, một em gái đứng ra nói: “Nhờ Bác chuyển lời chào thân mến của chúng cháu cho các bạn nhi đồng Việt Nam”.

Mêlitôpôn là một thành phố nhỏ với 9 vạn dân, có một vườn trồng cây thí nghiệm rất nổi tiếng. Gọi là “rừng trồng cây” thì đúng hơn, vì nó rộng đến 1.600 mẫu tây. Ở đây, toàn là đất cát, nhưng đào xuống độ vài mét thì có đất đen. Vì vậy, rễ mát quanh năm và cây lên tươi tốt. Vườn trồng đủ các thứ hoa và các thứ cây ăn quả. Được

vun trồng, phân bón theo đúng khoa học, hoa nào cũng đẹp, quả nào cũng ngon. Nhất là quả anh đào càng nổi tiếng.

Trời nắng nhưng đi dạo trong vườn vừa mát, vừa thơm. Ban Giám đốc thiết tiệc mời Bác. Có thể gọi là một tiệc “thần tiên”. Tiệc đặt dưới một dàn nho, xanh biếc, ở giữa vườn hoa. Trên bàn bày đủ các thứ quả.

Bốn giờ chiều, chúng tôi theo Bác lên máy bay đi Xêvátôpôn cách Mêlitôpôn 320km, bay trên biển Adốp một đoạn khá dài.

Đến sân bay đón Bác có đồng chí Xômêgakhốp - Bí thư Tỉnh ủy Crưm, người rất to béo và vui tính, đã quen Bác từ trước, đồng chí Kaxatônốp - Tỉnh Ủy viên, kiêm đô đốc hải quân biển Đen và nhiều đồng chí khác.

Các đồng chí mời Bác đi xe hơi đến thành phố Xêvátôpôn, vào xem vườn hoa “Hữu nghị và vẻ vang”, đề nghị Bác trồng cây thiên tuế làm kỷ niệm. Nhiều đồng chí lãnh tụ Đảng Cộng sản Liên Xô và các Đảng anh em đã trồng cây kỷ niệm cho vườn này.

Nghe tin Bác đến, chỉ một chốc mọi người đã kéo tới đông chật vườn hoa. Khi thấy Bác cởi áo, xúc đất, trồng cây, mọi người vỗ tay hoan hô nhiệt liệt.

Mấy nữ đồng chí và em bé xin chụp ảnh với Bác. Rồi đồng chí Xômêgakhốp mời Bác lên một chiếc tàu nhỏ của hải quân, có treo cờ đỏ sao vàng, đi một vòng xem cảnh Xêvátôpôn, ven theo bờ Crưm, đi về phía nam, đến Mikho. Bấy lâu cứ đi máy bay, hôm nay được đi tàu biển, thích lắm! Nhưng khi sóng to, tàu lắc, thì trong ruột nghe hơi nao nao.

Chín giờ, tàu cập bến Mikho. Trời vẫn còn sáng. Đi xe hơi lên một con đường quanh co, hai bên đầy cây và hoa, đến một biệt thự rất sang ở trên sườn núi, trong một khoảnh vườn xinh xắn nhìn ra phía biển nước trong như lọc.

Ngày 10 tháng 7. Tập thể thao, ăn điểm tâm, làm việc một lát, rồi đi tắm biển.

Ở Liên Xô, người ta quen thức khuya dậy muộn, Bác thì bất kỳ ở đâu, cứ 5 giờ sáng đã dậy, 6 giờ uống cà phê. Biết như vậy, các đồng chí Liên Xô (cùng đi với Bác) cũng đôn đốc nhau dậy sớm.

Năm giờ chiều, Bác đi thăm Ianta.

Ngày xưa, Crưm là nơi nghỉ hè của tầng lớp vua quan, đại tư sản, đại địa chủ. Sau Cách mạng Tháng Mười, ngày 21 tháng 12 năm 1920, Lênin ký nghị định tu bổ và xây dựng thêm lâu đài để làm nơi nghỉ ngơi cho công nhân, nông dân, những người lao động Xôviết và những người công nhân các nước khác.

Thành phố Ianta có 15 vạn dân, phong cảnh đẹp, khí hậu tốt, nhiều vườn trồng thuốc và trồng nho, có 20 nhà điều dưỡng, nhiều nhà nghỉ, nhiều khách sạn. Nhà nào cũng tòa ngang, dãy dọc, như cung điện, lâu đài. Ianta lại có tên tuổi trong lịch sử: Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai, Xtalin, Rôđơven (Tổng thống Mỹ) và Sôcsin (Thủ tướng Anh) đã bí mật khai hội ở đây, để thảo luận kế hoạch tiêu diệt phát xít Đức.

Ngày 11 tháng 7. Buổi sáng, Bác đi thăm vườn Nikhixki ở gần Ianta, cách Mikho vài chục kilômét. Vườn này thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Nông nghiệp, rộng 28 mẫu tây, có hàng nghìn loài cây các xứ nóng, các loài cây ăn quả và các loài hoa. Có một cây thông hơn 500 tuổi, một loại cây khác có cành dài đến mười mấy mét. Có cây liên lý nhưng khác liên lý Trung Quốc. Cây liên lý Trung Quốc có hai gốc, mọc rời nhau cách mặt đất độ 1m thì hai gốc dính nhau thành một cây. Còn cây liên lý ở đây thì hai cành của một gốc dính nhau thành chữ ơ. Vườn này cũng có trường học dành cho con em cán bộ trồng trọt và bảo vệ cây cối.

Lúc trở về, ghé thăm quảng trường Lênin và một bãi tắm. Thấy Bác đến, mọi người kéo lại rất đông. Họ sung sướng được chụp ảnh với Bác.

Năm giờ chiều, vợ chồng đồng chí Xuclốp, Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô, đến chơi và ăn cơm với Bác.

Ngày 12 tháng 7. Ba giờ sáng chúng tôi theo Bác lên đỉnh núi Aipiêtri cao 1.250m để xem mặt trời mọc. Mọi người đi xem rất đông, có cả những nhóm nhi đồng. Núi cao, trời rét, nhưng ai cũng kiên trì vận động và nói chuyện cho đỡ rét, mắt nhìn về phương Đông. 5 giờ 10 phút mặt trời từ từ ở dưới biển hiện lên, vừa to, vừa tròn, vừa đỏ, như một cái mâm bằng vàng. Trông thật thích mắt.

Bốn giờ chiều, Bác đi thăm gia đình đồng chí Xuxlốp ở biệt thự trên một rừng thông, gần vườn Nikhixki. Nơi này trước có biển, sau có rừng, phong cảnh đẹp, khí hậu mát. Vợ chồng đồng chí Brêgiơnhép (Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô) và người con trai cùng đến. Bác, con dâu, con rể, con trai, con gái của đồng chí Xuxlốp và gia đình đồng chí Brêgiơnhép cùng nhau dạo vườn, nói chuyện, ca, hát, chụp ảnh rất thân mật, vui vẻ.

Con trai đồng chí Xuxlốp có một máy chụp ảnh “Hỏa tốc”, chụp xong lấy ra ảnh ngay. Lúc trở về, Bác ghé chơi vườn hoa Mikho, ở cạnh bờ biển. Đặc điểm của vườn này là có một cái đồng hồ to, mặt đồng hồ làm toàn bằng hoa và cỏ, chạy rất đúng. Có hai em bé xăm xăm chạy lại và bạo dạn nói: “Chào Bác ạ!”. Rồi hai em hai bên nắm tay Bác cùng đi chơi, như quen thuộc Bác đã lâu ngày.

Ra khỏi vườn hoa, Bác đến thăm nhà nghỉ Cờ đỏ, tình cờ gặp nhiều đồng chí Tiệp Khắc và Anbani nghỉ hè ở đây. “Thiên lý tha hương ngộ cố tri”. Ai cũng vui mừng sung sướng.

Ngày 13 tháng 7. Sáng sớm, Bác đi thăm vợ chồng đồng chí Sirôky, Thủ tướng Hungary. Các đồng chí đều được Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô mời đến đây nghỉ hè. Không cần phải nói: Các đồng chí gặp nhau thì tay bắt mặt mừng, rất là vui vẻ.

Tám giờ, Bác lên viếng tượng Lênin. Pho tượng rất to, đứng trên núi, nhìn ra biển. Người đi thuyền xa ngoài khơi cũng nhìn thấy.

Chín giờ, Bác đến thăm nhà nghỉ Cờ đỏ số 2. Cán bộ Đảng Cộng sản Liên Xô từ các tỉnh và một số cán bộ các Đảng anh em đến nghỉ ở đây. Tin Bác đến truyền đi rất nhanh. Chỉ trong mấy phút, các đồng chí đã đến đông đủ, vui vẻ, hoan nghênh Bác và xin chụp ảnh với Bác để làm kỷ niệm.

Nhà nghỉ Cờ đỏ số 2 nằm trong một cái vườn rất rộng, đầy cây và hoa. Có nhà để nằm nghỉ sau khi tắm biển. Có thuyền bơi và xe đạp lội nước để tập thể thao. Có khoảng 250 cán bộ đang nghỉ tại đây. Có một đồng chí tăng thêm 4 - 5kg trong một tháng.

Ngày 14 tháng 7. Lúc đi tắm biển Bác gặp đồng chí Canbécđin, Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Litva cùng vợ và hai cô con gái (15 và 17 tuổi). Tuy gặp Bác lần đầu, hai cô bé vốn vã hôn Bác, rồi Bác cháu thân mật chuyện trò. Đồng chí Canbécđin nói: “Lần này Bác đi thăm các nước Cộng hòa Xôviết phía Nam Liên Xô, lần sau Bác nên đi thăm các nước Cộng hòa Xôviết phía Bắc và mời Bác đến thăm Litva”.

Hai giờ trưa, Bác từ giã Crum lên tàu thủy “Đô đốc Nakhimốp” đi Xôtri. Đây là một con tàu to nhất và đẹp nhất trong những tàu chở khách ở biển Đen.

Trong tàu có 1.058 phòng ngủ, 4 phòng ăn rộng rãi và sang trọng, phòng đọc sách, phòng nhảy múa. Có 2 bể bơi, phòng bưu điện, phòng chiếu bóng, v.v... Có phòng riêng cho trẻ em.

Trưởng tàu là một Anh hùng lao động. Cách đây mấy năm đồng chí làm trưởng máy tàu Tuápsê, khi tàu này đi gần vịnh Đài Loan, bị bọn Tưởng Giới Thạch đánh cướp, nhân viên trên tàu bị bắt làm tù binh. Bọn Mỹ - Tưởng dùng mọi cách uy hiếp và dụ dỗ, buộc họ đầu hàng. Song những người đi trên tàu đã kiên quyết đấu tranh, cuối cùng Mỹ - Tưởng phải thả họ. Chuyện này được quay thành phim và chúng tôi đã xem phim này.

Đồng chí thuyền trưởng xin Bác cho phép những cán bộ và thủy thủ “chiến sĩ thi đua” trên tàu chụp ảnh với Bác.

Trên tàu có một nhóm người Mỹ đi du lịch. Máy nhà báo Mỹ nhờ đồng chí thuyền trưởng chuyển lời họ xin phỏng vấn Bác, nhưng Bác không nhận lời.

Trời thanh, gió mát, biển lặng tàu đi rất êm ái. Hai giờ trưa hôm sau (ngày 15 tháng 7), tàu cập bến Xôtri. Các đồng chí lãnh đạo địa phương lên tàu đón Bác.

Cũng như nhiều nơi khác ở miền Cápcadơ, mấy trăm năm trước Xôtri đã bị Thổ Nhĩ Kỳ thống trị. Đến giữa thế kỷ XIX Xôtri mới về với nước Nga. Vì phong cảnh đẹp, khí hậu tốt, tầng lớp vua quan và đại địa chủ Nga bắt đầu xây dựng nhà nghỉ mát ở Xôtri. Để tiện việc đi lại, chúng bắt nhân dân đắp một con đường từ Nôvôrôtxiitxơ đến Xukhumi. Vì thiếu ăn, ốm đau và bị đánh đập tàn nhẫn, hàng trăm người dân phu đã chết trên con đường này.

Sau Cách mạng Tháng Mười, bọn Đênikin nổi loạn, Xôtri bị tàn phá nặng. Tháng 4 năm 1920, Xôtri được hoàn toàn giải phóng. Từ đó Chính phủ ra sức xây dựng lại thành phố để làm nơi an dưỡng của nhân dân. Các đồng chí Vôrôsilốp, Micaian, Oócgiôniki giê và Xtalin đã trực tiếp đôn đốc công việc này.

Bác nghỉ tại một biệt thự của Trung ương, mang tên Bôdarốprusây ở giữa một khu vườn đầy hoa quả, cây cối, rộng 35 mẫu tây, đồng chí phụ trách trông nom biệt thự báo cáo với Bác: Cách đây một tháng, đồng chí Chủ tịch Vôrôsilốp đã nghỉ mát ở đây và khi ra về đã dặn dò rằng: “Đồng chí Hồ Chí Minh sẽ đến nghỉ hè ở đây, anh em phải sẵn sóc Người thật chu đáo”.

Buổi trưa hôm đó trời nắng 30 độ.

Bác đi thăm nhà hát lớn của thành phố. Nhà hát to và đẹp. Sau đó đi dạo vườn hoa trên bãi biển.

Buổi chiều, Bác đi xem xiếc. Khi đồng chí quản lý báo tin Bác đến, cả rạp đứng dậy vỗ tay hoan hô hồi lâu. Các tiết mục đều do thanh niên biểu diễn. Có nhiều trò mới và rất tài như: đặt cái bàn trên bốn cái chai, trên mặt bàn đặt bốn quả cầu nhỏ, đặt một cái ghế trên bốn quả cầu đó rồi đặt tám cái ghế, cái này chồng nghiêng trên cái kia, trên mỗi ghế có một người hai tay chống trên ghế, mình và hai chân thẳng đờ ra ngoài... Có bảy chị em gái con một nhà đều là diễn viên xiếc, ông bố ngoài 60 tuổi làm thầy dạy.

Ngày 16 tháng 7. Sáng nay, Bác đi thăm nhà chữa bệnh ở suối nước nóng Masétta. Tiếng địa phương Masétta nghĩa là nước bốc lửa. Nhà chữa bệnh xây dựng toàn bằng đá hoa, đồ sộ như một lâu đài.

Trong nhà, ngoài sân gạch bóng không có một chút bụi. Vườn hoa bao bọc chung quanh mỗi ngôi nhà.

Nước suối Masétta chữa các bệnh của phụ nữ, bệnh tê thấp, thần kinh, ung thư, thiếu máu v.v... Mỗi năm có chừng 30 vạn người đến chữa. Đồng chí Lôgaxôva, nữ Giám đốc, dẫn Bác đi xem nhà chữa bệnh.

Trên đường trở về, Bác lên đỉnh núi Akhum cao 600m xem cái tháp canh cao 30,5m. Đứng trên tháp trông thấy toàn bộ phong cảnh Xôtri. Trời trong, mây trắng, nước biếc, rừng xanh bao trùm những lâu đài đủ màu sắc thành một bức tranh hùng vĩ vừa mang tính sáng tạo, vừa mang dáng vẻ thiên nhiên. Trên đỉnh núi có quây bán cơm và sân nhảy múa, sẵn sàng phục vụ khách đến chơi.

11 giờ, Bác đến thăm nhà nghỉ công đoàn kim khí. Nữ Giám đốc là đồng chí Sêsôva cùng bà con ở nhà máy ra đón tiếp Bác một cách thân mật.

12 giờ, Bác đến thăm trạm “chọn giống những thứ cây các xứ nóng”. Trạm rộng 100 mẫu tây, và đang phát triển thêm 1.500 mẫu nữa. Trong trạm có một “Cây chanh hữu nghị” đã 25 tuổi. Mỗi Đoàn Đại biểu của 40 nước đến thăm trạm đều có ghép một cành vào cây chanh, mỗi cành được ghép có đeo một tấm bảng nhỏ đề ngày tháng và tên đoàn. Đồng chí Giám đốc mời Bác ghép hai cành. Trong vườn có những vùng “hữu nghị” trồng cây các nước và đặt tên theo các nước có thứ cây ấy. Vì thời giờ ít, Bác và chúng tôi không kịp vào thăm “vùng Việt Nam”.

Buổi chiều, hai giờ Bác đến thăm vợ chồng đồng chí Bêlipaép, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Đảng Cộng sản Kadácxtan. Đồng chí khuyên Bác đi thăm Kadácxtan, và nói chuyện với Bác về những đặc điểm thú vị của xứ ấy. Từ già đồng chí Bêliaép, Bác lên xe hơi đi Xukhumi.

Đường đi từ Xôtri đến Xukhumi 240km, nhưng người ta có cảm tưởng như đi trong một vườn hoa.

Trên đường đi, chúng tôi ghé thăm thành phố Gagôra, cũng là một nơi nghỉ mát xinh đẹp, rồi đi lên hồ Rítđa ở trên một đỉnh núi

cao 960m cách 39km, Đường lên đỉnh núi cheo leo gấp khúc, hai bên đường là núi dốc đứng như những bức tường, người ta có cảm tưởng như bị vây kín chung quanh. Có một đoạn men theo núi dốc, bên cạnh là thác sâu hơn 100m. Người ta đặt tên cho đoạn đó là “Vĩnh biệt Tổ quốc”. Núi toàn đá, nhưng có nhiều cây to. Hai bên dòng suối Gaghe lâu lâu lại có những ruộng ngô và nương thuốc lá, ở những nơi đó người ta đặt rất nhiều tổ nuôi ong.

Hồ Rítđa dài 6km, rộng từ 1 - 3km, sâu 14m. Nước ấm 12 độ. Hồ có nhiều cá “phô ren”, mình dài một đến hai gang tay, ngon và thơm.

Rừng thông thẳng tuột, rủ bóng xuống nước hồ trong veo. Nhiều dòng suối từ các đỉnh núi chảy vào hồ như những tấm lụa trắng trên trời rủ xuống. Đằng xa là những dãy núi cao có tuyết phủ quanh năm. Phong cảnh của hồ rất nên thơ. Chung quanh có nhiều nhà nghỉ mát của người lao động. Hàng ngày có hơn 100 xe buýt chở khách du lịch đến thăm hồ.

Các đồng chí ở địa phương mời Bác đi ca nô dạo chơi trên hồ. Chiều nay là lần đầu tiên chúng tôi được ăn cơm khách theo phong tục địa phương: Cừ non thui để cả con trên bàn; chả nướng mỗi miếng to bằng bàn tay và mỗi xâu dài gần 1m, bánh mì uri trông như nửa mặt trăng, bên ngoài bao thêm một bánh mỏng. Người khách quý được ăn đầu cừ, ăn không hết thì những người khác chia nhau ăn. Phong tục ăn cừ thui và chả nướng, từ đây đến dân tộc Hồi ở Tân Cương (Trung Quốc) đều giống nhau.

Đối với hồ Rítđa có một câu chuyện cổ truyền giống hệt câu chuyện cổ truyền về hồ Ba Bể ở ta. Câu chuyện đại ý như sau: Đời xưa đời xưa, ở nơi đây có một làng dân cư đông đúc. Một hôm một vị tiên giả làm người đi ăn xin, đi đến nhà nào cũng bị khinh rẻ. Khi đến nhà một người đàn bà nghèo, vị tiên được bà này thương xót và cho ăn. Sau đó, vị tiên bảo bà này: ngày mai sáng sớm, mẹ con bà nên lên đỉnh núi mà hái củi. Vì kính trọng người già, bà làm như lời tiên dặn. Khi mẹ con bà ta lên đến đỉnh núi, thì bất thành linh làng này sập thành cái hố, dân cả làng chết hết, chỉ mẹ con người đàn bà lương thiện được sống còn.

Tối ngày 17, ngủ lại ở Rítđa. Sáng 18 tháng 7 lên đường đi Xukhumi. Bác ghé thăm Hợp tác xã nông nghiệp Đurípса.

Ở đây người ta trồng chè từng dãy dày khít như hàng rào, dãy này cách dãy kia độ nửa mét. Chè rất xanh tốt, cao đến ngực người.

Để chào đón Bác, các em thiếu nhi múa hát, thanh niên múa hát, rồi cụ già cũng múa hát. Bữa cơm trưa ở hợp tác xã cũng cừ thui để cả con, chả nướng dài 1m.

Xã này có 3 cụ già: Cụ Đôme 110 tuổi, cụ Tácба 100 tuổi, cụ Táckin 105 tuổi. Các cụ đều mạnh khỏe hồng hào và ăn to nói lớn. Cụ Tácба đã được thưởng Huân chương Lênin và Huân chương Anh hùng lao động. Cụ còn nhảy múa và đua ngựa với thanh niên. Ở đây có tục dùng sừng trâu, bò và sừng dê làm cốc uống rượu, bịt bạc chạm trổ rất khéo. Để chúc sức khỏe Bác, cụ Táckin uống một hơi một sừng trâu rượu nho hơn 2 lít. Các cụ đã biếu Bác hai cốc bằng sừng để làm kỷ niệm.

Ngày xưa ở Trung Quốc có phong tục tiễn khách ở “trường đình” nơi xa nhà, và ở “đoản đình” nơi gần nhà. Ở đây cũng có phong tục giống như vậy. Khi khách ra về đến ngoài sân, các cụ phụ lão mời khách ăn uống một lần nữa (tuy mới ăn xong ở trong nhà). Khách ra đến ngoài cửa, các cụ lại đãi một tiệc nữa.

Ở miền này có nhiều cụ già hơn 100 tuổi. Trong hơn 40 vạn dân nước Cộng hòa Tự trị Ápkhadi thì có: 2.800 cụ hơn 120 tuổi; 8 cụ 140 tuổi; 1 cụ 149 tuổi.

Nhiều nhà khoa học phương Tây đến tìm hiểu vì sao các cụ sống được lâu như vậy; nhưng họ chưa kết luận được. Có câu chuyện tức cười như sau:

Mấy nhà khoa học đang hỏi chuyện cụ A. Cụ nói: “Tôi sống lâu vì tôi không hút thuốc, không uống rượu, không lấy vợ”. Bỗng nghe tiếng cãi nhau ở buồng bên cạnh. Các vị khoa học hỏi: “Ai cãi nhau thế”. Cụ A.Cu trả lời: “Đó là cha tôi và chú tôi. Cả ngày họ uống rượu rồi hút thuốc, không rượu, không thuốc, buồn mồm thì cãi nhau. Cha tôi đã có hai, ba đời vợ; chú tôi cũng vậy...”

Ba giờ chiều đi thăm thành phố Xukhumi, Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết tự trị Ápkhadi có 110.000 dân.

Đến công viên Lênin, đồng chí Sikôvani, Thủ tướng Ápkhadi mời Bác trồng một cây cọ làm kỷ niệm.

Chúng tôi cho rằng trồng cây làm kỷ niệm là một sáng kiến hay. Kỷ niệm được lâu, được bền mà không tốn kém.

Xukhumi cũng là nơi nghỉ hè rất đẹp. Bác đi thăm vườn nuôi khỉ của Viện y học. Ở đây nuôi hơn 1.100 con khỉ đủ các loại để nghiên cứu các bệnh ung thư, thiếu máu, đau tim... và nghiên cứu ảnh hưởng tia nguyên tử đối với thân thể loài vật. Ở đây người ta dùng ba thứ chữ: chữ Nga, chữ Ápkhadi và chữ Grudia.

Hôm nay, nhiệt độ buổi sáng là 25 độ, mà trưa thì nóng đến 38 độ.

Sáng ngày 19 tháng 7. Đi máy bay đến Thilixi, Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Grudia, cách Xukhimi 350km. "Thilixi" nghĩa là nóng nực.

Nằm trên sườn núi thoai thoải, thành phố Thilixi như ở trên những bậc thang nhìn rất thú vị. Thilixi có một lịch sử gần 2.400 năm. Chuyện đời xưa truyền lại: Vua Goócsalê đi săn đến đây, bắn trúng một con hươu, máu chảy lai láng. Nó nhảy xuống một cái suối nước nóng vùng vẫy một hồi, thì vết thương khỏi và nó chuồn vào núi. Đoán rằng nước suối ấy có thể chữa được tật bệnh, vua bèn cho xây dựng một thành phố ở nơi đây.

Từ thế kỷ thứ X, Thilixi là một thành phố thịnh vượng. Vào thế kỷ thứ XIII, bị quân đội Mông Cổ tàn phá 6 lần. Đến thế kỷ thứ XVII lại trở thành một trung tâm thương nghiệp và công nghiệp (có xưởng đúc súng và làm thuốc súng, nhà đúc tiền...). Từ năm 1723 đến 1795 bị các nước láng giềng, nhất là Thổ Nhĩ Kỳ xâm lược. Đến năm 1801, Thilixi hợp nhất về nước Nga.

Cách thành phố 21km là trung tâm buôn bán đời xưa. Trung Quốc, Ấn Độ cùng các nước phương Tây đều giao dịch ở nơi đó.

Sau Cách mạng Tháng Mười, Thilixi dần dần trở nên một thành phố lớn. Trưa hôm nay, Bác đi thăm nhà máy gang thép Rúttavili cách Thilixi 25km. Trước kia đây là vùng đất hoang, di tích một thành phố bị quân Mông Cổ tàn phá 600 năm về trước. Từ năm 1947, công nhân bắt đầu xây dựng nhà máy, đồng thời xây dựng thành phố. Cũng như những nơi khác, anh chị em công nhân nhiệt liệt chào đón Bác. Sau khi đi xem các xưởng, Ban Giám đốc mời Bác vào nghỉ ở Cung văn hóa và biếu Bác một cái sừng uống rượu rất xinh.

Bốn giờ chiều đi thăm nông trường thí nghiệm. Nông trường có 400 mẫu tây ruộng đất. Trong vườn ươm cây có 500 loại nho Grudia và 700 loại nho các nước khác. Có một giống nho Pháp tên là “Sútla”, trồng ở đây lại nhiều quả và ngon hơn ở Pháp.

Ở nông trường có 2.100 học sinh vừa học, vừa lao động. Vợ chồng đồng chí Giám đốc đều là chuyên gia nông nghiệp, cô con gái 21 tuổi cũng sắp thi đỗ khoa canh nông. Nông trường mời Bác và chúng tôi dự một bữa tiệc toàn là trái cây. Cô Irêna (con đồng chí Giám đốc) ân cần mời Bác nếm tất cả những thứ quả tự tay cô đã chăm nom.

Năm giờ chiều, một đồng chí Liên Xô từ Mátxcơva mang sách báo đến, có cả số báo Nhân dân ngày 14 tháng 7 năm 1959. Bảy giờ rưỡi, các đồng chí ở địa phương mời Bác đi chơi núi Mtátsminda, cao 600m, ở phía tây thành phố. Đi chơi núi có thể đi xe hơi, đi xe điện cáp treo, hoặc đi bộ. Trên đỉnh núi có vườn hoa rộng, có quán cơm to, có rạp hát và sân nhảy múa. Đứng trên núi nhìn xuống thành phố vừa lên đèn sáng trưng, cảnh tượng đẹp như một cái mâm khổng lồ đựng đầy hạt ngọc sáng nhấp nháy. Người lên chơi rất đông.

Ngày 20 tháng 7. Sáng sớm, đi xe hơi lên thăm thành phố Gôri, quê hương của đồng chí Xtalin, cách Thixili 100km. Trước kia, Gôri chỉ là một thị trấn nhỏ và nghèo, nay đã trở thành một thành phố lớn. Khi đến nơi, nhân dân thành phố đứng đầy hai bên đường, chờ hoan nghênh Bác. Các đồng chí ở địa phương đưa Bác vào thăm gian nhà sơ sài, nhỏ hẹp mà đồng chí Xtalin đã ở lúc còn trẻ. Gian nhà được giữ gìn cẩn thận, đặt trong một ngôi nhà mới xây. Gần bên đó là Viện

Bảo tàng, trưng bày những bức vẽ và những tài liệu lịch sử, thuật lại đời hoạt động cách mạng của đồng chí Xtalin. Từ giã Gôri, đi mấy kilômét nữa, Bác lên đỉnh một quả núi nhỏ xem một thành quách xây từ thế kỷ thứ XII.

12 giờ trưa, đến thăm nông trường trồng táo Xítnhixki xây dựng từ năm 1930. Nông trường rộng 300 mẫu tây. Anh chị em ở nông trường mời Bác ở lại ăn cơm trưa, và biếu Bác một cặp sừng uống rượu, hai cái bình sứ (thủ công nghiệp của địa phương) đựng đầy rượu nho. Về đến Thixili thì đã “tà tà bóng ngả về tây”.

Tám giờ tối, đi thăm vườn “Văn hóa và nghỉ ngơi”. Vườn rất rộng, cây cối xum xuê, đèn điện xanh, đỏ, vàng, tím sáng trưng, có rạp hát, rạp chiếu bóng, quán giải khát, nhà xem sách, v.v... Người đến chơi rất đông. Có một đường xe lửa của nhi đồng dài hơn 2km. Trưởng ga, người lái xe, người bán vé... đều là nhi đồng. Các “nhân viên” tí hon tặng Bác hoa rồi mời Bác và các đồng chí lên xe đi một vòng, không phải lấy vé. Tuy là để chơi nhưng các em làm việc một cách cẩn thận không kém đường xe lửa khác.

Sau đó Bác đi xem múa hát dân tộc.

Tuy đi nghỉ hè, Bác vẫn nhắc nhở chúng tôi theo dõi tin tức trong nước và thế giới.

Ngày 21 tháng 7, trước khi ra sân bay đi Êrêvan, Bác đến thăm đồng chí Vôrôxilốp. Hôm kia, đồng chí Vôrôxilốp đến gần Huân chương Lênin cho nhân dân nước Cộng hòa Xôviết Ácmênia, đã hoàn thành vượt mức kế hoạch về công nghiệp và nông nghiệp. Đêm hôm qua, đồng chí về nghỉ ở Thilixi. Bác và đồng chí Vôrôxilốp vồn vã ôm hôn nhau, rồi khoác tay nhau vừa đi, vừa nói chuyện rất thân mật, vui vẻ. Thấy hai vị lãnh tụ đều hồng hào, mạnh khỏe, vui vẻ, đồng chí Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Grudia nói với chúng tôi: “Các bạn xem, đó là biểu hiện của tinh thần đoàn kết thân ái giữa hai dân tộc chúng ta”.

Êrêvan là thủ đô của nước Cộng hòa Ácmênia, cách Thilixi 210km. Bác vừa đến nơi thì trời mưa. Trong lời chào mừng,

đồng chí Bí thư Đảng Cộng sản Ácmênia nói: “Từ đầu hè đến nay, trời rất nóng nực, chưa có trận mưa nào. Hôm nay, đồng chí đến thăm, lại mang một trận mưa rào để làm quà cho chúng tôi. Thật là:

*Mưa xuân theo vết bánh xe,
Nghĩa xuân thêm đậm, tình hè thêm tươi”.*

Khi đi xem thành phố, Bác và chúng tôi ghé thăm chợ lớn. Chợ xây dựng và trang hoàng theo kiểu dân tộc, rộng rãi, đẹp mắt và rất sạch sẽ, ngăn nắp, kẻ bán, người mua rất rộn ràng. Bác khoác tay đồng chí Bí thư vừa đi, vừa vui vẻ nói: “Hà Nội chúng tôi có chợ Đồng Xuân cũng khá to và đẹp. Trong những ngày đầu kháng chiến, bà con chợ Đồng Xuân đã có công lao. Nhưng cho đến nay, tôi chưa đi thăm được, vì e bị bà con bao vây, chợ sẽ mất trật tự”.

Bác chưa dứt lời, thì bà con trong chợ Êrêvan đã hoan hô vang lừng, đua nhau chạy lại bao vây chung quanh Bác, tranh nhau bắt tay Bác, tặng Bác những bó hoa rất to.

Sau đó, Bác đi thăm nhà máy rượu Cô nhắc. Nhìn bề ngoài thì khó mà biết đó là nhà máy rượu, vì nó đồ sộ, nguy nga như một tòa lâu đài. Ở đây, từ việc rửa chai, lọc rượu đến việc đóng nút đều làm bằng máy. Rượu chứa trong những thùng tròn, làm bằng gỗ sến, thùng to nhất chứa được hơn 15.000 lít. Đồng chí Giám đốc say sưa trình bày lịch sử và tác dụng của rượu Cô nhắc, rồi mời mọi người nếm rượu một cách khoa học: trước khi uống thì lắc lắc cốc rượu độ một phút; uống xong, lấy hai tay bọc lấy cốc khoảng một phút thì ngửi thấy cái cốc tỏa mùi thơm.

Đi thăm nhà máy điện mới xây dựng trên sông Radơdan, rồi đến thăm những thư viện chứa những sách vở đời xưa. Có những phòng chứa toàn sách chữ Ácmênia và chữ Ả Rập, chép tay rất công phu. Có những quyển thơ, truyện, nhạc, lịch sử, địa lý, v.v... Quyển xưa nhất viết từ thế kỷ thứ IV. Quyển to nhất - dài 1m, rộng 80cm có 608 tờ bằng da bò con, nặng 32kg, chép từ năm 1205. Quyển nhỏ nhất thì bằng hai cái bao diêm chồng lại, có 103 tờ, nặng 19g, làm từ

năm 1434. Những sách vở xưa này có giá trị lịch sử quý báu, được giữ gìn rất cẩn thận.

Chín giờ, Bác đi xem Đoàn Nghệ thuật Ácmênia. Họ múa rất khéo, hát rất hay. Có một nghệ sĩ biết thổi sáo Việt Nam. Khi Bác tặng hoa cho Đoàn, cả rạp đứng dậy vỗ tay hoan hô.

Ngày 22 tháng 7, sáng sớm, đi chơi hồ Sêvan nằm trên đỉnh núi Sêvan cao 2.000m. Trên đường đi Bác ghé thăm trạm thủy điện trên một quả đồi cao 99m. Xe đi tiếp 40km nữa, Bác ghé thăm trại nhi đồng ở làng Ankavan. Ở trại có 250 em, con các công nhân ngành thực phẩm. Em nào cũng khỏe, cũng ngoan.

Đường lên núi rộng rãi nhưng quanh co. Khi có gió thổi, mây tuôn, nên những người yếu tim sẽ cảm thấy thở khó. Hồ Sêvan rộng mênh mông như một góc biển. Nước hồ lạnh, chỗ xanh, chỗ biếc, tùy chỗ có mây và ánh sáng mặt trời. Trên bờ hồ có nhiều nhà nghỉ dành cho những người lao động. Khi Bác đến, anh chị em công nhân và văn nghệ sĩ vồn vã ra đón chào. Nhiều văn nghệ sĩ đã biểu Bác tác phẩm của họ. Những người ở đây cả già lẫn trẻ tự động tổ chức một cuộc vui ca hát và nhảy múa. Bác và chúng tôi cũng tham gia.

Tối, sau bữa cơm thân mật, các đồng chí lãnh đạo Ácmênia đã tặng Bác một món quà rất đẹp: một khối nhỏ đá quý của Ácmênia mài thành một quả cầu nhỏ đặt trên một cái tháp. Trong lòng quả cầu có một hạt gạo. Trên hạt gạo có mấy cái “kính hiển vi” nhỏ xíu. Nhìn qua kính, thì thấy trên hạt gạo có hình núi Ararát và mấy chữ:

“Kính tặng đồng chí Hồ Chí Minh. Để kỷ niệm những ngày Người ở Ácmênia”.

Quà này là do nghệ sĩ Kadarian làm.

Nghệ sĩ Kadarian, khéo về nghệ thuật chạm trổ tinh vi. Đồng chí đã gửi biểu một nhóm công trình sư nước Cộng hòa Dân chủ Đức một sợi tóc, trên sợi tóc có một dòng chữ: “Nhân dân Ácmênia gửi lời chào thân ái đến nhân dân nước Đức anh em”.

Đồng chí lại vừa làm hai trang sách bằng bạc, rộng không đầy một phân, trên hai trang đó chép cả một truyện cổ Ácmênia kèm theo nhiều bức vẽ. Đồng chí Kadarian còn làm nhiều thứ chạm trổ tinh vi như vậy.

Ácmênia có nhiều thứ đá đủ màu sắc, rất đẹp. Khi mới đào lên thì rất mềm, dùng máy cắt đá, to nhỏ tùy ý. Ít lúc sau thì đá rất cứng, giá thành rẻ hơn gạch ngói. Vì vậy, nhà ở, xưởng máy, cơ quan đều xây dựng bằng đá, trông rất nguy nga. Đó là một đặc điểm của Ácmênia. Tuy vậy những nhà cũ (trước cách mạng) còn lại đều thấp lè tè và xộc xệch, chẳng đẹp chút nào. Chỉ so sánh điều đó, người dân Ácmênia cũng đã biết ơn sâu sắc Đảng Cộng sản và Cách mạng Tháng Mười, càng ra sức thi đua xây dựng chủ nghĩa cộng sản.

Ngày 23 tháng 7, buổi sáng từ giã Êrêvan, lên máy bay đi Bacu, Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Adécbaigian, cách Êrêvan 540km về phía Tây biển Cátspi.

Khi gần đến Bacu, từ trên máy bay nhìn xuống, thấy một vùng rộng mênh mông những tháp máy hút dầu chi chít, như một rừng cây. Dầu lửa là một tài nguyên vô tận của nước nhà, nhân dân ở đây quen gọi dầu lửa là “vàng đen”.

Các đồng chí đại biểu Đảng và Chính phủ Adécbaigian mời Bác về nghỉ ở một biệt thự cách thành phố 45km.

10 giờ rưỡi, Bác đi thăm vùng khai thác dầu lửa ở phía Bắc thành phố Bacu. Ngoài máy hút dầu ở trên đất liền, ở đây có một cầu sắt dài 16km, từ đất liền ra tới ngoài khơi. Từng quãng hai bên cầu có những hệ thống máy hút dầu từ đáy biển lên. Có một phòng điều khiển tự động; máy nào hút được bao nhiêu dầu, hoặc máy nào vấp vấp, phòng “điều khiển” biết ngay.

Ăn cơm trưa xong, Bác đi thăm thành phố. Cũng như các thành phố khác ở Liên Xô. Bacu nhà đẹp và cao, đường rộng và thẳng. Nhiều nhà mới xây dựng xong và nhiều nhà đang xây dựng. Bác ghé thăm công viên, sân vận động (có bốn vạn chỗ ngồi) và trường Đại

học Bách khoa do các sinh viên đang tự xây dựng. Lúc đi chơi về, Bác cho chúng tôi biết: cách đây hơn 20 năm Bác có đi qua Bacu. Hôm nay trở lại, trông thấy khác hẳn, vì Bacu đã phát triển rộng thêm nhiều và đẹp hơn nhiều.

Ngày 24 tháng 7, lên máy bay đi Átskhabát, thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Tuốc-mê-ni-a, cách Bacu 810km.

Bay khỏi Bacu độ 100km, thì trông thấy mỏ dầu Cát-xpi. Ở đây có cầu sắt dài 45km, từ đất liền ra đến ngoài khơi. Trên cầu có đường sắt, có nhà ở, nhà ăn, rạp chiếu bóng, cung văn hóa, v.v... Nói tóm lại, có những làng rất sang của công nhân và cán bộ khai thác dầu.

Mỏ dầu Cát-xpi đã được đồng chí Céc-men quay vào phim và chiếu ở Việt Nam.

Dọc từ bờ biển Cát-xpi đến Átskhabát cho đến tỉnh Tân Cương, tỉnh Cam Túc (Trung Quốc) có những biển cát hoặc núi cát mênh mông. Về trưa gió thường cuốn cát lên như những tấm màn, mịn mù trời đất.

Átskhabát là một thành phố mới, vừa đúng mười tuổi. Năm 1948 ở đây xảy ra động đất dữ dội, trong chốc lát nhà cửa đổ nát hết, 47.000 người chết. Ở đây hiếm nước, ít sông ngòi, chung quanh toàn cát. Thế mà chỉ trong vài năm, dưới bàn tay của nhân dân lao động, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đã xây dựng lại một thành phố to, đẹp, đường phố trung tâm dài 7km, thẳng tắp như thước, hai bên đường đặt nhiều tượng, trồng nhiều cây và hoa. Tại đây, sản xuất nhiều thứ quả to và ngon, như anh đào, mơ, mận, táo, lê và nhiều thứ khác.

Đến biệt thự ở Phê-rư-da (vùng nghỉ hè của nhân dân lao động, cách thành phố 40km, cách biên giới Iran 16km), đồng chí Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Tuốc-mê-ni-a với bàn tay nhanh nhẹn như nhiều nông dân lão luyện đã bở một tá dưa hồng và dưa hấu, mỗi quả nặng từ 5 - 7kg.

Nước Cộng hòa Xôviết Tuốc-mê-ni-a đã và đang xây dựng những công trình vĩ đại để cải tạo thiên nhiên: đào một con kênh dài 410km, đưa nước sông Amu Daria vào sa mạc Karakum, biến hơn 10 vạn

mẫu tây cát thành ruộng tốt để trồng bông, trồng ngô và các thứ cây lương thực khác. Hiện nay, nhân dân đang đào đoạn kênh thứ hai dài 140km để tưới cho 40 vạn mẫu tây. Để đề phòng nạn động đất, ở đây có cách đặc biệt để xây dựng nhà.

Sáng ngày 25 tháng 7, Bác lên máy bay đi Tasken - Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Uđôbêkixtan, cách Átskhabát 1.070km. Sau khi máy bay cất cánh độ hai tiếng đồng hồ, thì đến Bukhara - một thành phố rất nhỏ của Uđôbêkixtan.

Uđôbêkixtan gồm 28 dân tộc. Đông nhất là người Uđôbêch, chiếm 70%. Có cả người Triều Tiên.

Sản phẩm chính của Uđôbêkixtan là bông. Công nghiệp dầu lửa, than đá, dệt vải cũng thịnh hành.

Trong các vị ra sân bay đón Bác, có hai nữ đồng chí. Đồng chí Inkhaniva, Bí thư Xôviết tối cao và đồng chí Nadơrađinôva, Chủ tịch Xôviết tối cao. Cha mẹ chết sớm, đồng chí Nadơrađinôva từ nhỏ nhờ “Viện trẻ mồ côi” nuôi dạy, khi lớn lên, nhờ Đoàn Thanh niên Cộng sản và nhờ Đảng giáo dục, trở nên một cán bộ có đức, có tài.

Nữ giáo sư, bác sĩ, kỹ sư cũng rất nhiều. Trước Cách mạng Tháng Mười, phụ nữ ở những vùng này bị tôn giáo và phong tục áp bức rất tàn tệ: Ra đường phải che kín mặt, không được học hành, không được nói chuyện với đàn ông, mới mười tuổi đã bị bán làm vợ... Ngày nay nam nữ thật bình đẳng.

Bốn giờ chiều hôm đó, Bác đi thăm nhà máy dệt Xtalin. Mỗi năm sản xuất 207 triệu mét vải các loại. Ở đây có trường buổi tối để dạy thêm kỹ thuật cho công nhân. Chung quanh nhà máy có vườn hoa rất rộng rãi, mát mẻ, sạch sẽ, do công nhân tự vun trồng chăm nom. Số đông anh chị em công nhân tập trung tại nhà in vải hoa để hoan nghênh Bác và gửi lời chào thân ái đến các bạn công nhân ngành dệt Việt Nam.

Năm giờ, Bác đi thăm đài vô tuyến truyền hình.

Tám giờ, Bác đi xem hát tuồng cổ ở rạp hát ngoài trời, trong

công viên. Nhờ dàn cảnh khéo, quần áo và trang trí đẹp, biểu diễn tài, cho nên tuy hát tiếng địa phương, chúng tôi cũng hiểu được nội dung và rất thích. Trong công viên có một cái hồ rộng để bơi thuyền do thanh niên đào. Chung quanh hồ có đường xe lửa của nhi đồng.

Ngày 26 tháng 7, buổi sáng Bác đi thăm một nông trường quốc doanh xây dựng từ năm 1930, với 300 mẫu tây ruộng đất, nay đã mở rộng đến 3.200 mẫu.

Sau đó đi thăm Hợp tác xã nông nghiệp Pôlitôđen. Xã có 860 hộ thuộc 11 dân tộc, đông nhất là người Triều Tiên, chiếm 65%. Hợp tác xã có 2.000 mẫu tây trồng lúa, trung bình mỗi mẫu thu hoạch 6 tấn.

Họ không cấy lúa như bên ta. Họ gieo hạt bằng máy như gieo lúa mì. Cuối tháng 7, lúa đã tốt, nhưng chưa có đòng. Ngoài ra còn trồng bông, trồng ngô. Có một thứ ngô lai giống cao từ 5 - 7m, mỗi cây có từ ba đến năm bắp. Đồng chí Giám đốc (người Triều Tiên, Anh hùng lao động) hứa sẽ gửi biếu Bác hạt giống loại ngô này. Bà con hợp tác xã mời Bác ăn cơm trưa theo kiểu Triều Tiên.

Thành phố Tasken có kế hoạch phát triển trong 20 năm. Các nhà máy sẽ dời ra ngoại ô. Hiện nay, Tasken đã nổi tiếng với nhiều vườn hoa, nhưng sau này sẽ tăng thêm 7 lần và diện tích các vườn hoa sẽ lên đến 1.120 mẫu tây. Số nhà ở sẽ tăng gấp 3 lần. Các đường xe điện, xe buýt sẽ dài 425km.

Hôm nay, Bác gửi điện về thăm hỏi anh em thương binh, cựu binh và gia đình liệt sĩ.

Ngày 27 tháng 7, sáng sớm Bác lên máy bay đi Stalinabát (nay là Dusanbe), Thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Tátđikixtan, cách Tasken 665km.

Stalinabát ở giữa một thung lũng rộng, chung quanh nhiều đồi và núi, 30 năm trước đây nơi này chỉ có một làng nhỏ bé. Nay là một thành phố lớn với 22,5 vạn dân.

Các đồng chí đưa Bác đi dạo phố và thăm trụ sở Trung ương Đảng, Xôviết tối cao, hồ Thanh niên cộng sản, trường Đại học Y khoa,

thư viện, v.v... Trường đại học này có 1.800 học sinh thuộc 32 dân tộc. Thư viện có 1,2 triệu quyển sách, báo, có một số sách và truyện Việt Nam dịch ra tiếng Tadích. Ngày nào cũng có hơn 1.000 người đến xem sách.

Năm giờ chiều, Bác đi thăm một trại nhi đồng. Tám giờ tối, Bác đi xem văn công. Hôm nay đặc biệt có nhiều nghệ sĩ nổi tiếng đến biểu diễn. Các đồng chí vồn vã đón chào và tặng hoa Bác. Có một nữ đồng chí hát bài dân ca Bắc Bộ “Trống cơm”, rồi hô to “Bác Hồ muôn năm! Việt Nam muôn năm!”. Chúng tôi vừa ngạc nhiên, vừa cảm động. Khi biểu diễn xong, Bác lên tặng hoa các nghệ sĩ, mới biết rằng đó là đồng chí Mavolanôva, nghệ sĩ xuất sắc, đã cùng một Đoàn Văn công Liên Xô sang biểu diễn ở nước ta mùa thu năm trước. Đồng chí vô cùng sung sướng được gặp Bác ở Tátđikixtan, quê hương mình.

Ngày 28 tháng 7, bảy giờ rưỡi sáng, Bác lên máy bay đi Phrunde, thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Kiécghidia cách Tasken 1.200km. Bay ba tiếng rưỡi đồng hồ thì đến nơi.

Nước Cộng hòa Xôviết Kiécghidia có 2 triệu dân. Đây là quê hương đồng chí Phrunde, một lãnh tụ Đảng và quân đội Liên Xô, có công lớn với cách mạng, thủ đô mang tên đồng chí để ghi nhớ công lao. Sau khi đi xem thành phố, Bác đi thăm nông trường quốc doanh Strenhicôva. Strenhicôva là nữ đồng chí đã có công xây dựng và làm Giám đốc đầu tiên của nông trường này.

Ở đây cũng dùng cách thụ tinh nhân tạo cho bò cái. Việc cắt cỏ, lượm cỏ, cân cỏ và buộc cỏ thành từng khối vuông vắn, xếp cỏ lên xe để chở đi, đều làm bằng máy. Xem xong, Ban Giám đốc mời Bác và các đồng chí dự tiệc trà. Gọi là “tiệc trà” nhưng cũng có cừu thui để cả con và chả nướng dài một mét. Nông trường biếu Bác một bộ áo Kiécghidia, Bác mặc vào, trông giống hệt một cụ già Kiécghidia, mọi người vỗ tay hoan hô.

Trên đường về thành phố, ghé thăm nhà trưng bày nông nghiệp, xây dựng trong một công viên to rộng. Ở đây trưng bày các thứ máy móc,

cây cối, hoa quả và súc vật. Có một con bò đực nặng 1.160kg, trông như một con voi. Có giống cừu lông rất dài và rất tốt, mỗi năm mỗi con sản xuất 12,5kg len, đủ để may 24 bộ áo đàn ông. Có những giống ngựa cao, to chạy rất nhanh và khỏe.

Sáng ngày 29 tháng 7, Người bay 200km thì đến Anma Ata, thủ đô nước Cộng hòa Xôviết Kadăcxtan. Tiếng địa phương “Anma” là quả táo, “Ata” là người cha. “Anma Ata” là cha quả táo, nghĩa là xứ này sản xuất rất nhiều táo to.

Trước cách mạng, Anma Ata là một thị trấn nhỏ. Nay đã trở thành một thành phố lớn. Các đồng chí mời Bác nghỉ tại một biệt thự ở ngoại ô. Trước nhà là núi Thiên San cao ngất trời, đỉnh núi có tuyết phủ bốn mùa. Bên nhà có khe nước chảy ngân nga, bắt nguồn từ núi Ala Tao, “Ala” nghĩa là ngất trời, “Tao” nghĩa là núi. Phong cảnh rất nên thơ, đẹp như một bức tranh.

Bác đi thăm công viên mang tên Goócki. Công viên rất rộng, mát mẻ. Vườn dành riêng cho nhi đồng có nhà ăn, rạp hát, hồ bơi, đường xe lửa nhi đồng.

Thấy Bác đến, một đàn em bé chạy lại tặng hoa. Em gái Liuba, 5 tuổi, rất xinh và ngoan. Em ở nông thôn theo mẹ về chơi thủ đô. Mẹ mới mua cho em một con búp bê rất xinh. Khi gặp Bác, em liền biểu Bác con búp bê. Bác hôn em và bảo: “Bác nhận búp bê của cháu rồi. Bây giờ Bác tặng lại để cháu chơi nhé”. Nhưng Liuba nhất định không chịu lấy lại búp bê.

Khi Bác đi chơi ngoài phố hoặc dạo vườn hoa, nhân dân Liên Xô từ cụ già đến em bé, thường có những cử chỉ thân mật và cảm động đối với Bác như cử chỉ của em Liuba. Nhiều người chỉ thấy tin tức trên báo, cũng viết thư chúc sức khỏe và mời Bác đến thăm trường học hoặc nhà máy mình, nông trường hoặc thành phố mình.

Ngày 30 tháng 7, ở đây nhiệt độ ban ngày và ban đêm khác nhau nhiều. Có khi ban ngày là 36 độ mà ban đêm xuống đến 22 độ.

Tám giờ sáng, các đồng chí mời Bác đi thăm hồ Yxúc, cách

thủ đô 60km. Hồ ở trên đỉnh núi Ala Tao, cao 1.800 m. Đường lên hồ đi quanh co ven theo sườn núi Ala Tao, một bộ phận của dãy núi Thiên Sơn.

Tiếng địa phương “Yxúc” nghĩa là nóng hổi, nồng nàn. Nhưng nước hồ không nóng chút nào, nó xanh xanh, bạc bạc, sâu và lạnh, không tắm được và không có cá. Chung quanh hồ có nhiều nhi đồng. Có vườn hoa, quán ăn, chỗ nghỉ, thuyền bơi và các phương tiện khác cho khách lên thăm hồ. Các đồng chí tình ủy mời Bác ăn trưa ở quán cơm trên bờ hồ, cũng cừu thui, chả nướng, v.v..., ngoài ra còn có cả sữa ngựa.

Trên đường về, Bác ghé thăm nông trường quốc doanh Yxúc. Nông trường có 1.300 mẫu tây trồng nho, trồng táo và các cây ăn quả khác. Ban Giám đốc và một số công nhân đón Bác tại một vườn táo, cây nào cũng nặng trĩu quả. Cụ Kalinuarobaép, một công nhân đã 75 tuổi, ngày trước tham gia quân du kích đánh bọn phản động, tham gia thành lập chính quyền cách mạng, rồi tham gia xây dựng nông trường này. Tuy đã được về hưu, nhưng ông cụ không chịu nghỉ, vẫn hăng hái làm việc ở nông trường. Ông cụ vui vẻ nói: “Càng già, càng dẻo, càng dai. Càng phải gương mẫu cho trai học già”. Buổi tối, Bác đi xem một vở kịch Hunggari do đoàn văn công Omskơ biểu diễn.

Ngày 31 tháng 7, buổi sáng Bác đi thăm Viện Hàn lâm Khoa học của Kadácxtan.

Thư viện của Viện có 2,2 triệu sách báo Liên Xô và nước ngoài, có một số sách báo Việt Nam. Phòng trưng bày những loài động vật cổ có những bộ xương loài thú mấy triệu năm về trước, có một chiếc ngà “voi khổng lồ” dài độ 3m. Loài voi này sống cách đây 4 triệu năm.

Các phân viện đều ở gần những nơi sản xuất để kết hợp lý thuyết với thực hành. Viện có 77 viện sĩ chính thức và 5.000 cán bộ công tác khoa học trong các ngành.

Buổi tối, trong bữa cơm thân mật, có Bác, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Chính phủ, mấy viện sĩ Viện hàn lâm và thi sĩ. Mấy

nghệ sĩ nổi tiếng cũng đến đàn hát góp vui. Các đồng chí tặng Bác một bộ áo Kadácxtan và một sổ sách.

Sáng 01 tháng 8, Bác từ giã Liên Xô. Cuộc nghỉ hè của Bác ở Liên Xô hôm nay đã kết thúc. Kể từ hôm ở nhà ra đi, đến nay vừa một tháng. Bác đã đi hơn 16.200km, qua 10 nước Cộng hòa Xôviết, thăm 19 thành phố và thủ đô. Khắp nơi, chúng tôi thấy nhân dân Liên Xô hăng hái thi đua nhằm hoàn thành vượt mức và trước thời hạn kế hoạch 7 năm, để góp phần xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Khắp nơi chúng tôi thấy sự phát triển mạnh mẽ mọi mặt và mọi ngành. Đến đâu chúng tôi cũng thấy lòng thân ái nồng nàn của nhân dân Liên Xô đối với lãnh tụ ta và nhân dân ta. Chúng tôi tạm biệt đất nước tươi đẹp này, nhưng lòng vẫn quyến luyến và đầy xúc động.

Trước khi lên máy bay, Bác gửi điện tỏ lòng cảm ơn Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô.

Khi chiếc máy bay bay trên bầu trời Liên Xô, không gian lớn ánh vào tầm nhìn thấu suốt bao la, vượt ve mái tóc, chòm râu bạc phơ, trên nước da ngăm nâu đượm nắng gió ba mươi ngày hành trình vừa qua của Bác, Người thư thái trao đổi về cung độ đường bay với đồng chí Pốpốp, phụ trách chuyên cơ.

Dưới kia, trải dài một biển cát, rồi dải núi Thiên San hùng vĩ. Giữa tuyết trắng và rừng xanh, chót vót 7.459m, nhô lên một “mái nhà của trái đất” được các dũng sĩ leo núi đặt tên là “Pích Pobeda” (tiếng Nga nghĩa là “Đỉnh thắng lợi”). Qua cửa sổ máy bay, hình như đời đẹp đã bay lên “đời thơ” Bác. Quả nhiên, Bác bảo chúng tôi lấy giấy, bút. Và Bác viết một bài thơ bằng chữ Hán, Bác dịch ra như sau:

*“Xa trông cảnh đẹp núi Thiên San
Ráng đỏ vây quanh, tuyết trắng ngàn
Sáng dậy mặt trời như lửa tía
Muôn hào quang đỏ chiếu nhân gian”*

Đó là tất cả những điều ghi chép được của chúng tôi trong dịp Chủ tịch Hồ Chí Minh sang thăm Liên Xô vào tháng 7 năm 1959.

Ôn lại và suy nghiệm, chúng tôi càng cảm nhận sáng rõ hơn hạnh phúc và trách nhiệm sống và làm việc vì “Muôn vàn tình thân yêu” mà Bác Hồ và Đảng ta đã xây đắp và phát triển trong mối quan hệ quốc tế vô sản và hữu nghị hợp tác giữa Việt Nam và Liên Xô. Nhớ Bác Hồ và nguyện đi theo con đường của Bác, chúng tôi - những người cộng sản và nhân dân hai nước Việt Nam và Liên Xô đã và đang không ngừng củng cố và phát triển tình hữu nghị và hợp tác quốc tế xã hội chủ nghĩa Việt - Xô mãi mãi xanh tươi và đời đời bền vững.

Hà Nội, năm 1987

*Hồi ký của đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký riêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh
Trích từ sách: Thư ký Bác Hồ kể chuyện,
Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2008*

MỘT LẦN GẶP CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Ruf Bersatxki (Liên Xô)

Đi qua đường cây rợp bóng, chúng tôi đến cửa lớn lộng lẫy của lâu đài, cả một hàng bậc thềm ngoài trời bằng cẩm thạch rộng gần choáng cả chiều rộng lâu đài. Hàng bậc thềm dẫn thẳng vào tiền sảnh. Thảm êm trải khắp phòng, những chiếc ghế đi văng bọc da nằm bình dị, bầu không khí tĩnh mịch dịu mát. Trên mặt tường chính của gian phòng là hình quốc huy nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chạm nổi. Ngay phía dưới đó, chỉ một chiếc đi văng nhỏ, chỗ của Chủ tịch. Nhưng đồng chí Hồ Chí Minh xuất hiện hoàn toàn bất ngờ. Người đi ra từ bên cạnh và thậm chí không hề nghĩ đến chuyện ngồi vào chỗ của mình dưới Quốc huy. Nhanh nhẹn, Người bước tới chào hỏi, vui vẻ đưa hai tay và như thể ôm lấy chúng tôi.

- Chào các đồng chí, chào các đồng chí thân mến! - Người nói bằng tiếng Nga. - Xin lỗi các đồng chí, tôi bắt các đồng chí phải đợi.

Sự thể là, khi chúng tôi tới, người ta đã cho biết Chủ tịch gửi lời xin lỗi vì Người sẽ đến chậm đôi ba phút. Người phải chia tay với một người quen thân đến thăm Người.

- Các đồng chí - tôi nói tiếng Nga còn tồi - đúng hơn là chỉ nghe hiểu thôi, - thân mật bắt tay chúng tôi, đồng chí Hồ Chí Minh nói, giọng xin lỗi. Nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta vẫn sẽ hiểu nhau. Và Người cười: hiểu nhau chứ? Sẽ tìm được tiếng nói chung chứ?

Chào hỏi xong, Người lại ân cần lần lượt nhìn từng người một trong chúng tôi, tiếp lời:

- Bây giờ xin mời các đồng chí, ta sang bên này.

Chúng tôi theo một hành lang ngắn đi đến một phòng tiếp khách xinh xắn sáng sủa. Ở đây chỉ có một ghế đi vắng, vài ba chiếc ghế phôi. Chủ tịch mời chúng tôi và đích thân cầm bình để trên bàn con trước đi vắng rót cà phê ra mấy cái tách.

Đúng như tôi hình dung trước, mà có thể có phần hơn. Chủ tịch quả thật hoạt bát, lanh lẹ, trẻ trung. Người mặc bộ quần áo vải như của các chiến sĩ và sĩ quan quân đội nhân dân. Người đi dép, chân không bít tất. Râu tóc Người bạc phơ. Nhưng, kỳ lạ, râu tóc hoàn toàn không làm ta thấy Chủ tịch già. Bởi vì khi anh nhìn đồng chí Hồ Chí Minh, trên mặt Người, anh chỉ thấy rõ nhất là cặp mắt, mà cặp mắt ấy rục rục, tỏa sáng ngời ngời và hết sức truyền cảm. Chỉ có người nào yêu thương con người hơn hết thấy mọi thứ trên thế gian mới biết như Người nghe người khác nói.

Cà phê tỏa hương thơm ngào ngạt. Đồng chí Hồ Chí Minh tỏ vẻ hài lòng:

- Các đồng chí thứ lỗi cho: tôi không xin phép trước được mời các đồng chí uống cà phê - Người nói, lẫn lộn tiếng Nga và tiếng Pháp. Khi bắt đầu nói nhanh, đồng chí Chủ tịch tự nhiên chuyển sang nói tiếng Pháp. Mà phải nói, nếu như chúng tôi biết tiếng Trung Quốc, tiếng Anh và một số tiếng khác, Chủ tịch có thể tiếp chuyện chúng tôi bằng những thứ tiếng ấy - Nhưng tôi tin các đồng chí không từ chối cà phê này, đây là cà phê Việt Nam, mà trên thế giới không có cà phê nào ngon hơn. Tôi nói điều này không phải vì tôi là một người yêu nước (và các đồng chí có thể tin tôi, là tôi cũng không phải tay sành ăn!). Nhưng trong đời tôi, tôi đã làm phụ bếp khá lâu và vì vậy xin lấy nghề nghiệp ra bảo đảm cà phê Việt Nam ngon nhất thế giới. Chỉ có điều phải biết cách pha, tất nhiên rồi - phải cho nó lọc qua phin... Như thế này này..., - Chủ tịch vui vẻ giới thiệu cách làm. - Và cho đường vừa phải... Cho phép tôi nhé? - Chủ tịch cho đường vào tách và lấy thìa khuấy.

- Ấy chết, đồng chí Hồ Chí Minh, - tôi định cưỡng lại. - Cái này tôi xin tự làm lấy.

- Không, không, cứ để tôi... Bây giờ đồng chí nếm thử xem. Thế nào? Đồng chí thấy chứ? Đã bao giờ đồng chí được uống thứ cà phê tuyệt vời như thế này chưa?

Cà phê thật là thần tiên. Quả thật, chưa bao giờ tôi được uống thứ cà phê như thế này!

Nhưng đồng chí Hồ Chí Minh đột nhiên chuyển sang chuyện khác:

- Ấy vậy mà mấy ai đã biết cà phê Việt Nam thế nào? Còn ít người biết lắm. Rất ít!

Đồng chí Đại sứ vội lên tiếng:

- Có điều xin Chủ tịch loại trừ chúng tôi ra. Chúng tôi không những chỉ biết mà còn đã mua của Việt Nam rồi.

Chủ tịch quay sang Lêônít Ivanôvích:

- Nhưng chúng tôi có thể sản xuất ra nhiều hơn nữa kia! Và cái đó chúng tôi có đủ sức - điều tôi định nói tới là như vậy... Hay chuối... Các đồng chí ăn đi, ăn đi, xin mời!... Biết chuyên chở bằng cách nào để khi đến Mátxcơva, hay Praha, hay Vác-sava, đến khắp nơi, nó vẫn tươi như thế này?

- Người bóc vỏ một quả - Bằng máy bay ư? Máy bay thì đắt. Đường biển, lâu quá. Bằng tàu hỏa? Vừa lâu vừa đắt. Mà kể ra thì chúng tôi có thể xuất cảng một số lượng chuối có thể đủ cho tất cả mọi người ăn. Ấy nhưng sao tôi lại đẩy các đồng chí sang đề tài kinh tế ngay như thế này! Các đồng chí là các nhà thơ, nhà văn kia mà...

- Đồng chí Hồ Chí Minh, - tôi nói chen vào, - thế đồng chí loại trừ mình ra khỏi tầng lớp các nhà thơ ư? Ấy vậy mà chính tôi là người mang đến đồng chí một món quà, không có gì khác, là tập thơ của chính đồng chí, vừa xuất bản bằng tiếng Nga đây.

Đồng chí Hồ Chí Minh cảm ơn, nhận món quà của Antôn-xki, cảm ơn cả tôi, như Người nói, vì tôi đã bỏ công mang cho Người cuốn sách, nhưng với những lời của tôi về Người như về một nhà thơ thì Người dứt khoát không tán thành.

- Nhà thơ gì tôi, đồng chí cứ nói vậy! - Chủ tịch hoàn toàn chân thành thuyết phục tôi. - Đây là các đồng chí của tôi đã đưa tôi vào hàng các nhà thơ đấy chứ. Các đồng chí ấy góp nhặt ở đâu đó ra cả tập. Tôi là cây bút tiểu phẩm, nhà chính luận. Gọi tôi là người tuyên truyền - tôi không tranh cãi; nhà cách mạng chuyên nghiệp - là đúng nhất. Còn là nhà thơ? - Và Người bần khoản đặt cuốn *Nhật ký trong tù* lên chiếc ghế đi vắng phía sau.

Tôi bất giác mỉm cười về sự hăng hái đột ngột mà đồng chí Hồ Chí Minh cứ thuyết phục tôi rằng Người không phải là nhà thơ, làm như tôi chưa hề đọc thơ Người hoặc không nhớ những vần thơ ấy.

- Sao đồng chí lại cười? - Đồng chí Hồ Chí Minh hỏi tôi.

- Ấy tôi vừa chợt nhớ những vần thơ của một đồng chí cũ khước từ danh hiệu nhà thơ:

*Phương Đông màu trắng chuyển sang hồng,
Bóng tối đêm tàn, sớm sạch không
Hơi ẩm bao la trùm vũ trụ,
Người đi, thi hứng bỗng thêm nồng*

Trích Giải đi sớm, Hồ Chí Minh

Những câu thơ thật hay!

Đồng chí Hồ Chí Minh tuy cũng mỉm cười đáp lại tôi nhưng vẫn không chịu:

- Tuy nhiên, đồng chí vẫn không đúng đâu. Không đúng là vì thế này. Đồng chí thử nghĩ xem: tôi làm những bài thơ ấy để làm gì? Chỉ vì lý do là ở trong tù tôi không thể làm khác. Họ tước đoạt của tôi tất cả... Và buồn... Đó là một. Đồng chí có đồng ý với tôi không?

Tôi im lặng.

- Thôi được. Nếu như tôi không thuyết phục được đồng chí như một nhà văn, thì tôi cố thuyết phục như một người cộng sản với một người cộng sản. Như tôi hiểu, những người cộng sản chúng ta, khác

biệt với mọi người ở chỗ, bất cứ lúc nào và gặp bất cứ việc gì là bắt tay vào đấy, bao giờ chúng ta cũng có chủ đích trước; ta làm cái này để làm gì nào? Dù việc gì đi nữa: tôi làm thơ ư, tổ chức đình công ư, hay bây giờ tổ chức thi đua xã hội chủ nghĩa... Việc gì cũng vậy! Trong khi đó thì tôi viết những bài thơ trong tù, tôi làm việc đó cho cái gì? Chỉ để thời gian qua nhanh, để xóa buồn đau. Và hơn thế nữa, - đồng chí Hồ Chí Minh vui vẻ nhìn tất cả chúng tôi bằng cặp mắt ngời ngời tỏa sáng của mình - tôi, tất nhiên, không thể nào lại ngờ rằng trên cơ sở những bài thơ này bao giờ đó người ta lại đưa tôi vào hàng các nhà thơ! Không, nếu như quả thực tôi là nhà thơ, hẳn tôi đã không thể sống mà không sáng tác. Là các nhà văn chuyên nghiệp, các đồng chí hẳn biết rõ điều đó. Còn tôi, như các đồng chí thấy đấy, tôi có thể sống thoải mái mà không cần phải làm thơ. Và trước khi ở tù cũng như khi ra tù tôi đã sống mà không làm thơ!

Chuyện trò với đồng chí Hồ Chí Minh thật thoải mái, như thể anh đã quen biết Người suốt đời rồi. Sau này, khi cuộc chuyện trò của chúng tôi kết thúc và chúng tôi chia tay với đồng chí Hồ Chí Minh, tôi cứ tiếc một điều: cuộc gặp mặt quá nhanh quá, mặc dù nó kéo dài hơn một tiếng đồng hồ, - tôi thành tâm thốt lên:

- Mà Lêônít Ivanôvích, anh biết không, lần thứ hai trong đời tôi được chuyện trò với Chủ tịch nước và tôi bắt đầu có cảm giác rằng nói chung các vị Chủ tịch nước là những người dễ chuyện trò nhất.

- Thế ai là Chủ tịch nước đầu tiên anh được tiếp chuyện?

- Mikain Ivanôvích Kalinin

- À... Nếu vậy thì rõ cả rồi!...

Từ thơ ca, câu chuyện chuyển sang các đề tài của văn học nói chung.

Nhân vui câu chuyện đồng chí Hồ Chí Minh bắt từng người chúng tôi phải hứa rằng thế nào chúng tôi cũng phải viết về Việt Nam.

- Thì hôm nay là ngày cuối cùng của các đồng chí ở nước chúng tôi, có đúng không? Nghĩa là, các đồng chí đã nhìn thấy đất nước

chúng tôi. Và đã thấy nhân dân chúng tôi. Ấy đấy, bây giờ các đồng chí viết đi! Đừng bỏ qua góc ngách gay cần nào hết, đừng im lặng làm ngơ chuyện gì hết. Chúng tôi quả sống vẫn còn rất nghèo, điều đó không thể không đập vào mắt các đồng chí. Các đồng chí cứ viết cả về điều đó, đừng ngại, nói thật, đó là sự giúp đỡ tốt nhất của bạn bè. Văn học của chúng tôi, nghệ thuật của chúng tôi cũng luôn luôn tìm tòi những con đường để làm sao có thể kể một cách chân thực hơn cho nhân dân nghe về những mối lo âu và những suy nghĩ của nhân dân. Tất nhiên, ở chúng tôi cũng còn có những người trong giới văn học và nghệ thuật mà điều này còn chưa thấm vào tâm can họ, biết làm sao được, nhưng tôi muốn nói tới tuyệt đại đa số và là điều quyết định! - Phần lớn các nhà văn và các nhà công tác nghệ thuật của chúng tôi. Mà đó thực sự là những con người gắn bó với nhân dân chặt chẽ. Các bạn có gặp các nhà văn của chúng tôi không?

- Có ạ, với Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, nữ thi sĩ Hằng Phương. Tiếc là nhiều người khác lúc này không có mặt ở Hà Nội.

Đồng chí Hồ Chí Minh luôn đưa tay ra hiệu ngắt lời người phiên dịch, ý nói, cứ vậy Người cũng đã hiểu rồi. Đây, Người cũng nhẹ nhàng ra hiệu cho người phiên dịch không phải dịch, quay sang nói với tôi bằng tiếng Nga:

- Sao lại đáng tiếc? Ngược lại, họ đi khắp đất nước là rất tốt. - Và đến đây hóa ra là Chủ tịch biết gần như tất cả mọi chi tiết công việc mỗi nhà văn đang làm. - Như tôi biết, - Người nói, - Chính Tô Hoài, người mà các bạn đã gặp, hàng năm đều đi đến các vùng dân tộc ít người ở miền núi, nơi anh ấy đã chiến đấu, cái đó cũng rất tốt! Hằng Phương - các bạn cũng đã làm quen với nữ thi sĩ ấy - trong thời gian cải cách ruộng đất đã về nông thôn và ở đó cùng lao động với nông dân. Do đó thơ của cô ta như các bạn hiểu đấy, chỉ hay hơn mà thôi. Và Nguyễn Đình Thi bao giờ cũng sát cánh bên nhân dân. Cả nhà thơ xuất sắc Tố Hữu của chúng tôi cũng vậy. Và như vậy là đúng, phải như vậy, chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của các nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta. Khi chúng tôi nói với các nhà

hoạt động văn học nghệ thuật điều đó, bằng chính cái đó chúng tôi kêu gọi làm giàu cho họ, chứ không phải làm cho văn học và nghệ thuật nghèo đi. Chỉ có bọn thực dân Pháp âm mưu làm sa đọa những người Việt Nam có học - mà số người ấy mới ít ỏi làm sao! - chúng tôi nói rằng nhân dân chỉ cần thứ văn hóa loại hai, và vì thế chúng tôi gửi sách sang đây không phải V. Huygô và A. Frăngxơ mà là Klốt Farrê và sách của cái ông...: Tên ông ta là gì nhỉ, à, hiện nay đang là Bộ trưởng... - Chủ tịch nheo mắt cười mai mỉa - Bộ trưởng văn hóa của Đờ Gôn... Còn bây giờ giới trí thức sáng tác của chúng tôi đang đi theo con đường đúng duy nhất xây dựng một nền văn học và nghệ thuật xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức.

Đồng chí Hồ Chí Minh lặng đi trong giây lát, suy nghĩ. Sau đó Người nói tiếp:

- Có điều các bạn chớ hiểu là tôi cho rằng chúng tôi cần phải vứt bỏ văn hóa nào đó, dù là văn hóa Pháp đi nữa. Ngược lại! Tôi muốn nói điều khác. Nói đến việc phải mở rộng kiến thức của mình về văn hóa thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hóa Xôviết - chúng tôi thiếu, - nhưng đồng thời lại phải tránh nguy cơ trở thành những kẻ bắt chước. Không thể lấy từ nghệ thuật của một dân tộc khác chỉ riêng mặt nào đó - chẳng hạn, tính ước lệ nổi tiếng của văn học Trung Quốc, - cái đó sẽ chẳng hay ho gì. Văn hóa của các dân tộc khác cần phải nghiên cứu toàn diện, chỉ có trường hợp đó mới có thể tiếp thu được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh say sưa nói, Người hút thuốc lá liên tục, hết điếu này tiếp điếu khác. Nhưng đột nhiên Người ngắt ngang câu, nhìn tất cả chúng tôi và hỏi:

- Có thể về điểm nào đó tôi không được chính xác chăng, nhưng tôi nghĩ như vậy.

Nói chung, như mức độ tôi có thể nhận xét, đó là tính cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh: không bắt buộc gán ghép người tiếp chuyện mình, mà thuyết phục người ấy. Chủ tịch như luôn luôn trao đổi ý kiến với anh, mà nếu, hơn thế, anh lại muốn bác lại Người điều gì

đó thì Người hết sức chăm chú lắng nghe. Người lập tức im lặng để nghe ý kiến bác lại, và không những không tranh cãi người kia khi người kia còn chưa nói hết, mà thậm chí chính Người còn giúp cho người kia tìm ra lời lẽ cần thiết, nếu như người tranh cãi lúng túng và không tìm ra từ nào đấy. Nhưng trong trường hợp này không ai trong bọn chúng tôi có ý phản đối Chủ tịch. Chúng tôi hoàn toàn tán thành ý kiến của Người.

Chủ tịch mời chúng tôi ném chuỗi “ngự”.

- Loại thượng hạng. Và chịu đựng được vận chuyển... Mời các bạn ăn đi. Và các đồng chí hãy kể cho tôi nghe các đồng chí đã thấy gì trong mấy ngày qua. Nếu không lại chẳng hay lắm. Các bạn đến chơi với tôi, mà tôi lại cứ nói cả. Nào các đồng chí, các bạn kể đi nào.

Mặc dù không khí tự nhiên của cuộc chuyện trò do đồng chí Chủ tịch tạo nên, các chuyện kể lại... dù sao đi nữa cũng không phải đơn giản. Những gì chúng tôi đã nhìn thấy còn chưa lắng vào óc, mà ấn tượng lại quá nhiều.

... Tôi hiểu, thời gian đồng chí Hồ Chí Minh dành ra để tiếp chúng tôi đã hết, nhưng ra về thế nào được? Hơn thế nữa, chính Chủ tịch hầu như quên cả thời gian, vẫn tiếp tục hỏi chúng tôi về điều mà chúng tôi đã nhìn thấy và cái gì đã gây ấn tượng nhất cho chúng tôi. Người rất vui khi biết chúng tôi đã đến Phú Thọ - đến trạm thí nghiệm nông nghiệp đầu tiên của Việt Nam.

- Các bạn đã thấy cả các đồi cà phê chứ?

- Đã ạ.

- Cả cây sơn, sơn chỉ mọc ở đất nước chúng tôi, ở Trung Quốc và ở Nhật Bản!

- Đã thấy cả cây sơn nữa ạ.

- Tôi rất mừng, rất mừng đấy, - Người nhắc lại. - Trạm thí nghiệm này có nhiệm vụ giúp chúng tôi giải quyết một nhiệm vụ tối quan trọng tìm ra phương pháp kỹ thuật tốt nhất để trồng tía các cây, như chè, cà phê, sơn và dầu, cũng như các cây khác cho các vùng

trung du. Chúng tôi đang còn rất nghèo. Nhưng đồng thời cũng lại giàu có như vậy đấy!

Chủ tịch Hồ Chí Minh trở lại với ý là nhân dân Việt Nam đã bị ăn cướp và bóc lột tàn tệ, rằng bây giờ phải bằng những biện pháp nào để có thể khắc phục được điều đó, dù bắt đầu từ đâu đi nữa. Như là một cái kim la bàn chỉ biết có một hướng.

Một lần nữa Chủ tịch bắt chúng tôi hứa trở về sẽ viết về những điều đã thấy ở Việt Nam.

- Viết về mọi cái! Nếu các bạn thích cảnh trí lạ, mà các bạn thấy, hãy viết cả về nó: đó cũng là Tổ quốc của chúng tôi.

- Không, thưa đồng chí Hồ Chí Minh, - tôi nói - cảnh lạ không hấp dẫn tôi cho lắm. Trong phim màu, theo tôi nghĩ, người ta đã thể hiện được nó đẹp hơn nhiều cả cảnh thực hay như tôi có thể thể hiện. Đôi khi nó cũng làm tôi sao nhãng mất cái chính mà tôi muốn thấy hơn cả: đó là nhân dân của Chủ tịch! Và tôi muốn so sánh nhân dân của Chủ tịch với những cây dừa!

Chủ tịch hiền từ nhìn tôi. Đặt tay mình vào tay tôi, Người nói:

- Tôi rất vui mừng là đồng chí nghĩ như vậy... - và Người nói thêm: Hơn thế nữa, lá dừa ở miền Bắc này không được cao cho lắm. Nó thực sự vươn cao hết tầm vóc ở miền Nam đất nước chúng tôi kia... Chúng tôi gọi là Nam Bộ, Bắc, Trung, Nam - Bắc Bộ, Trung Bộ, Nam Bộ... ba phần Tổ quốc của chúng tôi... - trên gương mặt của Chủ tịch thoáng nét buồn. Người từ tốn rời chỗ đứng lên.

Chúng tôi đứng lên theo. Chia tay, Chủ tịch nắm bắt bàn tay tôi trong lòng bàn tay ấm áp của Người.

Thúy Toàn dịch

*Trích từ sách: Người là Hồ Chí Minh, (Tập hồi ký),
Nhà xuất bản Hội Nhà văn, Hà Nội. 1995*

ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ

B.Pankin, nhà báo Liên Xô

Trước khi lên đường về nước, chúng tôi được gặp đồng chí Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ mà toàn thể nhân dân Việt Nam, từ trẻ tới già, đều gọi một cách kính yêu là Bác Hồ. Cùng tiếp chúng tôi có đồng chí Phạm Văn Đồng, Thủ tướng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một trong những người bạn chiến đấu của đồng chí Hồ Chí Minh.

Cuộc gặp gỡ diễn ra tại căn nhà nhỏ của đồng chí Hồ Chí Minh, ở cạnh Phủ Chủ tịch.

Được chứng kiến đồng chí Hồ Chí Minh trong cuộc sống đời thường như vậy mới hiểu được vì sao nhân dân Việt Nam lại gọi đồng chí là Bác Hồ. Đồng chí mặc quần áo vải, cổ quấn khăn quàng. Trên bàn, cạnh tờ báo, còn có một bao kính và một hộp đựng thuốc lá màu đỏ.

Với cái vẻ bề ngoài rất gia đình, với nụ cười hiền hậu và những cái hôn, Bác Hồ đã khiến chúng tôi hiểu rằng chúng tôi không phải đang dự một buổi tiếp khách trí thức. Đây chỉ là một buổi nói chuyện thân mật của hai nhà cách mạng lão thành với những đồng chí trẻ tuổi đại diện cho thanh niên Liên Xô, lớp thanh niên mà ngay từ khi mới quen biết lần đầu vào những năm hai mươi xa xôi, đồng chí Hồ Chí Minh đã chú ý đặc biệt. Bác Hồ mở đầu câu chuyện bằng cách kể lại thời kỳ xa xôi ấy. Và gần cuối buổi nói chuyện, đồng chí đưa cho chúng tôi xem tấm ảnh mà hiện nay cả thế giới đều biết: chụp một cô gái Việt Nam nhỏ bé giải một tên giặc Mỹ lái máy bay cao to. Đồng chí nói:

- Thỉnh thoảng có những khách nước ngoài hỏi: Việt Nam là một nước không lớn lắm và còn nghèo, vậy nhờ đâu mà Việt Nam

có được sức mạnh để chiến đấu chống đế quốc Mỹ? Khi nghe câu hỏi ấy, tôi đưa tấm ảnh này ra mà không cần phải nói thêm câu nào.

Chúng tôi cảm thấy rằng qua những hồi ức của mình về nước Nga Xôviết, đồng chí Hồ Chí Minh đã giúp chúng tôi hiểu rõ nhiều mặt trong cuộc sống của nhân dân Việt Nam hiện đang xây dựng chủ nghĩa xã hội và đang đấu tranh để thống nhất Tổ quốc.

Đồng chí nói:

- Bây giờ, tôi thường gặp thanh niên, gặp các đoàn viên thanh niên cộng sản, đến các nhà máy, dự các cuộc họp dù rằng khi ấy tôi đã quá tuổi thanh niên. Đó là thời kỳ các đồng chí đang ở trong một giai đoạn khó khăn. Im lặng một lát, đồng chí Hồ Chí Minh nói thêm:
- Cũng như ở nước Việt Nam chúng tôi bây giờ.

- Nhưng có sự khác nhau, - đồng chí Phạm Văn Đồng nói - Nước các đồng chí là nước đầu tiên đứng ra thách thức chủ nghĩa tư bản, còn bây giờ bên cạnh chúng tôi lại có Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa.

Đồng chí Hồ Chí Minh kể tiếp:

- Khi tôi sang nước các đồng chí ba năm, sau năm 1927 thì đã có nhiều sự đổi thay. Kinh tế gần như được phục hồi. Các đồng chí đã đủ ăn, đủ tiêu. Trong các cửa hiệu có nhiều hàng hóa hơn. Trên đường phố có thể trông thấy những chiếc ô tô do các đồng chí chế tạo. Mọi người ăn mặc tốt hơn rất nhiều...

Dường như để kết thúc phần đầu câu chuyện đồng chí Hồ Chí Minh nói: “Đất nước bao giờ cũng phục hồi và phát triển nhanh chóng, khi nhân dân được làm chủ vận mệnh của mình”.

Chúng tôi được biết Bác Hồ không những là người sáng lập Đảng mà còn là một trong số những người hoạt động cao tuổi nhất trong phong trào thanh niên cộng sản. Đồng chí kể cho tôi nghe tổ chức “Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội” được thành lập trong những điều kiện bí mật ở Việt Nam như thế nào. Đồng chí nói:

Những điều kiện hoạt động của chúng tôi khó khăn và nguy hiểm. Bởi vậy, để đào tạo cán bộ nòng cốt, chúng tôi phải gửi những người ưu tú nhất của chúng tôi ra nước ngoài, trong đó có Liên Xô. Bây giờ chúng tôi đã gửi đi 10 người để đào tạo thành những chiến sĩ cách mạng chân chính. Bây giờ chúng tôi có hàng vạn chiến sĩ cách mạng như vậy. Tôi vui mừng khi được biết các đồng chí đã có dịp làm quen với nhiều người trong số những chiến sĩ cách mạng ấy.

*Trích từ sách: Một giờ với đồng chí Hồ Chí Minh,
Nhà xuất bản Thanh Niên, Hà Nội, 2000, tr. 269*

HỌA SĨ LIÊN XÔ GỬI TẶNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CHÂN DUNG BÁC HỒ

Họa sĩ Liên Xô nổi tiếng, nghệ sĩ nhân dân nước cộng hòa Liên bang Nga Alexandơ Zitomirsky, năm nay 82 tuổi. Năm 1960, họa sĩ sang Việt Nam công tác. Ông đến Hà Nội và đã gặp Bác Hồ. Với tấm lòng kính yêu vô hạn đối với vị lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, người bạn lớn của nhân dân Liên Xô, họa sĩ A.Zitomirsky đã đề nghị Bác Hồ cho phép được vẽ chân dung của Người và Bác Hồ đã chấp nhận.

Sau nhiều ngày miệt mài lao động, họa sĩ A.Zitomirsky đã hoàn thành hai tác phẩm “Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh” rất thành công. Bác Hồ đã khen và ký vào hai bức tranh. Tác phẩm của A.Zitomirsky vẽ Chủ tịch Hồ Chí Minh được nhiều lần giới thiệu rộng rãi trên báo Pravda (Liên Xô) và nhiều tờ báo lớn trên thế giới.

Hai bức vẽ “Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh” được họa sĩ A.Zitomirsky gìn giữ cẩn thận suốt hơn 30 năm qua, và đến nay ông gửi tặng thành phố mang tên Bác. Ngày 02-3-1991, tại Bảo tàng Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh, hai tác phẩm quý giá: “Chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh” của họa sĩ Liên Xô A.Zitomirsky đã được trưng bày trang trọng.

Hồng Tuyến (lược ghi)

Báo Tiền Phong, số 12 & 13, 19-3-1991, trang 6-7

NGƯỜI TÔN TRỌNG SÁNG TẠO CỦA TÔI

Nghệ sĩ công huân Xôviết (thuộc nước Cộng hoà Grudia) Ghivi Madandani từng cùng vợ và con trai sang Việt Nam công tác (đào tạo cán bộ điêu khắc cho nước ta tại trường Đại học Mỹ thuật Hà Nội những năm 1962 - 1964).

Ông đã có dịp gặp gỡ Chủ tịch Hồ Chí Minh và nặn tượng về Người. Kỷ niệm để lại trong nghệ sĩ những ấn tượng sâu sắc: “Hạnh phúc lớn trong cuộc đời nghệ thuật của tôi là đã nặn tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh, người bạn lớn của nhân dân Liên Xô. Tôi đã gặp gỡ và nặn tượng nhiều người thuộc các nước khác nhau nhưng chưa bao giờ tôi có những xúc động kỳ lạ như thời gian đó. Sự đôn hậu, cởi mở, chân thành và đức tính bình dị sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xóa đi những mối băn khoăn, lo lắng quá mức của tôi. Người trực tiếp nói với tôi bằng tiếng Nga với giọng hiền từ, ấm áp. Ở Người sự nhân ái bao dung, vẻ lạc quan yêu đời, tính cương nghị, quyết đoán luôn toát ra từ phong thái ung dung, từ đôi mắt tinh anh đắm thắm tình cảm, từ bước đi đĩnh đạc, đàng hoàng.

Tất cả tạo nên vẻ đẹp hài hòa giữa hình thể và tâm hồn Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều đó gây hứng khởi cho tôi khi sáng tạo hình tượng Người bằng bút pháp ngôn ngữ điêu khắc. Một điều rất đặc biệt là trong thời gian tôi nặn tượng, Chủ tịch không hề ngó xem bức chân dung của Người do tôi làm. Người tôn trọng tự do sáng tạo của tôi. Mặc dù bận trăm công nghìn việc song Người đã dành một số thời gian quý báu cho tôi và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi hoàn thành tác phẩm. Theo qui định mỗi ngày tôi chỉ được làm việc 2 tiếng đồng hồ với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ấy thế mà có ngày Người cho tôi đến 4 tiếng bên Người.

Những ngày tôi nặn tượng về Hồ Chủ tịch, Người hay hỏi thăm về tình hình đất nước Liên Xô và nước Cộng hòa Gruzia.

Có thể nói những năm tháng công tác trên đất nước Việt Nam đã in sâu vào tâm hồn tôi những kỷ niệm đẹp về lãnh tụ Hồ Chí Minh và đất nước của Người. Tôi coi đó là những trang tuyệt vời nhất trong cuộc đời của mình.

Chiếc gạt tàn thuốc lá, tập thơ *Nhật ký trong tù* của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng tôi trong lần đầu tiên sang Việt Nam cách đây hơn 20 năm ấy, tôi vẫn giữ chặt và đặt ở vị trí trang trọng trên bàn làm việc của mình. Kỷ vật quý báu ấy mãi mãi bên tôi.

Trương Thị Kim Dung (lược ghi)

Báo Hà Nội Mới, số 55, ra ngày 15-4-1990, trang 3

KHÁNH THÀNH TƯỢNG ĐÀI CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẠI THỦ ĐÔ MÁTXCÔVA

Theo phóng viên Thông tấn xã Việt Nam tại Liên Xô, ngày 18-5-1990, tại Quảng trường mang tên Người ở thủ đô Mátxcôva đã tổ chức trọng thể lễ khánh thành tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Đến dự lễ khánh thành, về phía Việt Nam có các đồng chí: Đào Duy Tùng - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng; Nguyễn Đức Bình - Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Nguyễn Ái Quốc; Nguyễn Mạnh Cầm - Ủy viên Trung ương Đảng, Đại sứ nước ta tại Liên Xô và đồng đảo đại biểu những người đang công tác, học tập, lao động tại Liên Xô. Về phía Liên Xô có các đồng chí B.Pugô - Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị, Chủ tịch Ủy ban kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô; I.Prôcôphiép - Bí thư thứ nhất Thành ủy Mátxcôva, nhiều cán bộ cao cấp của Ban Đối ngoại Trung ương Đảng, Bộ Ngoại giao, Hội hữu nghị Xô - Việt, nhiều bạn bè của Việt Nam và đồng đảo nhân dân thủ đô Mátxcôva. Đồng chí Bí thư thứ nhất Thành ủy Mátxcôva phát biểu ý kiến khai mạc buổi lễ. Tiếp đó, các đồng chí Đào Duy Tùng và B.Pugô cùng cắt dải lụa đỏ, chính thức khánh thành tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đoàn quân nhạc nổi Quốc ca Việt Nam và Liên Xô hùng tráng trong không khí trang nghiêm, rất xúc động.

Trong bài phát biểu của mình, đồng chí Đào Duy Tùng đã cảm ơn Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô về những tình cảm cao quý trong sáng đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc xây dựng tượng đài Bác Hồ để đời đời ghi nhớ công lao của Người, để khẳng định và ngày càng thắt chặt quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện giữa hai Đảng và nhân dân hai nước.

Báo Hà Nội mới, số 7669, ngày 19-5-1990

CUỘC GẶP GỠ KHÓ QUÊN

Vào đầu những năm 60 của thế kỷ XX, nhà văn Cộng hòa Xôviết Ácmênia Garêghin Xêunvơ đã sang thăm Việt Nam và sau đó kể lại về chuyến đi này trong cuốn sách nhan đề “Mùa xuân Việt Nam”.

Dưới đây là một đoạn trong chương nói về cuộc gặp gỡ giữa nhà văn Xêunvơ và Hồ Chủ tịch.

Cuộc gặp gỡ với đồng chí Hồ Chí Minh được ấn định vào lúc 3 giờ chiều.

Chiếc xe đưa chúng tôi đến công viên lớn, trong đó có tòa nhà hai tầng đẹp tuyệt “Chắc là Hồ Chủ tịch sống ở đây” - tôi thầm nghĩ. Chúng tôi đi đến bên tòa nhà và dừng lại.

Anh Vũ Kỳ, người mà chúng tôi đã quen thuộc, bước lại niềm nở chào đón chúng tôi và nói:

- Chúng ta phải đi bộ một tí. Đồng chí Hồ Chí Minh sống ở kia.

Tôi nhìn về phía tay anh chỉ và chẳng thấy ở đó có tòa nhà nào đáng để ý.

Một lúc sau chúng tôi đã đến chỗ ngôi nhà sàn mùa hè nhỏ được xây dựng bằng gỗ. Sau đó chúng tôi được biết rằng Bác Hồ đã từ chối sống trong nhà gạch. Ngôi nhà này làm đúng như ngôi nhà sàn Bác Hồ đã sống trong những năm kháng chiến chống Pháp. Tầng một không có cửa, ở giữa kê chiếc bàn dài phủ khăn trắng, trên đó là mấy chiếc đĩa đựng chuối và cam, một ấm trà và ba chiếc cốc.

Anh Vũ Kỳ nghĩ rằng Bác Hồ sẽ tiếp chúng tôi ở đây. Nhưng kìa, Bác Hồ đã xuất hiện ở bậc cuối cầu thang dẫn lên tầng hai. Bác nở nụ cười hiền hậu và mời chúng tôi đi lên trên.

Theo phong tục ở đây, tôi và anh Tocasép cởi giày rồi mới bước vào phòng. Cả chủ nhân cũng chỉ đi tất. Bác mặc cái áo nâu với chiếc quần may bằng vải thường. Chúng tôi nhìn thấy nhiều người nông dân Việt Nam cũng ăn mặc như vậy.

Chúng tôi được mời vào căn phòng nhỏ đơn sơ, trong đó có chiếc bàn viết và cái ghế ngồi. Trên một phía tường có treo giá sách, còn ba phía tường kia có màn che.

Bác Hồ mời chúng tôi ngồi và chỉ tay xuống cái sàn nhẵn bóng không cả trái chiếu.

Trong giây lát chúng tôi cứ ngỡ là Bác đùa. Nhưng cặp mắt của Bác ánh lên vẻ hiền hậu và kính trọng, khiến cho chúng tôi đâu dám nghĩ như vậy.

Chúng tôi ngồi xuống sàn.

Bác Hồ ân cần hỏi han xem chúng tôi đã kịp đi thăm những nơi đâu và nhìn thấy gì. Sau đó, khi được biết rằng còn hai ngày nữa chúng tôi trở về nước, Bác hỏi:

- Thế các đồng chí có muốn ở lại nữa không?

- Rất tiếc rằng chúng cháu không thể ở lại được nữa - Tôi đáp.

Bác vừa nói vừa đứng dậy, đi ra hành lang và gọi:

- Kỳ ơi!

Mấy phút sau anh Kỳ mang đến cà phê, chuối và cam.

Bác mời chúng tôi ăn cam và hỏi:

- Thế ở Liên Xô có trồng nhiều cam không?

- Có trồng ạ - Tôi đáp - Bên Liên Xô không có chuối, đu đủ, dứa, nhưng lại có nhiều nho.

Người lấy tay ra hiệu cho thấy chùm nho to như thế nào và reo lên:

- Thế này này!

Tôi thấy đó là lúc thích hợp nên gửi biếu Bác tặng phẩm nhỏ mọn mà tôi đã chuẩn bị sẵn và mang theo - chai rượu cô nhắc Ácmênia và tấm lịch với khung bằng kim loại và gỗ.

- Ácmênia ở xa đây, cháu không thể mang theo nho tươi, vì thế nên cháu chỉ mang nước ép từ loại nho mọc ở xứ chúng cháu.

Bác nhận tặng phẩm, ngắm hai nhãn hiệu gắn trên chai rượu cô nhắc và hỏi nghĩa những chữ viết trên đó.

Tôi giải thích rằng một nhãn hiệu để chữ “Ácmênia” còn một nhãn hiệu kia để “Bốn sao”.

- Ô, đây là ông tướng! Bác reo lên vui vẻ rồi nói tiếp - Bây giờ ta sẽ mở cái chai này để cùng uống.

Tôi cố nằn nì xin Bác để lại chai rượu này đãi khách khác, song Bác không nghe.

- Cà phê và cô nhắc thì rất tuyệt - Bác nói - Tôi chẳng bao giờ uống rượu, nhưng khi tiếp khách cũng cho phép mình nhấp nháp đôi chút.

Người ta mang tới những chiếc ly uống cô nhắc.

Bác Hồ rót rượu cô nhắc vào tách cà phê và nói:

- Cô nhắc rất thơm. Tôi đã được tới thăm nhà máy rượu cô nhắc ở Êrêvan và nhìn thấy người ta làm loại rượu này như thế nào rồi.

- Thế cảm tưởng của Bác về Ácmênia như thế nào ạ? - Tôi hỏi.

- Rất tốt. Ở đó ấm áp, có nhiều hoa quả, nhiều công trình đang được xây dựng. Tôi đặc biệt thích nhà máy thủy điện ngầm Xêvan.

Bác Hồ nhớ lại thứ tặng phẩm khác thường mà Bác được nhận trong chuyến đến thăm Ácmênia đây là hạt gạo trên đó khắc hình quả núi Ararát và dòng chữ: “Xin chào đồng chí Hồ Chí Minh”.

- Chú có nhớ tên nghệ nhân khắc những dòng chữ khác nhau trên sợi tóc không?

- Cadarian.

- Đúng rồi, chính anh ấy đã vẽ. Tôi đã đưa cho các Ủy viên Trung ương Đảng của chúng tôi xem hạt gạo đó.

Ngay từ những phút đầu tiên của cuộc gặp gỡ, tôi có cảm tưởng rằng mình đang chuyện trò với người thân thích ruột thịt. Tôi cảm thấy đơn giản, thoải mái và có lẽ chính vì thế mà tôi mạnh dạn hỏi Bác Hồ tại sao các nhà văn Việt Nam lại lĩnh tiền nhuận bút ít như vậy.

- Thế chú có biết tôi lĩnh lương bao nhiêu không?

- Cháu biết, người ta nói rằng Bác lĩnh mỗi tháng 300 đồng.

- Không phải thế, chỉ có 200, bằng tiền lương của hai công nhân.

- Như vậy thì bác lĩnh ít hơn so với hai công nhân. Ở vùng mỏ than Cẩm Phả, có những công nhân lĩnh 140 đồng mỗi tháng.

- Đúng thế, công nhân mỏ lĩnh lương nhiều. Dù sao thì bây giờ chúng tôi đang sống như nhân dân Liên Xô đã sống vào những năm đầu sau Cách mạng Tháng Mười. Chẳng bao lâu nữa, khoảng độ năm, sáu năm sau, chúng tôi cũng sẽ sống khá hơn.

Khi từ già, chúng tôi xin Bác Hồ cùng chụp ảnh chung.

- Tôi sẵn lòng - Bác đồng ý.

Sau đó Bác Hồ tặng chúng tôi cuốn album với những bức ảnh chụp Bác trong những chuyến sang thăm Liên Xô.

Bác ghi dòng chữ trên tờ đầu của cuốn album: “Kính tặng Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Ácmênia - Chào anh em”.

- Xin chú chuyển lời chào đến những bạn bè của tôi ở Ácmênia, đặc biệt là các cháu thiếu nhi Liên Xô - Hồ Chủ tịch nói với chúng tôi lúc chia tay.

Tôi cảm thấy vô cùng sung sướng vì được dịp gặp gỡ đồng chí Hồ Chí Minh, vì thấy rằng trên thế giới này ít có những người giống như Người. Cũng như chàng Đancô trong thiên truyện của văn hào Goóccki, họ ra đời và dùng ngọn lửa của trái tim mình soi sáng đường cho các dân tộc tiến tới tự do và hạnh phúc.

Công lao của con người thông thái này đối với nhân dân Việt Nam và những người lao động toàn thế giới thật là vĩ đại. Với tình cảm yêu thương, Người đào tạo được đội ngũ chiến sĩ nhiệt tình và kiên nghị. Và họ đã tuân theo học thuyết Mác-Lênin, dẫn dắt nhân dân mình đấu tranh chống bọn thực dân, phá tan xiềng xích nô lệ và đưa đất nước mình tới vương quốc của mùa xuân hoa nở, nơi bây giờ con người có thể thở căng lồng ngực và tự hào ngắm nhìn dải đất hồi sinh, những dòng suối chảy róc rách, bầu trời trong xanh, nơi tiếng cười vui vẻ của trẻ nhỏ, tiếng hót líu lo của chim muông, tiếng thở của những xí nghiệp mới, tiếng động nhịp nhàng của những cỗ máy hòa thành một bản nhạc giao hưởng chung...

Bài đăng trong báo Phụ nữ Liên Xô, số 11-1989

NHỮNG DÒNG TÂM HUYẾT

(Trích)

Sécgây Aphônhin

*Chuyên viên Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô
những năm 1975 - 1988*

Tính cách và phẩm chất của Chủ tịch Hồ Chí Minh không thể nào nói hết được trong một vài câu. Có thể dùng những từ ngữ rất tốt đẹp để nói về Người: Hiền hậu, chân thật, khiêm tốn, thanh tao, tế nhị, ý chí cao, kỷ luật sắt đá, giữ vững nguyên tắc, tự hào về tổ tiên, về dân tộc của mình, sáng suốt, kiên quyết, cảnh giác cao, biết bạn biết thù, chịu đựng khó khăn thử thách, yêu người, yêu đời, lạc quan, trữ tình, nhân đạo, hiểu biết sâu sắc văn hóa thế giới...

Tôi là người thật may mắn và thật hạnh phúc, khi 3 lần được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuộc gặp lần đầu tiên

Năm 1961, tôi được sang Việt Nam thực tập tiếng Việt tại trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Thình thoảng tôi được mời làm phiên dịch cho Đại sứ quán Liên Xô và cơ quan Thường vụ Liên Xô tại Việt Nam (lúc đó ở Hà Nội). Bác Hồ thường hay ghé vào cơ quan Thường vụ, ở đó có phòng chiếu phim không lớn, để xem những bộ phim Liên Xô, không cần người phiên dịch. Một lần, vào buổi chiều, khi Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa trong phòng chiếu phim bước ra, thấy tôi, Bác hỏi bằng tiếng Nga:

- Cháu có nói được tiếng Việt Nam không?

Tôi nhỏ nhẹ thưa với Bác:

- Dạ thưa Bác! Cháu cũng biết một chút ạ!

Bác ân cần hỏi tôi:

- Cháu có thích ở đây không?

Tôi trả lời Bác:

- Thưa Bác cháu rất thích ạ! Cháu rất yêu đất nước và con người Việt Nam.

Bác mỉm cười và nói với tôi bằng tiếng Việt để chia tay:

- Cháu nên học thật nhiều để nói tiếng Việt cho tốt, chúc cháu thành công...

Cuộc gặp lần thứ hai

Tháng 12-1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Đoàn Đại biểu Liên Xô dẫn đầu là Iuri Torơxuép - Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Liên Xô mang tên Lênin. Tôi lúc đó được giao nhiệm vụ như thư ký của Đoàn, vào thăm Phủ Chủ tịch. Trong buổi gặp mặt với Chủ tịch Hồ Chí Minh hôm đó, còn có đồng chí Vũ Quang - Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam. Bác Hồ tiếp đón chúng tôi thật nồng hậu, Bác ôm hôn tất cả từng người và thết đãi chúng tôi bánh kẹo, hoa quả, nước trà...

Bác Hồ là vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam, lúc đó gặp Bác trong bộ đồ lụa màu nâu giản dị, tôi thấy Bác thật gần gũi. Giọng nói của Bác thật ấm, thật nhẹ nhàng và truyền cảm, mắt Bác âu yếm nhìn chúng tôi. Bác kể cho chúng tôi nghe về những thành phố, về những năm tháng Bác sống và học tập tại Liên Xô... để sau này xây dựng một xã hội mới, xây dựng một nước Việt Nam độc lập, tự do và hạnh phúc. Nói về tình hình Việt Nam, Bác nhấn mạnh: “Đế quốc Mỹ và bù nhìn tay sai đang mở rộng chiến tranh, nhưng nhân dân Việt Nam nhất định chịu đựng được, sẽ chiến thắng và xây dựng một xã hội mới...”

Cuộc gặp lần thứ ba

Tháng 02-1969, đến Việt Nam lần này là Đoàn Đại biểu Thanh niên Liên Xô, dẫn đầu là Bí thư thứ nhất Đoàn Thanh niên Cộng sản

Liên Xô mang tên Lênin là Épghênhia Chiagiennhicốp. Lúc đó tôi là phóng viên thường trú của Hãng thông tấn TASS, đồng thời là phóng viên của báo Sự thật Đoàn Thanh niên Cộng sản tại Hà Nội. Tôi nằm trong danh sách Đoàn Đại biểu đó. Chúng tôi đến Việt Nam và đã đi thăm nhiều thành phố, làng mạc phía Bắc Việt Nam...

Ngày 25-02-1969, trong ký ức của tôi không bao giờ phai mờ, đó là ngày Đoàn Đại biểu Thanh niên chúng tôi được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Phạm Văn Đồng đón tiếp.

Chúng tôi được mời tới ngôi nhà nhỏ một tầng, được xây cất trong khuôn viên Phủ Chủ tịch vào những năm Mỹ ném bom phá hoại miền Bắc. Chủ và khách ôm hôn nhau thăm thiết. Khi chúng tôi ngồi vào bàn, Hồ Chủ tịch tự tay mời thuốc lá. Chúng tôi từ chối không hút, nhưng mãi sau này mới hiểu ra rằng đáng lẽ chúng tôi cần nhận lấy điếu thuốc lá đó từ tay Người, như một món quà chân tình. Người chưa vội hút thuốc lá mà bắt đầu ngay vào chuyện một cách tự nhiên. Bác hỏi chúng tôi về chuyến thăm miền Bắc. Trong những ngày này, chúng tôi có nhiều cuộc gặp gỡ với công nhân, nông dân, sinh viên, bộ đội... phái đoàn chúng tôi đã tặng đơn vị bảo vệ cầu Hàm Rồng vỏ đạn với một nắm đất từ thành phố Xtalingrát... Nghe chúng tôi kể, Bác Hồ im lặng một chút rồi nói một câu rất cảm động:

- Hàm Rồng là Xtalingrát nhỏ của Việt Nam.

Rồi Bác vui vẻ nói:

- Chúng tôi vui mừng là các đồng chí đã đến thăm Việt Nam. Các đồng chí đã được chứng kiến nhân dân Việt Nam đối với nhân dân Liên Xô với tấm lòng nhiệt tình như thế nào. Một khi có đất nước các đồng chí hậu thuẫn, chúng tôi càng thêm tin tưởng vào tương lai hạnh phúc của mình.

Hồ Chủ tịch ôn lại những năm tháng đầu tiên khi Người ở Mátxcơva. Người nói: “Khi ấy sao mà đất nước các đồng chí khó khăn thế, chẳng khác gì đất nước chúng tôi hiện nay”. Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói thêm: “Nhưng khi đó các đồng chí chỉ có một mình, còn chúng tôi hiện nay thì không đơn độc”.

Câu chuyện lúc đó chuyển đề tài Việt Nam. Hồ Chủ tịch kể về tổ chức Việt Nam Cách mạng Đồng chí Hội do Người sáng lập năm

1925... Tiếp đó Người cho chúng tôi xem một số ảnh. Trong đó có một tấm ảnh có một cô gái Việt Nam nhỏ bé cầm súng trường đang giải một phi công Mỹ to lớn.

Hồ Chủ tịch nói: “Nhiều người đến với chúng tôi, họ rất ngạc nhiên hỏi chúng tôi, tại sao một đất nước nhỏ bé lạc hậu như Việt Nam lại có thể tiến hành thắng lợi chống lại cuộc xâm lược của Mỹ? Nhưng khi họ được xem tấm hình này thì họ hiểu ngay”.

Về sau chúng tôi biết rằng tấm ảnh đó được nhà báo Việt Nam Phan Thoan chụp ngày 20-9-1965 tại tỉnh Hà Tĩnh. Cô gái du kích cầm súng đó là Nguyễn Thị Kim Lai, giải phi công Mỹ Uyliam Rôbinxon, bị quân đội Việt Nam bắn rơi máy bay khi đánh phá miền Bắc Việt Nam.

Chủ tịch kết thúc câu chuyện: “Tất cả những thắng lợi của chúng tôi đều gắn bó với tên tuổi của Lenin. Tất cả chúng tôi đều biết ơn Người”. Lúc chia tay Bác Hồ và Thủ tướng Phạm Văn Đồng lần lượt ôm hôn từng người trong Đoàn và chúc chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình may mắn.

Thế rồi nửa năm sau, Người đã đi xa. Một buổi sáng tháng Chín âm đạm, chúng tôi - đã chuyển tin buồn đó từ Hà Nội về Mátxcơva cho Hãng thông tấn TASS...

Đối với những người nghiên cứu về Việt Nam, một điều đáng tìm hiểu cặn kẽ là khái niệm “đất nước” trong ngôn ngữ Việt Nam gồm 2 phần: “Đất” và “Nước”. Hai yếu tố vĩnh hằng đó khắc sâu trong tiềm thức của người Việt Nam, là cái quý giá nhất trong đời! Điều mà người Việt Nam rất tự hào là đất nước lâu đời của họ đã đứng vững trước mọi thử thách tai ương. Họ hiểu rất rõ mọi nỗi cay đắng của sự mất mát và niềm vui chiến thắng.

Cái chính trong đặc tính của người Việt Nam. Đó là chủ nghĩa anh hùng, tính cần cù yêu lao động và tinh thần lạc quan. Tất cả những điều đó đã được nhân dân Việt Nam vĩ đại và Hồ Chủ tịch giản dị dày công tôi luyện.

*Trích trong kỷ yếu Hội thảo Quốc tế:
Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay,
Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010*

BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ L.N.DAICỐP

Đoàn Đại biểu chúng tôi rất vinh dự được dự lễ kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người con vĩ đại của nhân dân Việt Nam, người chiến sĩ, nhà yêu nước, người trước sau như một kiên trì theo chủ nghĩa quốc tế, người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch đầu tiên của Nhà nước Việt Nam độc lập.

Chúng ta sẽ không bao giờ quên câu nói giản dị và sáng suốt của Người: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!”.

Công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là ở chỗ Người cùng với những bạn chiến đấu gần gũi nhất của mình đã sáng lập và củng cố Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng đã trở thành đội tiên phong chính trị thật sự, tập hợp được những đại diện ưu tú nhất của nhân dân Việt Nam.

Đối với tôi, cũng như với đa số nhân dân Liên Xô, những từ ngữ “Việt Nam” và “Hồ Chí Minh” từ lâu không tách rời nhau. Khi Đoàn Đại biểu chính thức của Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh dẫn đầu đến Mátxcơva năm 1955, nhân dân Xôviết đã hoàn toàn bị chinh phục bởi con người đó, bởi nghị lực, tính dân chủ và tình cảm đặc biệt của Người. Tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh được biết đến rộng rãi.

Không phải ngẫu nhiên mà UNESCO đã thông qua Nghị quyết kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Người trên toàn thế giới.

Hoạt động sôi nổi của Hồ Chí Minh để bảo vệ các dân tộc bị áp bức, chống lại mọi hình thức của chủ nghĩa thực dân đã tạo cho Người uy tín của một chiến sĩ kiên cường, đấu tranh cho công lý. Người đã tìm đường cứu Tổ quốc mình trong cuộc đấu tranh cách

mạng, trong các kinh nghiệm thực tiễn của giai cấp công nhân, nông dân và trí thức.

Lần đầu tiên làm quen với những tác phẩm của Lênin vào những năm 1920 xa xôi, đồng chí Hồ Chí Minh đã dứt khoát đứng về phía Lênin và Quốc tế Cộng sản. Từ đó, đối với đồng chí Hồ Chí Minh và các bạn chiến đấu của Người, chủ nghĩa Mác-Lênin đã trở thành nền tảng vững chắc, dựa vào đó để ra chiến lược, sách lược của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở nước mình.

Nhờ đường lối đó, nhân dân Việt Nam đã vứt bỏ được gông xiềng của chủ nghĩa thực dân và sau đó đứng vững và chiến thắng trong hai cuộc kháng chiến ác liệt, thống nhất Tổ quốc.

Đồng chí Hồ Chí Minh không sống được đến ngày thực hiện được ước mơ của Người là thấy nước Việt Nam thống nhất và phồn vinh, nhưng nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh của mình đã và đang thực hiện nhiệm vụ đó.

Có thể nói không phóng đại rằng trong lịch sử hiện đại, tấm gương của Việt Nam là có một không hai. Hiếm có chiến công của một dân tộc nào có thể đứng vững và chiến thắng trong cuộc đấu tranh sống còn với các thế lực mạnh mẽ của chủ nghĩa thực dân và chủ nghĩa đế quốc, thống nhất Tổ quốc và đưa đất nước đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đó là những thắng lợi của nhân dân Việt Nam anh hùng.

Đó là những thắng lợi của tình hữu nghị Xô - Việt đã góp phần to lớn vào sự nghiệp hợp tác của hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta. Có lẽ tôi không lầm nếu nói rằng, Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa Liên Xô và Việt Nam được ký tháng 11 năm 1978 đã trở thành sự thể hiện sinh động tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở Hiệp ước này, hai nước chúng ta đã làm được nhiều việc trong các lĩnh vực hợp tác khác nhau. Nhưng thành tựu quan trọng nhất của chúng ta đó là những tình cảm và lòng kính trọng lẫn nhau giữa nhân dân Liên Xô và nhân dân Việt Nam. Đó là tài sản quý

giá nhất trong thế giới hiện nay đang thay đổi như vũ bão, chúng ta cần hết sức giữ gìn nó và nhân lên gấp bội.

Đồng chí Hồ Chí Minh nổi tiếng không chỉ như vị lãnh tụ của cách mạng Việt Nam, một nhà chính trị có tầm vóc thế giới. Những phẩm chất con người của Người đã giành được sự kính trọng chân thành và tình yêu của những con người hết sức khác nhau. Nhà văn Xôviết nổi tiếng Cônxtantin Ximônốp hồi tưởng lại rằng ngay diện mạo của Hồ Chí Minh có một cái gì đó đầy chất thơ ca, và trong ý thức của nhân dân Việt Nam, Người vẫn là “Bác Hồ”, một nhà thông thái có khả năng hiểu dễ dàng mọi điều mà người cùng lứa tuổi với Người hay thanh niên, phụ nữ hay trẻ thơ kể về bản thân mình cho Người nghe.

Hồ Chí Minh để lại một di sản sáng tạo phong phú, những công trình lý luận sâu sắc trong lĩnh vực xây dựng Đảng và Nhà nước. Nhưng ngòi bút của Người còn viết lên những tập thơ, những bài chính luận tuyệt vời.

Các tác phẩm của Hồ Chí Minh, những cuốn sách về cuộc đời và hoạt động của Người được xuất bản bằng nhiều thứ tiếng trên thế giới. Các tác phẩm này cũng đã và đang được xuất bản nhiều lần ở Liên Xô. Nhân dịp kỷ niệm người con vĩ đại của Việt Nam một tuyển tập các bài báo của Người và các hồi ký về Người đã được xuất bản với hình thức trình bày đẹp và với số lượng lớn.

Và điều đó không phải là ngẫu nhiên. Tìm tới các tác phẩm của Hồ Chí Minh chúng ta một lần nữa thấy rõ tính hiện đại và thời sự của nhiều tư tưởng của Người. Những tư tưởng đó gần gũi với những tư tưởng của công cuộc cải tổ, đổi mới, tư duy chính trị mới, với các tư tưởng của chủ nghĩa xã hội dân chủ và nhân đạo và đường lối đối ngoại hiện nay của hai nước chúng ta.

Ngày nay quá trình đổi mới ở Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đang diễn ra với nhịp độ ngày càng cao, bao trùm mọi lĩnh vực đời sống kinh tế và xã hội của đất nước. Những thành tích này và chính sách đối ngoại tích cực đang góp phần làm tăng uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Điều này có được trước hết là nhờ chính sách linh hoạt của Đảng Cộng sản Việt Nam, do quyết tâm của Đảng giữ gìn và nâng lên những truyền thống đoàn kết và thống nhất của đội ngũ Đảng được các thế hệ trước xây đắp nên.

Theo kinh nghiệm của bản thân, hôm nay chúng tôi có thể nói rằng không có gì phức tạp hơn là cải tổ nhận thức của xã hội, từ bỏ những khuôn mẫu tư duy đã ăn sâu.

Hiện nay ở các nước chúng tôi đã diễn ra những cuộc tranh luận, cuộc đấu tranh chính trị xung quanh đường lối cải tổ.

Những người bắt đầu đường lối đó đang theo đuổi một mục tiêu chính là đổi mới và làm cho xã hội chúng tôi tốt đẹp hơn, giữ nguyên sự lựa chọn được thực hiện trong Tháng Mười năm 1917, giải phóng hoàn toàn tiềm năng của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Chúng tôi sẽ không từ bỏ sự lựa chọn xã hội chủ nghĩa, không đi trệch khỏi con đường đó, những lời đó của M.X.Goochbachốp thể hiện ý chí của Đảng, của đa số nhân dân Xôviết.

Nhưng chúng tôi đang phải thực hiện đường lối chiến lược đó trong nhiều điều kiện phức tạp. Những kẻ dân túy đang lợi dụng nguyện vọng hiển nhiên của mọi người muốn giải quyết nhanh hơn nhiều vấn đề đã tích tụ, đẩy họ theo lập trường phiêu lưu, hứa hẹn giải quyết ngay lập tức mọi vấn đề. Do đó chúng tôi phải đấu tranh trên hai mặt trận, hành động thận trọng, tìm những giải pháp thực hiện tối ưu ở những nơi đó đáp ứng những đòi hỏi của chính cuộc sống, chứ không phải do mong muốn chủ quan của bất kỳ ai. Chúng tôi sẽ tiến về phía trước, tuân theo quan điểm như thế.

Đảng Cộng sản Liên Xô tiến tới Đại hội 28 trong hoàn cảnh đang diễn ra các cuộc tranh luận mạnh mẽ, thậm chí có khi gay gắt về những vấn đề cơ bản hoạt động của Đảng. Những cuộc tranh luận sôi nổi chung quanh Cương lĩnh Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô và dự thảo Điều lệ Đảng đang thúc đẩy cho việc tìm kiếm chân lý. Những cuộc tranh luận này về thực chất là mở đầu cho một giai đoạn phát triển mới về nguyên tắc của Đảng Cộng sản Liên Xô.

Cuộc cải tổ tích cực cũng diễn ra trong các hoạt động đối ngoại mà quan hệ Việt Nam - Liên Xô là một bộ phận cấu thành quan trọng.

Trong lĩnh vực này, giữ vững những lập trường nguyên tắc của mình, Liên Xô đồng thời cố gắng đổi mới và tích cực đẩy mạnh sự phối hợp hoạt động song phương của chúng ta.

Về mặt này, các cuộc gặp gỡ Việt Nam - Liên Xô ở cấp cao có ý nghĩa to lớn, thúc đẩy việc đưa những sáng kiến mới phát triển quan hệ giữa Liên Xô và Việt Nam.

Cho phép chúng tôi khẳng định rằng nhân dân Liên Xô, những người Cộng sản Liên Xô sẽ tiếp tục củng cố tình hữu nghị giữa hai Đảng và nhân dân hai nước chúng ta, mở rộng sự hợp tác cùng có lợi trong mọi lĩnh vực.

Các đồng chí thân mến, tôi xin chân thành chúc các đồng chí, toàn thể nhân dân Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúc những người cộng sản, toàn thể nhân dân lao động Việt Nam đạt những thành tích mới trong sự nghiệp đổi mới xã hội chủ nghĩa, xứng đáng chào đón Đại hội lần thứ VII Đảng Cộng sản Việt Nam, đạt những thành tựu vẻ vang trên con đường mà đồng chí Hồ Chí Minh, một con người vĩ đại và người cộng sản vĩ đại đã mở đầu.

TRÁI TIM CỦA MỘT CHIẾN SĨ

Irina Léptrencô, nữ văn sĩ Liên Xô

Trái tim của người con vĩ đại của nhân dân Việt Nam anh hùng, trái tim của một nhà cách mạng, một chiến sĩ đã ngừng đập. Đồng chí Hồ Chí Minh đã mất. Tôi muốn nhắc lại lịch sử trái tim đó.

Trái tim của Người..., Người đã cống hiến nó cho mọi người, cho dân tộc, cho cuộc đấu tranh giành tự do và cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tôi còn nhớ, lúc ở Hà Nội, trong Viện Bảo tàng Cách mạng, một cô gái vừa chỉ bức ảnh “đồng chí Hồ Chí Minh tại Đại hội Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 ở thành Tua”, vừa nói: “Người là người Việt Nam đầu tiên hiểu được, nắm vững và đã lấy chủ nghĩa Mác-Lênin làm ngọn cờ của cuộc đời mình”. Lúc đó ở Pháp, một đảng viên cộng sản trẻ từ đất nước Việt Nam xa xôi, đang chảy máu dưới ách thực dân, đã tìm ra con đường giải phóng dân tộc mình và hiểu rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải phóng được các dân tộc bị áp bức khỏi ách nô lệ.

Năm 1924, người cộng sản trẻ tuổi đó đã đến Mạc Tư Khoa (Mátxcơva) hy vọng gặp Lênin, và đau đớn được tin: Lênin không còn nữa. Và lúc đó trên báo *Tiếng còi* xuất hiện bài “*Lênin và các dân tộc thuộc địa*” dưới ký một cái tên chưa ai biết: Nguyễn Ái Quốc. Đó là biệt hiệu của đồng chí Hồ Chí Minh, trong đó nói lên lòng tin vào thắng lợi của những lời di chúc của vị lãnh tụ của nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới và là lời thề trung thành với chủ nghĩa Lênin.

Lịch sử trái tim của Người là lịch sử đấu tranh của một dân tộc. Người là một trong những người sáng lập ra Đảng Cộng sản Đông Dương. Dưới sự lãnh đạo của Người, nhân dân đã đứng lên đấu tranh cho tự do và đã chiến thắng trong Cách mạng tháng Tám.

Tôi nhớ đến những cuộc gặp gỡ với các chiến sĩ cách mạng lão thành Việt Nam. Họ kể lại rằng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh vùng lên đấu tranh, nắm chắc khẩu súng trường hoặc bất kỳ một vũ khí gì trong tay, xông lên chiến đấu cho tự do đã đem lại cho mọi người biết bao nghị lực và lòng tin. Trái tim của Người, Người đã hiến dâng nó cho cuộc đấu tranh của nhân dân. Điều đó không nhìn thấy được và chỉ có người lính ra trận, người chiến sĩ mà trong tâm hồn họ được nhen nhóm ngọn lửa chiến thắng bằng trái tim của lãnh tụ thì mới có thể cảm thấy được.

Tôi rất hân hạnh được gặp đồng chí Hồ Chí Minh và nói chuyện với Người. Lúc đó ở Hà Nội, chỉ hai giờ sau khi tôi đến đây. Khi tôi nhìn Người, một con người tuyệt vời, tôi hiểu ra được rằng tại sao người ta nói đến đồng chí Hồ Chí Minh không những chỉ với lòng tôn kính mà còn cả với lòng triu mến đặc biệt.

Có lẽ bạn sẽ không biết Người trong một đám quần chúng và sẽ không phân biệt được Người về dáng dấp bên ngoài, vì Người cũng như mọi người khác. Nhưng không thể không biết Người, bởi vì Người không phải như mọi người. Người là Hồ Chí Minh. Tôi còn nhớ những phút gặp gỡ đầu tiên, dáng đi nhẹ nhàng và những cử chỉ khỏe mạnh đã làm tôi ngạc nhiên, Người còn có đôi mắt lạ thường - đôi mắt trẻ trung, sáng ngời, hóm hỉnh, Người hỏi tôi như người cha: “Cháu đến lâu chưa?” - “Thưa, cách đây hai giờ”... Người nói một cách nhiệt tình, theo kiểu nói của thanh niên và đồng thời rất nghiêm chỉnh.

Lúc đó tôi cùng với Người đi xem triển lãm nhân dân Liên Xô đoàn kết với cuộc đấu tranh của Việt Nam, xem phim về miền Nam Việt Nam rất lâu, và tôi xin vào Nam. Nhưng đồng chí Hồ Chí Minh nói: “Từ từ đã. Bây giờ thì hãy đi vào các tuyến lửa của chúng tôi. Xem thử nhân dân chúng tôi đang sống và chiến đấu ra sao. Hãy viết về

tin thần dũng cảm của họ, hãy viết về thanh niên anh hùng của chúng tôi, hãy kể với mọi người về sự phá phách của Mỹ”.

Tôi đã đi nhiều ở Việt Nam, tôi đã gặp rất nhiều người, và ở mọi nơi, trên mâm pháo cũng như trong công sự của các chiến sĩ tự vệ, trên đồng ruộng cũng như trong xưởng máy, đâu đâu tôi cũng nghe thấy những tiếng nói thân yêu trìu mến: “Chúng tôi là con cháu của Chủ tịch Hồ Chí Minh”. Những người nghèo khổ đến với Người với cả một niềm vui sướng. Người rất quan tâm đến cuộc sống của mọi người và khiêm tốn cho đến ngày cuối cùng như dân tộc của Người đã sống.

Việt Nam đang đeo băng tang. Trái tim của đồng chí Hồ Chí Minh đã ngừng đập, trái tim của một người đã ngừng đập nhưng trái tim của lịch sử không ngừng đập. Một con người đã từ giã cõi đời, nhưng nếu người đó cống hiến cả cuộc sống của mình, cả tài năng cách mạng của mình cho cuộc đấu tranh để giành thắng lợi của chủ nghĩa Mác - Lênin, giành tự do cho dân tộc mình và nếu người đó cùng máu mủ với nhân dân thì người đó là bất tử. Một trái tim đã ngừng đập - Không! Hãy lắng nghe - và bạn sẽ thấy tiếng đập của nó trong hàng ngàn, hàng triệu trái tim của nhân dân Việt Nam anh hùng.

Hồ Chí Minh là người bạn lớn của đất nước Xôviết, của nhân dân Liên Xô. Tình hữu nghị đó của Người sẽ là lời kêu gọi củng cố hơn nữa các quan hệ của chúng ta, củng cố tình đoàn kết của các dân tộc Việt - Xô.

*Trích bài đăng trên báo Sự thật,
số ra ngày 07 tháng 9 năm 1969.*

*Thế giới ca ngợi và thương tiếc Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1971, t. III, tr. 20-33.*

ĐI THEO MỘT CÂU KIỀU

Anđrây Lêvin

Tham tán Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam

Nhóm làm phim của chúng tôi có 4 người: hai người Việt Nam và hai người Liên Xô. Trước Tết ít lâu, chúng tôi đã về Nghệ Tĩnh, quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh quay một bộ phim về những phẩm chất của người Nghệ Tĩnh. Chúng tôi khao khát muốn hiểu hết tận cội rễ liệu người dân xứ này có những phẩm chất nào đó đặc biệt đã giúp Hồ Chí Minh trở thành một con người vĩ đại không?

Ý định dựng bộ phim kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh do các đồng chí trong Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh đề xuất đúng vào lúc mà anh Vương Đức, đạo diễn Xí nghiệp Phim truyện Hà Nội, người con của tỉnh này đồng thời là người bạn Việt Nam thân thiết của tôi có mặt ở đó. Là một con người hiếu động và rất tích cực nên khi nghe được tin này, anh lập tức bị thiêu đốt bởi ý định đó. Quay trở ra Hà Nội với bản tính vốn có của mình, anh yêu cầu tôi và Alêcxây Machiuski, phóng viên thường trú của Đài Truyền hình Trung ương Liên Xô, vào ngay Nghệ Tĩnh.

Quý thời gian của tôi với cương vị là Tham tán Đại sứ quán Liên Xô tại Việt Nam không được dư dật như 15 năm trước đây khi tôi còn là phóng viên báo “Sự thật Côxômôn”. Tuy vậy, tôi vẫn tìm được đôi ba ngày để viết kịch bản và du ký vào Nghệ Tĩnh. Và thế rồi chúng tôi lên đường đi đến miền đất đã tặng cho Việt Nam không chỉ một Hồ Chí Minh, mà còn nhiều con người kiệt xuất khác như: Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Phan Bội Châu...

Chúng tôi không quên mang theo một cuốn Kiều, dọc đường chúng tôi quyết định lật đến trang 99 và đọc dòng thứ 9. Tại sao lại có sự lưu tâm này đến con số 9 như vậy. Điều đó được giải thích thật đơn giản. Chúng tôi đang đi làm bộ phim vào năm thứ 99 trong cuộc đời của Người. Và tưởng chừng như không có gì đáng ngạc nhiên hơn khi chúng tôi đọc được câu:

“Trăm năm tính cuộc vuông tròn

Phải dò cho đến ngọn nguồn lạch sông”

Tôi cũng không biết nên đánh giá điều này thế nào. Một sự trùng lặp ư? Hay một quy luật vô hình nào đó đã khiến “cụ Nguyễn Du tán thành” nguyện vọng của chúng tôi dựng phim về Người đồng hương của cụ. Và tên bộ phim tức khắc được hình thành “Đi theo một câu Kiều”. Tất cả chúng tôi bỗng chốc sôi nổi thảo luận bộ phim tương lai. Những người bạn đồng hành của tôi luôn giục giã tôi tăng tay ga, bởi tôi không chỉ được giao nhiệm vụ viết kịch bản mà còn kiêm cả lái xe nữa.

Từ lúc còn ở Hà Nội chúng tôi đã được gặp nhiều người đồng hương của Bác Hồ, với những người biết Bác và làm việc cùng Bác. Chúng tôi còn được may mắn có mặt ở cuộc họp đồng hương Nam Đàn và nói chuyện với đồng chí Đỗ Mười - đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ Tĩnh; với đồng chí Vũ Kỳ - Thư ký của Bác; với giáo sư Phạm Như Cương và nhà thơ Huy Cận.

Nghe họ nói thật thú vị. Đó là những câu chuyện sống động và đầy sức cuốn hút về những nét tính cách của người Nghệ Tĩnh: sự khoáng đạt, lòng tốt, chăm chỉ, bền bỉ phấn đấu đạt được mục đích, lòng tự hào về quê hương mình.

Cuộc gặp gỡ với đồng chí Vũ Kỳ đem lại cho chúng tôi cảm giác thoải mái thực sự. Tuy đã ở cái tuổi xế bóng nhưng đồng chí hoạt bát và sống động đến mức đáng khâm phục. Với năng khiếu một người kể chuyện tuyệt diệu, đồng chí đã kể lại những mẩu chuyện về Bác mà chúng tôi chưa từng được nghe bao giờ. Ví như, có một hôm Bác bị ốm, đồng chí Vũ Kỳ có đề nghị Bác chuyển từ nhà sàn

nơi rất gió sang ngôi nhà lớn nhưng Bác từ chối, vì rằng: “ở đó thú lắm”. Đồng chí Vũ Kỳ mới bảo: “Dạ không ạ! ở ngoài đó anh em làm vệ sinh rất tốt, thậm chí còn bỏ cả nước hoa nữa”. Khi đó Bác trả lời rằng Bác nói ý khác. Ở đó bốc mùi bọ thực dân và Bác không muốn ở thế chỗ quan toàn quyền Đông Dương. “Đấy là chất Việt Nam, chất Nghệ Tĩnh”- đồng chí Vũ Kỳ kết thúc một câu như vậy.

Bác Hồ đã đi xa, căn nhà sàn trở nên vắng vẻ. Dòng trực hệ của gia đình Bác không còn ai. Hồ Chí Minh là người cuối cùng trong gia đình đã về yên nghỉ nơi chín suối...

Đi theo một câu Kiều, chúng tôi đều suy nghĩ: mỗi xứ sở, làng quê Việt Nam đều có những phẩm chất mang dấu ấn sâu sắc của quê hương, Tổ quốc mình. Riêng tôi, tôi còn muốn hiểu thêm phẩm chất gì là phẩm chất đặc biệt nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vì tập thể, vì nhân dân, vì những cộng đồng cùng tồn tại - phải chăng là phẩm chất quan trọng nhất của người con xứ Nghệ, con người Việt Nam - một người cách mạng chân chính.

Không biết phim có đạt không. Điều đó do khán giả phán quyết. Có thể sẽ có ai đó cảm thấy kỳ lạ vì không thấy trong phim một hình ảnh nào của Bác. Chúng tôi cho rằng hình ảnh đó luôn luôn có trong trái tim mỗi chúng ta.

Vũ Mạnh Cường (dịch)

Báo Đại Đoàn Kết, số 19, 19-5-1990, trang 8

CHUYỆN HAI CÂY Y LAN (CÂY LAN VŨ TRỤ) TRONG VƯỜN BÁC

Hai cây lan này (tên khoa học là *Canangium odoratum lamkring*) được trồng theo ý của Bác Hồ ở cạnh bờ ao cá phía trước nhà sàn là một kỷ niệm ghi nhớ thành quả vĩ đại của ngành khoa học vũ trụ Liên Xô đã giành được. Bác Hồ luôn theo dõi các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến của các nước trên thế giới. Người rất vui mừng khi những người con ưu tú của đất nước Lenin đã chinh phục được vũ trụ.

Ngày 13 tháng 01 năm 1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh số 03-LCT tặng danh hiệu Anh hùng lao động Việt Nam cho nhà du hành vũ trụ Liên Xô - Thiếu tá Gagarin Alếchxâyêvích, đã có thành tích lần đầu tiên bay vào vũ trụ trên con tàu vũ trụ “Phương Đông 1”. Đúng một tuần sau, ngày 20 tháng 01 năm 1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại ký tiếp Lệnh số 04-LCT tặng danh hiệu Anh hùng Lao động Việt Nam cho nhà du hành vũ trụ Liên Xô - Thiếu tá Giécman Titốp. Ngày 22-01-1962, sau khi thực hiện thành công chuyến bay vòng quanh trái đất trên con tàu vũ trụ Phương Đông 2, anh hùng Giécman Titốp sang thăm Việt Nam và được Bác Hồ tiếp đón thân mật tại ngôi nhà sàn.

Đặc biệt vào tháng 6-1963, khi nhận được tin Liên Xô phóng thành công hai con tàu vũ trụ song đôi Phương Đông 5 và Phương Đông 6, Bác Hồ đã gửi điện chúc mừng, trong đó Người hoan nghênh nhà nữ du hành vũ trụ đầu tiên trên thế giới Valentina Têrêscôva. Để ghi nhớ sự kiện trọng đại này, Bác đã cho trồng hai cây y lan và đặt tên mới cho hai cây y lan là cây vũ trụ. Người mong muốn nhân dân Việt Nam sau này sẽ phấn đấu thực hiện bằng được việc chinh phục vũ trụ.

Ngày 25-11-1979, bà Valentina Têrêscôva, với cương vị là Chủ tịch Ủy ban Phụ nữ Liên Xô, sang thăm Việt Nam. Bà đã vào thăm nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bà rất xúc động và đứng lặng yên giữa hai cây y lan cao lớn khi được biết ý nghĩa của việc trồng hai cây y lan và cái tên vũ trụ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt cho cây.



Nữ phi công vũ trụ Valentina Têrêscôva chụp ảnh bên cây y lan khi bà vào thăm nơi ở và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch, ngày 25-11-1979

Thực hiện điều Bác Hồ mong muốn, năm 1980, người công dân Việt Nam đầu tiên - Anh hùng quân đội Phạm Tuân đã bay vào vũ trụ cùng nhà du hành vũ trụ Liên Xô Gorobátcô. Trước khi sang đất nước của Lênin để thực hiện chuyến bay vào vũ trụ, Anh hùng Phạm Tuân đã vào thăm nhà sàn và hứa với Bác sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Sau khi chuyến bay thành công, hai nhà du hành vũ trụ Phạm Tuân và Gorobátcô đã trở lại ngôi nhà sàn của Bác Hồ, đứng dưới hai cây y lan, báo cáo với Bác Hồ về kết quả tốt đẹp của chuyến bay vào vũ trụ.

Hai cây y lan bây giờ vẫn còn đó, dáng thẳng đứng, vươn lên bầu trời như hai con tàu vũ trụ sóng đôi.

*Trích từ sách: Chuyện cây trong vườn Bác Hồ,
Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội, 2006, tr.54-57*

ĐỒNG CHÍ HỒ CHÍ MINH

Rôman Cécmen⁽¹⁾

Đạo diễn phim tài liệu Liên Xô

Hồ Chí Minh là người rất giản dị và khiêm nhường. Từ chối không cần có thư ký riêng, Người tự đọc qua tất cả các thư tín gửi đến, tự phúc đáp, tự đánh máy các bài viết của mình. Người thường có những buổi đi bộ dài ngày, xuống núi, đơn giản chỉ để gặp gỡ, trò chuyện với những người nông dân trong các bản làng, trên cánh đồng lúa. Người cười vui khi kể cho chúng tôi nghe câu chuyện gặp hổ trong đêm. Hoảng sợ bởi ánh đèn pha ô tô, con hổ đã bỏ chạy. Hồ Chủ tịch nói:

- Con thú đáng sợ nhất - đó là những tên đế quốc thực dân. Vì con hổ chỉ tấn công người khi nó đói, còn chúng thì giết người, cướp của. Những con thú này từ lâu đã biết rằng nô dịch và tiêu diệt một dân tộc đang chiến đấu vì tự do là không thể và phi nghĩa. Đó là sự ngu xuẩn của những kẻ lao đầu vào chỗ chết.

- Chúng ta sẽ phải làm việc khá vất vả đó - Người nói - Chúng tôi sẽ cố gắng bằng tất cả những gì có thể để tạo điều kiện cho các đồng chí, rất tiếc trong lúc này, khó khăn đang chồng chất khó khăn.

Hồ Chí Minh rất nồng nhiệt khi nói đến những tình cảm của người Việt Nam với Liên Xô.

- Các đồng chí, những người Xôviết đầu tiên đã đến đất nước chúng tôi, các đồng chí sẽ cảm nhận thấy những tình cảm đó trong từng bước đi.

⁽¹⁾ Rôman Cécmen là một trong những người đầu tiên làm phim tài liệu về Hồ Chí Minh trong vùng giải phóng Việt Bắc năm 1954.

Người xúc động vãn về điều thuốc bằng những ngón tay gầy guộc, đôi mắt Người rưng rưng xúc động khi chúng tôi kể về những hoạt động thể hiện tình hữu nghị, cảm thông chia sẻ và đoàn kết chiến đấu với nhân dân Việt Nam. Chúng tôi còn kể cho Người nghe về Liên hoan thanh niên và sinh viên toàn thế giới lần thứ tư diễn ra tại Bucarét, mọi người đã công kênh những anh hùng trẻ tuổi của Việt Nam quanh sân vận động như thế nào.

Hồ Chí Minh nói chuyện với chúng tôi bằng tiếng Nga. Chúng tôi hỏi Người:

- Chủ tịch học tiếng Nga có vất vả lắm không?

Người trả lời:

- Người cách mạng cần phải biết tiếng nói của Lênin.

- Chủ tịch làm việc mấy giờ một ngày?

- Chim rừng đánh thức tôi dậy - Người nói - tôi đi nằm lúc trên trời xuất hiện những vì sao.

Sau này chúng tôi mới biết không hoàn toàn là như vậy. Nhiều đêm chúng tôi thấy Chủ tịch Hồ Chí Minh chống gậy tre, tay áo xắn cao đi theo ánh đuốc của đồng chí cảnh vệ trên con đường hẻm trong rừng, đến một bản xa nào đó trong núi hoặc đi họp Hội đồng Chính phủ về muộn.

Chúng tôi đã làm việc cùng với Chủ tịch Hồ Chí Minh gần trọn một ngày. Đôi lúc, Người xin lỗi chúng tôi trở về bàn làm việc của mình để xem thư hỏa tốc, nói chuyện điện thoại. Những lúc như vậy, Người lại đưa một tập báo mới và họa báo Pháp cho chúng tôi xem hoặc bảo chúng tôi đi tham quan quanh khu “Phủ Chủ tịch” của mình.

Trong buổi gặp của chúng tôi còn có nhà thơ Tố Hữu và đồng chí Hoàng Tùng. Đó là những người bạn mà chúng tôi đã được gặp lần đầu tiên ở Ban Chấp hành Trung ương.

Tiến chúng tôi, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói:

- Chúng tôi sẽ gặp các đồng chí thường xuyên hơn. Cứ mạnh dạn yêu cầu tất cả những gì cần thiết cho công việc của các đồng chí.

- Chúng tôi có một thỉnh cầu, thưa Chủ tịch - tôi nói - Đầu tiên và chính yếu nhất đó là chúng tôi muốn được quay cảnh đất nước vào ban ngày. Những cuộc di chuyển vào ban đêm không thể làm được điều đó. Rất mong đồng chí cho phép chúng tôi được đi ô tô vào ban ngày. Đồng chí hãy yên tâm, cả ba chúng tôi đều có đủ kinh nghiệm trong chiến đấu nên sẽ kịp thời tránh được những trận công kích bằng máy bay.

Hồ Chí Minh im lặng một lát rồi nói:

- Không thể được! Chúng tôi đã mất rất nhiều những người con ưu tú của Đảng vì đã bị trúng bom, bị máy bay tập kích. Tôi rất hiểu những khó khăn của các đồng chí, nhưng để các đồng chí gặp nguy hiểm thì tôi không thể. - Nếu các đồng chí muốn đi vào ban ngày, thì các đồng chí nên đi bộ, bằng ngựa hoặc xe đạp. Dứt khoát không được đi bằng ô tô - đó là mệnh lệnh của chúng tôi.

Nhìn nét mặt thất vọng của chúng tôi, Người mỉm cười bắt tay chúng tôi và nói:

- Thế nhé! Đồng ý chứ, tất cả đã rõ!...

*Trích từ sách: Người Nga nói về Hồ Chí Minh,
Nhà xuất bản Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010, tr.29-32*

NHỮNG CÔNG TRÌNH TƯỞNG NIỆM HỒ CHÍ MINH Ở NƯỚC NGÀ

Quảng trường và Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thủ đô Mátxcova



Tượng đài Hồ Chí Minh ở Thủ đô Mátxcova

Quảng trường Hồ Chí Minh tọa lạc tại một vị trí đẹp giữa lòng thủ đô Mátxcova, tại giao điểm giữa Đại lộ Đmitri Ulianốp và Đại lộ 60 năm Tháng Mười. Xung quanh là những tòa nhà cổ, mang đậm nét văn hóa cổ kính. Quảng trường trước kia là Công viên Akademichexki. Đến cuối năm 1969, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, khu công viên rộng hơn 1 ha này đã được đổi tên thành Quảng trường Hồ Chí Minh. Đến năm 1990 - năm Quốc tế Hồ Chí Minh,

tên Hồ Chí Minh được Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) tôn vinh và đề nghị các nước tổ chức Lễ kỷ niệm nhân dịp 100 năm ngày sinh của Người thì Tượng đài Hồ Chí Minh tại Quảng trường mang tên Người ở thủ đô Mátxcơva - Liên bang Nga được khánh thành. Tượng đài là một bức phù điêu bằng đồng lớn hình khối, cao 5m, nổi bật hình tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bức phù điêu được đặt trên bệ cũng bằng đồng khối có chiều dài 6m, dày nửa mét; diện tích khuôn viên là 676m², có 3 chiều nghiêng và 8 bậc thang rộng. Mặt trước của tượng đài có khắc hàng chữ “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” bằng tiếng Nga với hình tượng chàng trai Việt Nam ở thế chuẩn bị bật dậy, hình tượng cây tre hai bên, đã thể hiện được một cách sâu sắc ý chí quyết tâm đưa đất nước Việt Nam đến với độc lập, tự do của Hồ Chí Minh, khắc ghi công lao của Người đối với nhân dân Việt Nam nói riêng, nhân dân các nước yêu chuộng hòa bình trên thế giới nói chung. Vòng tròn của bức phù điêu là hình tượng mặt trời của Việt Nam, tiềm ẩn mơ ước về một Việt Nam với tương lai tươi sáng. Với ý nghĩa như vậy, Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh bên cạnh ý nghĩa lịch sử còn mang đậm tính nghệ thuật, trở thành một điểm du lịch văn hóa, lịch sử của thủ đô Moscow. Phía trước ngôi nhà số 1/24 và số 2/22 của hai phố Đmitri Ulianốp và phố Công đoàn đều có hai tấm bảng bằng đá khổ 1m x 1,2m ghi rõ “Quảng trường Hồ Chí Minh” và tóm tắt thân thế và sự nghiệp của Người.

Viện Hồ Chí Minh thuộc Trường Đại học Tổng hợp St. Petersburg

Nhân kỷ niệm ngày sinh thứ 120 của Hồ Chủ tịch, ngày 19/5/2010, Viện Hồ Chí Minh thuộc Trường Đại học Tổng hợp St. Petersburg đã được thành lập. Việc thành lập Viện Hồ Chí Minh trong Trường là một hình thức mở rộng giáo dục, tạo cơ hội cho sinh viên trong trường nghiên cứu thêm về mảng văn hóa phương Đông, đặc biệt là về tư tưởng Hồ Chí Minh.



Khuôn viên Đại học Tổng hợp St. Petersburg

Bên cạnh việc thành lập Viện Hồ Chí Minh, tại khuôn viên Trường Đại học Tổng hợp St. Petersburg còn dựng một bức tượng đồng Hồ Chí Minh để tưởng niệm Người.

Bức tượng được dựng ngày 19/5/2010 cùng với buổi lễ thành lập Viện. Bức tượng được đặt hướng nhìn về Tổ quốc Việt Nam.



Tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh trong khuôn viên Viện Hồ Chí Minh ở St. Petersburg

Tượng đài Hồ Chí Minh và Đại lộ Hồ Chí Minh ở thành phố Ulyanovsk



Ulyanovsk là một thành phố lớn của nước Nga nằm ven dòng Volga yên ả, quê hương của vị lãnh tụ vĩ đại Vladimir Ilich Lênin. Đây là nơi lưu giữ nhiều kỷ niệm về Lênin với Nhà Bảo tàng, Nhà lưu niệm Lênin... Bên cạnh tình cảm với người dân Việt, nhân dân Ulyanovsk còn hết sức yêu quý và kính trọng Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của nhân dân Việt Nam. Ngay từ năm 1987, một đường phố đã được mang tên Đại lộ Hồ Chí Minh ở thành phố Ulyanovsk. Đến năm 2010, tại nơi đây bức tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được dựng bởi chính quyền thành phố Ulyanovsk (Liên bang Nga) và tỉnh Nghệ An (Việt Nam) - tình kết nghĩa với Ulyanovsk.

Tấm biển lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà ga Đường sắt ở Vladivostok



Tấm biển lưu niệm này được dựng ngày 19/5/2009 nhân dịp kỷ niệm 119 năm ngày sinh của Người. Tấm biển được gắn để ghi nhớ việc Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng tới Vladivostok vào những năm 20-30 của thế kỷ XX. Ông Aleksandr Sokolovsky, Thư ký Hội

hữu nghị Nga-Việt ở thành phố Vladivostok đã phát biểu trong buổi lễ gắn biển rằng: “Với tư cách một nhà cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng tới Vladivostok vào những năm 20-30 thế kỉ XX. Người rất yêu mến thành phố của chúng tôi. Đây cũng là một hình thức tưởng niệm phổ biến để các thế hệ trẻ ghi nhớ đến Chủ tịch Hồ Chí Minh những tháng ngày gắn bó với nước Nga.

Đầu máy xe lửa mang tên Hồ Chí Minh

Một đầu máy xe lửa mang tên Hồ Chí Minh của tỉnh Brianxơ với người lái danh dự đầu tiên là Giécman Titốp - Chủ tịch Hội Hữu nghị Xô-Việt...



Bên cạnh những công trình lớn này, tại nước Nga còn có một số các công trình tưởng niệm như: Trường Đại học sư phạm ngoại ngữ mang tên Hồ Chí Minh ở thành phố Iacútxơ; Một tàu thủy mang tên Hồ Chí Minh ở Ôđétxa; Đầu máy thế hệ mới Ermak của ngành đường sắt Nga mang tên Hồ Chí Minh tại thành phố Khabarovsk.

Tình cảm dành cho Bác Hồ của các doanh nghiệp Việt Nam tại Nga

Cách đây 90 năm Bác Hồ lần đầu tiên đặt chân đến nước Nga, quê hương của Cách mạng tháng Mười vĩ đại. Tại đây, Người đã nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lênin và tìm thấy con đường giải phóng cho dân tộc mình. Chính Người đã đặt những “viên gạch” đầu tiên cho mối quan hệ hợp tác hữu nghị Nga-Việt mà các thế hệ con cháu ngày nay tiếp nối truyền thống, không ngừng củng cố và phát triển.

Cùng thừa hưởng những giá trị quý báu của mối quan hệ Nga-Việt do Chủ tịch Hồ Chí Minh gây dựng, đồng thời cũng là một trong những bộ phận đóng góp vào việc thúc đẩy sự phát triển của mối quan hệ hợp tác hữu nghị, mà trước hết là trong lĩnh vực đầu tư - thương mại, đó là các doanh nghiệp Việt Nam tại Liên bang Nga.

Đội ngũ doanh nhân Việt tại Nga trải qua những năm tháng thử thách đã trưởng thành cả về số lượng cũng như chất lượng, ngày càng khẳng định được vị thế của mình trên thị trường Nga. Trong lĩnh vực bất động sản, các doanh nghiệp đã đầu tư xây dựng các trung tâm thương mại quy mô, hiện đại tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong nước quảng bá thương hiệu, đưa sản phẩm của doanh nghiệp mình thâm nhập vào thị trường Nga. Trong lĩnh vực sản xuất, các doanh nghiệp đã tạo ra không ít công ăn việc làm cho người dân hai nước, đóng góp cho ngân sách địa phương cũng như ngân sách nhà nước Nga. Một số doanh nghiệp của người Việt kinh doanh thành công đã đầu tư về trong nước, mang theo công nghệ và kinh nghiệm được tích lũy trong những năm tháng kinh doanh tại Nga. Tuy hoạt động ở các địa bàn khác nhau, các mảng ngành khác nhau, song các doanh nghiệp đều có mong muốn củng cố cộng đồng doanh nghiệp Việt ở nước Bạn và có chung nguyện vọng cùng đóng góp để phát triển mối quan hệ do Chủ tịch Hồ Chí Minh tạo dựng.

Hiệp hội các nhà doanh nghiệp Việt Nam tại Liên bang Nga ra đời không chỉ đóng vai trò là cầu nối giữa các doanh nghiệp hai nước, mà còn tham gia tích cực vào công tác ngoại giao nhân dân, vào hoạt động tài trợ, từ thiện, đặc biệt là các hoạt động, sự kiện quan trọng có liên quan đến quan hệ hai nhà nước. Hiệp hội có vinh dự được đóng góp một phần nhỏ bé vào việc đưa quyển sách này đến với các bạn độc giả, trong đó có các bạn Nga và cộng đồng người Việt Nam sinh sống tại đây. Đây cũng đồng thời là tình cảm kính yêu, sự tri ân đến Bác của các doanh nghiệp Việt Nam ở nước sở tại.

T/M HIỆP HỘI CÁC NHÀ DOANH NGHIỆP VIỆT NAM
TẠI LIÊN BANG NGA

Chủ tịch

TRẦN ĐĂNG CHUNG

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, 2010, từ Tập II đến Tập XIV.
2. Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử, NXB Chính trị Quốc gia, 2006, từ Tập II đến Tập X.
3. Thư ký Bác Hồ kể chuyện. NXB Chính trị Quốc gia, 2005.
4. Bác Hồ sống mãi với chúng ta. NXB Chính trị Quốc gia, 2005, Tập II.
5. Kỷ yếu hội thảo khoa học kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. NXB Khoa học - Xã hội, 1990.
6. Đề tài khoa học cấp Bộ: Những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn 1954 - 1969 lưu tại kho tư liệu Khu Di tích.
7. Người là Hồ Chí Minh (Tập hồi ký), NXB Hội Nhà văn, Hà Nội, 1995.
8. Một giờ với đồng chí Hồ Chí Minh, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2000.
9. Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế: Di sản Hồ Chí Minh trong thời đại ngày nay, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2010.
10. Một số sách, báo và tạp chí khác...

MỤC LỤC

<i>Lời giới thiệu</i>	5
<i>Lời nhà xuất bản</i>	7
Phần 1: BIÊN NIÊN SỰ KIỆN HỒ CHÍ MINH VỚI NƯỚC NGA (1923 - 1969)	13
Phần 2: NGƯỜI NGA VIẾT VỀ HỒ CHÍ MINH	165
1. Hồ Chí Minh và nước Nga.....	167
2. Thăm một chiến sĩ quốc tế cộng sản - Nguyễn Ái Quốc.....	176
3. Về truyện đả kích và thơ trữ tình của Chủ tịch Hồ Chí Minh.....	180
4. Sức mạnh của niềm tin... ..	187
5. Bác Hồ ở Mátxcơva	190
6. Việt Nam - Hồ Chí Minh.....	193
7. Chính sách xã hội và tinh thần thời đại của Hồ Chí Minh	200
8. Nhân dân Xôviết đã hoàn toàn bị chinh phục bởi Người	207
9. Những tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự hợp tác giữa Đảng cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Việt Nam.....	209
Phần 3: NHỮNG HỒI ỨC CẢM ĐỘNG	211
1. Tình bạn giữa Đmitri Dakharôvích Manuinxki và Nguyễn Ái Quốc	213
2. Một buổi sáng Mátxcơva	217
3. Bác Hồ kỷ niệm cách mạng Tháng Mười ở thủ đô mới tiếp quản	220

4. Tình cảm của nhân dân Liên Xô đối với Bác Hồ	227
5. Gặp tác giả “Nhật ký trong tù”	230
6. Khi người Việt Nam đầu tiên vào Kremli	235
7. Một lần gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh.....	283
8. Được gặp Bác Hồ.....	292
9. Họa sĩ Liên Xô gửi tặng thành phố Hồ Chí Minh chân dung Bác Hồ	295
10. Người tôn trọng sáng tạo của tôi.....	296
11. Khánh thành tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thủ đô Mátxcơva.....	298
12. Cuộc gặp gỡ khó quên	299
13. Những dòng tâm huyết.....	304
14. Bài phát biểu của đồng chí L.N.Daicốp.....	306
15. Trái tim của một chiến sĩ	313
16. Đi theo một câu kiều.....	316
17. Chuyện hai cây y lan (cây lan vũ trụ) trong vườn Bác....	319
18. Đồng chí Hồ Chí Minh	322
19. Những công trình tưởng niệm Hồ Chí Minh ở nước Nga.....	325
20. Tình cảm dành cho Bác Hồ của các doanh nghiệp Việt Nam tại Nga.....	331
<i>Tài liệu tham khảo</i>	333